

**BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN**

**LỊCH SỬ**  
**BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN**  
**(1947-2012)**

NĂM 2014

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(1943-2013)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

### **Chỉ đạo nội dung**

Thường trực Tỉnh ủy - Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự  
tỉnh Thái Nguyên.

### **Chịu trách nhiệm xuất bản**

Đại tá Cù Xuân Huấn

*(Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh)*

### **Chịu trách nhiệm nội dung**

Đại tá Phạm Tiến Dũng

*(Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Quân sự tỉnh,  
Chính ủy Bộ CHQS tỉnh: Chủ nhiệm đề tài)*

### **Tổ Biên soạn**

- Thượng tá Nguyễn Văn Thắng: Chủ biên (Chương II, Kết luận)
- Cử nhân Vũ Thanh Khôi: (Mở đầu)
- Thượng tá Dương Đình Cường: (Phụ lục)
- Đại úy, Cử nhân Nguyễn Đức Thọ: (Chương I, Chương III)
- Trung úy, Cử nhân Triệu Minh Hùng: (Chương IV, Phụ lục).

### **Và sự tham gia của**

- Thượng tá Trần Nguyễn Lưu (Trưởng ban KHQS - Bộ CHQS tỉnh)
- Thượng úy CN Nguyễn Quang Hưng (Nhân viên Ban KHQS - Bộ CHQS tỉnh).

### **Hoàn chỉnh bản thảo:**

Trần Nguyễn Lưu, Nguyễn Thắng, Minh Hùng, Đức Thọ.

**Ảnh:** Đức Thọ, Minh Hùng, Quang Hưng, Thiều Chung.

Bìa: Thanh Tâm.

Chức vụ: Phó Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Đơn vị: Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Ban Thường vụ Phòng Ủy Quyền và  
Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Chức vụ: Phó Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Đơn vị: Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Đơn vị: Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Ban Thường vụ Bộ Chỉ huy

Chức vụ: Phó Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Đơn vị: Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Đơn vị: Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Ban Thường vụ Ủy Quyền và

Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Tên: Nguyễn Văn Tấn

Chức vụ: Phó Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Ban Thường vụ Ủy Quyền và

Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chức vụ: Phó Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Ban Thường vụ Ủy Quyền và

Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chức vụ: Phó Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Ban Thường vụ Ủy Quyền và

Tên: Nguyễn Văn Tấn

Chức vụ: Phó Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Ban Thường vụ Ủy Quyền và

Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chức vụ: Phó Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Tên: Nguyễn Văn Tấn

Chức vụ: Phó Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Ban Thường vụ Ủy Quyền và

Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chức vụ: Phó Ban Thường vụ Tỉnh ủy

## **LỜI GIỚI THIỆU**

Thực hiện Thông tư số 33-TL/DB ngày 19/2/1947 của Bộ Quốc phòng, quy định thống nhất một số vấn đề cơ bản về chức năng, nhiệm vụ, hình thức tổ chức lực lượng dân quân tự vệ; hệ thống tổ chức cơ quan chỉ đạo dân quân tự vệ các cấp từ Trung ương đến cơ sở,<sup>(1)</sup> ngày 15/4/1947, tại sân vận động thị xã Thái Nguyên, Tỉnh ủy và Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên long trọng tổ chức Lễ thành lập và ra mắt Ban Chỉ huy Tỉnh đội bộ dân quân (nay là Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) với sự có mặt của đại diện lực lượng vũ trang các huyện, thị. Trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược; chiến tranh bảo vệ biên giới và trong công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, xứng đáng với truyền thống của “Người cầm súng trên Thủ đô kháng chiến” anh hùng của cả nước, xây dựng đơn vị không ngừng lớn mạnh và trưởng thành.

Thực hiện Thông báo số 156 - TB/TU, ngày 28/4/2011 của Thường trực Tỉnh ủy và Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 28/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Thường vụ Đảng ủy Quân sự - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu, biên soạn cuốn “Lịch sử Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên 1947-2012”. Cuốn sách

---

(1) Thông tư số 33-TL/DB, ngày 19/2/1947, phòng Bộ Quốc phòng, hồ sơ số 31, Lưu trữ Bộ Quốc phòng.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

là một công trình nghiên cứu khoa học “Lịch sử Tổ chức Quân sự” do Thường trực Tỉnh uỷ và Thường vụ Đảng uỷ Quân sự tỉnh chỉ đạo nội dung, Sở Khoa học Công nghệ tỉnh quản lý và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức nghiên cứu, biên soạn công phu và nghiêm túc.

Ngoài phần mở đầu, nội dung cuốn sách gồm có 4 chương (*Chương I: Tỉnh đội Thái Nguyên trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (4/1947-5/1954); Chương II: Tỉnh đội các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Thái trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ (1954-1975); Chương III: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong thời kì thực hiện nhiệm vụ xây dựng - bảo vệ Tổ quốc và đổi mới đất nước (5/1975 - 12/1996); Chương IV: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong thời kì công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước (1997-2012)*) và các phần kết luận, phụ lục. Nội dung cuốn sách đã dựng lại một cách trung thực, khách quan và tương đối đầy đủ từ các tổ chức tiền thân, quá trình ra đời, xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh qua các thời kì lịch sử.

Cuốn sách là tài liệu quý để tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cho cán bộ, chiến sĩ Lực lượng vũ trang tỉnh; động viên cán bộ, chiến sĩ phát huy truyền thống xây dựng, chiến đấu, trưởng thành và vận dụng những kinh nghiệm được rút ra qua các thời kì lịch sử vào thực tiễn công tác hiện nay để nỗ lực phấn đấu vươn lên, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Nhân dịp xuất bản và phát hành cuốn sách “Lịch sử Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (1947-2012)”, thay mặt Thường vụ Đảng uỷ Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, tôi chân thành cảm ơn Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để nghiên cứu, biên soạn cuốn sách này; chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của Sở Khoa học Công nghệ tỉnh, Phòng Khoa học Quân sự Quân khu 1, các cơ quan hữu quan và các đồng chí cán bộ lãnh đạo, chỉ huy qua các thời kỳ đã tận tình giúp đỡ, cung cấp tư liệu, tham gia đóng góp xây dựng để cuốn sách được nghiệm thu, xuất bản và phát hành ra mắt bạn đọc đúng vào dịp kỉ niệm 67 năm ngày thành lập Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (15/4/1947-15/4/2014), kỉ niệm 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2014) và hướng tới kỉ niệm 70 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 – 22/12/2014).

Trong quá trình nghiên cứu, biên soạn, mặc dù Ban Chủ nhiệm đề tài và đội ngũ cán bộ nghiên cứu đã nhiều cố gắng, tuy nhiên do nguồn tư liệu còn ít và năng lực nghiên cứu, biên soạn của các tác giả còn có những hạn chế, nên chắc chắn cuốn sách không tránh khỏi những khiếm, khuyết. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và tập thể các tác giả rất mong nhận được ý kiến đóng góp, phê bình của các đồng chí và các bạn đọc.

**T/M ĐẢNG ỦY - BCHQS TỈNH**

**Đại tá Phạm Tiến Dũng**

*(Phó Bí thư Thường trực ĐUQS tỉnh -  
Chính uỷ BCHQS tỉnh)*



## MỞ ĐẦU

Thái Nguyên là tỉnh miền núi và trung du Bắc Bộ, nằm trong tọa độ địa lí từ 21,20 độ đến 22,03 độ vĩ Bắc, 105,28 độ đến 106,16 độ kinh Đông; phía đông nam giáp tỉnh Bắc Giang, phía đông bắc giáp tỉnh Lạng Sơn, phía tây giáp tỉnh Tuyên Quang, phía tây nam giáp tỉnh Vĩnh Phúc, phía nam giáp thành phố Hà Nội, phía bắc giáp tỉnh Bắc Kạn. Toàn tỉnh có diện tích tự nhiên 3.541,5 km<sup>2</sup>, được chia thành 9 đơn vị hành chính (gồm thành phố Thái Nguyên, thị xã Sông Công và các huyện Định Hóa, Đại Từ, Phú Lương, Võ Nhai, Đồng Hỷ, Phú Bình, Phổ Yên), với 180 xã, phường, thị trấn. Về mặt địa lí, Thái Nguyên giữ vị trí trung tâm của vùng chiến lược phía bắc sông Hồng. Nếu lấy Thái Nguyên làm tâm điểm, quay một vòng tròn bán kính 100km thì hầu hết các trung tâm quan trọng nhất như: Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang, Bắc Sơn, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Phú Thọ, Việt Trì, Vĩnh Yên..., của Bắc bộ đều nằm trong vùng chiến lược đó.

Xuất phát từ vị trí nằm ở khu vực trung tâm của vùng chiến lược phía bắc sông Hồng, có địa hình rừng núi hiểm trở, trong lĩnh vực quân sự, tỉnh Thái Nguyên là địa bàn có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng “Tiền khả dĩ công, thoái khả dĩ thủ” (Tiền có thể đánh, lui có thể giữ). Trong lịch sử dựng nước và giữ nước lâu dài của dân tộc, địa bàn tỉnh Thái Nguyên từng là nơi tranh chấp quyết liệt giữa quân và dân ta với quân giặc ngoại xâm. Trong thời kì lịch sử cận đại, Thái Nguyên đóng vai trò như một bức tường ngăn giặc tràn xuống cướp phá miền đồng bằng. Thái Nguyên cũng là điểm xuất phát để quân và dân ta triển khai lực lượng chống giặc xâm phạm vùng biên giới. Chính vị trí chiến lược quan trọng và địa bàn dựng võ mà

## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

lịch sử dành cho Thái Nguyên đã hun đúc cho người dân Thái Nguyên sớm có truyền thống yêu nước, cách mạng, sớm có một tinh thần trung kiên, một quyết tâm chiến đấu xả thân vì nước khi có giặc ngoại xâm đến, một ý chí sắt đá quyết giành lại non sông, đất nước khi bị giặc ngoại bang thống trị.

Ngày 1/9/1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta. Sau khi đánh chiếm xong các tỉnh Nam Kỳ và đồng bằng Bắc Kỳ, cuối thế kỉ XIX thực dân Pháp tổ chức các cuộc tấn công đánh, chiếm các tỉnh thượng du Bắc Kỳ. Ngày 17/3/1884, từ Bắc Ninh quân Pháp bắt đầu tiến sang đánh chiếm Thái Nguyên. Ngày 10/5/1884, quân Pháp chiếm được thành Thái Nguyên. Sau đó, từ thành Thái Nguyên chúng từng bước mở rộng tiến công chiếm đóng ra toàn tỉnh. Với truyền thống yêu nước và cách mạng, từ những năm cuối thế kỉ XIX đến những năm trong các thập kỉ đầu thế kỉ XX, nhân dân các dân tộc Thái Nguyên đã nổi dậy đánh Pháp ở nhiều nơi, gây cho chúng nhiều thiệt hại.

Sau ngày Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (3/2/1930), mở ra một trang mới trong lịch sử đấu tranh cách mạng của dân tộc ta, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ nhất (họp tháng 3/1935), Chi bộ Hải Ngoại của Đảng ở Long Châu (Trung Quốc) quyết định đưa đồng chí Đặng Tùng, một đảng viên nhanh nhẹn, hoạt bát, có nhiều kinh nghiệm tuyên truyền, vận động quần chúng về Thái Nguyên hoạt động. Về Thái Nguyên, đồng chí Đặng Tùng đến ở và hoạt động tại xã La Bằng, huyện Đại Từ. Tại xã La Bằng, mùa Thu năm 1936, đồng chí Đặng Tùng đã tuyên truyền, cảm hoá, giác ngộ và kết nạp được bốn quần chúng ưu tú gồm các đồng chí Đường Nhật Quý, Đường Văn Ngân, Nông Văn Ái, Hoàng Văn Nghiệp vào Đảng; đồng thời thành lập tổ chức cơ sở Đảng do đồng chí Đường Nhật



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Quý phụ trách. Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, đây là tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên được thành lập, mở ra cho phong trào đấu tranh cách mạng của nhân các dân tộc Thái Nguyên một thời kì mới. Từ xã La Bằng, huyện Đại Từ, đồng chí Đặng Tùng đây mạnh công tác tuyên truyền, vận động cách mạng sang các châu Võ Nhai, Định Hoá và huyện Phú Lương..., thu hút được nhiều quần chúng ở các địa phương trên vào Hội Tương tế; giáo dục, tổ chức, rèn luyện họ thành lực lượng nòng cốt của phong trào đấu tranh cách mạng trên địa bàn tỉnh.

Sau khi chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ (9/1939), để hợp pháp hóa việc đàn áp phong trào cách mạng ở trong nước và các thuộc địa, Chính phủ Pháp ban hành sắc lệnh giải tán Đảng Cộng sản Pháp. Tại Đông Dương, thực dân Pháp giải tán các tổ chức Ái hữu, Nghiệp đoàn, đặt Đảng Cộng sản Đông Dương ra ngoài vòng pháp luật và thủ tiêu các quyền tự do, dân chủ của nhân dân ta đã giành được trong giai đoạn 1936 - 1939. Tháng 9/1940, cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn (Lạng Sơn) bùng nổ, tuy sau đó bị thực dân Pháp đàn áp dã man, nhưng với sự ra đời của Đội du kích Bắc Sơn và sau đó là Trung đội Cứu quốc quân 1, cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn đã thu được thắng lợi bước đầu rất quan trọng.

Hưởng ứng và ủng hộ cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, 10 thanh niên trung kiên ở châu Võ Nhai đã tình nguyện lên cùng quân khởi nghĩa Bắc Sơn chống địch khủng bố. Nhân dân các huyện Định Hóa, Phổ Yên..., quyên góp lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh; bí mật thu gom sắt thép, lập lò rèn sản xuất kiếm, mã tấu gửi lên ủng hộ các chiến sĩ Bắc Sơn chiến đấu. Các cơ sở cách mạng trên địa bàn Thái Nguyên tổ chức rải truyền đơn, vận động, kêu gọi nhân dân noi gương tinh thần



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

chiến đấu của du kích và đồng bào Bắc Sơn, tổ chức các cuộc biểu tình, bãi thị, phản đối sự khủng bố, đàn áp của kẻ thù.

Sau khi phát hiện được một số cán bộ trong Ban Thường vụ Trung ương Đảng đi dự Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ VIII (họp tháng 5/1941 ở Pác Bó/Cao Bằng) về đến Khu căn cứ Bắc Sơn - Võ Nhai, thực dân Pháp tập trung quân từ Lạng Sơn xuống, Bắc Giang sang, Thái Nguyên lên bao vây, càn quét, khủng bố gắt gao Khu Căn cứ. Tuy bị địch bao vây, truy lùng khủng bố gắt gao, nhưng đầu tháng 8/1941, các chiến sĩ Cứu quốc quân 1 và nhân dân trong Khu căn cứ Bắc Sơn - Võ Nhai vẫn bảo vệ và đưa được các cán bộ trong Ban Thường vụ Trung ương Đảng từ Lân Tây (Bắc Sơn), về Núi Lều (Tràng Xá, Võ Nhai) an toàn.

Quyết bắt cho được các cán bộ trong Ban Thường vụ Trung ương Đảng và tiêu diệt lực lượng vũ trang cách mạng của ta, thực dân Pháp tập trung lực lượng lùng sục, truy đuổi Cứu quốc quân. Chúng dồn dân vào các trại tập trung để dễ bề quản lí và cắt đứt mối liên hệ, sự tiếp tế lương thực, thực phẩm của nhân dân cho Cứu quốc quân. Để bảo toàn lực lượng, 2 tiểu đội của Trung đội Cứu quốc quân 1 bí mật vượt vòng vây, rút lên biên giới Việt - Trung. Một tiểu đội 10 đồng chí ở lại căn cứ Bắc Sơn bị địch truy lùng ráo riết, 6 đồng chí đã anh dũng hi sinh, 4 đồng chí phải rút xuống Võ Nhai, phối hợp cùng lực lượng Cứu quốc quân và tự vệ ở Võ Nhai chống địch khủng bố, bảo vệ và dẫn đường đưa các đồng chí Trường Chinh (Tổng Bí thư) và Hoàng Văn Thụ (Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng) về xuôi an toàn.

Thực hiện chủ trương duy trì tiếng súng Bắc Sơn của Trung ương Đảng, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Hoàng

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Quốc Việt (Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng), ngày 15/9/1941, ngay giữa vòng vây ngày càng khép chặt của quân thù, tại rừng Khuôn Mảnh, xã Tràng Xá, châu Võ Nhai, Trung đội Cứu quốc quân 2 ra đời. Đồng chí Hoàng Quốc Việt đã đến dự, công nhận, giao nhiệm vụ và trao lá cờ đỏ, sao vàng cho cán bộ, chiến sĩ Trung đội Cứu Quốc quân 2. Trung đội Cứu quốc quân 2 ra đời là kết quả to lớn của cuộc đấu tranh chống địch khủng bố, nó có vai trò giữ vững và tăng cường lực lượng chiến đấu và duy trì tăng thanh thế của cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn do Đảng lãnh đạo. Trung đội Cứu quốc quân 2 là tổ chức vũ trang cách mạng đầu tiên của huyện Võ Nhai (và cũng là của tỉnh Thái Nguyên) được thành lập đặt dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Trung ương Đảng. Từ đây, phong trào cách mạng của nhân dân Võ Nhai nói riêng, Thái Nguyên nói chung bước vào một thời kì mới - Thời kì đấu tranh vũ trang cách mạng và Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám 1945.

Từ giữa tháng 11/1941, cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân 2 chia thành nhiều tổ công tác, vượt vòng vây địch sang các huyện Đại Từ, Phú Lương, Đồng Hỷ và châu Định Hóa, (Thái Nguyên), Hữu Lũng, Yên Thế (Bắc Giang) gây dựng cơ sở, phát triển phong trào. Trên 40 cán bộ, chiến sĩ ở lại Võ Nhai tiếp tục tổ chức đánh địch, duy trì tiếng súng đấu tranh. Tuy nhiên, do kẻ thù tập trung lực lượng bao vây, càn quét, tìm diệt Cứu quốc quân 2 và đồn làng, tập trung, khống chế nhân dân trong các trại tập trung để triệt hẳn nguồn tiếp tế cho Cứu quốc quân 2, làm cho Cứu quốc quân 2 hết sức khó khăn. Trước tình hình đó, để bảo toàn lực lượng, giữa tháng 3/1942, Cứu quốc quân 2 phải rút đại bộ phận cán bộ, chiến sĩ lên biên giới Việt - Trung.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

Sự ra đời và mở rộng hoạt động của Cứu quốc quân 2 đã ảnh hưởng tích cực tới việc xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng ở hầu hết các huyện trong tỉnh. Đầu năm 1943, trên địa bàn tỉnh, hàng loạt các tổ, đội tự vệ, tự vệ chiến đấu được thành lập ở các thôn bản, nhất là vùng nông thôn, miền núi. Thực hiện chủ trương của Hội nghị Lũng Hoài/Cao Bằng (tháng 2/1943), phần lớn Cứu quốc quân trên biên giới Việt - Trung trở về các căn cứ Võ Nhai, Đại Từ, Định Hóa..., tiếp tục củng cố và mở rộng phong trào cách mạng.

Nhờ có sự lãnh đạo kịp thời, sâu sát của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, Xứ ủy Bắc Kỳ và sự hoạt động tích cực của cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân 2, đến đầu năm 1944 các cơ sở chính trị quần chúng và lực lượng tự vệ vũ trang cách mạng đã làm chủ hầu hết vùng nông thôn ở 2 châu Võ Nhai, Định Hóa và một số xã ở các huyện Đại Từ, Đồng Hỷ, Phú Lương. Trong quá trình vừa chiến đấu chống địch khủng bố, vừa củng cố và xây dựng lực lượng, đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân 2 đã không ngừng lớn mạnh, nhanh chóng trưởng thành, trở thành lực lượng nòng cốt ở hầu khắp các địa bàn trong tỉnh và vùng lân cận tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện chủ trương của Hội nghị Khuổi Kịch (họp tháng 2/1944 tại Khuổi Kịch, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, do đồng chí Hoàng Quốc Việt - Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng chủ trì), ngày 25/2/1944, tại rừng Khuổi Kịch (Sơn Dương - Tuyên Quang), Trung đội Cứu quốc quân 3 đã được long trọng tổ chức lễ thành lập. Trung đội Cứu quốc quân 3 có 30 cán bộ, chiến sĩ là đội viên tự vệ các huyện Đại Từ, Định Hóa (Thái Nguyên), Sơn Dương (Tuyên Quang) và cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân 2 đang xây dựng cơ sở ở

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trong vùng cùng với số đội viên Đội Nam tiến Trần Phú đang công tác tại địa bàn. Ban Chỉ huy Trung đội Cứu quốc quân 3 là các đồng chí đã từng được tôi luyện và trưởng thành từ Cứu quốc quân 2 là Triệu Khánh Phương, người Dao (Trung đội trưởng), Chu Phóng và Phương Cương (Trung đội phó). Sự ra đời của Trung đội Cứu quốc quân 3 là một mốc quan trọng đánh dấu sự phát triển của Cứu quốc quân 2 Thái Nguyên dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tiếp theo, thực hiện chỉ thị của Lãnh tụ Hồ Chí Minh và được sự ủy nhiệm của Trung ương Đảng, ngày 22/12/1944, tại một khu rừng giữa hai tổng Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo thuộc châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, đồng chí Võ Nguyên Giáp tổ chức thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân (nay là Quân đội nhân dân Việt Nam), gồm 34 cán bộ, chiến sĩ. Trong số 34 cán bộ, chiến sĩ Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, có hai đồng chí là đội viên Đội Cứu quốc quân 2<sup>(1)</sup>.

(1) Một là, đồng chí Hoàng Văn Cùn (bí danh Hoàng Quyền, Hoàng Thịnh), sinh năm 1919, dân tộc Nùng; quê quán, trú quán xã Tràng Xá, huyện Võ Nhại; tham gia cách mạng năm 1937, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên đội viên Trung đội Cứu quốc quân 2, đội viên, Trung đội phó Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân; Chi đội trưởng Chi đội Nam tiến Độc lập 1, Trung đoàn phó Trung đoàn Phúc Thái, Trưởng ty Công an tỉnh Bắc Cạn, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện Võ Nhại; nghỉ hưu năm 1978, từ trần năm 1986.

Hai là, đồng chí Mông Văn Vây (bí danh Mông Phúc Thọ, Hoàng Thọ, Lương Văn Khâm), sinh năm 1916, dân tộc Nùng; quê quán, trú quán xã Tràng Xá, huyện Võ Nhại; tham gia cách mạng năm 1935, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1937; nguyên Tiểu đội trưởng Cứu quốc quân 2, đội viên Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân; Chi đội trưởng Chi đội Giải phóng quân đầu tiên của miền Bắc lên đường Nam tiến, Ủy viên quân sự Ủy ban kháng chiến Đông Nam Bộ, hi sinh năm 1946 tại Phan Thiết.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

Từ Trung đội Cứu quốc quân 2, với 47 cán bộ, chiến sĩ, hoạt động ở một địa bàn Võ Nhai nhỏ hẹp lúc mới thành lập, lực lượng đã phát triển lên tới hàng trăm người, căn cứ địa đã mở rộng thành Chiến khu Hoàng Hoa Thám nằm trên địa bàn các tỉnh Lạng Sơn, Thái Nguyên, Bắc Giang, Tuyên Quang, Vĩnh Yên... Trong quá trình xây dựng, củng cố, phát triển lực lượng và chiến đấu, nhiều cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân 2 đã trưởng thành và trở thành những người chỉ huy Cứu quốc quân mẫu mực, tài giỏi. Sự phát triển vượt bậc của Cứu quốc quân 2 là kết quả của những chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng đúng đắn của Đảng trong giai đoạn vận động xây dựng lực lượng vũ trang, chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền.

Tháng 11/1944, thực dân Pháp tập trung lực lượng càn quét vào các huyện Đồng Hỷ, Phổ Yên và châu Võ Nhai... Trước cuộc khủng bố tràn lan của địch, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ, bằng mọi loại vũ khí có trong tay, cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân, du kích và tự vệ chiến đấu các địa phương đã nhất loạt tổ chức đánh địch bảo vệ nhân dân, bảo vệ căn cứ. Tại châu Võ Nhai, cuộc chiến đấu của Cứu quốc quân 2 và nhân dân trên địa bàn đã diễn ra ngày càng ác liệt. Trải qua hơn 1 tháng chiến đấu, tuy đã tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, nhưng do cuộc chiến đấu diễn ra trong điều kiện địch tập trung một lực lượng mạnh, đàn áp dã man, nên quân và dân châu Võ Nhai rơi vào thế bất lợi. Trước tình hình đó, để bảo toàn lực lượng, nuôi dưỡng phong trào, chuẩn bị cho những cuộc đấu tranh vũ trang tiếp theo khi thời cơ đến, Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ đã cử cán bộ lên Võ Nhai chỉ đạo tạm ngừng

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

cuộc đấu tranh vũ trang, chuyển cuộc đấu tranh vũ trang thành cuộc đấu tranh chống khủng bố thông thường.

Bước sang năm 1945, những biến đổi của cục diện chiến tranh thế giới thứ 2 làm cho mâu thuẫn giữa thực dân Pháp và phát xít Nhật càng thêm gay gắt. Đêm 9/3/1945, Nhật nổ súng hất cẳng Pháp, độc chiếm Đông Dương. Chớp thời cơ, ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị “*Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” chỉ đạo quân và dân cả nước phát huy tinh thần “*Độc lập*”, chủ động sáng tạo, đứng lên đánh đuổi Pháp, Nhật, cứu nước.

Quán triệt và thực hiện Chỉ thị “*Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, Ban Chỉ huy Cứu quốc quân và tự vệ các huyện gấp rút tập hợp lực lượng, động viên các tầng lớp nhân dân đứng lên vũ trang khởi nghĩa từng phần, giành chính quyền từ cơ sở, tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn tỉnh. Tại châu Võ Nhai, Cứu quốc quân quyết định hoãn kế hoạch rút lên biên giới, biên chế lại đội ngũ, tổ chức phá kho thóc của địch chia cho nhân dân; bao vây, đánh địch giải phóng Châu lị La Hiên, ngày 21/3 đại diện lực lượng cách mạng tổ chức một cuộc mít tinh lớn tại châu lị, tuyên bố xóa bỏ chính quyền địch, thành lập chính quyền cách mạng châu Võ Nhai. Đây là tổ chức chính quyền cách mạng cấp huyện được thành lập đầu tiên tại tỉnh ta. Tại châu Định Hóa, Cứu quốc quân và tự vệ tấn công đồn bảo an binh, giải phóng Châu lị Chợ Chu, thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng (lâm thời) Châu. Tại huyện Đại Từ, Cứu quốc quân và tự vệ bao vây, đánh chiếm huyện lị, tổ chức mít tinh, tuyên bố xóa



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

bộ chính quyền địch, thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng (lâm thời) châu Giải Phóng (bí danh của huyện Đại Từ). Tại các huyện Đông Hỷ, Phú Bình, Phổ Yên, sau ngày Nhật đảo chính hất cẳng Pháp và trước sự phát triển mạnh mẽ của phong trào Việt Minh, bộ máy tay sai các cấp của địch hoang mang, lo sợ, không dám chống phá cách mạng như trước. Tuy nhiên, do chính quyền tay sai cấp huyện của địch ở đây chưa bị xóa bỏ, lực lượng quân sự bảo vệ các huyện đường của địch còn mạnh và mặt khác để bảo đảm bí mật, an toàn cho các hoạt động của Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ trong vùng An toàn khu II, nên ta chủ trương chưa bộc lộ lực lượng khởi nghĩa giành chính quyền cấp huyện. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Xứ ủy Bắc Kỳ và Ban Lãnh đạo Khu Giải phóng Việt Bắc, hầu khắp các xã vùng nông thôn và miền núi ở các huyện này đẩy mạnh công tác củng cố, mở rộng phong trào, thành lập mặt trận Việt Minh và chính quyền cách mạng ở cơ sở; tích cực tổ chức huấn luyện du kích và tự vệ, trấn áp bọn việt gian, phản động, sẵn sàng khởi nghĩa giành chính quyền cấp huyện khi thời cơ đến.

Thực hiện quyết định của Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ do Ban Thường vụ Trung ương Đảng triệu tập (họp tháng 4/1945 tại huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang), ngày 15/5/1945, tại đình làng Quặng, xã Định Biên, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đã diễn ra Lễ thống nhất Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với các đội Cứu quốc quân và các tổ chức vũ trang cách mạng khác trong cả nước thành Việt Nam Giải phóng quân. Bộ Tư lệnh đầu tiên của Việt Nam Giải phóng quân gồm các đồng chí Võ Nguyên Giáp (Tư lệnh) và Chu Văn Tấn (Chính trị viên).

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Hoảng sợ trước phong trào cách mạng đang ngày càng phát triển mạnh, sau khi củng cố hệ thống chính quyền ở thị xã Thái Nguyên và vùng phụ cận, từ tháng 4/1945, quân Nhật bắt đầu mở các cuộc hành quân, tấn công vào vùng giải phóng của ta nhằm bao vây, tiêu diệt lực lượng vũ trang cách mạng và cơ quan lãnh đạo của ta. Trong hai tháng 5 và 6/1945, quân Nhật liên tiếp mở nhiều cuộc tấn công đánh phá vào Khu Giải phóng Việt Bắc, tập trung chủ yếu vào vùng căn cứ Núi Hồng thuộc ba huyện Đại Từ, Định Hóa (Thái Nguyên) và Sơn Dương (Tuyên Quang). Dự đoán đúng âm mưu và thủ đoạn của địch, Bộ Chỉ huy Quân giải phóng hạ quyết tâm và xây dựng kế hoạch sẵn sàng đập tan những cuộc hành quân càn quét của địch, bảo vệ vùng giải phóng, bảo vệ nhân dân. Trên địa bàn Thái Nguyên, mặc dù quân số ít, trang bị còn rất hạn chế, nhưng lực lượng tự vệ và du kích các địa phương đã phối hợp chặt chẽ với Quân giải phóng, chặn đánh, đẩy lùi các mũi tiến công của quân Nhật vào địa bàn Thái Nguyên.

Bước sang tháng 8/1945, tình hình thế giới có nhiều thay đổi nhanh chóng. Sau khi tiêu diệt phát xít Đức, ngày 8/8/1945, Hồng quân Liên Xô tuyên chiến với Nhật và chỉ sau một tuần đã đánh tan đạo quân Quan Đông gần 1 triệu tên của chúng. Ngày 14/8/1945, Nhật Hoàng tuyên bố đầu hàng quân Đồng Minh không điều kiện. Ở trong nước, quân Nhật cùng Chính phủ Trần Trọng Kim hoang mang cực độ. Chiến tranh du kích và phong trào quần chúng ở nông thôn đã kết hợp với phong trào đấu tranh của nhân dân thành thị ngày càng lan rộng và dâng cao. Cả điều kiện khách quan và chủ quan cho cuộc tổng khởi nghĩa vũ trang giành chính



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

quyền đã chín muồi. Hội nghị toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào (từ ngày 13 đến ngày 15/8/1945) đã quyết định thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc và phát động toàn quân, toàn dân đứng lên Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc, cán bộ, chiến sĩ tự vệ Thái Nguyên và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với Quân giải phóng bao vây, tấn công quân Nhật, giải phóng thị xã Thái Nguyên, thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng (lâm thời) tỉnh do đồng chí Lê Trung Đình làm Chủ tịch.

Trải qua 4 năm vừa xây dựng, vừa chiến đấu, từ Trung đội Cứu quốc quân 2 ở Võ Nhai và các nhóm thanh niên trung kiên, các tổ tự vệ chiến đấu ở các huyện Phổ Yên, Phú Bình, Đại Từ, Định Hóa, Phú Lương, Lực lượng vũ trang cách mạng Thái Nguyên đã nhanh chóng trưởng thành, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là chỗ dựa vững chắc, là lực lượng nòng cốt trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám, Tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân, cùng nhân dân cả nước lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa - Nhà nước Công - Nông đầu tiên ở Đông Nam Á, mở ra một thời kì mới trong chặng đường đấu tranh giành độc lập, tự do cho dân tộc.

Thực hiện đường lối vũ trang toàn dân của Trung ương Đảng, trong thời kì vận động Cách mạng Tháng Tám, Thái Nguyên đã xây dựng được lực lượng tự vệ khá mạnh. Các huyện trong tỉnh đều thành lập được các đơn vị tự vệ tập trung. Chính lực lượng tự vệ này đã cùng với Quân giải phóng và nhân dân địa phương nổi dậy đập tan chính quyền đế quốc, phong kiến, thành lập chính quyền cách mạng từ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

cơ sở lên cấp huyện, tỉnh. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, do yêu cầu của cách mạng cả nước, phần lớn cán bộ, chiến sĩ tự vệ có kinh nghiệm chiến đấu đều được điều động vào các đội quân Nam tiến hoặc các đơn vị Vệ quốc đoàn. Lực lượng tự vệ địa phương chỉ còn lại một số ít cán bộ khung và vũ khí thô sơ.

Trước tình hình trên, cấp ủy và chính quyền địa phương chủ trương động viên sự đóng góp của toàn dân để xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng vũ trang địa phương. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và sự giác ngộ của nhân dân, đông đảo con em đồng bào các dân tộc đã mang theo các loại vũ khí, tình nguyện gia nhập lực lượng vũ trang địa phương. Chỉ trong một thời gian ngắn, hầu hết các huyện và các xã đều xây dựng, phát triển được lực lượng tự vệ rộng rãi, tự vệ chiến đấu và du kích tập trung. Được Ban lãnh đạo Chiến khu 1 quan tâm giúp đỡ về cách thức tổ chức, phương pháp quản lý và huấn luyện quân sự, các đội du kích tập trung, các đội tự vệ chiến đấu của tỉnh được biên chế thành các tiểu đội, trung đội, được quản lý chặt chẽ và được huấn luyện về chuyên môn, nghiệp vụ...

Đến tháng 5/1946, chỉ tính riêng ở các huyện phía nam tỉnh, lực lượng du kích, tự vệ đã có tới 300 cán bộ, chiến sĩ. Các đội du kích, tự vệ của các huyện Phú Bình, Phổ Yên, Đồng Hỷ, Đại Từ được trang bị tương đối tốt, có tổ chức chỉ huy thống nhất, chặt chẽ. Lực lượng tự vệ thị xã Thái Nguyên hoạt động mạnh mẽ. Tất cả các khu phố trên địa bàn Thị xã đều thành lập được các tiểu đội, trung đội tự vệ chiến đấu... Nhân dân các huyện, thị xã trong tỉnh hăng hái, tình nguyện đóng góp sức người, sức của, mua sắm vũ khí,



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trang bị, xây dựng lực lượng du kích và tự vệ. Đội ngũ cán bộ, chiến sĩ lực lượng du kích và tự vệ Thái Nguyên đã luôn đi đầu và làm nòng cốt trong hầu hết các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh, góp phần quan trọng vào thắng lợi của tỉnh trong công cuộc xây dựng, củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng, chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước lâu dài của dân tộc, vị trí địa lí chiến lược và địa bàn dựng võ mà lịch sử giành cho Thái Nguyên đã tạo cho người dân Thái Nguyên sớm có các truyền thống yêu nước, cách mạng và đấu tranh kiên cường, bất khuất chống giặc ngoại xâm, bảo vệ quê hương, đất nước. Các truyền thống quý báu ấy cùng với các thành tựu xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng của Đảng trên địa bàn tỉnh trong thời kì vận động Cách mạng và Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945 và hơn một năm sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công chính là cơ sở, là tiền đề tiên quyết và quan trọng bậc nhất để các cấp bộ Đảng, chính quyền trong tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức xây dựng Tỉnh đội (nay là Bộ Chỉ huy quân sự) tỉnh Thái Nguyên theo Thông tư ngày 19/2/1947 của Bộ Quốc phòng ngày càng lớn mạnh và trưởng thành.

**Chương I**

**TỈNH ĐỘI THÁI NGUYÊN TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN  
CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (4/1947 - 7/1954)**

**I - Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên ra đời, cùng với toàn Đảng, toàn dân trong tỉnh đẩy mạnh công tác chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (4/1947 - 10/1947).**

Ngày 19/2/1947, Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư số 33-TL/DB, quy định thống nhất một số vấn đề cơ bản về chức năng, nhiệm vụ, hình thức tổ chức lực lượng dân quân tự vệ; hệ thống tổ chức cơ quan chỉ đạo dân quân tự vệ các cấp từ Trung ương đến cơ sở. Thông tư số 33-TL/DB ra đời mở đầu cho thời kì mới, thời kì hệ thống cơ quan phụ trách công tác dân quân tự vệ các cấp được giao nhiệm vụ chuyên trách chỉ đạo mọi mặt về tổ chức, xây dựng trang bị và hoạt động chiến đấu sau này trở thành bộ đội địa phương.

Thực hiện Thông tư số 33-TL/DB của Bộ Quốc phòng ngày 15/4/1947, tại Sân vận động thị xã Thái Nguyên, Tỉnh ủy và Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên long trọng tổ chức Lễ thành lập và ra mắt Ban Chỉ huy Tỉnh đội bộ dân quân (nay là Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) với sự có mặt của đại diện lực lượng vũ trang các huyện, thị. Các đồng chí Ngô Nhị Quý, Bí thư Tỉnh ủy; Lê Trung Đình, Chủ tịch Ủy ban hành chính; Chu Quốc Hưng, Chủ nhiệm Tỉnh bộ Việt Minh đã đến dự và giao nhiệm vụ cho Ban Chỉ huy Tỉnh đội bộ dân quân. Theo sự phân công của Tỉnh ủy và Ủy ban hành chính tỉnh, đồng chí Lê Văn Lương (Ủy viên Ban



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Thường vụ Tỉnh ủy - Ủy viên Quân sự Ủy ban hành chính tỉnh) giữ chức Tỉnh đội trưởng kiêm Chính trị viên Tỉnh đội và đồng chí Nguyễn Phương (Học viên tốt nghiệp Trường Quân chính Bắc Sơn) giữ chức Tỉnh đội phó phụ trách xây dựng lực lượng.

Sau Lễ thành lập, Ban Chỉ huy Tỉnh đội khẩn trương tổ chức xây dựng và từng bước đưa các cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy Tỉnh đội vào hoạt động. Theo đó, Ban Chính trị do đồng chí Nguyễn Hữu Uẩn (Tỉnh ủy viên được Tỉnh ủy phân công sang Tỉnh đội) làm Trưởng ban; Ban Quân sự do đồng chí Lê Đình Phổ (Học viên tốt nghiệp Trường Võ bị Trần Quốc Tuấn) làm Trưởng ban; Ban Hành chính do đồng chí Nguyễn Liên làm Trưởng ban; Ban Cung cấp do đồng chí Dương Văn Kham làm Trưởng ban. Tổng số cán bộ cơ quan Tỉnh đội Thái Nguyên có khoảng từ 30 đến 40 cán bộ và chiến sĩ; trong đó, có một số cán bộ quân sự đã được theo học các lớp quân sự ngắn ngày do Bộ Quốc phòng tổ chức và một số cán bộ chính trị là cán bộ của các đoàn thể cứu quốc được Tỉnh ủy cử sang. Ngoài các ban chuyên môn giúp việc Ban Chỉ huy Tỉnh đội còn có 1 trung đội bảo vệ Cơ quan Tỉnh đội, do đồng chí Nông Chính Phát làm Trung đội trưởng. Đề kiến toàn đội ngũ cán bộ Chỉ huy Tỉnh đội, tháng 8/1947, Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh giao cho đồng chí Lê Văn Xuyên (Trưởng ty Thông tin - Tuyên truyền tỉnh Thái Nguyên) sang làm Chính trị viên Tỉnh đội. Với sự ra đời của Ban Chỉ huy Tỉnh đội, Tỉnh ủy và Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên đã có 1 cơ quan tham mưu, phụ trách về công tác quân sự địa phương, chuyên trách làm nhiệm vụ xây dựng, củng cố, phát triển lực lượng vũ trang,

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

xây dựng kế hoạch tác chiến, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu và thủ đoạn đánh phá An toàn khu của địch.

Sau ngày thành lập (15/4/1947), Ban Chỉ huy Tỉnh đội tập trung làm tốt công tác tham mưu, giúp Tỉnh ủy và Ủy ban hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các Huyện ủy và Ủy ban hành chính các huyện, thị trong tỉnh tổ chức thành lập và sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ các Ban Chỉ huy Huyện đội và các Ban Chỉ huy Xã đội đảm bảo đủ số lượng và không ngừng nâng cao về chất lượng. Theo đó, Ban Chỉ huy Huyện đội Võ Nai được thành lập cuối tháng 4/1947, do các đồng chí Mông Phúc Quyền (cán bộ Vệ quốc đoàn) làm Huyện đội trưởng, Hoàng Công Tá (nhập ngũ tháng 3/1945) làm Huyện đội phó, Bùi Chí Tâm (Chủ nhiệm Huyện bộ Việt Minh) làm Chính trị viên. Ban Chỉ huy Huyện đội Đồng Hỷ được thành lập ngày 10/5/1947, do các đồng chí Phạm Huy Cường (Phó ban Tự vệ huyện) làm Quyền Huyện đội trưởng và Phạm Tân Minh làm Chính trị viên; một thời gian ngắn sau, cấp trên điều đồng chí Dương Văn Giảng về làm Huyện đội trưởng (thay đồng chí Phạm Huy Cường lên làm Phó ban Kiểm tra Tỉnh đội Thái Nguyên) và điều đồng chí Đào Trọng Uy làm Huyện đội phó. Ban Chỉ huy Huyện đội Phổ Yên, được thành lập tháng 5/1947, do các đồng chí Trịnh Văn Thư (Huyện ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến huyện Phổ Yên) làm Huyện đội trưởng, Lê Văn Trung làm Huyện đội phó, Mai Văn Sửu làm Chính trị viên. Ban Chỉ huy Huyện đội Phú Bình được thành lập ngày 10/7/1947, do các đồng chí Nguyễn Hữu Tài làm Huyện đội trưởng, Nguyễn Thế Đạt làm Chính trị viên. Ban Chỉ huy Huyện đội Phú Lương được thành lập vào khoảng thời gian giữa năm 1947



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

do các đồng chí Nguyễn Đại Hải (Chủ nhiệm Việt Minh huyện) làm Chính trị viên kiêm Huyện đội trưởng, Nguyễn Văn Nhâm (tức Hàm) làm Huyện đội phó (một thời gian ngắn sau, Ban chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên điều đồng chí Tạ Việt Cường về làm Huyện đội trưởng; đồng chí Nguyễn Đại Hải (thôi kiêm chức Huyện đội trưởng) làm Chính trị viên Huyện đội). Ban Chỉ huy Huyện đội Định Hóa được thành lập trong thời gian từ giữa quý 2 đến cuối quý 3 năm 1947, do các đồng chí Lộc Văn Tư làm Huyện đội trưởng, Lôi Đình Long làm Chính trị viên và Nguyễn Thành Chung làm Huyện đội phó. Ban Chỉ huy Huyện đội Đại Từ được thành lập tháng 10/1947, do các đồng chí Triệu Minh Trường (Huyện uỷ viên) làm Huyện đội trưởng, Nguyễn Quang Vinh (tức Nguyễn Báo Thịnh) làm Huyện đội phó, Triệu Tuấn (Cán bộ Huyện uỷ) làm Chính trị viên. Toàn tỉnh có 5 trên tổng số 7 Ban Chỉ huy Huyện đội hoạt động khá tốt.

Sau khi được Trung ương Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh chọn và xây dựng thành Trung tâm Căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc - Thủ đô kháng chiến của cả nước (nơi ở và làm việc của các cơ quan đầu não kháng chiến, của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo cao cấp nhất của Trung ương Đảng, Chính phủ và Quân đội), địa bàn Thái Nguyên trở thành mục tiêu đánh phá của địch. Ý thức được điều này, Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên đã tích cực triển khai mọi mặt công tác, tập trung giải quyết những việc cần kíp, tăng cường lực lượng vũ trang địa phương, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Trung tâm Căn cứ địa - Thủ đô kháng chiến. Ban Chỉ huy Tỉnh đội phân công các đồng chí

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Nguyễn Phương (Tỉnh đội phó), Nguyễn Hữu Uẩn (Trưởng ban Chính trị) và cán bộ các ban Quân sự, Chính trị trực tiếp xuống các huyện chỉ đạo công tác xây dựng, huấn luyện lực lượng dân quân, du kích. Nhờ đó, lực lượng dân quân, du kích Thái Nguyên phát triển nhanh chóng. Đến giữa năm 1947, toàn tỉnh đã phát triển được 4.324 cán bộ, chiến sĩ dân quân du kích và tự vệ chiến đấu (trên tổng số dân là 174.200 người). Trung bình mỗi xã, thị trấn trong tỉnh đã xây dựng được 1 trung đội (gồm từ 2 đến 3 tiểu đội), mỗi liên xã (đại xã) xây dựng được 1 đại đội du kích và tự vệ chiến đấu. Lực lượng du kích và tự vệ chiến đấu đã được huấn luyện sử dụng các loại vũ khí thông thường và các cách đánh tập kích, phục kích, quấy rối và các kỹ thuật đánh chông, mìn, cạm, bẫy. Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo Ban Chỉ huy các Huyện đội cử cán bộ huy động hướng dẫn dân quân, du kích và nhân dân vót và cắm hàng chục vạn cây chông tre, nứa xuống những nơi mà địch có thể nhảy dù; huy động lực lượng dân quân, du kích, tự vệ làm công tác *phá hoại, tiêu thổ kháng chiến*; xây dựng lực lượng tuần tra, canh gác bảo vệ xóm làng; tổ chức thành lập các tổ, trạm báo động trên các trục đường giao thông; khoanh vùng đóng quân cho các cơ quan, đơn vị của Trung ương đến ở và làm việc tại địa phương ở những nơi đảm bảo an toàn và bí mật. Ban Chỉ huy Tỉnh đội cử nhiều cán bộ đi dự các lớp huấn luyện, bổ túc về quân sự, chính trị do Liên khu và Bộ Quốc phòng tổ chức.

Để có vũ khí trang bị cho lực lượng dân quân, du kích và tự vệ chiến đấu, được sự giúp đỡ của Liên khu Việt Bắc, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức xây dựng Xưởng Quân giới trực thuộc Ban Cung cấp (nay là phòng Hậu cần) của Tỉnh



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

đội, gồm 20 công nhân, làm nhiệm vụ sản xuất và sửa chữa vũ khí. Được nhân dân các dân tộc trong tỉnh giúp đỡ thu nhặt, cung cấp hàng chục tấn lõi cày, chảo gang vỡ..., cán bộ, chiến sĩ Xưởng Quân giới đã vào các hang đá ở núi Hồng (Đại Từ) quét phân dơi về chế thành thuốc nổ hoặc tìm, đào, phá những quả bom do máy bay địch ném xuống không nổ, lấy thuốc nổ về sản xuất được nhiều đạn, mìn và lựu đạn trang bị cho dân quân, du kích và tự vệ sẵn sàng làm nhiệm vụ chiến đấu.

Cùng với việc tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, Ban Chỉ huy Tỉnh đội phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân “tiêu thổ kháng chiến”, thực hiện “vườn không, nhà trống”. Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo các Ban Chỉ huy Huyện đội, Xã đội huy động lực lượng dân quân, du kích và tự vệ làm nòng cốt trong phong trào toàn dân thực hiện công tác phá hoại, tiêu thổ kháng chiến. Dọc 2 bên các trục đường giao thông quan trọng trên địa bàn tỉnh, nhiều nhà ở, đình, chùa..., đã được nhân dân và dân quân, du kích phá bỏ; phá đến đâu, toàn bộ gạch ngói đều được chuyển ngay ra mặt đường, đắp thành ụ chướng ngại vật cản xe cơ giới của địch. Đoạn đường trên Quốc lộ số 3 từ cầu Đa Phúc đến thị xã Thái Nguyên, dân quân, du kích các huyện Phổ Yên, Đồng Hỷ, Phú Bình đã đào dây đặc các hố chữ chi. Tại thị xã Thái Nguyên, riêng khu vực nội thị đã có tới 400 ngôi nhà tường xây, mái ngói; trong đó có 10% là nhà cao tầng, kiên cố. Theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy Tỉnh đội, Ban Chỉ huy Huyện đội Đồng Hỷ đã huy động dân quân, du kích phối hợp với nhân dân và lực lượng tự

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

vệ Thị xã phá sập, phá hỏng toàn bộ nhà cửa, cầu cống; đào, xẻ thành hào sâu, rộng toàn bộ các đường giao thông trong nội thị; chặt đổ chắn ngang mặt đường tất cả các cây cổ thụ. Đến giữa năm 1947, công tác phá hoại ở thị xã Thái Nguyên đã căn bản hoàn thành.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng tư tưởng chủ quan, khinh địch nên các huyện phía Bắc tỉnh chưa phá hoại triệt để các nhà kiên cố, đường sá và cầu cống. Đoạn Quốc lộ số 3 từ Quán Triều (thị xã Thái Nguyên) đến thị trấn Chợ Mới (huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn), nhà cửa hai bên đường và toàn bộ hệ thống cầu, cống hầu như chưa được phá. Các chợ Quán Triều, Giang Tiên, Đu, Đuồm, Trào ... từ sáng sớm đến nửa đêm lúc nào cũng tập lập kẻ mua người bán...

### **II - Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên trong thời kì trực tiếp chiến đấu bảo vệ Trung tâm An toàn khu - Thủ đô kháng chiến (11/1947 - 12/1950).**

Thực hiện âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh”, ngày 7/10/1947, thực dân Pháp huy động khoảng 12.000 quân, gồm 5 trung đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn dù, 2 tiểu đoàn pháo, 2 tiểu đoàn công binh, 40 tàu chiến, ca nô và 40 máy bay các loại, mở cuộc tấn công lớn lên Việt Bắc, nhằm đập tan cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta, khoá chặt biên giới Việt - Trung ngăn chặn sự liên hệ giữa ta với quốc tế, phá hoại kinh tế, khủng bố nhân dân, thúc đẩy thành lập chính quyền thực dân toàn quốc, nhanh chóng kết thúc cuộc chiến. Mở đầu cho cuộc tấn công lên Việt Bắc Thu Đông 1947 của địch là cuộc hành quân mang mật danh “Lê-a”. Mở đầu cuộc hành quân Lê-a, hai ngày 7 và 8/10/1947, giặc Pháp cho quân nhảy dù đánh chiếm thị



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

xã Bắc Kạn, thị trấn Chợ Mới và huyện lỵ Chợ Đồn. Ngày 9/10/1947, giặc Pháp tiếp tục cho một binh đoàn hỗn hợp thủy bộ theo sông Hồng ngược lên sông Lô đánh chiếm Tuyên Quang. Tỉnh Thái Nguyên ở vào tình thế bị địch uy hiếp từ nhiều phía. Tại thị trấn Chợ Mới, ngay sau khi tiếp đất, quân dù Pháp đã tiến sang đánh chiếm cầu Ô Gà nằm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Ngay sau khi địch nhảy dù xuống chiếm đóng thị xã Bắc Kạn, thị trấn Chợ Mới và Huyện lỵ Chợ Đồn, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo các Ban Chỉ huy Huyện đội, Xã đội tập trung xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng dân quân, du kích và tự vệ. Ban Chỉ huy Tỉnh đội nhanh chóng điều động cán bộ, chiến sĩ, kiện toàn, bổ sung quân số và trang bị đủ vũ khí cho Trung đội du kích tập trung của tỉnh đưa lên xã Yên Ninh (huyện Phú Lương) làm nhiệm vụ phối hợp với bộ đội chủ lực và dân quân, du kích huyện Bạch Thông (tỉnh Bắc Kạn) đánh địch ở thị trấn Chợ Mới và ngăn chặn các cuộc hành quân, càn quét của địch từ thị trấn Chợ Mới và cầu Ô Gà sang các làng, xã của huyện Phú Lương.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ huy Tỉnh đội, mỗi Ban Chỉ huy Huyện đội trong tỉnh đã lựa chọn cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích ở cơ sở xây dựng được 1 trung đội du kích tập trung thoát li sản xuất, làm nhiệm vụ cơ động chiến đấu, phục vụ chiến đấu độc lập hoặc phối hợp tác chiến với bộ đội chủ lực trên địa bàn từng huyện. Mỗi trung đội biên chế 35 cán bộ, chiến sĩ do Ủy ban hành chính các cấp tỉnh đến các huyện, xã trợ cấp nuôi dưỡng và trang bị vũ khí. Lực lượng dân quân, du kích trên địa bàn tỉnh được phát triển nhanh chóng về số lượng và từng bước nâng cao về

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

chất lượng. Thực hiện phương châm “đại đội độc lập, tiểu đoàn tập trung” của Bộ Tổng chỉ huy, Trung đoàn 121 Thái Nguyên - Phúc Yên (do đồng chí Mã Thành Kính, Ủy viên Quân sự Ủy ban hành chính tỉnh làm Trung đoàn trưởng) bố trí 1 tiểu đoàn tập trung làm nhiệm vụ cơ động chiến đấu từ nam thị xã Thái Nguyên đến Phúc Yên, còn lại phân tán 5 đại đội độc lập về các huyện Phú Lương, Định Hoá, Đại Từ, Võ Nhai, Đồng Hỷ để vừa hỗ trợ cho phong trào chiến tranh du kích ở địa phương, xây dựng, huấn luyện, diu dắt dân quân, du kích; vừa sẵn sàng đánh địch bảo vệ địa bàn đứng chân, bảo vệ trục di chuyển của các cơ quan đầu não kháng chiến của Trung ương Đảng, Chính phủ và quân đội từ An toàn khu Định Hoá sang An toàn khu Võ Nhai và ngược lại.

Đến trước thời điểm địch mở cuộc hành quân Xanh-tuya tấn công, càn quét vào địa bàn Thái Nguyên, lực lượng dân quân, du kích toàn tỉnh đã lên tới trên 7.000 cán bộ, chiến sĩ; trong đó có 4.114 cán bộ, chiến sĩ du kích ở các cơ sở làng, xã vừa sản xuất vừa sẵn sàng làm nhiệm vụ chiến đấu; 280 cán bộ, chiến sĩ du kích tập trung thoát ly sản xuất ở tỉnh và các huyện. Hầu hết các xã trong tỉnh đều xây dựng được ít nhất mỗi xã 1 trung đội dân quân, du kích; mỗi thôn, xóm đều xây dựng được ít nhất 1 tiểu đội, mỗi tiểu đội có từ 7 đến 9 cán bộ, chiến sĩ. Trung bình mỗi trung đội dân quân, du kích xã ở các huyện Phú Bình, Phổ Yên, Đồng Hỷ có 4 tiểu đội; riêng Trung đội dân quân, du kích xã Tân Tiến (nay là xã Đông Cao), huyện Phổ Yên có tới 5 tiểu đội. Trung bình mỗi trung đội dân quân, du kích xã ở các huyện vùng núi Võ Nhai, Định Hoá, Phú Lương, Đại Từ có 3 tiểu đội; Trung đội dân quân, du kích xã Bình Long, huyện Võ Nhai



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

chỉ có 2 tiểu đội. Hầu hết các xã dọc các trục giao thông Quốc lộ số 3, Đường số 13 A (nay là Quốc lộ 37), Quốc lộ số 1 B đều xây dựng được từ 1 tiểu đội đến 1 trung đội du kích bán thoát ly sản xuất, làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác bảo vệ giao thông, kiểm tra, kiểm soát người lạ mặt đi vào vùng An toàn khu. Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo các Ban Chỉ huy Huyện đội tổ chức lực lượng dân quân, du kích phối hợp và giúp đỡ các đơn vị bộ đội chủ lực làm nhiệm vụ chiến đấu trên địa bàn tỉnh đào hầm, hào, công sự chiến đấu. Các đơn vị bộ đội chủ lực làm nhiệm vụ chiến đấu trên địa bàn tỉnh giúp địa phương huấn luyện lực lượng dân quân, du kích và xây dựng làng, xã chiến đấu.

Do công tác phá hoại và tấn công kháng chiến dọc đoạn Quốc lộ số 3 từ Quán Triều lên thị trấn Chợ Mới làm không tốt, nên khi địch nhảy dù chiếm đóng thị trấn Chợ Mới, nhân dân ở khu vực này bị hoang mang, một số bị hoảng loạn. Trước tình hình đó, lãnh đạo tỉnh và lãnh đạo huyện Phú Lương đã tập trung ổn định tinh thần, giải quyết nơi ăn, ở, việc làm cho hàng trăm hộ dân trong tình thế bị động tấn công tránh giặc. Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo Ban Chỉ huy Huyện đội Phú Lương tập trung tổ chức lực lượng dân quân, du kích phối hợp với nhân dân trên địa bàn ra đào, phá đường, đánh sập tất cả các cầu, cống trên Quốc lộ số 3, lấy đất đắp thành các ụ cản xe cơ giới địch; tất cả các nhà lớn hoặc các công trình kiên cố hai bên dọc Quốc lộ số 3 và các trục đường chính trên địa bàn huyện Phú Lương nhanh chóng được phá hủy để “tiêu thổ kháng chiến”.

Để đề phòng địch tấn công, càn quét vào địa bàn tỉnh, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tiếp tục chỉ đạo Ban Chỉ huy Huyện

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đội các huyện Võ Nhai, Phú Bình, Phổ Yên, Định Hoá, Đại Từ đẩy mạnh công tác “tiêu thổ kháng chiến”, huy động cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích phối hợp với nhân dân ra đào, phá đường, cầu, cống trên các trục giao thông chính. Lực lượng dân quân, du kích các huyện Đồng Hỷ tập trung phá hoại các trục đường từ thị xã Thái Nguyên đi Võ Nhai, làng Hít và đập Thác Huống; Phú Bình đào đất, đắp ụ cản xe cơ giới địch trên đê sông Máng; Phổ Yên triển khai phá hoại triệt để các trục đường Sơn Cốt - Phúc Thuận, Phúc Thuận - Đèo Nhe; Định Hoá tập trung phá các trục đường Km 31 - Quán Vương - Chợ Chu. Toàn bộ các cầu lớn trên địa bàn tỉnh (Gia Bẩy/thị xã Thái Nguyên, Huy Ngạc/Đại Từ, Giang Tiên/Phú Lương) đều được Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo lực lượng dân quân, du kích phá sập.

Một trong những việc làm có ý nghĩa to lớn của Ban Chỉ huy Tỉnh đội trong thời kì này là đã chỉ đạo Ban Chỉ huy Huyện đội các huyện Định Hoá, Võ Nhai, Đại Từ, Phú Lương tổ chức, chỉ huy lực lượng dân quân, du kích địa phương phối hợp với các lực lượng vũ trang của Trung ương và Liên khu làm tốt công tác bảo vệ và dẫn đường cho các cơ quan đầu não kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo cao cấp nhất của Đảng, Quốc hội, Chính phủ..., di chuyển an toàn từ An toàn khu Định Hóa sang An toàn khu Võ Nhai và ngược lại. Từ ngày 15/10/1947, các cơ quan đầu não kháng chiến: Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo cao cấp nhất của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Quân đội ta bắt đầu di chuyển từ An toàn khu Định Hóa sang An toàn khu Võ Nhai.

Tại An toàn khu Võ Nhai, Ban Chỉ huy Huyện đội Võ



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

Nhai do đồng chí Mông Phúc Quyền làm Huyện đội trưởng đã trực tiếp tổ chức, chỉ huy cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích trên địa bàn phối hợp với các đơn vị bảo vệ của Trung ương làm công tác giữ gìn an ninh trật tự vùng An toàn khu. Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên thành lập 1 trung đội du kích gồm toàn người địa phương thông thuộc địa hình, có giác ngộ cách mạng và phẩm chất đạo đức tốt, trang bị đầy đủ vũ khí, bổ sung cho Đội Bắc Sơn làm nhiệm vụ bảo vệ và dẫn đường cho các cơ quan đầu não kháng chiến của Trung ương.

Trước các triệu chứng “*địch đã biết các cơ quan đầu não của Trung ương Đảng, Chính phủ và quân đội ta đã chuyển về Võ Nhai, nên có thể chúng sẽ táo bạo mở cuộc hành quân bao vây, càn quét vào khu vực này*”<sup>(1)</sup>, từ ngày 17/11/1947, các cơ quan đầu não kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo cao cấp nhất của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và quân đội ta lại bắt đầu di chuyển từ An toàn khu Võ Nhai về lại An toàn khu Định Hóa. Cán bộ, chiến sĩ Đội Bắc Sơn do đồng chí Lê Dục Tôn chỉ huy đã bảo vệ và dẫn đường đưa Đoàn Cán bộ Trung ương, gồm các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Quốc Việt, Nguyễn Thị Thập, Tôn Đức Thắng di chuyển theo đường mòn từ Mỏ Mung (xã Dân Tiến), qua các xã Tràng Xá, Liên Minh (Võ Nhai), Văn Hán (Đồng Hỷ), La Hiên (Võ Nhai), Động Đạt (Phú Lương) về xã Phú Minh (Đại Từ) đảm bảo an toàn tuyệt đối. Ban Chỉ huy Huyện đội Võ Nhai cử 8 chiến sĩ

---

(1) Lê Dục Tôn: Bảo vệ cuộc di chuyển của Trung ương từ Tràng Xá (Võ Nhai) đến Phú Minh (Đại Từ)- Kỷ yếu hội thảo khoa học Thái Nguyên với chiến thắng Việt Bắc Thu Đông 1947.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

dân quân, du kích khoẻ mạnh, thay nhau cáng các cụ nhân sĩ yêu nước Vi Văn Định, Bùi Bằng Đoàn và cử một số cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích khác giúp Đoàn Cán bộ Trung ương vận chuyển tài liệu, hành lý, hoặc đi trước dẫn đường từ An toàn khu Võ Nhai về lại An toàn khu Định Hoá.

Sau hơn 1 tháng tung quân lên Việt Bắc, cuộc hành quân Lê-a, bước 1 trong Chiến dịch tấn công lên Việt Bắc Thu Đông 1947 của thực dân Pháp về cơ bản bị thất bại. Phán đoán lực lượng bộ đội chủ lực của ta có từ 20 đến 25 tiểu đoàn đóng ở các vùng Định Hoá, Đại Từ, Võ Nhai (Thái Nguyên), Yên Thế (Bắc Giang), lưu vực sông Đáy và vùng Tây Tam Đảo; các cơ quan đầu não kháng chiến của ta đóng ở vùng núi đá Võ Nhai (Thái Nguyên), từ ngày 20/11/1947, quân Pháp quyết định chuyển sang thực hiện cuộc hành quân, càn quét mới mang tên Xanh-tuya (Xiết chặt). Trong cuộc hành binh Xanh-tuya này, thực dân Pháp sử dụng các lực lượng đã tham gia cuộc hành binh Lê-a cùng Trung đoàn bộ binh Ma rốc số 5 và Trung đoàn do Trung tá Cô-xơ chỉ huy, tiến hành bao vây, càn quét khu tứ giác Tuyên Quang - Thái Nguyên - Việt Trì - Phủ Lạng Thương rộng hơn 8.000 km vuông, nhằm tiếp tục “lùng bắt kỳ được cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt bằng được lực lượng chủ lực Việt Minh, phá nát căn cứ địa”. Ngoài lực lượng chặn ta ở vòng ngoài, hướng càn quét chính của cuộc hành quân Xanh-tuya là Thái Nguyên, còn có 2 hướng khác là Sông Thương - Yên Thế và Chợ Mới - Tuyên Quang xuống đồng bằng.

Sau khi thực hiện một loạt các biện pháp nghi binh, đêm 24/11/1947, quân Pháp cho 1 trung đoàn (khoảng 1500 tên) từ Chợ Mới bí mật hành quân theo đường số 3 xuống km 31



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

rẽ sang đường đi Chợ Chu (Định Hoá) lên chiếm đóng Phố Ngừ và Quán Vuông (Định Hoá). Ngày 25/11/1947, từ Phố Ngừ và Quán Vuông, địch cho quân toả ra bao vây, càn quét, lùng sục bắt cán bộ, giết hại dân thường, cướp phá tài sản của nhân dân trong vùng. Từ Quán Vuông, quân địch càn lên chiếm đóng thị trấn Chợ Chu. Cùng ngày (25/11/1947), từ thị trấn Chợ Mới (huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn), quân Pháp cho 1 tiểu đoàn theo đường mòn qua Đồng Danh, làng Muồng càn quét vào các xã Tân Dương, Tân Thịnh ở phía đông Bắc huyện Định Hoá.

Ngày 26/11/1947, tại huyện Võ Nhai, khoảng 8 giờ sáng, quân Pháp huy động 24 máy bay (15 máy bay chiến đấu và 9 máy bay vận tải) ném bom, bắn phá và thả 1 tiểu đoàn dù khoảng 500 quân xuống chiếm đóng thị trấn La Hiên. 12 giờ trưa, quân Pháp huy động tiếp 17 máy bay (9 máy bay phóng pháo, 10 máy bay vận tải) oanh tạc và thả khoảng 200 quân dù xuống đánh chiếm xã Tràng Xá. Tại huyện Đại Từ, 15 giờ chiều, địch huy động tiếp 9 máy bay phóng pháo và 10 máy bay vận tải, thả 400 quân dù xuống đánh chiếm làng Ngò (xã An Khánh) và khu Ba Gò (xã Cù Vân).

Đến chiều ngày 26/11/1947, trên địa bàn các huyện Định Hoá, Võ Nhai, Đại Từ của tỉnh Thái Nguyên đã có khoảng 2.600 quân Pháp chiếm đóng (Định Hoá 1.500 tên, Đại Từ 400 tên, Võ Nhai 700 tên). Tại huyện Võ Nhai, ngay sau khi nhảy dù xuống thị trấn La Hiên, giặc Pháp đã nhanh chóng cho quân chiếm đóng, án ngữ khu phố cạnh đồn La Hiên; đặt 4 vọng gác chặn đường đi 4 phía Cúc Đường, Văn Hán, Đình Cả, thị xã Thái Nguyên; cho quân đi càn quét các vùng Cúc Đình, La Hoá, Đèo Khế. Tại xã Tràng Xá, quân

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Pháp toả ra chiếm đóng, đốt phá, lùng sục các làng: Sơn Giũa, Đồng Rô, Cầu Nhỏ; đặt vọng gác trên các đường đi: Bình Long, Phương Giao, Đình Cả. Tại huyện Đại Từ, ngay sau khi nhảy dù xuống làng Ngò, xã An Khánh và khu Ba Gò, xã Cù Vân, quân Pháp đã toả ra càn quét, lùng sục các vùng xung quanh và đóng quân ở khắp các cánh đồng làng Ngò, Cù Vân, đặt các vọng gác ở nghè Cù Vân và trường bắn Quán Triều. Tại huyện Định Hoá, từ các khu vực Quán Vuông, Chợ Chu quân Pháp toả ra càn quét, lùng sục vào các thôn, xã Khâu Bảo, Phượng Vi Trung, An Lạc.

Bắt đầu từ ngày 27/11/1947, từ các vị trí chiếm đóng ở các huyện Định Hoá, Võ Nhai, Đại Từ quân Pháp toả rộng ra càn quét, lùng bắt cán bộ, giết nhân dân, cướp bóc và phá hoại căn cứ địa kháng chiến của ta. Cùng thời gian trên, từ cầu Đuông (Hà Nội), 1 trung đoàn bộ binh do Ghirô chỉ huy chia làm 2 mũi, một mũi theo Đường số 3 qua cầu Đa Phúc, đánh lên huyện Phổ Yên chiếm thôn Phù Lôi (xã Thuận Thành), phố Thanh Xuyên (xã Trung Thành), làng Sơn Cốt (xã Đắc Sơn); một mũi qua Phúc Yên men theo sườn Tam Đảo lên đánh chiếm vùng Tây Nam Đại Từ. Với đợt tấn công mới này quân Pháp đã toả ra chiếm đóng tới 32 điểm nằm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Để đối phó với cuộc tấn công, càn quét của địch vào địa bàn tỉnh, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tập trung chỉ đạo Ban Chỉ huy các huyện đội tổ chức lực lượng dân quân, du kích độc lập tác chiến đánh địch hoặc phối hợp với các đơn vị bộ đội chủ lực chiến đấu chống lại các cuộc hành quân, càn quét của địch, giành được nhiều thắng lợi to lớn, góp phần cùng với quân và dân Việt Bắc đánh bại hoàn toàn chiến dịch tấn



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

công lên Việt Bắc Thu Đông 1947 đầy tham vọng của địch, bảo vệ vững chắc Trung tâm Căn cứ địa Việt Bắc - Thủ đô kháng chiến của cả nước.

Tại huyện Định Hoá, ngày 25/11/1947, lợi dụng địa hình hiểm trở từ Đèo Cút đến Khe Chuộc, tại làng Muồng, Tiểu đội du kích xã Tân Dương đã phục kích chặn 1 tiểu đoàn địch từ thị trấn Chợ Mới tràn quét vào vùng Đông Bắc Định Hoá, buộc chúng phải vòng lên phía Bắc. Tiếp đó, du kích các xã Tân Dương, Phượng Tiến phối hợp với tự vệ Nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ chặn đánh 1 đại đội địch từ Chợ Chu đánh vào, diệt 7 tên khi chúng còn cách cổng Nhà máy 200 mét, buộc chúng phải rút lui. Tại Đồng Mon, du kích xã Đồng Thịnh phối hợp với tự vệ Nhà máy Quân khí A4 chặn đánh 1 đại đội địch từ Quán Vuông đánh xuống, tiêu diệt và làm bị thương nhiều tên, buộc chúng phải rút lui. Sáng ngày 28/11/1947, địch tập trung toàn bộ lực lượng tổ chức thành 2 cánh quân tràn quét dọc từ vùng Tây Bắc xuống vùng Tây Nam huyện Định Hóa, nhằm đánh đòn quyết định lung lạc tinh thần đầu não kháng chiến và tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta. Ban Chỉ huy Huyện đội Định Hóa chỉ huy, chỉ đạo lực lượng du kích các xã chủ động phối hợp với các tiểu đoàn bộ đội chủ lực: 101, 103, 160 tổ chức chặn đánh địch ở nhiều nơi. Cánh quân thứ nhất của địch vừa xuất quân đã bị du kích xã Phúc Chu chặn đánh. Xuống Đồng Thịnh chúng lại bị du kích Đồng Thịnh và các tiểu đoàn 101, 160 bộ đội chủ lực của ta chặn đánh ở Khau Chan, Đồng Bén. Vượt qua Đồng Thịnh, tràn xuống Bình Yên, quân Pháp lại bị du kích địa phương và bộ đội chủ lực ta chặn đánh ở Yên Thông, Thảm Rộc tiêu diệt và làm bị thương hàng chục tên. Qua

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Yên Thông, chúng lại bị du kích và bộ đội chủ lực ta phục kích tại Bãi Cọ, làm thêm một số tên nữa chết và bị thương. Cánh quân thứ hai của địch bị Trung đội du kích xã Trung Lương phục kích, đánh 1 trận táo bạo ngay trên mặt đường nằm trên địa bàn xã, tiêu diệt và làm bị thương nhiều tên. Bị chặn đánh liên tiếp, 2 cánh quân địch bỏ kế hoạch gặp nhau tại Bình Yên, càn thẳng qua Sơn Phú xuống Bình Thành.

Chiều ngày 28/11/1947, từ Bình Thành quân Pháp tiếp tục chia làm 2 mũi: Một mũi theo đường sang Tuyên Quang càn vào xã Phú Đình (nơi cơ quan đầu não kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Chính phủ, Bộ Tổng Chỉ huy vừa từ An toàn khu Võ Nhai chuyển về ở và làm việc ít ngày). Một mũi càn theo đường thẳng sang xã Đềm Mặc.

Với quyết tâm bảo vệ an toàn các cơ quan đầu não kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo cao cấp nhất của Trung ương Đảng, Chính phủ và Quân đội, Trung đội du kích Định Hoá và các đơn vị bộ đội chủ lực bảo vệ Trung ương đã chặn đánh rất quyết liệt mũi tấn công của địch vào xã Phú Đình, chặn đứng cuộc tấn công của chúng ở phía ngoài Lục Rã, diệt 10 tên. Đây là 1 trận đánh không lớn, số quân địch bị tiêu diệt không nhiều, nhưng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, vì nó đã trực tiếp bảo vệ tuyệt đối an toàn cơ quan đầu não kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo cao cấp nhất của Trung ương Đảng, Chính phủ và Quân đội. Trong trận chiến đấu quyết liệt và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng này, 8 cán bộ chiến sĩ du kích huyện Định Hoá và bộ đội chủ lực của ta đã anh dũng hi sinh.

Bị chặn đánh quyết liệt, các mũi tấn công vào các xã



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Phú Đình và Diêm Mặc đều bị thất bại, quân Pháp buộc phải quay lại xã Bình Thành. Hôm sau (29/11), từ xã Bình Thành, quân Pháp càn xuống xã Phú Minh (huyện Đại Từ). Tại quán Ông Già, chúng bị Trung đội du kích tập trung huyện Đại Từ phối hợp với Tiểu đoàn bộ đội chủ lực do đồng chí Vũ Lăng chỉ huy chặn đánh diệt 10 tên, buộc đại bộ phận quân địch phải quay lại Bình Thành, còn một bộ phận nhỏ tiếp tục càn xuống thôn Tảo Dương, xã Cảnh Thịnh (huyện Đại Từ). Đêm 29/11, bộ đội chủ lực và du kích xã Bình Thành tập kích tiếp vào nơi trú quân của địch ở Quảng Nạp, tiêu diệt và làm bị thương nhiều tên. Sáng ngày 30/11, quân Pháp phải cho máy bay vận tải hạ cánh bắt buộc xuống cánh đồng Quảng Nạp để chở xác những tên bị chết và chở những tên bị thương về Hà Nội. Để đảm bảo an toàn cho các máy bay vận tải hạ cánh xuống cánh đồng Quảng Nạp, quân Pháp cho máy bay chiến đấu bay quần đảo trên vùng trời huyện Định Hoá và bắn bừa bãi xuống những nơi chúng nghi có bộ đội và du kích đóng quân. Tại khu vực Chợ Chu, bằng súng bộ binh, du kích thị trấn Chợ Chu và bộ đội chủ lực đã bắn rơi tại chỗ 1 máy bay B24 của giặc Pháp.

Ngày 3/12, từ Bình Thành quân Pháp rút qua Phú Minh về Hùng Sơn (Đại Từ). Ngày 6/12, tên giặc Pháp cuối cùng rút khỏi Định Hoá. Trải qua hơn 10 ngày trực tiếp chiến đấu, Ban Chỉ huy Huyện đội Định Hóa chỉ huy lực lượng du kích trong huyện phối hợp chặt chẽ cùng các đơn vị bộ đội chủ lực đánh trên 20 trận, loại khỏi vòng chiến đấu hàng trăm tên địch, bắn rơi 1 máy bay, bảo vệ an toàn Trung tâm Căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc.

Tại huyện Võ Nhai, ngay sau khi quân Pháp nhảy dù

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

xuống chiếm đóng phố La Hiên và xã Tràng Xá, Ban Chỉ huy Huyện đội Võ Nhai chỉ huy, chỉ đạo lực lượng dân quân, du kích của huyện phối hợp với các đơn vị bộ đội chủ lực trên địa bàn tổ chức đánh địch ở nhiều nơi. Tại phố La Hiên, Trung đội du kích tập trung huyện Võ Nhai và 1 đơn vị bộ đội chủ lực đóng ở đây đã rất kiên cường đánh địch. Trước sức mạnh áp đảo của địch cả về quân số và vũ khí, 17 cán bộ, chiến sĩ du kích và bộ đội ta đã bị thương, vong (15 hy sinh và 2 bị thương). Trước tình hình đó, du kích và bộ đội phải rút vào rừng, một số du kích bị địch bao vây phải rút xuống hầm bí mật. Khi rút xuống hầm bí mật, chiến sĩ du kích Lý Viết Va bị địch phát hiện, ném lựu đạn theo. Lựu đạn chưa nổ, Lý Viết Va bình tĩnh nhặt, ném trả lại phía địch, diệt 4 tên, nâng số quân Pháp bị tiêu diệt trong trận này lên 8 tên. Lợi dụng lúc lựu đạn nổ, quân Pháp nằm rạp cả xuống, Lý Viết Va bật dậy lao ra khỏi hầm, chạy vào rừng mang theo súng của mình và súng của một đồng đội đã hi sinh. Địch bắn theo xối xả, Lý Viết Va bị thương nặng nhưng vẫn cố gắng hết sức tìm về đơn vị, giao súng của mình và súng của đồng đội đã hy sinh cho Ban Chỉ huy Trung đội. Vì vết thương quá nặng, Lý Viết Va đã anh dũng hi sinh. Hành động dũng cảm của Lý Viết Va đã “*nêu cao gương sáng cho toàn Chiến khu về tinh thần bảo toàn vũ khí*”(1). Tại xã Tràng Xá, vừa nhảy dù xuống đất quân Pháp đã bị du kích Võ Nhai và bộ đội ta chặn đánh. Sau hơn mười ngày tấn công, bao vây, càn quét vùng An toàn khu Võ Nhai

(1) Báo cáo Tổng kết năm 1947 của Liên khu I - Tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

không thu được kết quả, ngày 7/12/1947, quân Pháp từ Võ Nhai rút về Đồng Hỷ. Trong hơn mười ngày chiến đấu, Ban Chỉ huy Huyện đội Võ Nhai chỉ huy lực lượng dân quân, du kích trong huyện vừa độc lập tác chiến, vừa phối hợp với bộ đội chủ lực, đánh địch 23 trận lớn, nhỏ, loại khỏi vòng chiến đấu 159 tên, góp phần cùng với quân, dân trong tỉnh và quân, dân Việt Bắc bảo vệ an toàn các cơ quan đầu não kháng chiến.

Tại huyện Đồng Hỷ, Ban Chỉ huy Huyện đội chỉ huy, chỉ đạo lực lượng dân quân, du kích của huyện chặn đánh địch ở dốc Măng Đẳng, Trại Táo, La Thông, Na Đành, tiêu diệt và làm bị thương hàng chục tên. Bị lực lượng dân quân du kích đánh mạnh, ngày 1/12/1947, toàn bộ quân Pháp ở Đồng Hỷ rút qua thị xã Thái Nguyên lên làng Ngò, xã An Khánh (huyện Đại Từ), kết thúc thảm bại cuộc tấn công của chúng vào An toàn khu Võ Nhai.

Tại huyện Đại Từ, Ban Chỉ huy Huyện đội chỉ đạo lực lượng dân quân, du kích của huyện phối hợp chặt chẽ với bộ đội chủ lực tổ chức đánh địch ở khắp nơi, gây cho chúng nhiều tổn thất. Từ ngày 13/12/1947, từ các vị trí đóng quân trong tỉnh, quân Pháp tập trung về các xã An Khánh và Hùng Sơn của huyện Đại Từ để chuẩn bị vừa tấn công càn quét, vừa rút về xuôi. Cũng trong ngày 13/12/1947, từ Hùng Sơn, 600 tên địch theo đường Cát Nê, Ký Phú tấn công, càn quét xuống Phổ Yên. Ngày 18/12/1947, từ An Khánh, địch tấn công, càn quét qua thị xã Thái Nguyên xuống huyện Phổ Yên. Ngày 21/12/1947, toàn bộ quân Pháp từ Phổ Yên qua cầu Đa Phúc rút hết về Hà Nội. Tỉnh Thái Nguyên hoàn toàn sạch bóng quân xâm lược Pháp.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Trải qua gần 1 tháng trực tiếp đương đầu với cuộc hành quân Xanh-tuya của địch, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ huy, chỉ đạo các Ban Chỉ huy Huyện đội các huyện tổ chức lực lượng dân quân, du kích địa phương vừa độc lập tác chiến, vừa phối hợp với bộ đội chủ lực đánh 123 trận lớn, nhỏ, tiêu diệt 490 tên địch và làm bị thương hơn 100 tên khác, bắn rơi tại chỗ 1 máy bay B24, thu nhiều vũ khí và trang bị. Qua trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo chiến đấu, cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên đã lớn mạnh và trưởng thành, đúc rút được nhiều bài học kinh nghiệm quý trong tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, chiến đấu, trinh sát nắm địch cũng như trong hợp đồng tác chiến với các đơn vị bộ đội chủ lực đứng chân trên địa bàn.

Chiến công trực tiếp chiến đấu, góp phần đánh bại cuộc hành quân Xanh-tuya của địch trong Chiến dịch phản công Việt Bắc Thu - Đông 1947 của cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên đã khích lệ cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên phấn khởi, sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu đầy khó khăn, gian khổ với niềm tin tất thắng.

Sau thất bại trong Chiến dịch tấn công Việt Bắc Thu - Đông 1947, thực dân Pháp chuyển từ chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh” sang chiến lược “phòng ngự”, đánh lâu dài. Chúng tập trung củng cố vùng tạm chiếm, thực hiện chính sách “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”, “dùng người Việt đánh người Việt”. Trên địa bàn Chiến khu I, sau cuộc tiến công lên Việt Bắc, giặc Pháp đã chiếm các thị xã Lạng Sơn, Cao Bằng và các thị trấn trên các trục đường số 1, số 3, số 4, nhằm phong tỏa biên giới Việt-Trung, bao vây cô lập Căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc. Tại Bắc Kạn, tinh tiếp giáp



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

với tỉnh Thái Nguyên ở phía bắc, quân Pháp chiếm đóng 5 cứ điểm là: thị xã Bắc Kạn và các thị trấn Phủ Thông, Ngân Sơn, Nà Phặc, Bằng Khẩu. Vì vậy, tuy Thái Nguyên là tỉnh hoàn toàn nằm trong vùng tự do, nhưng vẫn ở trong tình thế bị địch bao vây, uy hiếp từ nhiều phía.

Mặt khác, sau thắng lợi của Chiến dịch phản công Việt Bắc Thu - Đông năm 1947 của quân và dân ta, Trung ương Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn tiếp tục chọn tỉnh Thái Nguyên làm Trung tâm Căn cứ địa Việt Bắc - Thủ đô kháng chiến của cả nước. Ngay sau khi quân Pháp rút khỏi Thái Nguyên, các cơ quan đầu não kháng chiến, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục đến ở và làm việc tại các vùng An toàn khu Định Hóa, Đại Từ (tỉnh Thái Nguyên) để lãnh đạo và chỉ đạo cuộc kháng chiến kiến quốc trường kỳ và anh dũng của dân tộc ta đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Để bảo vệ vững chắc Trung tâm Căn cứ địa Việt Bắc - Thủ đô kháng chiến của cả nước, nhiệm vụ tham mưu, giúp Tỉnh uỷ, Uỷ ban kháng chiến hành chính tỉnh<sup>(1)</sup> xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng dân quân, du kích địa phương vững mạnh trở thành nhiệm vụ hết sức khẩn trương và cấp bách của Ban Chỉ huy Tỉnh đội. Từ ngày 15 đến 31/1/1948, Ban Chỉ huy Tỉnh đội mở lớp huấn luyện bổ túc cán bộ đại đội cho 43 cán bộ chỉ huy du kích các huyện. Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo Ban Chỉ huy Huyện đội các huyện

---

(1) Thực hiện Sắc lệnh tháng 11/1947 của Chính phủ, từ đầu năm 1948, Uỷ ban hành chính và Uỷ ban kháng chiến các cấp từ tỉnh đến các huyện, xã, thị trấn trong tỉnh sáp nhập lại thành Uỷ ban kháng chiến hành chính các cấp.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Đại Từ, Phú Lương phối hợp chặt chẽ với Đại đội 905 và Đại đội 911 của Trung đoàn 121 làm tốt nhiệm vụ xây dựng, củng cố địa bàn và diu dắt, huấn luyện dân quân du kích tại địa phương.

Cấp uỷ và Chỉ huy Tỉnh đội thường xuyên coi trọng công tác củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ chỉ huy chủ chốt các cấp từ Ban Chỉ huy Tỉnh đội đến Ban Chỉ huy Huyện đội các huyện. Sau khi đồng chí Lê Văn Xuyên, Chính trị viên Tỉnh đội được cấp trên điều đi làm Trưởng ban Tuyên huấn - Phòng Chính trị Liên khu 1 (tháng 12/1947), Ban Chỉ huy Tỉnh đội phân công đồng chí Lê Văn Lương, Tỉnh đội trưởng tiếp tục kiêm chức Chính trị viên Tỉnh đội. Một thời gian ngắn sau, Liên khu 1 điều đồng chí Phan Văn Tỉnh (cán bộ hoạt động trong các đơn vị vũ trang tỉnh Phúc Yên) về làm Chính trị viên Tỉnh đội. Sau khi được Liên khu 1 điều về làm Chính trị viên Tỉnh đội, đồng chí Phan Văn Tỉnh đã được Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ hai (họp tháng 6/1948) bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Tháng 9/1948, Liên khu điều đồng chí Nguyễn Anh Vũ về làm Tỉnh đội trưởng thay đồng chí Lê Văn Lương đi làm Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Bắc Giang (từ tháng 7/1948). Tháng 9/1948, đồng chí Phan Văn Tỉnh, Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh - Chính trị viên Tỉnh đội được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phân công phụ trách Tỉnh đội dân quân. Việc đồng chí Phan Văn Tỉnh, Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh - Chính trị viên Tỉnh đội được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phân



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

công phụ trách Tỉnh đội dân quân một lần nữa khẳng định sự quan tâm của Đảng bộ tỉnh, trực tiếp là của Tỉnh uỷ đối với công tác xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng vũ trang địa phương.

Được Liên khu và Tỉnh uỷ chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức và kiện toàn cán bộ, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đẩy mạnh công tác xây dựng, phát triển lực lượng dân quân, du kích. Các trung đội du kích tập trung của các huyện vừa làm nhiệm vụ huấn luyện sẵn sàng cơ động chiến đấu, vừa làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn từng huyện được kiện toàn đủ cán bộ, chiến sĩ. Trung đội du kích tập trung của Tỉnh đội được bổ sung thêm 35 cán bộ, chiến sĩ, xây dựng thành Đại đội, biên chế 70 cán bộ, chiến sĩ. Cùng với việc xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức, công tác huấn luyện, bồi dưỡng nâng cao năng lực chỉ huy cho đội ngũ cán bộ được Ban Chỉ huy Tỉnh đội và Ban Chỉ huy Huyện đội các huyện đặc biệt coi trọng. Trong năm 1948, Ban Chỉ huy Tỉnh đội và Ban Chỉ huy Huyện đội các huyện trong tỉnh đã mở các lớp huấn luyện, bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ huy quân sự, chính trị cho 20 cán bộ các cơ quan Huyện đội, 333 cán bộ tiểu đội, 161 cán bộ trung đội, 43 cán bộ xã đội và đại đội dân quân, du kích. Số lượng dân quân du kích toàn tỉnh lên tới 20.012 cán bộ, chiến sĩ; trong đó, có 4.514 cán bộ và chiến sĩ du kích xã, 315 cán bộ và chiến sĩ du kích tập trung của tỉnh và các huyện. Lực lượng dân quân, du kích toàn tỉnh được trang bị 221 súng trường, 2.828 súng kíp, 5.390 quả lựu đạn, 81 quả mìn và hơn 100 quả địa lôi, gần 500 dao, kiếm, mã tấu. Ngoài ra, lực lượng dân quân, du kích

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

các huyện Phú Bình và Đại Từ còn được trang bị một số súng máy và súng ngắn (là chiến lợi phẩm thu được của địch trong Chiến dịch phản công Việt Bắc Thu - Đông 1947).

Các đại đội độc lập 905 và 911 của Trung đoàn 121 phân tán về diu dặt, giúp đỡ dân quân, du kích các huyện Đại Từ, Phú Lương về cơ bản đạt kết quả tốt. Tuy nhiên, sự phối hợp giữa các đại đội độc lập này với các trung đội du kích tập trung của các huyện có lúc còn chưa chặt chẽ, nên kết quả còn hạn chế. Trước tình hình đó, từ ngày 6 đến ngày 8/9/1948, Hội nghị cán bộ tỉnh họp bàn kế hoạch chuẩn bị Thu - Đông 1948 đã nhấn mạnh: *“Đẩy mạnh phối hợp công tác giữa bộ đội chủ lực với dân quân, du kích địa phương theo nguyên tắc dân quân, du kích dưới quyền chỉ huy của bộ đội chủ lực”*. Thực hiện chủ trương của tỉnh, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo Ban Chỉ huy Huyện đội các huyện Đại Từ và Phú Lương chấn chỉnh lại lực lượng, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chủ lực theo chủ trương của tỉnh. Nhờ đó, sự phối hợp giữa các đại đội độc lập 905 và 911 của Trung đoàn 121 với lực lượng dân quân, du kích địa phương các huyện Đại Từ, Phú Lương được chặt chẽ và đạt hiệu quả tốt hơn.

Sang năm 1949, tổ chức biên chế của cơ quan Ban Chỉ huy Tỉnh đội và Ban Chỉ huy các Huyện đội, Xã đội có nhiều thay đổi. Ở cấp tỉnh, biên chế Ban Chỉ huy Tỉnh đội, có Tỉnh đội trưởng, Tỉnh đội phó, Chính trị viên. Các cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy Tỉnh đội gồm 5 ban: Quân sự, Chính trị, Kiểm tra, Huấn luyện, Văn thư. Cơ quan Ban Chỉ huy Tỉnh đội biên chế 122 cán bộ, chiến sĩ (Ban Chỉ huy Tỉnh đội: 3 cán bộ; các ban Quân sự: 54 cán bộ và chiến sĩ, Kiểm tra: 5



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

cán bộ, Chính trị: 35 cán bộ và chiến sĩ, Văn thư: 15 cán bộ và chiến sĩ và Ban Huấn luyện: 10 cán bộ và chiến sĩ). Để kịp thời đáp ứng yêu cầu kiện toàn đội ngũ cán bộ cơ quan Ban Chỉ huy Tỉnh đội theo biên chế mới, một số cán bộ quân sự trước đây được điều động sang công tác khác, nay được điều động trở lại cơ quan Tỉnh đội. Ở cấp huyện, Ban Chỉ huy Huyện đội có Huyện đội trưởng, Huyện đội phó, Chính trị viên; cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy Huyện đội có 4 ban (Quân sự, Chính trị, Văn thư, Kiểm tra). Ở cấp xã có Ban Chỉ huy gồm: Xã đội trưởng, Xã đội phó và Chính trị viên. Trong Ban Chỉ huy Xã đội, ngoài các chức danh Xã đội trưởng, Xã đội phó, Chính trị viên còn có Ủy viên các hội cứu quốc Thanh niên, Phụ nữ, Nông dân tham gia. Tham mưu, giúp việc Ban Chỉ huy Xã đội có ban Công tác chính trị, tổ Quân báo và tổ Văn thư. Do hiểu biết về công tác quân sự còn hạn chế, nên Ủy viên các hội cứu quốc tham gia Ban Chỉ huy Xã đội chỉ là hình thức, không phát huy được tác dụng. Ở cấp thôn có Thôn đội trưởng và Thôn đội phó.

Cuối năm 1949, hệ thống chỉ huy dân quân các cấp từ tỉnh đến các huyện, xã, thôn được củng cố lại theo biên chế mới. Ở các huyện, sau 12 đợt chuyển cán bộ các Ban Chỉ huy Huyện đội, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã kịp thời điều động, sắp xếp cơ bản đủ cán bộ theo biên chế (trừ các Ban Chỉ huy Huyện đội Phổ Yên còn thiếu Huyện đội trưởng, Ban Chỉ huy Huyện đội Võ Nhai còn thiếu Chính trị viên).

Thực hiện Sắc lệnh ngày 7/4/1949 của Chủ tịch nước, Nghị định số 103/NĐ (7/7/1949) và Thông tư số 46/TT (7/7/1949) của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng - Tổng Tư lệnh về việc thành lập và tổ chức bộ đội địa phương, từ tháng

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

10/1949, Ban Chỉ huy Tỉnh đội và Ban Chỉ huy các Huyện đội, Xã đội làm tốt công tác tham mưu, giúp cấp uỷ, chính quyền các cấp tổ chức quán triệt, tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân và lực lượng dân quân, du kích hiểu rõ bộ đội địa phương là một bộ phận của Quân đội Quốc gia Việt Nam. Bộ đội địa phương có nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ địa phương, do địa phương tự cấp dưỡng và trang bị vũ khí. Các ngành, các cấp trong tỉnh đều có trách nhiệm xây dựng bộ đội địa phương. Trên cơ sở cơ quan chỉ huy dân quân các cấp tỉnh, huyện, đại đội du kích tập trung của tỉnh và các trung đội du kích tập trung của các huyện, trong 2 tháng 10 và 11/1949, Ban Chỉ huy Tỉnh đội làm tham mưu và giúp Tỉnh uỷ và Uỷ ban kháng chiến hành chính tỉnh tổ chức xây dựng xong lực lượng bộ đội địa phương, gồm Ban Chỉ huy và các cơ quan Tỉnh đội, Huyện đội và 8 đại đội bộ đội địa phương tỉnh, huyện, với tổng quân số 897 cán bộ, chiến sĩ (gồm: Đại đội 150 bộ đội địa phương tỉnh (biên chế 150 cán bộ, chiến sĩ), Đại đội 223 bộ đội địa phương huyện Đồng Hỷ, Đại đội 224 bộ đội địa phương huyện Phú Bình, Đại đội 225 bộ đội địa phương huyện Phổ Yên, Đại đội 270 bộ đội địa phương huyện Định Hoá, Đại đội 271 bộ đội địa phương huyện Phú Lương, Đại đội 272 bộ đội địa phương huyện Võ Nhai, Đại đội 273 bộ đội địa phương huyện Đại Từ). Mỗi đại đội bộ đội địa phương các huyện Phổ Yên, Phú Bình, Đại Từ, Đồng Hỷ biên chế 126 cán bộ chiến sĩ, chia thành 3 trung đội, mỗi trung đội 35 người và cơ quan đại đội bộ 21 người; mỗi đại đội bộ đội địa phương các huyện còn lại biên chế 73 cán bộ, chiến sĩ, chia thành 2 trung đội và cơ quan đại đội bộ. Trong quá trình tổ chức xây dựng bộ đội địa



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

phương, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã sắp xếp, bổ nhiệm 7 đại đội trưởng, 6 đại đội phó, 1 Chính trị viên đại đội, 12 trung đội trưởng, 14 trung đội phó, 13 chính trị viên trung đội, 66 tiểu đội trưởng và 74 tiểu đội phó. Tuy nhiên, trong bộ đội địa phương số cán bộ, nhất là cán bộ đại đội còn thiếu nhiều, một số nơi đã phải đưa cán bộ trong Ban Chỉ huy Huyện đội sang phụ trách các đại đội bộ đội địa phương. Do phải sắp xếp, điều động cán bộ xuống các huyện phụ trách bộ đội địa phương, nên một số cơ quan tham mưu, giúp việc Ban Chỉ huy Tỉnh đội cũng thiếu cán bộ. Trước tình hình đó, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã lựa chọn 30 cán bộ, chiến sĩ cử đi đào tạo cán bộ tại Trường Lê Bình để bổ sung cho các đơn vị.

Lúc mới thành lập, do địa phương phải tự nuôi dưỡng và trang bị vũ khí, lại đúng vào lúc giáp hạt, nên đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương Thái Nguyên rất khó khăn, thiếu thốn. Với mức sinh hoạt phí mỗi người, mỗi tháng 180 đồng không đủ để đong gạo ăn, nên có đơn vị bộ đội địa phương phải phân tán vào trong dân, nhờ dân nuôi dưỡng; có đơn vị phải ăn rau, ăn cháo hàng tuần lễ. Trước tình đó, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu và giúp Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh ra quyết định thành lập Ban Cấp dưỡng bộ đội địa phương các cấp tỉnh và huyện, làm nhiệm vụ giúp đỡ và ủng hộ bộ đội địa phương. Phong trào “Hũ gạo kháng chiến” đã được đông đảo nhân dân các dân tộc trong tỉnh, các nhà buôn nhiệt tình hưởng ứng. Đến tháng 12/1949, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã ủng hộ bộ đội địa phương được trên 154,5 tấn thóc, 161.575 đồng tiền mặt, 116 áo trấn thủ, 352 bộ quần áo. Ngoài ra, nhân dân trong tỉnh còn dành 24 mẫu ruộng

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

cho bộ đội địa phương “vừa đánh giặc, vừa sản xuất”, mỗi năm bộ đội địa phương đảm bảo tự túc được lương thực từ 2 đến 3 tháng. Nhờ đó, mức sinh hoạt phí của bộ đội địa phương mỗi người, mỗi tháng được tăng dần từ 180 đồng lên 240 đồng. Hầu hết các đơn vị bộ đội địa phương huyện đã tạm đủ về lương thực, thực phẩm đảm bảo đời sống hàng ngày. Về trang bị vũ khí, trung bình mỗi tiểu đội bộ đội địa phương 7 cán bộ, chiến sĩ được trang bị 01 súng trường, 23 viên đạn và 4 quả lựu đạn. Việc huấn luyện cho bộ đội địa phương gặp nhiều khó khăn vì: *“Các đội viên thường phải bỏ sung cho bộ đội chủ lực hoặc thường phải đi làm những công tác khác như gác trại giam, giải tù binh và đôi khi phải đi giúp các cơ quan khác”*<sup>(1)</sup>.

Công tác huấn luyện, nâng cao trình độ kỹ, chiến thuật cho cán bộ, chiến sĩ bộ đội và lực lượng dân quân du kích địa phương thường xuyên được Ban Chỉ huy Tỉnh đội quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Năm 1949, toàn tỉnh có 89.234 lượt cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương, dân quân du kích được huấn luyện bắn súng, đánh mìn, ném lựu đạn, trinh sát và các hình thức chiến thuật phục kích, tập kích, cách làm công sự, xây dựng làng chiến đấu. Mặc dù quân số còn ít, điều kiện sinh hoạt còn nhiều khó khăn nhưng Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức khắc phục khó khăn, cử cán bộ các cơ quan trực tiếp xuống các huyện, các xã ở những nơi quan trọng để lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức và huấn luyện lực lượng dân quân du kích. Để huấn luyện sát với thực tiễn chiến đấu, tháng 6/1949, Ban Chỉ huy Tỉnh đội cử 3 trung đội du kích

(1) Báo cáo quý IV năm 1949 của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

xuống Bắc Ninh phối hợp với bộ đội chủ lực đánh địch. Sau 1 tháng trực tiếp chiến đấu, 3 trung đội này đã tiêu diệt được 32 tên địch (về phía ta có 01 du kích hi sinh và 01 du kích bị thương). Tiếp theo, tháng 7/1949, Ban Chỉ huy Tỉnh đội thành lập và cử 1 đại đội du kích đưa đi tham gia chiến đấu ở Bắc Ninh. Tháng 11/1949, Ban Chỉ huy Tỉnh đội cử tiếp 5 trung đội (lấy từ các huyện Phú Bình, Phổ Yên, Đồng Hỷ và cơ quan Tỉnh đội) đưa đi chiến đấu ở tỉnh Vĩnh Phúc.

Đến cuối năm 1949, sau khi chuyển các đơn vị du kích tập trung thành các đại đội bộ đội địa phương, lực lượng vũ trang nhân dân địa phương Thái nguyên được tổ chức có hệ thống, quy củ hơn. Một số cán bộ xã đội được Ban Chỉ huy Tỉnh đội điều động và bổ nhiệm làm cán bộ trung đội. Liên khu cũng cử một số cán bộ về tăng cường cho tỉnh. Ngoài ra, Ban Chỉ huy Tỉnh đội còn mở trường đào tạo cán bộ, nhờ vậy đã từng bước đáp ứng được nhu cầu cán bộ lãnh đạo và chỉ huy các đơn vị bộ đội địa phương.

Bước sang năm 1950, trên khắp các chiến trường toàn quốc ta liên tiếp mở các chiến dịch tiến công địch, nhu cầu huy động sức người sức của cho các chiến trường ngày càng lớn. Từ các kinh nghiệm trong công tác tuyển quân năm 1949, sang năm 1950, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu cho Tỉnh uỷ, Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung, biện pháp theo Nghị định số 221/NĐ của Bộ Quốc phòng: *“Tất cả các công dân có thể quân vụ đều phải tham gia những tổ chức huấn luyện quân sự ở địa phương để sẵn sàng nhập ngũ khi có lệnh gọi ra tòng quân”*, do đó đã động viên được đông đảo thanh niên thuộc các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tham gia làm nghĩa vụ quân sự.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Đầu năm 1950, thực dân Pháp huy động lực lượng, mở nhiều cuộc tấn công, càn quét lên địa bàn tỉnh<sup>(1)</sup>. Trước tình hình đó, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ huy, chỉ đạo các lực lượng bộ đội địa phương và dân quân, du kích phối hợp chặt chẽ với bộ đội chủ lực chiến đấu trên địa bàn chặn đánh, bẻ gãy tất cả các cuộc tấn công, càn quét của địch. Ngày 9/1/1950, Đại đội 225 bộ đội địa phương huyện Phổ Yên phối hợp với du kích xã Hợp Thành chặn đánh địch từ Ngọc Thanh (huyện Kim Anh, tỉnh Vĩnh Phúc) tấn công, càn quét lên vùng Hạ Đạt (xã Hợp Thành, huyện Phổ Yên) diệt 10 tên, buộc chúng phải rút lui. Ngày 4/3/1950, Đại đội 225 bộ đội địa phương huyện Phổ Yên tiếp tục phối hợp với Tiểu đoàn 64 và Tiểu đoàn 68 bộ đội chủ lực chặn đánh 500 tên địch từ Nỉ qua cầu Đa Phúc tấn công lên đánh chiếm làng Phù Lôi (xã Thuận Thành, huyện Phổ Yên), chặn đứng cuộc tấn công của chúng. Ngày 20/3/1950, du kích xã Trung Thành (huyện Phổ Yên) phục kích bằng mìn 200 tên địch từ Nỉ qua cầu Đa Phúc tấn công, càn quét lên Đình Đôi, tiêu diệt 4 tên. Ngày 29/3/1950, du kích huyện Đại Từ phối hợp với Đại đội 339 bộ đội chủ lực chặn đánh 300 tên địch từ Vĩnh Yên định qua Tam Đảo tấn công, càn quét lên các xã vùng Tây Nam huyện Đại Từ, diệt 10 tên, bắn bị thương 6 tên. Ngày 18/4/1950, du kích xã Hợp Thành (Phổ Yên) cùng với Tiểu đoàn 88 bộ đội chủ lực chặn đánh 500 tên địch (có máy bay yểm trợ) từ Thanh Lộc (Vĩnh Phúc) tấn công lên vùng Hạ Đạt, diệt 2 tên, bắn bị thương một số tên khác.

Chỉ tính riêng 6 tháng đầu năm 1950, Ban Chỉ huy Tỉnh

---

(1) Báo cáo quý IV năm 1949 của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đội chỉ huy, chỉ đạo các lực lượng bộ đội địa phương và dân quân, du kích vừa độc lập tác chiến, vừa phối hợp với bộ đội chủ lực đánh địch tấn công, càn quét vào địa bàn tỉnh 8 trận, tiêu diệt 45 tên, làm bị thương hàng trăm tên khác, bảo vệ an toàn cửa ngõ phía nam Trung tâm Căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc. Về phía bộ đội địa phương và dân quân du kích của tỉnh có 15 cán bộ, chiến sĩ hi sinh và 4 cán bộ, chiến sĩ bị thương.

Tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Biên giới, nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực của địch, quét lực lượng địch ra khỏi biên giới Bắc Bộ, mở đường giao lưu với các nước xã hội chủ nghĩa và củng cố Căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc. Để góp phần tham gia Chiến dịch Biên giới và thực hiện Chỉ thị “*Chống càn quét bảo vệ địa phương, bảo vệ mùa màng*” của Tỉnh ủy Thái Nguyên ban hành ngày 21/7/1950, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các huyện Phú Bình, Phổ Yên, Đồng Hỷ, Đại Từ thành lập Ban Chỉ huy tác chiến huyện, xã, thành phần gồm đại biểu bộ đội và các ngành, làm nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ huy xây dựng làng chiến đấu, phá hoại giao thông, ngăn cản bước tiến công của địch và huy động lương thực, thực phẩm phục vụ chiến đấu. Do có sự chuẩn bị chu đáo, chỉ đạo sát sao của Ban Chỉ huy Tỉnh đội, Ban Chỉ huy các huyện đội Phổ Yên, Đồng Hỷ, Phú Bình chỉ đạo và tổ chức huy động lực lượng dân quân, du kích trên địa bàn tiếp tục phá các cầu, đường trên Quốc lộ 3; đắp ụ chống xe cơ giới trên các đê sông Cầu, sông Máng và xây dựng các làng chiến đấu....

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Để đảm bảo giao thông, vận tải phục vụ Chiến dịch Biên giới, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo Ban Chỉ huy Huyện đội các huyện huy động 37 cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương và hàng nghìn lượt cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích tham gia Chiến dịch sửa chữa cầu, đường do Tỉnh ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh phát động. Thực hiện cuộc vận động “Tuần lễ thi đua giết giặc lập công” do Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động, tại Hội nghị cán bộ quân sự toàn tỉnh (họp mở rộng ngày 18/9/1950), Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo, chỉ huy các đơn vị bộ đội địa phương và Ban Chỉ huy các huyện đội trong tỉnh huy động 2.313 cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương và dân quân, du kích phối hợp với bộ đội chủ lực tiến hành thắng lợi cuộc diễn tập đánh địch tấn công vào địa bàn tỉnh. Toàn tỉnh mở 22 lớp huấn luyện dân quân, du kích đánh địch bằng địa lôi. Dân quân, du kích 2 huyện Phổ Yên, Đại Từ thành lập 37 trạm gác làm nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát người lạ mặt trên các tuyến đường đi vào Căn cứ địa. Số đội viên du kích tăng 155 người so với trước cuộc vận động. Các lực lượng công an và dân quân, du kích trong tỉnh phối hợp với các cơ quan chức năng đã tiến hành tổ chức các hoạt động bao vây kinh tế địch. Để đảm bảo sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Căn cứ địa, trong “Tuần lễ thi đua giết giặc lập công”, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ huy, chỉ đạo cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương và dân quân, du kích trong tỉnh đào được 2.577 hố tác chiến, 1.912 mét giao thông hào, sửa chữa và đào mới 678 hầm bí mật, 5.327 hầm trú ẩn, đóng góp 147 ngày công rào làng chiến đấu.

Trên mặt trận Biên giới, sau khi quân Pháp ở Thất Khê bị uy hiếp, ở Cao Bằng bị cắt đường ứng cứu và lâm vào



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tình trạng cô lập, có nguy cơ bị tiêu diệt, đồng thời với việc rút quân ở Cao Bằng về tăng cường phòng thủ khu vực Bắc Hà Nội, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương quyết định mở cuộc hành quân mang mật danh “Phoque” (Chó Biển) tấn công lên đánh chiếm thị xã Thái Nguyên, một địa bàn trọng yếu ở phía nam Căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc, nhằm kéo bộ đội chủ lực của ta từ biên giới Việt - Trung về Thái Nguyên, cứu nguy cho các binh đoàn của chúng đang bị ta đe dọa tiêu diệt ở Biên giới. Bằng cách đó, giặc Pháp hi vọng có thể che giấu được thất bại trên mặt trận Biên giới, trấn an được dư luận trong chính giới Pháp, phá được ta về kinh tế, chặn giữ được cửa ngõ phía nam Căn cứ địa Việt Bắc và các tuyến đường Quốc lộ 3, Quốc lộ 1B và Đường 13 chiến lược trọng yếu của ta; phá vỡ được sự tiếp tế, chi viện của ta cho chiến trường Biên giới, đồng thời củng cố được vùng chiếm đóng của chúng ở Trung du.

Việc địch mở cuộc tấn công lên đánh chiếm Thái Nguyên đã nằm trong dự kiến của ta. Để đối phó với cuộc tấn công của địch, ngoài lực lượng bộ đội địa phương và dân quân, du kích của tỉnh, trên địa bàn Thái Nguyên còn có 2 trung đoàn 246 và 121 và các tiểu đoàn 64, 68 bộ đội chủ lực của Bộ Tổng chỉ huy và của Liên khu Việt Bắc. Ngoài ra, các lực lượng vũ trang địa phương của 2 tỉnh Vĩnh Phúc và Bắc Giang cũng sẵn sàng phối hợp và chi viện chiến đấu với Thái Nguyên.

Ngày 29/9/1950, địch huy động 4 tiểu đoàn bộ binh, 1 đại đội pháo binh, 1 đại đội dù với khoảng 3.000 quân có máy bay và tàu chiến yểm trợ, mở cuộc hành quân “Phoque” (Chó Biển) tấn công lên đánh chiếm thị xã Thái Nguyên

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

theo 3 hướng: Hướng thứ nhất (hướng chính) từ Đa Phúc theo Quốc lộ 3 tấn công lên đánh chiếm huyện Phổ Yên; Hướng thứ hai (có 3 ca nô và 10 tàu chiến) theo sông Cầu tấn công lên đánh chiếm huyện Phú Bình; Hướng thứ ba từ Phúc Yên, theo sườn Tam Đảo vượt đèo Nhe tấn công sang đánh chiếm các xã Hợp Thành (nay là xã Vạn Phái), Phúc Thuận của huyện Phổ Yên và Thịnh Đức, Thịnh Đán của huyện Đồng Hỷ.

Do có sự chuẩn bị đối phó từ trước, nên Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ huy, chỉ đạo tổ chức xây dựng, hoàn chỉnh các phương án tác chiến và các tình huống dự kiến địch đánh vào địa bàn cơ bản sát đúng với tình hình, chỉ đạo các lực lượng bộ đội địa phương và dân quân du kích Thái Nguyên tổ chức chặn đánh địch liên tiếp ở khắp nơi, đạt hiệu quả cao. Trên hướng thứ nhất, hơn 1.000 tên địch hùng hổ qua cầu Đa Phúc theo Quốc lộ 3 tấn công lên đánh chiếm Thái Nguyên đã bị cán bộ, chiến sĩ Đại đội 225 bộ đội địa phương huyện Phổ Yên chặn đánh ở phố Thanh Xuyên (xã Trung Thành), phố Thông Hạc (xã Nam Tiến) và phố Ba Hàng (xã Đông Tiến). Trên hướng thứ hai, quân địch bị cán bộ, chiến sĩ Đại đội 224 bộ đội địa phương huyện Phú Bình phối hợp với dân quân, du kích địa phương phục kích ở bến đò Hà Châu, bắn hỏng nặng 3 ca nô, tiêu diệt 12 tên, làm bị thương 8 tên khác. Từ bến đò Hà Châu, quân địch đổ bộ lên bờ theo Đường 19 tấn công lên thị xã Thái Nguyên. Trên đường tấn công, càn quét, chúng tiếp tục bị Đại đội 224 và dân quân, du kích các xã dọc Đường 19 chặn đánh ở kè Đá Gân, Cổ Dạ, Cầu Mây..., loại khỏi vòng chiến đấu gần 100 tên (có 45 tên bị tiêu diệt). Trên hướng thứ ba, ngày 30/9/1950, sau



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

khi vượt đèo Nhe sang đánh chiếm các xã Hợp Thành, Phúc Thuận (Phổ Yên), gần 1.000 tên địch định vượt sông Công tại bến Nít sang đánh chiếm các xã Thu Quang, Lợi Xá, Thịnh Đức, Thịnh Đán. Tại bến Nít chúng bị cán bộ, chiến sĩ Đại đội 225 vận động từ các xã dọc Quốc lộ 3 về vùng Thu Quang, Lợi Xá chặn đánh từ sáng đến chiều. Tối hôm đó, chúng tập trung lực lượng ồ ạt tấn công vượt bến Nít. Cán bộ, chiến sĩ Đại đội 225 rút lên núi Đát Chọc củng cố lực lượng, tổ chức trận địa đánh địch.

Từ ngày 1/10/1950, từ các hướng, giặc Pháp cho quân ồ ạt tấn công vào thị xã Thái Nguyên. Chiều ngày 1/10/1950, chúng huy động 27 máy bay ném bom, bắn phá và thả khoảng 200 quân dù xông đánh chiếm sân bay Đồng Bẩm (huyện Đồng Hỷ). 16 giờ chiều ngày 1/10/1950, sau khi ném bom và thả quân dù xuống sân bay Đồng Bẩm trở về, 1 máy bay địch đã bay dọc theo sông Công lao thẳng vào trận địa phục kích máy bay địch của Đại đội 225 ở trên núi Đát Chọc do đồng chí Trung đội trưởng Tân Lợi chỉ huy. Với 2 khẩu súng đại liên, 1 khẩu súng trung liên và số ít súng trường, cán bộ, chiến sĩ Đại đội 225 đã bắn những loạt đạn tập trung, kịp thời, chính xác vào máy bay địch. Máy bay địch trúng đạn, bốc cháy, phát ra những tiếng nổ lớn và rơi xuống cánh đồng Chiều Lai, thuộc xã Trung Thành, huyện Phổ Yên.

Sau khi đánh chiếm được thị xã Thái Nguyên, giặc Pháp cho quân củng cố, chiếm đóng núi Kô Kê, đồi Yên Ngựa, chùa Phủ Liễn, đồi Két Nước, đầu cầu Gia Bẫy... Chiếm được thị xã Thái Nguyên, thực dân Pháp huênh hoang tuyên bố: "*Đã chiếm được Thủ đô quân sự và chính trị của Việt Minh*".

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Đối phó với cuộc tấn công “Phoque” (Chó Biển) của địch, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ huy, chỉ đạo các lực lượng bộ đội địa phương và dân quân, du kích vừa phối hợp với bộ đội chủ lực, vừa độc lập tác chiến, đánh địch ở nhiều nơi, gây cho chúng nhiều tổn thất. Ban Chỉ huy Huyện đội Đồng Hỷ chỉ đạo, chỉ huy lực lượng dân quân, du kích vừa làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác bảo vệ địa phương, đánh quấy rối, tiêu hao sinh lực địch, vừa làm nhiệm vụ vận chuyển kho tàng, lương thực của Chính phủ đến nơi an toàn. Ban Chỉ huy Huyện đội Đồng Hỷ thành lập 2 khu chiến đấu, một khu ở tả ngạn sông Cầu và một khu ở hữu ngạn sông Cầu. Sau hơn mười ngày chiến đấu chống lại cuộc tấn công “Phoque” (Chó Biển) của địch, cán bộ chiến sĩ bộ đội địa phương và dân quân, du kích huyện Đồng Hỷ đã cùng với bộ đội chủ lực đánh giặc kiên cường, tiêu diệt 247 tên địch, làm bị thương 112 tên khác, phá hủy 2 súng trung liên, 3 súng tiểu liên. Không kéo được bộ đội chủ lực của ta từ mặt trận Biên giới về, lại sa vào nguy cơ khó tránh khỏi bị tiêu diệt ở thị xã Thái Nguyên, ngày 11/10/1950, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương buộc phải cho quân rút khỏi thị xã Thái Nguyên.

Chiều ngày 12/10/1950, toàn tỉnh Thái Nguyên hoàn toàn sạch bóng quân xâm lược Pháp. Nhờ có sự tham mưu đặc lực, chủ động sáng tạo của các cơ quan giúp việc, đặc biệt là cơ quan quân sự nên trong gần nửa tháng chiến đấu chống lại cuộc hành quân “Phoque” (Chó Biển) của địch, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ chính quyền địa phương, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã chỉ huy, chỉ đạo các lực lượng bộ đội địa phương và dân quân, du kích vừa độc lập tác chiến, vừa



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

phối với các đơn vị bộ đội chủ lực bảo vệ địa phương đánh địch trên 60 trận lớn, nhỏ, loại khỏi vòng chiến đấu 872 tên địch (có 746 tên bị tiêu diệt), bắn rơi 1 máy bay, bắn hỏng nặng 3 ca nô, thu 160 khẩu súng các loại, bảo vệ vững chắc cửa ngõ phía nam Căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc, làm thất bại một kế hoạch lớn của Bộ Chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương. Chiến công đập tan cuộc hành quân “Phoque” (Chó Biển) của địch đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần kháng chiến của cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên nói riêng, của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và cán bộ, chiến sĩ các lực lượng dân quân, du kích, tự vệ trong tỉnh nói chung. Qua thực tiễn chiến đấu, trình độ tổ chức chỉ huy và trình độ kỹ thuật, chiến thuật của cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã được nâng lên.

Tuy nhiên, do lực lượng bộ đội địa phương Thái Nguyên phát triển mạnh trong khi nền kinh tế của tỉnh có nhiều khó khăn, nên việc cấp dưỡng và trang bị cho bộ đội địa phương có nhiều hạn chế. Cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương Thái Nguyên vẫn phải ăn đói, mặc rách, khi ốm đau thuốc chữa bệnh thông thường cũng không có. Tại một số đơn vị bộ đội địa phương thuộc Ban Chỉ huy Tỉnh đội, một số ít chiến sĩ không chịu được cuộc sống quá khó khăn đã bỏ ngũ. Trước tình hình đó, Ban Chỉ huy Tỉnh đội vừa tham mưu cho Tỉnh uỷ, Uỷ ban kháng chiến hành chính tỉnh phát động cuộc vận động toàn dân đóng góp, xây dựng bộ đội địa phương, vừa vận động và tổ chức cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương đây mạnh tăng gia, sản xuất để cải thiện đời sống. Tỉnh uỷ, Uỷ ban kháng chiến hành chính tỉnh đã dành trên 83 triệu đồng mua cấp cho mỗi cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương 2 bộ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

quần áo, 1 áo trấn thủ và 1 chăn, 1 màn. Nhờ đó, đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Tỉnh đội từng bước được cải thiện.

### **III - Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên trong thời kì dồn sức chi viện tiền tuyến, góp phần đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi hoàn toàn (1/1951 - 7/1954).**

Sau chiến công đánh bại Chiến dịch “Phoque” (Chó Biển) tấn công lên đánh chiếm Thái Nguyên của địch, để có đủ lực lượng đánh trả mọi cuộc tấn công của địch vào địa bàn tỉnh và sẵn sàng chi viện cho các chiến trường chuẩn bị đánh lớn, theo chủ trương của Bộ và Liên khu, thực hiện quyết định của Tỉnh uỷ, đầu năm 1951, Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên tổ chức thành lập 2 tiểu đoàn bộ đội địa phương mang phiên hiệu Tiểu đoàn 426 và Tiểu đoàn 427. Do trong thời kì này toàn bộ số thóc, gạo nuôi quân của tỉnh Thái Nguyên đều đã chuyển đi chi viện cho các chiến dịch Trung Du, Hoàng Hoa Thám..., nên tình gập khó khăn trong việc cấp dưỡng và trang bị, do đó Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ tổ chức thành lập được 1 tiểu đoàn, mang phiên hiệu Tiểu đoàn 426. Nòng cốt của Tiểu đoàn 426 là Đại đội 150 bộ đội địa phương tỉnh. Tiểu đoàn 426 có 4 đại đội, gồm 3 đại đội bộ binh (mang các phiên hiệu Đại đội 71, Đại đội 73, Đại đội 75), 1 đại đội trợ chiến (mang các phiên hiệu Đại đội 77) và Tiểu đoàn bộ; mỗi đại đội có 118 cán bộ, chiến sĩ; Tiểu đoàn bộ có 30 cán bộ, chiến sĩ. Đồng chí Phùng Việt Sáng (Đại đội trưởng Đại đội 150 bộ đội địa phương tỉnh) được bổ nhiệm Quyền Tiểu đoàn trưởng; đồng chí Vũ Đình Trụ (Chính trị viên Đại đội 223 bộ đội



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

địa phương huyện Đông Hỷ) được bổ nhiệm làm Chính trị viên Tiểu đoàn. Cán bộ chỉ huy các đại đội là các đồng chí Lưu Kim Thán, Nông Chính Phát, Hoàng Cao Thanh, Bùi Huy Bông, Vương Minh Lăng. Giữa năm 1951, Bộ Tư lệnh Liên khu Việt Bắc điều đồng chí Hoàng Bình Kim về làm Tiểu đoàn trưởng và đồng chí Trọng Hoà làm Chính trị viên phó Tiểu đoàn.

Ngay sau khi ổn định xong biên chế, tổ chức, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ địa phương, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo Tiểu đoàn 426 tổ chức 2 đợt chỉnh huấn chính trị và quân sự. Sau chỉnh huấn của Tiểu đoàn 426, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đưa Tiểu đoàn 426 và một số đại đội bộ đội địa phương các huyện đi chiến đấu ở các tỉnh Bắc Giang và Vĩnh Phúc. Qua thực tiễn tham gia chiến đấu, tinh thần của cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương Thái Nguyên *“rất khá, vì trong thời gian đi chiến đấu, anh em nhiều lúc thiếu thốn, đói rét mà vẫn có tinh thần xung phong giết giặc lập công”*<sup>(1)</sup>.

Để phối hợp với các chiến dịch, theo phương án chỉ đạo của Bộ Tổng Tư lệnh và Bộ Tư lệnh Liên khu Việt Bắc, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo Tiểu đoàn 426 phối hợp với các đại đội bộ đội địa phương và lực lượng dân quân, du kích các huyện trong tỉnh tổ chức thành công 2 cuộc hành quân nghi binh rầm rộ từ thị xã Thái Nguyên xuống huyện Phổ Yên (giáp tỉnh Vĩnh Phúc); trong đó, có 1 cuộc hành quân nghi binh đã làm cho địch lúng túng phải điều quân từ Núi Đồi lên đối phó.

---

(1) Báo cáo số 07 BC/TN, ngày 2 tháng 2 năm 1952, Tổng kết tình hình mọi mặt năm 1951.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Do Bộ Tổng Tư lệnh liên tiếp mở các chiến dịch tiêu diệt sinh lực địch, nên nhu cầu bổ sung lực lượng vũ trang địa phương cho các chiến trường trở nên hết sức cấp bách. Trong 6 tháng đầu năm 1951, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã bổ sung cho bộ đội chủ lực 660 cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương. Cả năm 1951, Ban Chỉ huy Tỉnh đội bổ sung cho bộ đội chủ lực hết 4 phần 5 quân số bộ đội địa phương. Riêng Tiểu đoàn 426, trong 6 tháng cuối năm 1951 đã bổ sung cho bộ đội chủ lực 381 cán bộ, chiến sĩ. Để kiện toàn quân số cho Tiểu đoàn 426, Ban Chỉ huy Tỉnh đội quyết định điều động cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương các huyện lên bổ sung quân số cho Tiểu đoàn 426. Do vậy, các đại đội bộ đội địa phương của các huyện đều thiếu quân. Để khắc phục tình trạng thiếu quân trong các đơn vị bộ đội địa phương tỉnh và các huyện, theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Chỉ huy Tỉnh đội phát động cuộc vận động "*Dân quân, du kích tham gia xây dựng bộ đội địa phương*". Cuộc vận động này đã được Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức triển khai tiến hành liên tục 6 tháng đầu năm 1952. Kết quả, toàn tỉnh đã có 650 cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích ở các thôn, xã xung phong vào các đơn vị bộ đội địa phương của tỉnh và các huyện.

Để đáp ứng nhu cầu cán bộ cho việc xây dựng và phát triển bộ đội địa phương, 6 tháng đầu năm 1952, Ban Chỉ huy Tỉnh đội mở lớp đào tạo được 61 cán bộ tiểu đội, đồng thời bổ nhiệm 78 cán bộ từ tiểu đội đến đại đội. Trường cán bộ tiểu đội của tỉnh sau 3 tháng huấn luyện cho 62 học viên, đã bế mạc vào ngày 8/6/1952. Trong số đó, 13 học viên có năng lực làm tiểu đội trưởng, 47 học viên có năng



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lực làm tiểu đội phó và 2 học viên chỉ làm được đội viên<sup>(1)</sup>. Trong tháng 7/1952, Ban Huấn luyện tham mưu cho Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức Hội nghị phổ biến chương trình và kế hoạch chính huấn cho một số cán bộ chỉ huy các đơn vị bộ đội địa phương và các Ban Chỉ huy Huyện đội trên địa bàn tỉnh. Cùng với việc xây dựng và phát triển lực lượng, trong năm 1952, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tích cực bồi dưỡng, chính huấn nâng cao năng lực lãnh đạo và chỉ huy cho đội ngũ cán bộ bộ đội địa phương. Để đối phó với tình hình địch tăng cường huy động máy bay ném bom, bắn phá địa bàn tỉnh, thực hiện chỉ thị của Bộ Tổng Tư lệnh và Bộ Tư lệnh Liên khu Việt Bắc, Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên tổ chức xây dựng 2 đại đội đối không mang phiên hiệu Đại đội 255 và Đại đội 256. Để xây dựng 2 đại đội này, Ban Chỉ huy Tỉnh đội quyết định điều toàn bộ cán bộ, chiến sĩ các đại đội bộ đội địa phương của các huyện Định Hoá, Đại Từ, Võ Nhai, Đồng Hỷ, Phú Lương lên bộ đội địa phương tỉnh. Ở các huyện nói trên không tổ chức bộ đội địa phương, chỉ để lại một số cán bộ chuyên trách theo dõi nắm tình hình dân quân, du kích. Cuối năm 1952, Ban chỉ huy Tỉnh đội đã hoàn thành việc xây dựng và đưa vào huấn luyện sẵn sàng chiến đấu 2 đại đội đối không 255 và 256; đồng thời kiện toàn đủ cán bộ, chiến sĩ Đại đội 224 bộ đội địa phương huyện Phú Bình và Đại đội 225 bộ đội địa phương huyện Phổ Yên. Đối với Tiểu đoàn 426, do thiếu quân nên Ban Chỉ huy Tỉnh đội

(1) Tỉnh đội Thái Nguyên: Báo cáo tình hình bộ đội địa phương và dân quân du kích Thái Nguyên tháng 5/1952. Số 74/TM-TH, ngày 10/6/1952, tr. 3. Cập 32, Hồ sơ 302 - Chi cục Lưu trữ tỉnh Thái Nguyên.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

quyết định chỉ biên chế 2 đại đội (Đại đội 73 và Đại đội 75); mỗi đại đội có 118 cán bộ, chiến sĩ; Đại đội 77 trợ chiến rút gọn xuống còn một trung đội mang phiên hiệu Trung đội 77 trợ chiến, với quân số 42 cán bộ, chiến sĩ và Tiểu đoàn bộ 30 có cán bộ, chiến sĩ. Phiên hiệu Tiểu đoàn 426 được đổi thành Tiểu đoàn 68, Ban Chỉ huy Tiểu đoàn 68 chỉ còn các đồng chí Hoàng Bình Kim, Tiểu đoàn trưởng kiêm Chính trị viên và đồng chí Thiên Tân, Tiểu đoàn phó.

Một trong những biện pháp huấn luyện có hiệu quả thiết thực đối với bộ đội địa phương của tỉnh là phải thường xuyên tổ chức diễn tập các phương án chiến đấu và đưa cán bộ, chiến sĩ trực tiếp tham gia chiến đấu trên chiến trường. Thực hiện chủ trương đó, ngay từ cuối năm 1951, cùng với việc xây dựng và phát triển lực lượng, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã cử một số đơn vị bộ đội địa phương và du kích về các vùng Kim Anh (Phúc Yên) và Bắc Giang phối hợp với bộ đội chủ lực đánh địch, tiêu diệt 178 tên, giải thoát 3 cán bộ của ta bị địch bắt giữ. Tiếp đó, trong 6 tháng đầu năm 1952, Tỉnh đội cử 3 đại đội bộ đội địa phương tham gia chiến đấu ở các tỉnh Vĩnh Yên, Phúc Yên và Bắc Giang. Các đại đội này đã tham gia đánh 7 trận, tiêu diệt 45 tên địch, phá huỷ 1 khẩu đại bác, 1 xe thiết giáp, 1 xe vận tải... Ngày 16/1/1952, Đại đội 73 thuộc Tiểu đoàn 426 phối hợp với 1 tiểu đoàn của Trung đoàn 246 (bộ đội chủ lực của Liên khu Việt Bắc) đánh địch ở tỉnh Phúc Yên. Ngày 22/11/1952, Đại đội 73 lại tổ chức đánh địch đi dò mìn. Địch tập trung xe tăng và bộ binh bao vây, phản công. Cán bộ, chiến sĩ Đại đội 73 kiên cường chiến đấu, đánh lui tất cả các cuộc phản công của địch, tiêu diệt 11 tên. Ngày 26/11/1952, Đại đội 73 phối hợp với một



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

tiểu đoàn của Trung đoàn 246 đánh địch càn quét, tiêu diệt 30 tên. Cuộc chiến đấu giữa ta và địch diễn ra rất ác liệt, 30 cán bộ, chiến sĩ đã hi sinh.

Cùng với việc xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang, đưa bộ đội địa phương đi tham gia trực tiếp chiến đấu ở các vùng địch hậu, năm 1952, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tích cực bồi dưỡng, chính huấn nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ huy cho đội ngũ cán bộ bộ đội địa phương các cấp. Trong 6 tháng cuối năm 1952, Ban Chỉ huy Tỉnh đội mở lớp chính huấn chính trị, quân sự cho 137 cán bộ chỉ huy từ tiểu đội đến đại đội và cán sự huyện đội. Nội dung các lớp chính huấn này chủ yếu học tập, nghiên cứu tài liệu: *Trường kì kháng chiến nhất định thắng lợi, Công tác Đảng, công tác chính trị trong chính huấn* do Ban Chính trị Tỉnh đội biên soạn theo đề cương hướng dẫn của trên. Thông qua học tập, bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ lực lượng vũ trang các cấp trong tỉnh càng thêm tin tưởng đường lối kháng chiến đúng đắn của Đảng và Chính phủ; đồng thời nhận thức rõ hơn tầm quan trọng của công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang địa phương.

Bước sang năm 1953, Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên tiến hành thực hiện chủ trương của Bộ và Liên khu Việt Bắc về “tinh binh, tinh cán”, giảm quân số ở các cơ quan Tỉnh đội, Huyện đội để tăng cường cán bộ, chiến sĩ cho các đơn vị cơ sở. Theo đó, cơ quan Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên từ 189 cán bộ, chiến sĩ giảm xuống còn 45 cán bộ, chiến sĩ. Mỗi cơ quan Ban Chỉ huy Huyện đội quân số từ 25 cán bộ, chiến sĩ, giảm xuống còn 15 cán bộ, chiến sĩ; mỗi huyện chỉ còn từ 3 đến 4 cán sự làm công tác dân quân. Sau khi giảm

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

quân số, vì quân số ít, Ban Chỉ huy Tỉnh đội và các Ban Chỉ huy Huyện đội không đủ cán bộ đi sâu chỉ đạo các mặt công tác, nên công việc ở các cơ quan Tỉnh đội và các Huyện đội bị ứ đọng, nhiều vấn đề không được giải quyết kịp thời.

Do yêu cầu cấp bách của các chiến trường, 6 tháng đầu năm 1953, Ban Chỉ huy Tỉnh đội điều động bổ sung cho bộ đội chủ lực 332 cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương. Sáu tháng cuối năm 1953, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tiếp tục điều động bổ sung cho bộ đội chủ lực thêm 437 cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương nữa. Sau khi điều động, bổ sung cho bộ đội chủ lực 769 cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương, năm 1953, Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên đã điều động 1.003 cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích ở các xã vào các đơn vị bộ đội địa phương tỉnh và huyện.

Trong điều kiện đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang địa phương tiếp tục được Ban Chỉ huy Tỉnh đội coi trọng. Ban Huấn luyện đã tham mưu cho Thủ trưởng Ban Chỉ huy Tỉnh đội mở các lớp bồi dưỡng cán bộ chỉ huy các cấp. Các đơn vị bộ đội địa phương tập trung vào nhiệm vụ huấn luyện sẵn sàng chiến đấu bảo vệ quê hương và chi viện chiến trường. Đại đội đối không 255 và Đại đội đối không 256 sau khi hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện, đã được điều động đi các tỉnh Bắc Giang và Lạng Sơn làm nhiệm vụ bảo vệ giao thông vận tải phục vụ chiến cuộc Đông - Xuân 1953 - 1954.

Từ năm 1951 đến năm 1953, nếu như trong công tác xây dựng, củng cố và phát triển bộ đội địa phương, Ban Chỉ huy Tỉnh đội và các Ban Chỉ huy Huyện đội trong tỉnh có nhiều cố gắng, thì trong công tác xây dựng, củng cố và phát triển



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

lực lượng dân quân, du kích và động viên, tuyển quân chi viện chiến trường của Ban Chỉ huy Tỉnh đội và các Ban Chỉ huy Huyện đội trong tỉnh còn bộc lộ nhiều thiếu sót, khuyết điểm. Ở nhiều nơi, cấp uỷ Đảng, chính quyền có biểu hiện khoán trắng công tác xây dựng, củng cố, phát triển lực lượng dân quân, du kích cho các Ban Chỉ huy Huyện đội, Xã đội. Các Ban Chỉ huy Huyện đội chỉ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, củng cố, phát triển và huấn luyện bộ đội địa phương, coi nhẹ việc xây dựng, củng cố, phát triển và huấn luyện dân quân, du kích. Một số cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích có tư tưởng lệch lạc, cho rằng: *Sau cuộc hành quân “Phoque” (Chó biển) thất bại, địch không đủ sức đánh lên Thái Nguyên, nên nhiệm vụ chiến đấu đã kết thúc; còn việc sửa chữa cầu, đường là việc của toàn dân, ai cũng phải gánh vác; vào dân quân, du kích phải đi huấn luyện, vận chuyển vũ khí, áp tải tù nhân..., nên không có thời gian để chăm lo cuộc sống gia đình. Nhiều người muốn xin ra, thậm chí có một số ít tỏ ra chây lười, không chịu học tập, bồi dưỡng, vô kỉ luật để sớm được loại khỏi lực lượng dân quân, du kích.*

Tình trạng trên không được Ban Chỉ huy Tỉnh đội và các cấp uỷ Đảng, chính quyền các huyện kịp thời uốn nắn, giáo dục, nên lực lượng dân quân, du kích trong tỉnh có chiều hướng giảm sút cả số lượng và chất lượng. Số cán bộ dân quân, du kích mới được đề bạt, bổ nhiệm chưa được huấn luyện, bồi dưỡng kịp thời, lại chưa có kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ huy, nên phong trào xây dựng, củng cố và huấn luyện dân quân, du kích chậm được khôi phục. Chỉ tính riêng lực lượng du kích, số lượng đã giảm từ 1.484 cán bộ, chiến sĩ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

(năm 1951), xuống còn 1.226 cán bộ, chiến sĩ (năm 1952).

Công tác tuyên truyền, vận động thanh niên lên đường tòng quân giết giặc cũng không được làm thường xuyên, liên tục. Quá trình làm công tác tuyển quân, cán bộ các cơ quan Huyện đội, Xã đội còn mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh, dùng phương pháp chính quyền cưỡng bức. Mặt khác, công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho tân binh của cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các đơn vị bộ đội địa phương tỉnh và huyện cũng chưa được chu đáo, nên trong các đơn vị bộ đội địa phương tỉnh và các huyện đã có trên 100 quân nhân đảo ngũ, gần 100 quân nhân tư tưởng không ổn định, yếu sức khoẻ hoặc cáo ốm để xin giải ngũ. Để khắc phục các hạn chế trên, các cơ quan đơn vị thuộc Ban Chỉ huy Tỉnh đội làm tốt công tác tham mưu, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương. Nội dung giáo dục chính trị tư tưởng chủ yếu là các tài liệu: *“Trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh”*, *“Gương các anh hùng quân đội”*, *“Công tác phòng gian, bảo mật”*, *“Công tác địch vận”*... Thông qua công tác giáo dục chính trị, trình độ giác ngộ của cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương từng bước được nâng cao. Công tác tuyên truyền, vận động thanh niên lên đường tòng quân, giết giặc cũng được Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu cho Tỉnh ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh tập trung đẩy mạnh lãnh đạo, chỉ đạo. Trong gần 4 năm (từ năm 1951 đến tháng 7/1954), toàn tỉnh đã có 8.443 người lên đường tòng quân giết giặc. Con số đó đối với các tỉnh đồng bằng, đất chật người đông không nhiều, nhưng đối với một tỉnh miền núi trung du đất rộng, người thưa như tỉnh Thái Nguyên thì đó là một sự phấn đấu



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

nỗ lực vươn lên không mệt mỏi của Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, trong đó có sự đóng góp rất quan trọng của cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên.

Nhằm khắc phục các thiếu sót, khuyết điểm trong công tác xây dựng, củng cố, phát triển và huấn luyện lực lượng dân quân, du kích, từ cuối năm 1953, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh đẩy mạnh lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng dân quân, du kích; với phương châm kết hợp chặt chẽ việc xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng dân quân, du kích với việc thực hiện giảm tô, cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức; trong đó, lấy việc củng cố lực lượng dân quân, du kích làm chính. Thực hiện phương châm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh, các cấp bộ Đảng, Chính quyền từ huyện đến cơ sở vừa tiến hành lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nhân dân thực hiện giảm tô, cải cách ruộng đất, vừa tuyên truyền, giáo dục quần chúng nhân dân thuộc thành phần cơ bản và cốt cán để xem xét kết nạp vào dân quân, du kích. Những cán bộ, đảng viên ưu tú được cấp ủy Đảng và chính quyền cơ sở đưa vào các Ban Chỉ huy Xã đội. Thông qua công tác củng cố lực lượng dân quân, du kích ở 53 xã trên địa bàn tỉnh, đã có thêm 1.257 người được kết nạp vào dân quân, du kích.

Những tháng đầu năm 1954, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tập trung lãnh đạo, chỉ huy các đơn vị bộ đội địa phương và dân quân, du kích, tự vệ trong tỉnh vừa làm tốt công tác tuần tra, canh gác, bảo vệ mạch máu giao thông và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, vừa cùng

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

với toàn Đảng, toàn dân trong tỉnh nỗ lực đóng góp sức người, sức của chi viện tiền tuyến, góp phần cùng quân, dân cả nước làm lên chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử, đập tan ý chí xâm lược của thực dân Pháp, buộc chúng phải kí Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương.

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ “Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” của quân và dân ta, ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Đông Dương được ký kết và có hiệu lực thi hành, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trường kỳ, gian khổ và anh dũng của dân tộc ta. Đất nước ta tạm thời chia làm hai miền: Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, bước sang thời kì khôi phục, cải tạo và xây dựng, phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội từng bước đi lên Xã hội Chủ nghĩa; miền Nam tạm thời dưới sự chiếm đóng của quân đội Liên hiệp Pháp và sau đó là dưới ách thống trị của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai Ngô Đình Diệm. Nhiệm vụ của quân và dân ta ở miền Nam là phải tiếp tục đấu tranh để hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên phấn khởi, tự hào qua hơn 7 năm vừa xây dựng, vừa chiến đấu (4/1947 - 7/1954) đã không ngừng lớn mạnh, trưởng thành; góp phần to lớn cùng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh xây dựng và bảo vệ an toàn Trung tâm Căn cứ địa Việt Bắc - Thủ đô kháng chiến của cả nước; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ động viên sức người, sức của chi viện tiền tuyến đánh thắng hoàn toàn thực dân Pháp xâm lược.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

Phát huy các thành tích vẻ vang đã đạt được, cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên phấn khởi, nỗ lực phấn đấu, vươn lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tham mưu, giúp cấp ủy và chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh ngày càng vững mạnh, trưởng thành; hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao trong thời kì kháng chiến chống Mỹ cứu nước./.

**Chương II**

**TỈNH ĐỘI CÁC TỈNH THÁI NGUYÊN, BẮC THÁI  
TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ  
(1954 - 1975)**

**I. Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên trong thời kì  
sau ngày hòa bình lập lại (8/1954 - 6/1965).**

Sau ngày hòa bình lập lại (21/7/1954), tỉnh Thái Nguyên có 8 đơn vị hành chính, gồm các huyện: Phổ Yên, Phú Bình, Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Lương, Định Hóa, Võ Nhai và thị xã Thái Nguyên. Trực thuộc Ban Chỉ huy Tỉnh đội có cơ quan Tỉnh đội bộ, gồm các ban: Tham mưu, Chính trị, Hậu cần; 8 Ban Chỉ huy Huyện đội, Thị đội ở 8 huyện, thị xã. Cán bộ Chỉ huy Tỉnh đội gồm các đồng chí Lê Dục Tôn (Bí thư Tỉnh ủy - kiêm chức Tỉnh đội trưởng và từ tháng 5/1955 là Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh - kiêm Tỉnh đội trưởng), Nông Công Dũng (Chính trị viên), Hà Văn Tuất (Tỉnh đội phó)<sup>(1)</sup>. Toàn tỉnh có 1 tiểu đoàn bộ đội địa phương tỉnh (gồm Tiểu đoàn bộ và 3 đại đội 81, 83, 89); 6 đại đội bộ đội địa phương huyện (Đại đội 224 bộ đội địa phương huyện Phú Bình, Đại đội 225 bộ đội địa phương huyện Phổ Yên, Đại đội 30 bộ đội địa phương huyện Phú Lương, Đại đội 31 bộ đội địa phương huyện Định Hóa, Đại

---

(1) Tháng 8/1955, đồng chí Nông Công Dũng được cấp trên điều đi làm Chính ủy Cục Hậu cần Quân khu Việt Bắc; tháng 11/1955, cấp trên điều đồng chí Hồng An về giữ chức Tỉnh đội trưởng. Cũng trong năm 1955, đồng chí Lê Phan (Tiểu đoàn trưởng thuộc Sư đoàn 312) được cấp trên điều về giữ chức Tỉnh đội phó.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đội 32 bộ đội địa phương huyện Võ Nhai, Đại đội 91 bộ đội địa phương huyện Đại Từ). Về quân số, các đại đội 224 Phú Bình, 225 Phổ Yên, mỗi đại đội có 118 cán bộ, chiến sĩ; các đại đội: 30 Phú Lương, 31 Định Hóa, 91 Đại Từ, mỗi đại đội có 65 cán bộ, chiến sĩ; Đại đội 32 Võ Nhai chỉ có 32 cán bộ, chiến sĩ. Số cán bộ trung đội và đại đội bộ đội địa phương tỉnh đều thiếu. Các đại đội 81, 83, 89 của Tiểu đoàn 68, mỗi đại đội có 2 cán bộ; còn các đại đội khác chỉ có 1 cán bộ; thậm chí vì thiếu cán bộ đại đội, nên có đại đội phải điều cán bộ trung đội lên phụ trách. Nhiệm vụ chủ yếu của bộ đội địa phương thời gian này là tuần tra canh gác, bảo vệ trật tự trị an. Tiểu đoàn 68 được điều lên Lạng Sơn làm nhiệm vụ bảo vệ tuyến đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn.

Trước tình hình từ chiến tranh chuyển sang hòa bình, trong cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương của tỉnh “*xuất hiện tư tưởng hoà bình, hưởng lạc, cho rằng hoà bình rồi thì cho bộ đội về nhà sản xuất, chỉ để lại một số ít luyện tập cho đều, trang bị cho đẹp để canh gác các cơ quan và duyệt binh trong những ngày lễ. Đầu năm 1955, trong các đơn vị bộ đội địa phương tỉnh và huyện có tới 90% cán bộ và chiến sĩ có tư tưởng giải ngũ, xin chuyển ngành, xin nghỉ phép, có đơn vị trong một ngày đảo ngũ tập thể 15 người; có đơn vị 18 chiến sĩ không ăn, không làm, cứ nằm lì, rồi 16 người đảo ngũ*”<sup>(1)</sup>. Trong 6 tháng đầu năm 1955, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ bộ đội

(1) Báo cáo (số 30-BC/TN, ngày 3/7/1955) công tác 6 tháng đầu năm 1955 của Tỉnh ủy Thái Nguyên.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

địa phương tiến hành đợt sinh hoạt chính trị học tập các tài liệu: “Chức trách vinh quang của người quân nhân cách mạng”; Nghị quyết các Hội nghị Trung ương lần thứ VII, VIII và thứ IX; Chính sách dân tộc; Chính sách thành lập Khu Tự trị Việt Bắc...

Đợt sinh hoạt chính trị đã góp phần nâng cao trình độ nhận thức chính trị của cán bộ, chiến sĩ trong các đơn vị bộ đội địa phương, giúp họ làm tốt các nhiệm vụ bảo vệ đường sắt Lạng Sơn và bảo vệ các cầu Đa Phúc, Gia Bẩy, đập Thác Huông. Thông qua học tập, những tư tưởng hòa bình, muốn nghỉ ngơi, giải ngũ về xây dựng hậu phương, gia đình của một số cán bộ, chiến sĩ được kịp thời phê phán, khắc phục. Tuyệt đại đa số cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương đều an tâm công tác, tích cực luyện tập, sẵn sàng chiến đấu. Mặc dù quân số giảm sau khi thực hiện chính sách phục viên, nhưng ngoài giờ học tập, cán bộ và chiến sĩ trong các đơn vị bộ đội địa phương vẫn không quản ngày, đêm và thời tiết, khí hậu nắng mưa, giá rét, giữ vững chế độ tuần tra, canh gác, bảo vệ an toàn các mục tiêu.

Sau ngày gò bình lập lại, một số phần tử phản động đội lốt các chức sắc, tôn giáo từ các tỉnh Thái Bình, Nam Định lên cầu kết với các tên phản động, tay sai của thực dân Pháp ở một số xã ở các huyện Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Bình, Phổ Yên và thị xã Thái Nguyên... tuyên truyền, dụ dỗ, cưỡng ép đồng bào Công giáo di cư vào Nam. Lợi dụng đức tin của giáo dân, chúng phao tin “*Chúa đã vào Nam, phải theo Chúa, nếu ở lại khi chết sẽ không được cứu rỗi linh hồn*”, hay “*vào Nam là lựa chọn tự do, vào Nam sẽ được chia*



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

ruộng”. Chúng đe dọa “Sau khi hết thời hạn di cư Mỹ sẽ dùng bom nguyên tử ném xuống miền Bắc”<sup>(1)</sup>. Một số tên phản động, tay sai của địch<sup>(2)</sup> còn công khai đứng ra yêu cầu chính quyền ta cho phép bà con giáo dân tự do di cư vào Nam theo Chúa. Các hoạt động tuyên truyền, dụ dỗ, đe dọa của chúng đã làm cho nhiều đồng bào giáo dân ở các xã Tân Cương, Phúc Triu (Đồng Hỷ), Nhã Lộng (Phú Bình), Thuận Thành (Phổ Yên), Hùng Sơn (Đại Từ)...., hoang mang, lo sợ; một số người nhẹ dạ, cả tin, vội vã bỏ lại nhà cửa, ruộng vườn di cư vào Nam. Một số phần tử phản động, lưu manh đẩy mạnh các hoạt động phá hoại kinh tế, trộm cắp, phá rối trật tự, trị an... Một số địa chủ trên địa bàn tỉnh liên kết với nhau chống lại nông dân; tuyên truyền, xuyên tạc chính sách ruộng đất của Đảng và Chính phủ, phá hoại sự đoàn kết trong nông dân..., làm cho tình hình chính trị, xã hội trong tỉnh càng thêm phức tạp. Trước tình hình đó, Ban Chỉ huy Tỉnh đội điều 4 đại đội bộ đội địa phương xuống các vùng có đồng bào công giáo sinh sống ở các huyện Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Bình, Phổ Yên (mỗi huyện 1 đại đội) vừa làm áp lực cho cuộc đấu tranh chính trị chống di cư, vừa làm nhiệm vụ tuyên truyền giải thích đường lối đoàn kết dân tộc, chính sách tôn giáo của Đảng và Chính phủ; vạch rõ các âm mưu, thủ đoạn dụ dỗ, tuyên truyền, cưỡng ép di cư xảo quyệt và thâm độc của địch, vận động giáo dân đẩy mạnh sản xuất, góp phần làm cho nhiều đồng bào giáo dân trong tỉnh đã

(1) Dẫn theo Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I, tr 311.

(2) Các tên: Linh mục Phạm Quang Chiêu, Nguyễn Văn Tĩnh, Trịnh Viết Nha, Mai Viết Phụng ở các xứ đạo Túc Duyên, Gò Pháo.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

nhận ra âm mưu và thủ đoạn thâm độc của kẻ thù, yên tâm làm ăn, sinh sống. Nhờ đó, tình hình giáo dân trên địa bàn tỉnh di cư vào Nam dần dần lắng xuống.

Để bảo đảm an ninh cho công cuộc cải cách ruộng đất, thực hiện triệt để giảm tô và chỉnh đốn tổ chức, góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách ruộng đất của Đảng trên địa bàn tỉnh, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo, chỉ huy các đơn vị bộ đội địa phương và lực lượng dân quân, du kích phối hợp với công an và nhân dân địa phương triển khai các biện pháp ngăn chặn, trấn áp các tổ chức chính trị phản động. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ban Chỉ huy Tỉnh đội phối hợp chặt chẽ với các cấp bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể trong tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tham gia công cuộc cải cách ruộng đất.

Sau khi phát hiện có sai lầm trong cải cách ruộng đất, tháng 9/1956, Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết X về công tác sửa sai, chỉ rõ: *“Kiến quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, phát huy những kết quả và thắng lợi đã thu được”*. Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết X về công tác sửa sai của Trung ương, Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên tổ chức 3 đợt học tập Nghị quyết X của Trung ương Đảng cho cán bộ và chiến sĩ. Đợt 1 (từ ngày 3 đến ngày 8/12/1956) cho 36 đảng viên là Chi ủy viên và cán bộ chỉ huy từ cấp trung đội trưởng trở lên. Đợt 2 (từ ngày 11 đến ngày 15/12/1956) cho 200 cán bộ chỉ huy từ cấp trung đội phó trở xuống và chiến sĩ. Đợt 3 (từ ngày 17 đến ngày 20/12/1956) cho số cán bộ, chiến sĩ còn lại.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Qua học tập, cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã xác định được thái độ đúng đắn, thống nhất với nhận định của Trung ương về thắng lợi và sai lầm trong cải cách ruộng đất, tin tưởng vào công tác sửa sai. Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo, chỉ huy các lực lượng bộ đội địa phương, dân quân, du kích và tự vệ phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an bảo vệ tốt an ninh, trật tự trên địa bàn, giải quyết kịp thời một số vụ gây rối trật tự, trị an; góp phần quan trọng cùng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh thực hiện thắng lợi chủ trương của Đảng về sửa sai cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức. Thông qua sửa sai, toàn tỉnh có 835 trường hợp bị quy sai là địa chủ được hạ thành phần; 500 đảng viên trong tổng số 712 đảng viên bị xử trí sai được phục hồi Đảng tịch và phục hồi chức vụ công tác...

Thực hiện chủ trương giải trừ quân bị của Tổng Quân uỷ, Ban Chỉ huy Tỉnh đội triển khai thực hiện tốt chính sách phục viên. Trong các cơ quan, đơn vị bộ đội địa phương tỉnh và các huyện, số cán bộ, chiến sĩ được chuyển ngành, phục viên về địa phương đều phát huy vai trò gương mẫu, xứng danh “Anh bộ đội Cụ Hồ” trên mọi lĩnh vực công tác, sản xuất, được nhân dân tin yêu; số cán bộ, chiến sĩ ở lại quân ngũ đều yên tâm, phấn khởi làm nhiệm vụ xây dựng quân đội.

Năm 1958, tỉnh Thái Nguyên được Quân Khu ủy Việt Bắc giao nhiệm vụ thí điểm thực hiện Luật Nghĩa vụ Quân sự ở các huyện miền núi. Ngày 2/5/1958, đồng chí Nguyễn Hồng An - Tỉnh đội trưởng kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh chính thức giao nhiệm vụ cho 4 huyện Đại Từ, Định Hóa, Phú Lương và Võ Nhai tuyển từ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

200 tân binh đến 250 tân binh. Thực hiện nhiệm vụ được giao, cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp ở các huyện Đại Từ, Định Hóa, Phú Lương, Võ Nhai đã lãnh đạo, chỉ đạo tốt việc học tập Luật nghĩa vụ quân sự cho cán bộ và các tầng lớp nhân dân. Các cấp ủy Đảng đều mở hội nghị thảo luận kế hoạch công tác, mục đích, ý nghĩa của chế độ quân sự. Ban Chỉ huy Tỉnh đội biên soạn tài liệu hướng dẫn kế hoạch thực hiện nghĩa vụ quân sự ở xã gồm 2 bước: *Bước một chuẩn bị và tổ chức học tập cho cán bộ xã, xóm; họp bàn kế hoạch trong Chi ủy, Chi bộ; thành lập Ban Nghĩa vụ Quân sự xã. Bước hai tổ chức học tập trong nhân dân; tổ chức đăng ký và kiểm tra sức khỏe sơ bộ bằng mắt, đưa người lên trạm khám sức khỏe, công bố quyết định quân thường trực, quân dự bị; tổ chức học tập, phát chứng minh thư cho quân dự bị và tiễn đưa tân binh.*

Thông qua học tập, cán bộ và nhân dân trong tỉnh đã hiểu rõ sự cần thiết của chính sách nghĩa vụ quân sự bắt nguồn từ tình hình, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, từ đường lối chiến tranh nhân dân và yêu cầu xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng. Ý thức xây dựng quốc phòng trong cán bộ và nhân dân được nâng lên. Vì vậy, chỉ sau 21 ngày triển khai, công tác thí điểm thực hiện nghĩa vụ quân sự ở 4 huyện đã đạt được kết quả tốt, tuyển chọn được 226 thanh niên thuộc đủ các thành phần dân tộc vào quân đội thường trực<sup>(1)</sup>. Từ các kinh nghiệm của đợt thí điểm thực hiện nghĩa vụ quân sự ở 4 huyện miền núi, đầu năm 1959,

(1) Trong số 226 tân binh, các huyện Đại Từ có 86 tân binh, Phú Lương có 47 tân binh, Định Hóa có 50 tân binh và Võ Nhai có 43 tân binh.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo các Ban Chỉ huy Huyện đội tổ chức đăng kí toàn bộ số thanh niên từ 18 tuổi đến 25 tuổi; số quân nhân phục viên, chuyển ngành dưới 45 tuổi và số dân quân, tự vệ dưới 40 tuổi.

Ngày 16/2/1959, thay mặt Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh, đồng chí Nguyễn Hồng An - Tỉnh đội trưởng kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh chỉ thị và giao chỉ tiêu tuyển tân binh cho các huyện Phú Bình, Đồng Hỷ, Phổ Yên và thị xã Thái Nguyên<sup>(1)</sup>. Chỉ thị nêu rõ: *Trong khi tuyển chọn tân binh, cần chú trọng đến dân tộc ít người để đảm bảo bình đẳng giữa các dân tộc và tạo nguồn cho cán bộ sau này; chất lượng tân binh phải có từ 40% đến 60% đoàn viên thanh niên tự nguyện, sức khỏe loại A1, A2 và đủ tiêu chuẩn chính trị. Chỉ thị còn nhấn mạnh: Việc xét duyệt tuyển quân phải thận trọng, phải nắm vững tiêu chuẩn, vận dụng chính sách phải khéo léo, linh hoạt, chiếu cố thỏa đáng đến đặc điểm địa phương, tránh thành kiến, hẹp hòi.*

Thực hiện chỉ thị của Quân khu và Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Tỉnh đội phối hợp với các ngành chức năng tiếp tục triển khai tốt công tác chuẩn bị tuyển quân. Tỉnh đã chỉ đạo thành lập 7 trạm khám sức khỏe ở 7 huyện (thị xã Thái Nguyên ghép vào huyện Đồng Hỷ). Được Bộ Y tế tăng cường 1 y sĩ, 1 y tá, Bệnh viện Khu và Quân khu tăng cường một y sĩ, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu cho lãnh đạo tỉnh thành lập Đoàn Khám tuyển bao gồm các cán bộ tăng cường, 3 y tá của các huyện sở tại. Các lớp

(1) Báo cáo (số 25 BC - TN, ngày 30/7/1959) của Tỉnh ủy Thái Nguyên về tình hình công tác 6 tháng đầu năm 1959.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

bồi dưỡng nghiệp vụ khám sức khỏe tuyển quân cũng được tổ chức.

Đến giữa tháng 3/1959, chỉ tính riêng các huyện miền núi Đại Từ, Định Hóa, Phú Lương và Võ Nhai đã khám sức khỏe, tuyển chọn được 643 thanh niên có đủ tiêu chuẩn nhập ngũ. Kết quả, 6 tháng đầu năm 1959, các huyện, thị xã vùng phía nam tỉnh (Phú Bình, Phổ Yên, Đông Hỷ và thị xã Thái Nguyên) đã hoàn thành việc tuyển chọn và giao cho các đơn vị nhận quân 557 tân binh, vượt 18 tân binh so với chỉ tiêu trên giao, được Tỉnh ủy Thái Nguyên đánh giá: *“Công tác nghĩa vụ quân sự kỳ này làm được tốt, vì đã có nhiều kinh nghiệm thực tế ở đợt thí điểm”*.

Tuy nhiên, trong công tác tuyển quân năm 1959, Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự các huyện còn chưa coi trọng khám sơ tuyển ở xã, dẫn đến tình trạng khám qua loa, đại khái. Một số xã chưa tổ chức cho thanh niên học tập Luật Nghĩa vụ Quân sự trước khi vận động họ đi khám sức khỏe. Về phía lãnh đạo, các cấp ủy Đảng chưa chú trọng đúng mức, chưa quan tâm đến công tác quân sự địa phương.

Để khắc phục những thiếu sót trên và nâng cao ý thức trách nhiệm xây dựng quân đội cho toàn dân, ngày 6/1/1960, được sự ủy quyền của Ủy ban hành chính tỉnh, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức Hội nghị nghĩa vụ quân sự, thành phần gồm thủ trưởng các Huyện đội; lãnh đạo các Ban, ngành, đoàn thể Tuyên huấn, Bưu điện, Thủy lợi, Giao thông, Giáo dục, Thương nghiệp, Tỉnh đoàn, Phụ nữ, Mặt trận, Hợp tác xã. Trên cơ sở quán triệt tinh thần Chỉ thị 119 của Trung ương và Chỉ thị của Tỉnh ủy về công tác xây dựng lực lượng hậu



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

bị và vấn đề tuyển quân, Hội nghị phân công: Ban Chỉ huy Tỉnh đội chủ trì công tác tuyển quân; các cơ quan phối hợp chặt chẽ với cơ quan quân sự làm công tác tuyển quân. Cụ thể là: *Hội Phụ nữ có kế hoạch cho cơ sở tổ chức chị em học tập Luật Nghĩa vụ Quân sự để xác định trách nhiệm động viên chồng, con, anh, em tham gia lực lượng dân quân, tự vệ và tòng quân bổ sung lực lượng cho quân thường trực; lực lượng Quân y phối hợp với y tế tổ chức khám tuyển chặt chẽ; Ty Giao thông đảm bảo phương tiện xe và người lái tốt để vận chuyển tân binh nhanh, gọn và an toàn.*

Tiếp theo, Đảng ủy Tỉnh đội triệu tập Hội nghị mở rộng tới các trường ban và một số cán bộ liên quan để quán triệt chủ trương và bàn biện pháp tổ chức thực hiện. Hội nghị khẳng định công tác tuyển quân là nhiệm vụ hàng đầu, phải tập trung mọi khả năng, phương tiện để bảo đảm yêu cầu và đúng thời gian quy định. Các huyện và các xã cũng lần lượt mở Hội nghị học tập Chỉ thị 119 của Trung ương và Chỉ thị của Tỉnh ủy về công tác tuyển quân. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nên thanh niên trong tỉnh hăng hái xung phong tòng quân, nhiều điển hình tốt xuất hiện. Tại huyện Phú Lương, xã Động Đạt được giao chỉ tiêu tuyển 10 tân binh, nhưng có 40 người xung phong; xã Phú Đô chủ yếu là đồng bào dân tộc Cao Lan, Sán Chí, được giao chỉ tiêu tuyển chọn 3 thanh niên vào bộ đội, nhưng có 7 thanh niên xung phong nhập ngũ. Tại thị xã Thái Nguyên, gia đình cụ Lê Văn Hưng (một gia đình liệt sĩ) ở phố Gia Bẩy có 3 con đang tại ngũ, cũng xung phong cho tiếp người con thứ tư lên đường tòng quân v.v.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Đầu tháng 4/1960, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị về công tác củng cố quốc phòng, xây dựng lực lượng hậu bị. Chỉ thị nêu rõ: *Phải đặt công tác quân sự vào trong chương trình hoạt động của các cấp ủy; phải phân công cấp ủy viên phụ trách công tác quân sự; nâng cao yêu cầu công tác huấn luyện quân sự cho lực lượng hậu bị..., nhằm đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu.* Thực hiện chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 2 năm (1961, 1962), Ban Chỉ huy Tỉnh đội và Ban Chỉ huy các Huyện đội, Thị đội trong tỉnh đã triển khai thực hiện nhiều biện pháp giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ và chiến sĩ; đồng thời cử nhiều cán bộ, chiến sĩ xuống cơ sở trực tiếp tham gia các hoạt động xây dựng kinh tế, văn hóa, xã hội. Thông qua học tập và hoạt động thực tiễn, đội ngũ cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị thuộc Ban Chỉ huy Tỉnh đội ngày càng nhận thức rõ tình hình, nhiệm vụ cách mạng nói chung và quân đội nói riêng. Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác quân sự địa phương đạt nhiều hành tích xuất sắc.

Sau khi thành phố Thái Nguyên được thành lập (theo Quyết định ngày 19/10/1962 của Thủ tướng Chính phủ), để kiện toàn cơ quan quân sự, đáp ứng tốt các yêu cầu của công tác quân sự địa phương ở một thành phố mới thành lập, thực hiện Quyết định (ngày 20/2/1963) thành lập Ban Chỉ huy Thành đội thành phố Thái Nguyên của Bộ Tổng Tham mưu, ngày 18/3/1963, Ban Chỉ huy Tỉnh đội ra Quyết định số 117 bổ nhiệm các đồng chí Đại úy Triệu Kỳ Phay (nguyên



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

Trợ lý tác chiến Quân khu Tả Ngạn do Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc điều về Tỉnh đội nhận công tác) làm Thành đội trưởng; Thượng úy Nguyễn Tế Hồng (Phó Chủ nhiệm Chính trị Tỉnh đội) làm Chính trị viên; Trung úy Đỗ Thắng (Thị đội trưởng Thị đội Thái Nguyên) làm Thành đội phó và Trung úy Đặng Đức Thuyết (Chính trị viên Thị đội Thái Nguyên) làm Chính trị viên phó Thành đội.

Với các thành tích đã đạt được, trong 2 năm 1962 - 1963, Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên đã được Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc tặng cờ thưởng luân lưu “Đơn vị khá nhất”.

Để chuẩn bị cho công tác tuyển quân năm 1964, ngay từ cuối năm 1963, Hội nghị bàn phương hướng, nội dung và nhiệm vụ công tác tuyển quân năm 1964 do Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức đã chỉ rõ: *Để đáp ứng yêu cầu ngày càng lớn của chiến trường, năm 1964 sẽ tuyển gấp rưỡi, gấp đôi quân số của các đợt tuyển quân năm 1963 gộp lại và sẽ lấy nhiều đợt trong năm. Ngoài ra, do yêu cầu của chiến trường, Hội đồng nghĩa vụ quân sự tỉnh sẽ còn lấy quân đợt xuất, không nằm trong kế hoạch của tỉnh.*

Sau Hội nghị, Ban Chỉ huy Tỉnh đội phối hợp với Ty Y tế chỉ đạo các huyện tổ chức điều trị một số bệnh thông thường cho những người trong độ tuổi tuyển quân (từ 17 tuổi đến 25 tuổi); chỉ đạo chặt chẽ việc tổ chức tuyên truyền, giáo dục Luật Nghĩa vụ Quân sự trong nhân dân và thanh niên. Đầu tháng 2/1964, Ban Chỉ huy Huyện đội Đại Từ tổ chức thí điểm điều tra công tác đăng ký tuyển quân ở các xã An Khánh, Cù Vân, Phục Linh, Hà Thượng, Hùng Sơn, Tân Thái, Lục Ba và các đơn vị Mỏ than Làng Cẩm và Đoàn địa

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

chất 12. Qua điều tra, số thanh niên đăng kí tuyển quân đạt 100% và đã có 404 trong số tổng số 461 quân nhân phục viên chuyển ngành vào dân quân (chiếm 87,63%).

Ngày 17/11/1964, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu và giúp Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác tuyển quân năm 1964. Hội nghị thẳng thắn thừa nhận: *Trong công tác tuyển quân năm 1964, bên cạnh các huyện Phổ Yên, Võ Nhai, Định Hóa, Phú Lương và thành phố Thái Nguyên đạt và vượt chỉ tiêu, thì các huyện Phú Bình, Đại Từ, Đông Hỷ không đạt chỉ tiêu. Trừ huyện Phú Bình, còn ở tất cả các huyện đều có hiện tượng chống lệnh, giữ chồng, con, em ở lại. Đó là một hiện tượng không lành mạnh.* Đối với công tác tuyển quân năm 1965, Hội nghị thống nhất đề ra 3 yêu cầu cụ thể: *Một là, bảo đảm đầy đủ quân số, chất lượng tốt, chỉ tiêu chính xác, thực hiện đúng tỷ lệ tuyển lựa. Hai là, xóa bỏ các hiện tượng đào ngũ, trốn tránh, kháng lệnh, giữ chồng, con, em ở nhà. Ba là, vận dụng chính sách miễn, hoãn cho tốt, không để chính trị phạm lọt lưới vào quân thường trực để ngấm ngấm phá hoại.*

Nhờ Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, kịp thời, với nhiều biện tích cực, nên công tác tuyển quân 6 tháng đầu năm 1965 của tỉnh Thái Nguyên đạt kết quả tốt. Toàn tỉnh đã tuyển được 536 thanh niên đủ tiêu chuẩn nhập ngũ (có 25 đảng viên, 339 đoàn viên, 28 người trình độ văn hóa cấp III, 256 người trình độ văn hóa cấp II). Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng, đầu năm 1965, Thái Nguyên đã điều động gần 150 cán bộ dự bị vào quân thường



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trực. Ngày 21/5/1965, Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp rút kinh nghiệm đợt 1 thực hiện Chỉ thị điều động cán bộ dự bị vào quân đội. Hội nghị khẳng định: *Các cấp ủy Đảng, chính quyền và các ngành đã nhận rõ tính cấp bách của việc xây dựng quân đội trong tình hình hiện tại, do đó đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ điều động cán bộ dự bị vào quân đội. Công tác xét duyệt, tuyển cán bộ vào quân đội, gọi cán bộ tái ngũ được thực hiện tốt. Quyết đại đa số cán bộ được điều động vào quân đội đều phấn khởi nhận nhiệm vụ. Tuy nhiên, việc vận dụng tiêu chuẩn có nơi còn lúng túng, thiếu linh hoạt, đưa người không đủ tiêu chuẩn sức khỏe vào quân đội. Một số ít cán bộ vào quân đội chưa thực sự yên tâm. Một số cơ quan tìm cách giữ người tốt, đưa người không đủ điều kiện vào quân đội...* Trên cơ sở phân tích, đánh giá những ưu, khuyết điểm của đợt 1, Hội nghị đã vạch ra kế hoạch thực hiện đợt 2 điều động cán bộ dự bị vào quân đội.

Thực hiện Quyết định ngày 22/5/1965 của Quân khu Việt Bắc, ngày 4/6/1965, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức thành lập Đại đội 73 bộ đội địa phương tỉnh Thái Nguyên. Thượng úy Nguyễn Văn Các được bổ nhiệm giữ chức Đại đội trưởng, Thiếu úy Nguyễn Ngọc Long giữ chức Đại đội phó và Thiếu úy Ma Văn Viên giữ chức Quyền Chính trị viên. Đại đội 73 có 111 cán bộ và chiến sĩ thuộc 8 dân tộc anh em. Hầu hết cán bộ từ tiểu đội phó trở lên đều là quân nhân tái ngũ, số ít nhập ngũ theo chế độ nghĩa vụ quân sự đã trải qua từ 3 năm đến 4 năm tuổi quân, nên ít nhiều có kinh nghiệm tổ chức, chỉ huy, quản lý bộ đội. Đại đội 73 được biên chế thành 3

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trung đội và 1 tiểu đội, trang bị súng bộ binh, trong đó có 3 súng đại liên.

Xuất phát từ đặc điểm là Thủ phủ - Trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, quân sự của Khu Tự trị Việt Bắc; là địa bàn được Trung ương Đảng và Chính phủ chọn để xây dựng nhiều cơ sở kinh tế và quốc phòng quan trọng (gồm Khu liên hiệp Gang Thép Thái Nguyên - một cơ sở công nghiệp luyện kim đầu tiên của miền Bắc; hệ thống các nhà máy (Z) chuyên sản xuất, sửa chữa vũ khí và máy móc quốc phòng), nên Thái nguyên là một trong những địa phương để quốc Mỹ tập trung phá hoại. Ngay từ năm 1964, chúng đã cho 25 lần tốp máy bay vào hoạt động trinh sát trên không phận tỉnh Thái Nguyên. Để chủ động đối phó với mọi tình huống phá hoại của địch có thể xảy ra, từ 6 tháng đầu năm 1964, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã tiến hành sơ tán, chuyển các kho tàng, tài liệu quan trọng cũng như các chất nổ, chất cháy của đơn vị ra khỏi thành phố Thái Nguyên. Đầu năm 1965, Ban Chỉ huy Tỉnh đội họp với Tỉnh ủy và lãnh đạo các ty Thương nghiệp, Lương thực, Công an, Y tế bàn biện pháp tăng cường công tác tổ chức chỉ huy, xây dựng hệ thống hầm, hào, phòng tránh và hệ thống thông tin liên lạc, vạch kế hoạch sơ tán, bảo vệ các tài sản quan trọng.

Quán triệt và thực hiện các chỉ thị của Tỉnh ủy và Ủy ban hành chính tỉnh, đến trước ngày 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn sáp nhập thành tỉnh Bắc Thái (theo Nghị quyết số 103, ngày 21/4/1965 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội), tại thành phố Thái Nguyên, hai phần ba số cán bộ trong các cơ quan đã sơ tán ra cách Thành phố từ 8 km đến 21 km, một phần ba số



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

cán bộ còn lại cũng phân tán ra cách Thành phố ít nhất 1km để tiếp tục làm việc và có thể chỉ đạo chiến đấu khi xảy ra chiến sự. Khoảng 50% nhà ở trong Thành phố đã được tháo dỡ và 80% nhân dân Thành phố đã được tổ chức đi sơ tán; trong đó có 5.600 người sơ tán vĩnh viễn, số còn lại sáng đi tối về. Các cơ quan: Tham mưu, Chính trị, Hậu cần của Tỉnh đội sơ tán về các xóm Gò Móc, Sà Cạt thuộc xã Thịnh Đán, huyện Đồng Hỷ (nay các xóm Gò Móc, Sà Cạt thuộc xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên). Các mặt hàng thiết yếu (gạo, muối, dầu thắp sáng...) đã được bán trước tiêu chuẩn cho nhân dân từ 2 đến 3 tháng và đưa về các huyện, xã quản lý.

Trải qua 11 năm, kể từ ngày hòa bình lập lại (21/7/1954) đến ngày tỉnh Thái Nguyên sáp nhập với tỉnh Bắc Kạn thành tỉnh Bắc Thái và chính thức đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới (1/7/1965), Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên đã luôn hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tham mưu, giúp cấp ủy và chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh vừa xây dựng, củng cố tổ chức và huấn luyện theo hướng chính quy và hiện đại; vừa tham gia xây dựng, phát triển kinh tế, văn hoá, bảo vệ trật tự, trị an trên địa bàn. Đội ngũ cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị trong Ban Chỉ huy Tỉnh đội, cùng với sự tăng lên về số lượng, trình độ giác ngộ chính trị, trình độ chỉ huy, tác chiến của đã được nâng lên rõ rệt; các chế độ sinh hoạt, công tác và huấn luyện chiến đấu từng bước đi vào nền nếp; ý thức cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu không ngừng được nâng cao. Đó là những nhân tố quan trọng, bảo đảm cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị Ban Chỉ huy

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Tinh đội đứng vững và góp phần đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân lần thứ nhất vô cùng ác liệt của đế quốc Mỹ trên địa bàn tỉnh và làm tròn nghĩa vụ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam.

### **II. Ban Chỉ huy Tỉnh đội Bắc Thái trong giai đoạn trực tiếp chống chiến tranh phá hoại bằng không quân lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (7/1965 - 3/1968).**

Thực hiện Nghị quyết (số 103, ngày 21/4/1965) của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, từ ngày 1/7/1965, hai tỉnh Bắc Cạn và Thái Nguyên được hợp nhất thành tỉnh Bắc Thái và chính thức đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới. Ban Chỉ huy Tỉnh đội Bắc Thái được xây dựng, kiện toàn. Theo đó Ban Chỉ huy Tỉnh đội, ngoài các ban tham mưu giúp việc (gồm Tham mưu, Chính trị, Hậu cần) còn có Ban Chỉ huy các Huyện đội Phú Bình, Phổ Yên, Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Lương, Định Hóa, Võ Nhai, Bạch Thông, Na Rì, Chợ Đồn, Ngân Sơn, Chợ Rã, Ban Chỉ huy Thị đội thị xã Bắc Kạn, Ban Chỉ huy Thành đội thành phố Thái Nguyên và 1 đại đội trực thuộc (Đại đội 73). Ban Chỉ huy Tỉnh đội gồm các đồng chí Thiếu tá Nguyễn Hồng An (nguyên Tỉnh đội trưởng Thái Nguyên) giữ chức Tỉnh đội trưởng, Thiếu tá Nguyễn Tâm (nguyên Chính trị viên Tỉnh đội Thái Nguyên) giữ chức Chính trị viên, Đại úy Nguyễn Quốc Thành (nguyên Tỉnh đội trưởng Bắc Kạn) giữ chức Tỉnh đội phó, Thiếu tá Đinh Bảo Minh (nguyên Phó ban Tác chiến Quân khu Việt Bắc) giữ chức Tỉnh đội phó, Đại úy Nguyễn Xuân Hiệp (nguyên Cán bộ Văn phòng Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc) giữ chức Chính trị viên phó.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Các ban tham mưu, giúp việc Ban Chỉ huy Tỉnh đội cũng được khẩn trương xây dựng, củng cố tổ chức và kiện toàn quân số. Theo đó, Ban Tham mưu do đồng chí Thượng úy Nguyễn Đình Đản giữ chức Tham mưu phó - Quyền Tham mưu trưởng<sup>(1)</sup>. Ban Tham mưu được biên chế thành 5 tiểu ban: Tiểu ban Tác chiến 9 cán bộ (có 5 cán bộ là trợ lý phòng không) do đồng chí Mông Ban làm Trưởng Tiểu ban. Tiểu ban Quân lực 5 cán bộ do đồng chí Vy Ngọc Bạo làm Trưởng Tiểu ban. Tiểu ban Dân quân 5 cán bộ do đồng chí Nguyễn Ích Tiến làm Trưởng Tiểu ban. Tiểu ban Huấn luyện 9 cán bộ do đồng chí Hoàng Quân làm Trưởng Tiểu ban. Tiểu ban Hành chính 11 cán bộ, chiến sĩ do đồng chí Đỗ Văn Kính làm Trưởng Tiểu ban. Ngoài ra, Ban Tham mưu còn có 9 cán bộ các ngành Quân báo, Cơ yếu, Công binh, Thông tin trực thuộc Tham mưu trưởng do đồng chí Lê Cao Minh phụ trách và 1 tiểu đội Thông tin, gồm 8 cán bộ, chiến sĩ do đồng chí Nông Văn Mông làm Tiểu đội trưởng.

Ban Chính trị do Đại úy Hà Nhân Dân (nguyên Chủ nhiệm Chính trị Tỉnh đội Bắc Kạn) giữ chức Chủ nhiệm Chính trị. Ban Chính trị được biên chế thành 4 tiểu ban: Tiểu ban Tuyên huấn: 3 cán bộ do đồng chí Vũ Ngự làm Trưởng Tiểu ban. Tiểu ban Tổ chức: 4 cán bộ do đồng chí Hà Bạch Sơn làm Trưởng Tiểu ban. Tiểu ban Cán bộ: 3 cán bộ do đồng chí Nguyễn Xuân Thành làm Trưởng Tiểu ban. Tiểu ban Bảo vệ: 2 cán bộ do đồng chí Hoàng Trọng làm Trưởng Tiểu ban.

(1) Đầu năm 1966, Quân khu điều đồng chí Đại úy Nguyễn Long Bảo về giữ chức Tham mưu trưởng Tỉnh đội.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Ban Hậu cần do đồng chí Thượng úy Lục Văn Quế (nguyên Phó Chủ nhiệm Hậu cần Tỉnh đội Bắc Kạn) giữ chức Phó Chủ nhiệm - Quyền Chủ nhiệm<sup>(1)</sup>. Ban Hậu cần được biên chế thành 4 tiểu ban: Tiểu ban Tài chính: 3 cán bộ do đồng chí Hoàng Song làm Trưởng Tiểu ban. Tiểu ban Quân nhu: 3 cán bộ do đồng chí Đặng Bá Vượng làm Trưởng Tiểu ban. Tiểu ban Quân giới: 7 cán bộ do đồng chí Phương Văn Đức làm Trưởng Tiểu ban. Tiểu ban Quân y: 5 cán bộ do đồng chí Bùi Trọng Chung làm Trưởng Tiểu ban.

Cùng với việc kiện toàn đội ngũ cán bộ, chiến sĩ cơ quan Tỉnh đội, để đảm bảo sự lãnh đạo chặt chẽ, tuyệt đối và trực tiếp về mọi mặt của Tỉnh ủy đối với Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh nói chung, Ban Chỉ huy Tỉnh đội nói riêng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Quyết định thành lập Ban Cán sự Đảng Tỉnh đội và chỉ định đồng chí Nguyễn Tâm (Chính trị viên Tỉnh đội) làm Bí thư và các đồng chí Nguyễn Hồng An (Tỉnh đội trưởng), Đinh Bảo Minh (Tỉnh đội phó), Nguyễn Quốc Thành (Tỉnh đội phó), Nguyễn Xuân Hiệp (Chính trị viên phó Tỉnh đội), Hà Nhân Dân (Chủ nhiệm Chính trị Tỉnh đội) làm Ủy viên. Sau khi thành lập, Ban Cán sự Đảng Tỉnh đội đã vận dụng nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với lực lượng vũ trang vào việc lãnh đạo lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh, chăm lo xây dựng chi bộ cơ sở, giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, vươn lên

---

(1) Đầu năm 1966, Quân khu điều đồng chí Nguyễn Thế Dịch về giữ chức Chủ nhiệm và đồng chí Dương Văn Thiệu về giữ chức Phó Chủ nhiệm Hậu cần Tỉnh đội thay đồng chí Lục Văn Quế đi nhận nhiệm vụ khác.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao theo cương vị, chức trách; chủ động nắm chắc tình hình lực lượng vũ trang địa phương, kịp thời báo cáo, tham mưu cho Tỉnh uỷ, Uỷ ban hành chính tỉnh đề ra các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp.

Ngày 8/7/1965, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu cho Uỷ ban hành chính tỉnh ban hành Chỉ thị (số 01/NC) *Về những biện pháp cơ bản trong công tác phòng không nhân dân*. Theo Chỉ thị (số 01/NC) của Uỷ ban hành chính tỉnh, địa bàn Tỉnh được chia làm hai vùng: Vùng ở trạng thái bị uy hiếp (có thể địch bắn phá) và vùng ở trạng thái phòng thủ. Vùng ở trạng thái bị uy hiếp gồm các huyện Phổ Yên, Phú Bình, Đồng Hỷ, thành phố Thái Nguyên và các thị trấn huyện lỵ các huyện. Nhiệm vụ của quân và dân vùng ở trạng thái bị uy hiếp là *"phải chuẩn bị thật khẩn trương, chu đáo để chiến đấu, sản xuất, công tác và các hoạt động khác"*. Vùng ở trạng thái phòng thủ là các huyện còn lại. Nhiệm vụ của quân và dân vùng ở trạng thái phòng thủ *"Yêu cầu chung là bảo đảm hàm hồ trú ẩn đầy đủ, vững chắc, bảo đảm sản xuất, công tác và sinh hoạt bình thường. Các địa phương cần tổ chức đón tiếp giúp đỡ đồng bào sơ tán để đồng bào yên tâm sản xuất"*.

Để đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo và chỉ huy tác chiến kịp thời, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu cho Tỉnh uỷ, Uỷ ban hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thành lập Ban Phòng không nhân dân các cấp từ tỉnh đến các huyện, thành phố và cơ sở xã, thị trấn. Ban Phòng không nhân dân tỉnh do các đồng chí Nguyễn Thế Đạt (Phó Chủ tịch Uỷ ban hành chính

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tỉnh) làm Chủ nhiệm, Hoàng Khải Giáp (Trưởng ty Công an) làm Phó chủ nhiệm, Nguyễn Hồng An (Tỉnh đội trưởng) làm Tham mưu trưởng. Sở Chỉ huy Ban Phòng không nhân dân tỉnh đặt tại Sở Chỉ huy Ban Chỉ huy Tỉnh đội. Mạng lưới thông tin liên lạc từ Sở Chỉ huy Ban Phòng không nhân dân tỉnh được nối thông với Tỉnh uỷ, Ủy ban hành chính tỉnh, Quân khu Việt Bắc, Trung đoàn Pháo phòng không 210.

Phán đoán địch sẽ đánh phá các mục tiêu khu vực Bắc Kạn, Ban Chỉ huy Tỉnh đội quyết định điều 2 trung đội bộ binh của Đại đội 73 từ thành phố Thái Nguyên lên thị xã Bắc Kạn, vừa bảo vệ địa bàn, vừa tổ chức trận địa phục kích bắn máy bay địch bay thấp. Cuối tháng 8/1965, 2 trung đội này đã có mặt ở vị trí chiến đấu trước thời hạn quy định và bắt tay vào việc xây dựng hệ thống hầm, hào, công sự chiến đấu, sẵn sàng đánh trả các cuộc tấn công của máy bay Mĩ.

Nhằm xây dựng các lực lượng dân quân, tự vệ trong tỉnh ngày càng vững mạnh, sẵn sàng đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mĩ, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu, giúp Tỉnh uỷ lãnh đạo, phát động cuộc vận động "*Xây dựng, củng cố, phát triển lực lượng dân quân, tự vệ và thống nhất quân dự bị*". Sau một thời gian ngắn thực hiện cuộc vận động, toàn tỉnh đã phát triển thêm được 7.371 dân quân, tự vệ (vượt hơn 48% so với chỉ tiêu đề ra); đồng thời cấp uỷ và chính quyền các cấp trong tỉnh cũng rà soát, đưa 472 người không đủ tiêu chuẩn ra khỏi lực lượng dân quân, tự vệ; 100% Ban Chỉ huy Xã đội ở vùng nông thôn và 100% Ban Chỉ huy Tự vệ ở các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp được củng cố, kiện toàn đủ cán bộ; 94%



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

các xã ở vùng xung yếu, 81,1% cơ sở tự vệ có cấp uỷ viên phụ trách công tác quân sự. Toàn tỉnh có 64,7% đảng viên, 66,8% đoàn viên ở cơ sở tham gia lực lượng dân quân, tự vệ; tỉ lệ dân quân, tự vệ so với dân số đạt 10,1%. Ban Chỉ huy Tỉnh đội coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng các tổ, đội chiến đấu và phục vụ chiến đấu; xây dựng các trận địa phục kích, đón lõng bắn máy bay địch bay thấp của lực lượng dân quân, tự vệ. Đến tháng 9/1965, trong lực lượng dân quân, tự vệ toàn tỉnh đã xây dựng được trên 100 tổ, đội chiến đấu và 184 trận địa bắn máy bay địch, với trang bị 1.594 khẩu súng bộ binh từ súng trường đến trung liên, đại liên, súng máy cao xạ 12 li 7 và 14 li 5.

Việc báo động luyện tập chiến đấu của bộ đội địa phương, dân quân, tự vệ và việc báo động luyện tập phục vụ chiến đấu, phòng tránh của nhân dân được Ban Chỉ huy Tỉnh đội và Ban Chỉ huy các Huyện đội, Thành đội tổ chức thường xuyên. Mỗi lần diễn tập, Ban Chỉ huy Tỉnh đội lại rút kinh nghiệm, bổ sung phương án, khắc phục những thiếu sót về tổ chức, thực hành chiến đấu của lực lượng vũ trang và phòng tránh của nhân dân. Trên địa bàn tỉnh, nhiều mặt hoạt động xã hội dần dần được chuyển sang thời chiến; các cơ quan, xí nghiệp, trường học..., bước đầu đã thực hiện nếp sống quân sự hoá. Khắp nơi trong tỉnh đã dấy lên khí thế, quyết tâm sẵn sàng đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ.

Ngày 5/9/1965, giặc Mỹ huy động 16 máy bay, ném 41 quả bom phá xuống khu vực Kho Quân khí A3 (nằm trên địa bàn xã Xuất Hóa, huyện Bạch Thông), mở đầu cuộc chiến

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tranh phá hoại của chúng bằng không quân vào địa bàn tỉnh. Với tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu cao, cán bộ, chiến sĩ Trung đội 2 (Đại đội 73) trực chiến trên đồi Quân sự (nay là vị trí đóng quân của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bắc Kạn) đã đồng loạt nổ súng, bắn rơi 1 máy bay F105 của giặc Mỹ xuống khu vực giáp ranh hai xã An Lạc và Tân Hoà (huyện Định Hoá). Với thành tích bắn rơi máy bay Mỹ bằng súng bộ binh của Đại đội 73, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã vinh dự được thay mặt nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh đón nhận cờ thưởng luân lưu “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược” của Hồ Chủ tịch.

Sau khi phát hiện 1 quả bom phá do máy bay Mỹ ném xuống xã Nông Thượng (huyện Bạch Thông) ngày 8/9/1965 chưa nổ, làm nhân dân lo sợ, bỏ xóm, bỏ làng, bỏ sản xuất, chạy vào rừng, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã cử đồng chí Ngô Ngọc Phương (Trợ lí Phòng không) và đồng chí Nguyễn Việt Thạch (Trợ lí Công binh) xuống xã Nông Thượng nghiên cứu, phá bom. Bằng kiến thức vừa được đi tập huấn về, đồng chí Trợ lí Công binh Nguyễn Việt Thạch đã bình tĩnh, dũng cảm tháo ngòi nổ ra khỏi quả bom. Sau khi quả bom Mỹ bị đồng chí Nguyễn Việt Thạch vô hiệu hoá, nhân dân xã Nông Thượng đã hết lo sợ, tiếp tục trở lại xóm, làng sinh sống, sản xuất.

Đầu tháng 10/1965, giặc Mỹ tăng cường cho các loại máy bay vào trinh sát địa bàn Thái Nguyên, trong đó trọng tâm là trinh sát các trọng điểm giao thông trên Quốc lộ 3, Quốc lộ 1B và các trận địa phòng không của ta ở khu vực thành phố Thái Nguyên. Bằng thủ đoạn cùng một lúc cho



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

nhiều tốp máy bay, bay ở nhiều tầng, nhiều hướng khác nhau, có tốp nghi binh, lượn vòng, bỏ nhào như hoả lực phòng không của ta bắn lên, để tốp khác bất ngờ bay vào chụp ảnh, máy bay trinh sát của địch đã phát hiện và chụp ảnh được một số trận địa của ta. Từ giữa tháng 10/1965, đế quốc Mỹ mở 1 chiến dịch lớn, cho không quân đánh phá ác liệt các tuyến giao thông phía bắc và vùng đông bắc thủ đô Hà Nội, nhằm cắt đứt đường tiếp viện từ các nước xã hội chủ nghĩa vào miền Bắc nước ta. Cầu Gia Bẫy (thành phố Thái Nguyên) và Cầu Phà (thị xã Bắc Kạn) là những mục tiêu đánh phá chủ yếu của không quân Mỹ trong chiến dịch này. Cầu Gia Bẫy bắc qua sông Cầu nối liền Quốc lộ 3 từ Hà Nội lên và Quốc lộ 1B từ Lạng Sơn xuống. Đây là chiếc cầu lớn, dài khoảng trên 100m, chia làm 3 nhịp, nằm trên Quốc lộ 1B một tuyến vận chuyển chiến lược quan trọng xuất phát từ biên giới Việt - Trung ở vùng Đông Bắc của Tổ quốc qua địa bàn các huyện Võ Nhai, Đồng Hỷ về thành phố Thái Nguyên, theo Quốc lộ 3 xuôi về Thủ đô Hà Nội hoặc ngược lên tỉnh Bắc Kạn, Cao Bằng... Hàng ngày lưu lượng xe ô tô các loại qua cầu Gia Bẫy trung bình khoảng 1.000 lượt chiếc. Là một chiếc cầu lớn nằm trên một tuyến vận chuyển có ý nghĩa chiến lược quan trọng cả về quốc phòng và kinh tế, nhưng do tỉnh nhận định ở thành phố Thái Nguyên, nếu đánh phá máy bay địch sẽ đánh phá Khu Gang Thép Thái Nguyên và Nhà máy điện Cao Ngạn trước, nên các loại hoả lực phòng không từ súng máy cao xạ 12,7mm, 14,5mm đến các loại pháo cao xạ 37mm, 57mm, 100mm của Trung đoàn 210 đều tập trung bố trí bảo vệ Khu Gang

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Thép Thái Nguyên và Nhà máy điện Cao Ngạn, nên tại khu vực đầu cầu còn tập trung nhiều cửa hàng dịch vụ (sửa chữa xe đạp, ăn uống...), lực lượng phòng không trực tiếp bảo vệ cầu chỉ có Trung đội 2 tự vệ Tiểu khu Gia Bẫy (thuộc Đại đội tự vệ khu phố Hoàng Văn Thụ), vũ khí có 1 khẩu súng thượng liên và 14 khẩu súng trường, bố trí trên đồi Két Nước (giáp cầu Gia Bẫy về phía Quốc lộ 3).

Ngày 17/10/1965, tuy từ sáng sớm Trục ban Tác chiến của Tỉnh đội đã nhận được điện khẩn của Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc thông báo trong ngày địch có thể sẽ đánh lớn vào yếu địa Thái Nguyên, nhưng do trước đó đã có một vài lần Quân khu gửi điện khẩn thông báo như vậy không thấy địch đánh phá, nên Ban Chỉ huy Tỉnh đội chủ quan, không thông báo điện khẩn của Bộ Tư lệnh Quân khu đến các cơ quan chức năng. Ngày 17/10/1965 là ngày chủ nhật, trùng với ngày họp phiên chợ chính ở Trung tâm thành phố Thái Nguyên, nên người đi chợ qua lại hoặc nghỉ ngơi tập trung ở khu vực đầu cầu Gia Bẫy rất đông. Giữa lúc đó, từ 9 giờ 55 phút đến 10 giờ 15 phút, giặc Mỹ đã huy động 29 máy bay phản lực hiện đại nhất lúc bấy giờ, vào ném 116 quả bom phá các loại từ 250kg đến 450kg và bắn nhiều loạt đạn rốc két xuống khu vực cầu Gia Bẫy và trận địa pháo cao xạ Đại đội 101 ở xóm Xuân Quang (xã Gia Sàng). Cầu Gia Bẫy bị trúng 3 quả bom, 2 mỏ bị hỏng, dầm chủ và dầm bên thượng lưu bị đứt 3 chỗ, dầm bên hạ lưu bị đứt 1 chỗ, các loại xe ô tô không thể đi lại được, giao thông qua cầu bị ngừng trệ. Thiệt hại về người, số thương vong lên tới 147 người, trong đó có tới 71 người bị chết tại chỗ (trong số 71 người bị chết



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

tại chỗ, có 45 người gia đình ở khu vực 2 đầu cầu, có 2 gia đình chết cả vợ lẫn chồng, 1 gia đình chết hết cả vợ, chồng và các con; 21 người làm nhiệm vụ chiến đấu, phục vụ chiến đấu và các nhiệm vụ khác; trong số 76 người bị thương<sup>(1)</sup> có 24 người bị thương nặng. Thiệt hại về tài sản có 45 ngôi nhà bị cháy, đổ; 3 cơ sở sản xuất thủ công nghiệp 2 xe ô tô, 10 xe đạp bị phá hủy.

Tuy lần đầu tiên đối mặt với máy bay và đạn bom hiện đại của đế quốc Mỹ, nhưng toàn bộ 32 cán bộ, chiến sĩ Trung đội 2 tự vệ khu phố Hoàng Văn Thụ chiến đấu trên đồi Két Nước đã không hề nao núng, nhằm thẳng vào các tốp máy bay địch nổ súng, đẩy chúng lên cao và vòng ra xa mục tiêu, tạo điều kiện cho các đơn vị cao xạ của Trung đoàn 210 bảo vệ Thành phố tiêu diệt chúng. Máy bay Mỹ điên cuồng ném bom, hủy diệt trận địa, làm toàn bộ 32 cán bộ, chiến sĩ Trung đội 2 tự vệ khu phố Hoàng Văn Thụ chiến đấu trên đồi Két Nước bị thương, vong (có 15 đồng chí hy sinh). Tinh thần chiến đấu hy sinh, kiên cường, dũng cảm của cán bộ, chiến sĩ Trung đội 2 tự vệ khu phố Hoàng Văn Thụ trong trận chiến đấu ngày 17/10/1965 mãi mãi là một tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho các thế hệ nhân dân và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên noi theo.

Ngay khi máy bay Mỹ đánh phá cầu Gia Bầy, đồng chí

(1) Theo báo cáo số 159 ngày 3/11/1965 của Sở Y tế Khu Tự trị Việt Bắc, trận 17/10/1965 có 76 người bị thương (55 người vào điều trị tại Bệnh viện Khu, 15 người vào điều trị tại Bệnh viện Gang Thép, 2 người vào điều trị tại Bệnh viện Điều dưỡng và 4 người lên điều trị tại Bệnh viện huyện Đại Từ); trong số đưa vào các bệnh viện cứu chữa có 9 người bị chết.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Nguyễn Hồng An (Tỉnh đội trưởng) đã cùng một số cán bộ các cơ quan Ban Chỉ huy Tỉnh đội có mặt tại khu vực bị máy bay địch đánh phá, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo cơ sở triển khai khắc phục hậu quả. Ban Chỉ huy Thành đội Thái Nguyên tham mưu và giúp Thành ủy, Ủy ban hành chính Thành phố tổ chức lễ truy điệu các cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ đã chiến đấu kiên cường và hy sinh anh dũng để bảo vệ cầu; đồng thời cử cán bộ kiểm tra củng cố lực lượng dân quân, tự vệ trực chiến trên các trận địa. Những việc làm kịp thời đó của Ban Chỉ huy Tỉnh đội và Ban Chỉ huy Thành đội Thái Nguyên đã có ý nghĩa rất quan trọng trong việc ổn định tư tưởng và củng cố niềm tin cho nhân dân và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang địa phương vào sự nghiệp chống Mỹ cứu nước; có tác dụng to lớn trong việc động viên, khích lệ cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và nhân dân trên địa bàn tích cực chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ quê hương.

Trước thiệt hại rất lớn về người và của trong trận máy bay địch đánh phá cầu Gia Bầy, ngay trong đêm 17/10/1965, Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc đã gửi điện kêu gọi quân và dân thành phố Thái Nguyên *“Chống dao động, chuẩn bị tốt hơn nữa để chiến đấu và phục vụ chiến đấu, kiên quyết bảo vệ khu công nghiệp lớn của Tổ quốc và cửa ngõ của hậu phương Căn cứ địa Việt Bắc”*<sup>(1)</sup>.

Cùng ngày 17/10/1965, sau khi được tin máy bay Mỹ đánh phá khu vực Cầu Phà (thị xã Bắc Kạn), đồng chí Nguyễn Tâm, Chính trị viên Tỉnh đội đang họp ở Sáu Hai (nay thuộc Chợ Mới) đã trực tiếp lên thị xã Bắc Kạn chỉ đạo

(1) Tài liệu lưu trữ tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lực lượng vũ trang cơ sở khắc phục hậu quả. Đến Đại đội 73, đồng chí Chính trị viên Tỉnh đội đã động viên, căn dặn cán bộ, chiến sĩ: *“Hãy bình tĩnh, dũng cảm, phát huy truyền thống ra quân đánh thắng trận đầu, đưa trận địa chiến đấu ra gần sát mục tiêu hơn để phát huy hỏa lực, bảo vệ mục tiêu tốt hơn”*.

Một trong những việc làm có ý nghĩa quan trọng của Ban Chỉ huy Tỉnh đội sau trận máy bay Mỹ đánh phá cầu Gia Bẫy ngày 17/10/1965 là đã cùng với các cơ quan chức năng kịp thời kiểm điểm ưu điểm, khuyết điểm, rút ra được những bài học xương máu về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, tránh và đánh địch, đề ra được những nội dung và biện pháp khắc phục trước mắt. Từ ngày 6 đến ngày 8/11/1965, tại thành phố Thái Nguyên, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham dự Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (họp mở rộng đến Bí thư Thành ủy Thái Nguyên và cán bộ lãnh đạo, chỉ huy Tỉnh đội) kiểm điểm, rút kinh nghiệm công tác phòng không nhân dân trong trận máy bay Mỹ đánh phá cầu Gia Bẫy ngày 17/10/1965 trước Ban Thường vụ Khu ủy. Hội nghị đã nghiêm khắc kiểm điểm, thấy rõ những nguyên nhân dẫn đến tổn thất nặng nề trong trận máy bay Mỹ ném bom cầu Gia Bẫy ngày 17/10/1965. Phát biểu kết luận Hội nghị, đồng chí Chu Văn Tấn, Bí thư Khu ủy nhấn mạnh: “Sự lãnh đạo của Tỉnh ủy đối với công tác quân sự và cơ quan Tỉnh đội còn thiếu chặt chẽ, thường xuyên. Trên thực tế, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao cho đồng chí Tỉnh đội trưởng quá nhiều việc, nhưng lại ít giúp đỡ, kiểm tra. Việc Ban Chỉ huy Tỉnh đội không báo cáo nghiêm túc về điện khẩn sáng ngày 17/10/1965 là

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

khuyết điểm của Ban Chỉ huy Tỉnh đội, nhưng nếu Tỉnh ủy lãnh đạo Ban Chỉ huy Tỉnh đội chặt chẽ, thành nền nếp thường xuyên thì sẽ không xảy ra tình trạng không báo cáo này”. Hội nghị đã làm sáng tỏ nhiều vấn đề giúp cho Ban Chỉ huy Tỉnh đội rút ra nhiều bài học sâu sắc và đề ra được những biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy công tác phòng tránh và đánh địch chặt chẽ và có hiệu quả hơn.

Sau Hội nghị, Ban Chỉ huy Tỉnh đội kiện toàn Sở Chỉ huy trực chiến phòng không, kíp trực đủ 9 cán bộ, chiến sĩ, làm nhiệm vụ thường trực chiến đấu 24/24 giờ trong ngày (gồm 1 thường trực chỉ huy, 1 trực ban tác chiến, 1 sĩ quan phòng không, 1 sĩ quan quân báo, 1 sĩ quan chính trị, 1 sĩ quan hậu cần và 3 chiến sĩ thông tin); trang bị 1 tổng đài 10 cửa và 7 máy điện thoại, do đồng chí Nguyễn Hồng An (Tỉnh đội trưởng kiêm Tham mưu trưởng Ban Phòng không nhân dân tỉnh) trực tiếp chỉ huy. Đối với các huyện, thành, cơ quan, nông trường, xí nghiệp đều tổ chức Thường trực phòng không nhân dân, thành phần trực có 1 cán bộ chỉ huy quân sự huyện, thành hoặc chỉ huy tự vệ, 1 thường trực Chủ nhiệm phòng không (do thường trực Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thay nhau đảm nhiệm) và từ 2 cán bộ đến 3 cán bộ quân sự và nội chính giúp việc.

Sau một thời gian hoạt động, Ban Cán sự Đảng Tỉnh đội đã bộc lộ một số hạn chế, trong đó, nổi lên là mối quan hệ giữa Thủ trưởng Tỉnh đội và Ban Cán sự Đảng trong khâu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chưa cụ thể, nhiều việc Ban Cán sự Đảng và Thủ trưởng Tỉnh đội không thống nhất, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo không cao; đấu tranh



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tự phê bình và phê bình trong nội bộ Ban Cán sự Đảng Tỉnh đội chưa mạnh, chưa phát huy hết vai trò lãnh đạo tập thể. Trước tình hình đó, ngày 19/11/1965, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Quyết định số 198/QĐ - TU giải thể Ban Cán sự Đảng Tỉnh đội, thành lập Đảng bộ Tỉnh đội và chỉ định Ban Chấp hành (lâm thời) Đảng bộ Tỉnh đội gồm 7 đồng chí: Nguyễn Tâm (Chính trị viên Tỉnh đội), Nguyễn Hồng An (Tỉnh đội trưởng), Nguyễn Quốc Thành (Tỉnh đội phó), Hà Nhân Dân (Chủ nhiệm Chính trị), Đinh Bảo Minh (Tỉnh đội phó), Lục Văn Quế (Chủ nhiệm Hậu cần), Nguyễn Hữu Tài (Đại đội trưởng Đại đội 73). Các đồng chí Nguyễn Tâm và Nguyễn Hồng An được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định làm Bí thư và Phó Bí thư Đảng ủy Tỉnh đội.

Để đáp ứng nhiệm vụ sẵn sàng đảm bảo giao thông vận tải trong tình huống máy bay địch đánh phá ác liệt, thực hiện chỉ thị của Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc, cuối tháng 11, đầu tháng 12/1965, Ban Chỉ huy Tỉnh đội quyết định điều động cán bộ, chiến sĩ và tuyển tân binh thành lập Đại đội 91 và Trung đội 4, Trung đội 5 Công binh làm nhiệm vụ cơ động đảm bảo giao thông, vận tải ở các trọng điểm giao thông nằm trên địa bàn tỉnh. Ban Chỉ huy Đại đội 91 gồm các đồng chí: Vũ Huy Đát (Đại đội trưởng), Nông Đình Miên (Chính trị viên), Hoàng Văn Thời (Đại đội phó), Vũ Văn Ngọc (Chính trị viên phó); Chỉ huy Trung đội 4 gồm các đồng chí: Hà Đức Bình (Trung đội trưởng), Phạm Văn Mã (Trung đội phó); Chỉ huy Trung đội 5 gồm các đồng chí: Nguyễn Văn Cường (Trung đội trưởng), Dương Văn Bảy (Trung đội phó). Theo đề nghị của Đảng ủy Tỉnh đội, ngày 13/12/1965, Ban

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Thường vụ Tỉnh ủy đã ra các quyết định (số 220/QĐ-TU, số 221/QĐ-TU, số 222/QĐ-TU), thành lập Chi bộ Đại đội 91, Chi bộ Trung đội 4 và Chi bộ Trung đội 5 trực thuộc Đảng ủy Tỉnh đội. Chi bộ Đại đội 91 có 14 đảng viên (13 chính thức, 1 dự bị), do các đồng chí Nông Đình Miên (Chính trị viên Đại đội) làm Bí thư, Vũ Huy Đát (Đại đội trưởng) làm Phó Bí thư và các đồng chí Hoàng Văn Thời, Vũ Văn Ngọ, Ngô Thường Dụ làm Chi ủy viên. Chi bộ Trung đội 4 có 6 đảng viên (5 chính thức, 1 dự bị) do các đồng chí Hà Đức Bình (Trung đội trưởng) và Phạm Văn Mã (Trung đội phó) làm Bí thư và Phó Bí thư. Chi bộ Trung đội 5 có 7 đảng viên (5 chính thức, 2 dự bị) do các đồng chí Nguyễn Văn Cường (Trung đội trưởng) và Dương Huy Bảy (Trung đội phó) làm Bí thư và Phó Bí thư.

Sau khi kiện toàn bộ máy chỉ huy và lãnh đạo, tuyển tân binh, ổn định biên chế tổ chức, cán bộ, chiến sĩ các đơn vị Đại đội 91, Trung đội 4 và Trung đội 5 đã nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện, khẩn trương lên đường làm nhiệm vụ đảm bảo giao thông vận tải. Đại đội 91 làm nhiệm vụ đảm bảo giao thông ở khu vực cầu Đa Phúc, Trung đội 4 làm nhiệm vụ đảm bảo giao thông ở khu vực ngầm Sơn Cẩm và Trung đội 5 làm nhiệm vụ đảm bảo giao thông ở khu vực phà Bến Oánh.

Để đảm bảo sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng phù hợp với quy mô tổ chức và sát với nhiệm vụ của từng ban, ngành ở các cơ quan Ban Chỉ huy Tỉnh đội, ngày 22/2/1966, Đảng ủy Tỉnh đội quyết định thành lập chi bộ ở các ban Tham mưu, Chính trị, Hậu cần. Chi bộ Ban Tham mưu do đồng



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

chí Nguyễn Long Bảo (Tham mưu trưởng) làm Bí thư. Chi bộ Ban Hậu cần do đồng chí Nguyễn Thế Dịch (Chủ nhiệm Hậu cần) làm Bí thư. Chi bộ Ban Chính trị do đồng chí Hà Nhân Dân (Chủ nhiệm Chính trị) làm Bí thư. Ngay sau khi thành lập, chi bộ các cơ quan Tỉnh đội đã nhanh chóng ổn định tổ chức, phân chia tổ Đảng, duy trì tốt nền nếp, chế độ sinh hoạt, công tác, học tập, từng bước lãnh đạo các cơ quan Tỉnh đội ngày càng tiến bộ và trưởng thành.

Đầu năm 1966, để đảm bảo công sự, trận địa cho Quân chủng Phòng không - Không quân đưa một số đơn vị tên lửa cơ động lên chiến đấu trên địa bàn tỉnh, Ban Chỉ huy Tỉnh đội giao nhiệm vụ cho Đại úy Hoàng Ích Tân (Phó Tham mưu trưởng) phụ trách một số cán bộ các cơ quan Tỉnh đội làm nhiệm vụ chỉ đạo Ban Chỉ huy các Huyện đội, Thành đội huy động dân quân, tự vệ làm gấp một số công sự, trận địa đảm bảo cho bộ đội tên lửa triển khai chiến đấu. Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ huy Tỉnh đội, 3 tháng đầu năm 1966, Ban Chỉ huy Huyện đội các huyện Phổ Yên, Phú Lương, Phú Bình, Đồng Hỷ và Ban Chỉ huy Thành đội thành phố Thái Nguyên đã huy động hàng ngàn lượt dân quân, tự vệ và nhiều phương tiện san ủi, đào đắp được hàng ngàn mét khối đất đá, xây dựng xong 7 trận địa tên lửa nằm trên địa bàn tỉnh. Nhờ đó, cuối tháng 2, đầu tháng 3/1966, các đơn vị tên lửa của Quân chủng Phòng không - Không quân cơ động lên chiến đấu trên địa bàn tỉnh đã có trận địa để triển khai chiến đấu, kịp thời trừng trị máy bay Mỹ xâm phạm vùng trời Tỉnh. Vào hồi 14 giờ 54 phút ngày 3/3/1966, đơn vị bộ đội tên lửa bảo vệ Khu Gang Thép Thái Nguyên

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đã bắn rơi 1 máy bay trinh sát không người lái của giặc Mỹ bay từ vùng trời huyện Phú Bình lên vùng trời huyện Võ Nhai xuống xã Hợp Tiến, huyện Đông Hỷ. Đây là chiếc máy bay Mỹ bị bắn rơi đầu tiên trên vùng trời địa bàn Thái Nguyên năm 1966.

Trước tình hình giặc Mỹ tăng cường cho máy bay trinh sát Thái Nguyên, đầu tháng 3/1966, Ban Chỉ huy Tỉnh đội gửi điện nhắc các Ban Chỉ huy Huyện đội, Thành đội và các cơ quan, đơn vị: *“Phải đề phòng địch không trinh sát trước mà bất ngờ đánh phá ngay vào Khu công nghiệp Thái Nguyên, các trận địa phòng không và các trọng điểm giao thông trên các quốc lộ số 3 và 1B, phải đề phòng địch đánh lúc sáng sớm và chiều tối. Các đơn vị trực chiến của dân quân, tự vệ phải thường trực sẵn sàng chiến đấu”*. Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo Ban Chỉ huy các Huyện đội, Thành đội tăng cường công tác xây dựng, phát triển lực lượng dân quân, tự vệ, đáp ứng yêu cầu phục vụ chiến đấu và chiến đấu. Quý I/1966, Ban Chỉ huy các Huyện đội, Thành đội trên địa bàn Thái Nguyên đã chỉ đạo, tổ chức phát triển thêm được 1.350 dân quân, tự vệ.

Về phía địch, sau hơn 1 tháng (kể từ ngày 24/12/1965) tạm ngừng ném bom miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra, ngày 31/1/1966, đế quốc Mỹ tiếp tục huy động máy bay, bom đạn mở các đợt đánh phá mới, ác liệt hơn ra phạm vi toàn miền Bắc.

Nhằm tăng cường lực lượng đảm bảo giao thông, vận tải trên địa bàn tỉnh kịp thời, thông suốt trong tình huống máy bay địch đánh phá ác liệt nhất, thực hiện chỉ thị của Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc, đầu tháng 4/1966, Ban Chỉ



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

huy Tỉnh đội tổ chức thành lập Tiểu đoàn 19 Công binh bộ đội địa phương, làm nhiệm vụ cơ động đảm bảo giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở Đại đội 91, Trung đội 4 và Trung đội 5 Công binh bộ đội địa phương và một số cán bộ, chiến sĩ Công binh Đoàn 250 do Quân khu điều về, Ban Chỉ huy Tỉnh đội xây dựng Tiểu đoàn 19 gồm: 2 đại đội 91, 92 và Trung đội Trinh sát Công binh. Ban Chỉ huy Tiểu đoàn 19, gồm các đồng chí Đại úy Hoàng Quốc Xuân (Tiểu đoàn trưởng), Trung úy Cao Xuân Thu (Chính trị viên phó Quyền Chính trị viên), Thượng úy Lê Văn Phụ (Tiểu đoàn phó), Trung úy Hoàng Văn Lịch (Chính trị viên phó). Ngày 21/7/1966, Đảng ủy Tỉnh đội ra Quyết định (số 236/QĐ - ĐU) thành lập Đảng bộ Tiểu đoàn 19 trực thuộc Đảng ủy Tỉnh đội. Theo đó, Đảng bộ Tiểu đoàn 19 có 51 đảng viên, sinh hoạt ở 3 chi bộ, gồm Chi bộ ghép Đại đội 91 và Trung đội Trinh sát Công binh, Chi bộ Đại đội 92, Chi bộ Tiểu đoàn bộ. Ban Chấp hành Đảng bộ Tiểu đoàn 19, gồm các đồng chí: Cao Xuân Thu (Quyền Chính trị viên Tiểu đoàn) làm Bí thư Đảng ủy; Hoàng Quốc Xuân (Tiểu đoàn trưởng) làm Phó Bí thư Đảng ủy và các đồng chí Đảng ủy viên là Lê Văn Phụ (Tiểu đoàn phó), Hoàng Văn Tĩnh (Chính trị viên Đại đội 91, Bí thư Chi bộ ghép Đại đội 91 và Trung đội Trinh sát Công binh), Nguyễn Văn Ngư (Chính trị viên, Bí thư Chi bộ Đại đội 92), Lê Văn Khanh (Tham mưu trưởng Tiểu đoàn), Nguyễn Trung Tiến (Bí thư Chi bộ Tiểu đoàn bộ).

Từ giữa tháng 4/1966, máy bay địch tăng cường các hoạt động trinh sát trên vùng trời địa bàn Tỉnh. Sáng ngày 28/4/1966, ngay sau khi nhận được điện của Bộ Tư lệnh

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Quân khu Việt Bắc, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã báo cáo với Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Ủy ban hành chính tỉnh và thông báo ngay cho các đơn vị vũ trang đóng quân trên địa bàn nội dung điện thông báo của Bộ Tư lệnh Quân khu: *“Địch có khả năng đánh sâu, đánh lớn vào Quân khu, Tỉnh cần có kế hoạch đưa các lực lượng vũ trang vào sẵn sàng chiến đấu cao nhất cả ngày và đêm, trong tất cả mọi điều kiện thời tiết, khí hậu. Cần chú ý bảo vệ các mục tiêu kinh tế, quốc phòng, các trọng điểm giao thông, các nơi đông dân cư. Có biện pháp ổn định tư tưởng cho nhân dân khi địch đánh phá. Tích cực thi đua, quyết tâm bắn rơi tại chỗ máy bay thứ 1.000 bằng mọi loại vũ khí”*. Ban Chỉ huy Tỉnh đội cử một số cán bộ xuống đơn đốc, kiểm tra công tác chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu ở một số phân đội trực chiến phòng không của bộ đội địa phương và dân quân, tự vệ làm ở các địa bàn trọng điểm.

Chiều ngày 29/4/1966, giặc Mỹ huy động 15 máy bay phản lực hiện đại (gồm các loại F105, RF101, F4) với các thủ đoạn chiến thuật nham hiểm (bay nhiều tầng, nhiều hướng, vừa nghi binh, vừa đánh phá, vừa trinh sát mục tiêu) ném xuống ga Lưu Xá và ga Lập Tàu 36 quả bom phá, làm hỏng 15 toa tàu và ô tô ray, 24 đoạn đường sắt dài khoảng 800m, hệ thống cột ghi, hệ thống tín hiệu bị hư hỏng, làm cho việc vận chuyển nguyên, vật liệu bằng đường sắt từ ngoài vào Khu Gang Thép Thái Nguyên tạm thời bị gián đoạn; ngoài ra, máy bay Mỹ còn ném xuống xóm Tiến Thành (xã Quyết Thắng, huyện Đồng Hỷ) 4 quả bom phá, làm hỏng 13 gian nhà, bị thương 25 người (trong đó có 17 phụ nữ); bắn rốc



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

kết xuống Nhà máy điện Cao Ngạn, làm đứt dây cao thế và thủng tường nhà kho. Trong đạn, bom ác liệt, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ huy, chỉ đạo cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân địa phương dũng cảm, kiên cường chiến đấu, phục vụ chiến đấu, góp phần bắn rơi tại chỗ chiếc máy bay Mĩ thứ 999 và chiếc máy bay Mĩ thứ 1.000 trên miền Bắc và bắn bị thương 1 chiếc khác.

Trong niềm vui chiến thắng, tối ngày 30/4/1966, tại thành phố Thái Nguyên, cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Tỉnh đội cùng với hàng nghìn cán bộ, nhân dân và chiến sĩ các lực lượng vũ trang Thái Nguyên tổ chức mít tinh, mừng chiến công bắn rơi chiếc máy bay Mĩ thứ 1.000 trên miền Bắc và đón nhận cờ thưởng luân lưu “Quyết tâm đánh thắng giặc Mĩ xâm lược” của Hồ Chủ tịch (trao tặng lần thứ hai). Đồng chí Đại tá Đàm Quang Trung (Bí thư Khu ủy, Tư lệnh kiêm Chính ủy Quân khu Việt Bắc) và đồng chí Lê Hoàng (Bí thư Tỉnh ủy Bắc Thái) đã đến dự, biểu dương chiến công của quân và dân Thái Nguyên.

Khoảng cuối tháng 5, đầu tháng 6/1966, lợi dụng tình hình mưa nhiều ở đầu nguồn làm mực nước các sông, suối trên địa bàn Thái Nguyên dâng cao, giặc Mĩ huy động máy bay, bom đạn đánh, phá ác liệt các cầu Gia Bầy, Trà Vườn (thành phố Thái Nguyên), Đa Phúc (Phổ Yên) và cầu Mây (Phú Bình). Để đối phó với hành động tập trung đánh phá các trọng điểm giao thông của địch, Ban Chỉ huy Tỉnh đội giao cho Tiểu đoàn 19 điều Đại đội 92 xuống làm nhiệm vụ đảm bảo giao thông, vận tải ở khu vực cầu Đa Phúc; điều Đại đội 91 làm nhiệm vụ đảm bảo giao thông, vận tải ở các

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

khu vực cầu Gia Bẫy, phà Bến Oánh và ngầm Sơn Cẩm; đồng thời chỉ đạo Ban Chỉ huy các Huyện đội, Thành đội trên địa bàn tỉnh tiến hành củng cố và tăng cường các lực lượng công binh của dân quân, tự vệ và các lực lượng ứng cứu giao thông ở các trọng điểm.

Từ 15 giờ 5 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 2/6/1966, giặc Mĩ cho 6 lần tốp, với 19 lần chiếc máy bay, ném 19 quả bom phá xuống cầu Gia Bẫy, 12 quả bom phá xuống đoạn km 15 Quốc lộ 1B (thuộc xã Quang Sơn), 6 quả bom phá xuống bãi tập xe ô tô thuộc xã Quang Trung và 4 quả bom bi mẹ xuống xã Đoàn Kết (huyện Đồng Hỷ). Tại cầu Gia Bẫy, mặt cầu bị bay mất ván một đoạn ở giữa, nửa cầu phía Đồng Bầm bị võng xuống, 1 chân cầu bị hỏng; đoạn đường đầu cầu phía Quốc lộ 3 bị trúng 4 quả bom, khoét thành 1 hố sâu 10m, đường kính 30m, cầu bị hỏng nặng, giao thông qua cầu hoàn toàn bị ngừng trệ. Trước tình hình đó, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã cử đại diện tham gia Ban Chỉ huy sửa chữa cầu Gia Bẫy do Ban đảm bảo giao thông tỉnh thành lập và huy động cán bộ, chiến sĩ Đại đội 91 công binh phối hợp với các đơn vị chuyên môn của tỉnh tập trung sửa chữa cầu. Đêm 5/6/1966, mưa to ở thượng nguồn, nước sông Cầu dâng cao, ô tô không qua được ngầm Sơn Cẩm, Đại đội 91 Công binh đã phải dùng phà chở ô tô qua sông ở khu vực Thác Oánh. Nhờ sự cố gắng vượt bậc của cán bộ, chiến sĩ Đại đội 91, nên khi địch đánh hỏng cầu Gia Bẫy, giao thông vận tải từ Lạng Sơn theo Quốc lộ 1B về thành phố Thái Nguyên vẫn đảm bảo thông suốt qua ngầm Sơn Cẩm và phà Thác Oánh. Tuy cầu Gia Bẫy bị máy bay địch đánh hỏng rất



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

nặng, nhưng sau 12 ngày, đêm làm việc vất vả, khẩn trương, miệt mài liên tục mỗi ca từ 10 giờ đến 12 giờ của cán bộ, chiến sĩ Đại đội 91 và các đơn vị chuyên môn của tỉnh, cầu đã được sửa chữa xong, giao thông vận tải qua cầu tiếp tục thông suốt.

Ngày 28/6/1966, địch cho 14 máy bay vào ném 20 quả bom phá xuống khu vực cầu Gia Bẫy, 8 quả bom xuống ga Lưu Xá và 16 quả bom phá xuống đoạn Quốc lộ 1B từ km 15 đến km 17, bắn rốc két xuống xã Phúc Xuân (huyện Đồng Hỷ). Tại cầu Gia Bẫy, máy bay địch ném 3 quả bom phá xuống trúng lòng đường giáp đầu cầu về phía Đồng Bầm, làm đường bị hỏng. Tại ga Lưu Xá, 300m đường sắt và 1 toa tàu bị hỏng. Quyết tâm giữ vững giao thông vận tải qua cầu Gia Bẫy kịp thời, thông suốt, chỉ sau 4 giờ, cán bộ, chiến sĩ Đại đội 91 công binh Tỉnh đội phối hợp với cán bộ, đội viên 1 đại đội thuộc Đội 91 thanh niên xung phong của Tỉnh và cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ thành phố Thái Nguyên san lấp xong hố bom, đảm bảo thông đường.

Trước tình hình các ngày cuối tháng 6, đầu tháng 7/1966, địch liên tục cho nhiều tốp máy bay vào hoạt động trinh sát các trận địa phòng không, chụp ảnh các mục tiêu trên địa bàn Thái Nguyên, chuẩn bị đánh lớn, sáng ngày 6/7/1966, thay mặt Ban Chỉ huy Tỉnh đội, đồng chí Nguyễn Tâm, Chính trị viên Tỉnh đội trực tiếp báo cáo với Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh: *“Trong những ngày tới địch sẽ đánh lớn vào Bắc Thái. Mục tiêu đánh phá chủ yếu của chúng là các trọng điểm giao thông và Khu công nghiệp Thái Nguyên, khả năng địch sẽ đánh nhiều trận, nhiều mục tiêu kết hợp*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

và ác liệt hơn. Đề nghị Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh chỉ thị cho các ngành, các huyện, thành chuẩn bị, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu và phòng không sơ tán”.

Đúng như nhận định của Ban Chỉ huy Tỉnh đội, chỉ trong thời gian hơn 30 phút chiều ngày 6/7/1966, địch đã cho nhiều tốp máy bay, vừa nghi binh, trinh sát, vừa đánh phá 9 điểm nằm trên địa bàn các huyện Phú Bình, Đồng Hỷ và thành phố Thái Nguyên. Trùng trị quân xâm lược Mỹ, quân và dân Bắc Thái đã chiến đấu kiên cường, dũng cảm, lập công xuất sắc, bắn rơi 3 máy bay Mỹ, trong đó có 1 chiếc rơi tại chỗ. Hai ngày 7 và 8/7/1966, giặc Mỹ tiếp tục huy động máy bay, bom đạn đánh phá địa bàn tỉnh và bị quân và dân trong tỉnh bắn rơi tiếp 3 chiếc máy bay nữa. Sau 3 ngày tập trung máy bay, bom đạn đánh phá ác liệt, bị quân và dân Bắc Thái bắn rơi 6 máy bay, địch tạm ngừng đánh phá, tiếp tục cho máy bay vào trinh sát địa bàn tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị Kiểm tra lại tất cả các trận địa và công tác đảm bảo chiến đấu. Cùng cố, tăng cường các đài quan sát để phát hiện địch từ xa, đánh trả kịp thời” của Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc, ngày 12/7/1966, Ban Chỉ huy Tỉnh đội báo cáo và đề xuất với Ủy ban hành chính tỉnh chỉ thị cho các cơ quan, đơn vị, các địa phương trong tỉnh phải: “Sơ tán triệt để khỏi các trọng điểm địch có thể đánh phá, kiểm tra củng cố lại hầm, hố phòng không. Các trận địa phòng không phải thường trực sẵn sàng chiến đấu cao”.

Hưởng ứng Lời kêu gọi chống Mỹ cứu nước ngày 17/7/1966 của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội,



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do, đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”<sup>(1)</sup>*, từ ngày 19 đến ngày 31/7/1966, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Tỉnh đội lãnh đạo, chỉ huy cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân địa phương làm tốt công tác chiến đấu, phục vụ chiến đấu, góp phần quan trọng cùng các đơn vị bộ đội không quân, cao xạ, tên lửa của Bộ và Quân khu đánh thắng ròn rã đợt oanh kích ác liệt của máy bay địch vào địa bàn tỉnh.

Trong tháng 7/1966, địch thực hiện một bước leo thang mới, tiến hành 60 lần hoạt động trinh sát và đánh phá địa bàn tỉnh liên tục 13 ngày. Trong 60 lần hoạt động, có 25 lần đánh phá (gồm 11 lần đánh phá mục tiêu kinh tế, 8 lần đánh phá mục tiêu giao thông, 4 lần đánh phá mục tiêu dân sự và 2 lần đánh phá mục tiêu quân sự); địa bàn đánh phá của máy bay địch đã mở rộng ra khắp các huyện Phú Bình, Phổ Yên, Đồng Hỷ, Phú Lương, Võ Nhai, Đại Từ và thành phố Thái Nguyên. Nhờ rút được nhiều bài học xương máu trong các trận địch đánh phá trước, đặc biệt là trận máy bay địch đánh phá cầu Gia Bầy ngày 17/10/1965, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã phối hợp với các cấp bộ Đảng, chính quyền trong tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác phòng không, sơ tán, nên thiệt hại về người và của do máy bay địch đánh phá gây ra không đáng kể. Trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang địa phương nói chung, Ban

(1) Hồ Chí Minh: Vì độc lập, vì tự do, vì chủ nghĩa xã hội - Nxb, Hà Nội 1970, trang 282, 283.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Chỉ huy Tỉnh đội nói riêng đã rất kiên cường, dũng cảm. Tinh thần chiến đấu và phục vụ chiến đấu kiên cường, dũng cảm của cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang địa phương và Ban Chỉ huy Tỉnh đội trong tháng 7/1966 đã góp phần rất to lớn cùng các đơn vị bộ đội tên lửa, cao xạ, không quân chiến đấu trên địa bàn bắn rơi 18 máy bay Mỹ. (đây là tháng quân và dân trong tỉnh bắn rơi nhiều máy bay Mỹ nhất).

Để phối hợp với các đơn vị bộ đội không quân, tên lửa, cao xạ đánh địch, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo các Ban Chỉ huy Huyện đội, Thành đội trên địa bàn tỉnh tổ chức nhiều trận địa phục kích, đón lõng, bắn máy bay địch bay thấp của lực lượng dân quân, tự vệ. Tại huyện Đại Từ, nghiên cứu thấy máy bay địch từ phía Tuyên Quang sang thường bay rất thấp theo trục đường 13 (nay là Quốc lộ 37), đến khu vực núi Pháo tăng độ cao vào trinh sát hoặc đánh phá thành phố Thái Nguyên, Trung đội dân quân xã Hà Thượng đã tổ chức trận địa phục kích, đón lõng trên đồi 100, cạnh Đường 13. Ngày 1/8/1966, với một loạt, 18 viên đạn súng máy, súng trường nổ đánh, gọn, tập trung vào chiếc máy bay địch đang lao thẳng vào trận địa, Trung đội dân quân xã Hà Thượng đã bắn rơi 1 chiếc máy bay phản lực RF4C của giặc Mỹ bằng súng bộ binh. Chiến công bắn rơi máy bay phản lực Mỹ bằng súng bộ binh cán bộ, chiến sĩ dân quân xã Hà Thượng đã khẳng định chủ trương tham mưu cho tỉnh chỉ đạo, tổ chức các trận địa dân quân, tự vệ phục kích, đón lõng bắn máy bay địch bay thấp bằng súng bộ binh của Ban Chỉ huy Tỉnh đội là hoàn toàn đúng đắn và có hiệu quả.

Sau khi Trung đội dân quân xã Hà Thượng (huyện Đại



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Từ) bắn rơi máy bay Mỹ bằng súng bộ binh, các đồng chí Nguyễn Hồng An (Tỉnh đội trưởng) và Ma Văn Viên (Tỉnh đội phó) đã dẫn 1 đoàn cán bộ tác chiến, phòng không trực tiếp xuống xã Hà Thượng nghiên cứu cách tổ chức trận địa đón lỗng, phục kích máy bay địch bay thấp; nắm kinh nghiệm tổ chức lực lượng trực chiến và chỉ huy chiến đấu để chỉ đạo lực lượng dân quân, tự vệ toàn tỉnh.

Trước tình hình giặc Mỹ huy động máy bay, bom đạn đánh phá địa bàn Thái Nguyên ngày càng ác liệt, Ban Chỉ huy Tỉnh đội quyết định trang bị thêm vũ khí cho lực lượng dân quân, tự vệ chiến đấu, bảo đảm trung bình 18 người có 1 súng bộ binh; các đơn vị dân quân, tự vệ trực chiến phòng không được trang bị thêm 15 khẩu súng đại liên Côlicôp. Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu và giúp Ủy ban hành chính tỉnh huy động hơn 2.000 dân quân, tự vệ ở các huyện Phú Bình, Phổ Yên, Đồng Hỷ, thành phố Thái Nguyên và Đại đội 91 thanh niên xung phong làm trong 2 ngày, đêm, đào đắp, xây dựng xong 9 trận địa cao xạ và tên lửa, đáp ứng kịp thời yêu cầu triển khai chiến đấu của các đơn vị.

Từ tháng 9/1966, giặc Mỹ huy động máy bay ném bom, bắn phá ồ ạt xuống nhiều mục tiêu nằm trên địa bàn tỉnh. Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh tổ chức kiểm tra, phát hiện và chỉ đạo các huyện, thành phố kịp thời có nhiều biện pháp khắc phục các thiếu sót, khuyết điểm trong công tác phòng không, sơ tán, nên đã hạn chế được nhiều tổn thất do máy bay địch đánh phá.

Tháng 12/1966, đồng chí Mã Kim Thành (Chính ủy

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Đoàn 250, nguyên Chính trị viên Tỉnh đội Bắc Kạn) được Quân khu điều về làm Chính trị viên Tỉnh đội Bắc Thái thay đồng chí Nguyễn Tâm đi làm Chính ủy Trung đoàn 248 - Sư đoàn 304 B. Cũng từ tháng 12/1966, lực lượng phòng không bảo vệ Tỉnh có sự thay đổi. Theo thỏa thuận giữa Đảng, Chính phủ hai nước Việt Nam và Trung Quốc, từ ngày 5/12/1966, Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc đã lần lượt cử các chi đội (tương đương sư đoàn) 62, 170, 168 pháo cao xạ sang bảo vệ các mục tiêu quan trọng ở địa bàn tỉnh, thay Trung đoàn 210 vào chiến đấu ở tuyến lửa Quân khu 4 và chiến trường miền Nam. Trước tình hình máy bay địch đánh phá liên tục, ác liệt, hiệu suất chiến đấu của các lực lượng phòng không bảo vệ Tỉnh đạt thấp, tổn thất nhiều, Ban Chỉ huy Tỉnh đội phối hợp với Tổ Sĩ quan liên lạc của Quân chủng Phòng không - Không quân tổ chức Hội nghị trao đổi kinh nghiệm đánh địch và hiệp đồng chiến đấu giữa các lực lượng phòng không của ta và Chi đội 62. Sau Hội nghị này, hiệu suất chiến đấu của các lực lượng phòng không bảo vệ Bắc Thái từng bước được nâng lên.

Kết thúc năm 1966, máy bay Mĩ trút xuống địa bàn tỉnh 1.296 quả bom phá, 210 quả đạn rốc két và tên lửa cùng toàn bộ 84 quả bom bi mẹ, với hơn 35.300 quả bom bi con. Toàn bộ các huyện, thành phố ở địa bàn Thái Nguyên đều bị đánh phá, trong đó thành phố Thái Nguyên và các huyện Đồng Hỷ, Đại Từ, Phổ Yên bị đánh phá ác liệt nhất. Trong chiến tranh ác liệt, cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã kiên cường, dũng cảm chiến đấu và phục vụ chiến đấu, góp phần cùng với các lực lượng bộ đội



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

cao xạ, tên lửa, không quân của Bộ, Quân khu và bộ đội công binh Trung Quốc bắn rơi 38 máy bay, tiêu diệt và bắt sống nhiều tên giặc Mỹ lái máy bay.

Tuy Ban Chỉ huy Tỉnh đội cùng với cấp ủy và chính quyền các cấp trong tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng tránh và đánh địch, hạn chế được nhiều tổn thất do máy bay địch đánh phá gây ra, nhưng do địch tập trung máy bay, bom đạn đánh phá ác liệt trên diện rộng, nên trên địa bàn đã có tới 599 người bị thương, vong (có 203 người bị chết), 350 ngôi nhà bị cháy, bị đổ; 33 toa tàu hỏa, 6 xe ô tô và một số máy nổ, máy tiện, cần trục bị phá hủy; khoảng 150 tấn thóc, gạo bị cháy và bị hỏng...

Trước tình hình giặc Mỹ leo thang, cho máy bay đánh phá ác liệt Khu Công nghiệp Thái Nguyên, bước sang năm 1967, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã quyết định trang bị thêm các loại súng máy cao xạ 12,7mm và 14,5mm cho các trận địa trực chiến phòng không của lực lượng tự vệ Công ty Gang Thép Thái Nguyên và Nhà máy điện Cao Ngạn.

Ngày 29/3/1967, Ban Chỉ huy Tỉnh đội ban hành Kế hoạch “Một tháng làm hầm, hào”. Thực hiện Kế hoạch của Ban Chỉ huy Tỉnh đội, tại thành phố Thái Nguyên, sau 3 ngày, 100% số hộ gia đình ở phố Phan Đình Phùng đã làm xong hầm liền nhà, liền đường, có lối thoát. Nhân dân xã Quang Vinh thành lập các đội chuyên đào hầm giúp các gia đình có hoàn cảnh neo đơn. Cán bộ, công nhân Công ty Gang Thép Thái Nguyên và cán bộ, chiến sĩ Đại đội 2 Công an nhân dân vũ trang đào xong hai hầm địa đạo sâu 50m, ăn sâu vào lòng núi từ 15m đến 17m.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Tháng 4/1967, sau khi ta trấn áp, xóa sổ tổ chức phản động “Hội nông dân liên hiệp Việt Nam” ở Định Hóa phát hiện trong số 94 tên tham gia tổ chức phản động này, có 17 tên là cán bộ, chiến sĩ dân quân (gồm 4 tên là cán bộ trung đội, 1 tên là cán bộ tiểu đội và 12 tên là chiến sĩ), Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã rút được nhiều bài học kinh nghiệm về công tác xây dựng lực lượng bán vũ trang ở cơ sở. Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo Ban Chỉ huy Huyện đội Định Hóa tập trung xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ, chiến sĩ lực lượng dân quân, tự vệ thực sự đảm bảo chất lượng, tuyệt đối trung thành với Đảng và nhân dân.

Để không ngừng xây dựng cơ quan quân sự địa phương ngày càng vững mạnh cả về tổ chức lãnh đạo, tổ chức chỉ huy, từ ngày 11 đến ngày 13/4/1967, Đảng bộ Tỉnh đội tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ nhất, với sự có mặt của 39 đại biểu chính thức, đại diện cho các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc. Các đồng chí Lê Hoàng (Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy), Thượng tá Võ Quốc Vinh (Ủy viên Thường vụ Quân khu ủy, Chủ nhiệm Chính trị Quân khu Việt Bắc) đã đến dự và chỉ đạo Đại hội. Đánh giá kết quả lãnh đạo của Đảng bộ từ khi thành lập (tháng 11/1965) đến đầu năm 1967, Đại hội khẳng định: *Trong điều kiện địch đánh phá ác liệt, yêu cầu chiến đấu và chi viện sức người, sức của cho chiến trường ngày càng cao, các lực lượng vũ trang địa phương phát triển nhanh chóng, nhưng sự lãnh đạo của Đảng bộ vẫn được giữ vững và bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ vượt chỉ tiêu trên giao 2,6%; lãnh*



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đạo bộ đội địa phương, dân quân, tự vệ huấn luyện đủ nội dung, vượt thời gian 3 tháng; lãnh đạo và chỉ đạo các lực lượng vũ trang địa phương phục vụ chiến đấu và chiến đấu 1.750 trận, đóng góp 55 vạn ngày công làm hầm hào, công sự chiến đấu, nguy trang trận địa, làm đường giao thông và vận chuyển vũ khí, góp phần cùng với nhân dân các dân tộc trong tỉnh và các lực lượng phòng không của bộ đội chủ lực đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ trên địa bàn tỉnh... Đảng bộ đã thường xuyên có kế hoạch, chỉ tiêu, nội dung và biện pháp xây dựng chi bộ và rèn luyện đảng viên theo tiêu chuẩn 4 tốt. Năm 1966, Đảng bộ Tỉnh đội có 72% đảng viên ở đơn vị và 63% đảng viên ở cơ quan đạt tiêu chuẩn 4 tốt. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh đội khóa I, gồm 9 đồng chí là: Mã Kim Thành (Chính trị viên Tỉnh đội), Nguyễn Hồng An (Tỉnh đội trưởng), Nguyễn Xuân Hiệp (Chính trị viên phó Tỉnh đội), Triệu Kỳ Phay (Tỉnh đội phó), Nguyễn Long Bảo (Tham mưu trưởng Tỉnh đội), Hà Nhân Dân (Chủ nhiệm Chính trị Tỉnh đội), Nguyễn Thế Dịch (Chủ nhiệm Hậu cần Tỉnh đội), Nguyễn Đình Dân (Tham mưu phó Tỉnh đội), Cao Xuân Thu (Chính trị viên Tiểu đoàn 19). Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh đội khóa I bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí: Mã Kim Thành, Nguyễn Hồng An, Nguyễn Xuân Hiệp; trong đó, các đồng chí Mã Kim Thành được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, Nguyễn Hồng An được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Ngày 6/5/1967, Đảng ủy Tỉnh đội họp quán triệt mục

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đích, yêu cầu, nội dung xây dựng bộ đội địa phương trong thời kì mới. Đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và Ban Chỉ huy Tỉnh đội đối với công tác xây dựng lực lượng bộ đội địa phương kể từ khi hợp nhất tỉnh, Hội nghị nhận định “*Sau khi hợp nhất tỉnh, để đảm bảo cho các nhiệm vụ chiến đấu, phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, xây dựng căn cứ địa và giữ vững giao thông vận tải thời chiến, bộ đội địa phương của tỉnh đã phát triển nhanh chóng cả về quy mô tổ chức và quân số, trang bị. Đại đội 73 tổ chức phục kích, đón lõng đánh trả máy bay địch 43 trận, bắn rơi 1 máy bay phản lực Mỹ; hoàn thành xây dựng các công trình chiến đấu do Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh giao cho với chất lượng tốt; tích cực tham gia giúp đỡ các địa phương huấn luyện dân quân, tự vệ đạt kết quả cao. Tiểu đoàn 19 Công binh đã hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo đảm giao thông ở các trọng điểm cầu Đa Phúc, phà Bến Oánh và ngầm Sơn Cẩm; qua chiến đấu và xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ của Tiểu đoàn 19 ngày càng trưởng thành. Trong các đơn vị bộ đội địa phương của tỉnh, trung bình hàng năm tỉ lệ đảng viên 4 tốt đạt 72%, tỉ lệ chi bộ 4 tốt đạt 75%”.*

Trước yêu cầu chi viện lực lượng cho các chiến trường đòi hỏi ngày càng cao và cấp bách, đầu tháng 5/1967, Ban Chỉ huy Tỉnh đội được Quân khu ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc giao cho xây dựng, huấn luyện 1 tiểu đoàn bộ binh chiến đấu bổ sung cho chiến trường miền Nam. Thực hiện nhiệm vụ trên, Ban Chỉ huy Tỉnh đội quyết định



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

điều toàn bộ Ban Chỉ huy Tiểu đoàn và cơ quan Tiểu đoàn bộ Tiểu đoàn 19 công binh sang xây dựng Tiểu đoàn bộ binh chiến đấu bổ sung cho chiến trường miền Nam mang phiên hiệu Tiểu đoàn 68. Trên cơ sở khung Ban Chỉ huy Tiểu đoàn 19, Ban Chỉ huy Tỉnh đội điều bổ sung thêm cán bộ, tổ chức tuyển tân binh xây dựng Tiểu đoàn 68, gồm cơ quan Tiểu đoàn bộ và 3 đại đội bộ binh, 1 đại đội hỏa lực cối 82. Ban Chỉ huy Tiểu đoàn 68 gồm các đồng chí Đại úy Hoàng Quốc Xuân (Tiểu đoàn trưởng), Đại úy Nhan Văn Sầu (Chính trị viên), Thượng úy Lê Văn Phụ (Tiểu đoàn phó) và Thượng úy Hà Thiêm Thương (Chính trị viên phó), Đảng ủy Tỉnh đội ra quyết định thành lập Đảng bộ Tiểu đoàn 68 trực thuộc Đảng ủy Tỉnh đội. Đảng bộ Tiểu đoàn 68 có 5 chi bộ (4 chi bộ đại đội và 1 Chi bộ Tiểu đoàn bộ), Đảng ủy Tiểu đoàn gồm 7 đồng chí, do các đồng chí Nhan Văn Sầu làm Bí thư, Hoàng Quốc Xuân làm Phó Bí thư.

Sau khi ổn định bộ máy lãnh đạo, bộ máy chỉ huy và tập huấn cán bộ, đến ngày 20/7/1967, Tiểu đoàn 68 hoàn thành nhiệm vụ tuyển quân, bước vào xây dựng, củng cố nơi ăn, ở chuẩn bị huấn luyện. Đầu tháng 8/1967, Tiểu đoàn bước vào huấn luyện chiến đấu. Sau 1 tháng học tập, kết quả kiểm tra từ đạt yêu cầu trở lên ở các khoa mục bắn súng trường CKC là 77,76%, bắn súng tiểu liên AK bài 1 là 84,52% (có 47,62% khá giỏi), ném lựu đạn là 93%, công sự là 85,34%, võ thuật là 78%; hành quân đường dài trên 100 km có mang, vác nặng từ 25kg đến 30kg đảm bảo 100% cán bộ, chiến sĩ tới đích.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Từ kết quả thực tế sau 1 tháng rèn luyện và huấn luyện chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 68, ngày 20/9/1967, Đảng ủy Tỉnh đội ra Nghị quyết số 393 giao nhiệm vụ cho Tiểu đoàn 68 *“Phải nhận rõ tình hình nhiệm vụ, phấn khởi lên đường với quyết tâm cao, hoàn thành chương trình học tập, huấn luyện với chất lượng tốt nhất; rèn luyện thể lực, tập hành quân mang, vắc để có sức khỏe bền bỉ, dẻo dai, đảm bảo 100% quân số hành quân đến đích; giữ gìn và sử dụng tốt mọi loại vũ khí trang bị. Xây dựng đơn vị đạt tới mục đích cuối cùng là đi chiến đấu tại chiến trường với thời gian khẩn trương, tích cực và chất lượng cao nhất”*.

Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy Tỉnh đội, 95% cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 68, (trong đó có 100% cán bộ, chiến sĩ Đại đội 2) viết đơn tình nguyện xung phong đi chiến đấu ở chiến trường (có 45 đồng chí viết đơn tình nguyện bằng máu, tiêu biểu là các đồng chí Đặng Minh Đức và Dương Quý An). Ngày 20/12/1967, từ xã Vạn Thọ (huyện Đại Từ), 633 cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 68 đã phấn khởi lên đường vào chiến trường miền Nam đánh Mỹ, với khí thế và tinh thần: *“Xé dọc Trường Sơn đi cứu nước, mà lòng phơi phơi dậy tương lai”*<sup>(1)</sup>.

Để đảm bảo giao thông trên Quốc lộ 3 và đường sắt Thái Nguyên - Hà Nội, Đại đội 92 Công binh của Tỉnh đội và dân quân 2 xã Thuận Thành, Trung Thành (huyện Phổ Yên) cùng với 1 đại đội của Đội 91 thanh niên xung phong làm thêm 1 đường ngầm, 1 cầu cáp treo và mở thêm 2 bến phà qua sông

(1) Thơ Tố Hữu.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Công ở phía thượng lưu cầu Đa Phúc. Được sự giúp đỡ của Phòng Hóa học Quân khu, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo Ban Chỉ huy Huyện đội Phổ Yên tổ chức xây dựng 1 tổ dân quân ở xã Thuận Thành làm nhiệm vụ thả màn khói bảo vệ cầu; ngoài ra, mỗi khi có máy bay địch hoạt động là tổ này lại có mặt trên trận địa giúp bộ đội tiếp đạn, tải thương. Nhờ đó, tháng 8/1967, địch đánh hỏng nặng cầu đường bộ Đa Phúc, nhưng giao thông vận tải qua sông Công ở khu vực Đa Phúc vẫn đảm bảo thường xuyên thông suốt.

Tại khu vực thành phố Thái Nguyên, cầu Gia Bẫy cũng bị máy bay địch đánh đi đánh lại rất nhiều lần. Để tăng cường công tác chỉ huy, chỉ đạo đảm bảo giao thông vận tải ở khu vực Gia Bẫy, Thành ủy, Ủy ban hành chính Thành phố quyết định thành lập “Ban Chỉ huy đảm bảo giao thông khu vực Gia Bẫy”. Các đồng chí Thành đội trưởng thành phố Thái Nguyên và Đại đội trưởng Đại đội 91 công binh Tỉnh đội đã được Thành ủy, Ủy ban hành chính Thành phố chỉ định tham gia Ban Chỉ huy và đã cùng với các thành viên trong Ban Chỉ huy tổ chức tốt việc tu bổ, sửa chữa các bến phà Thác Oánh, Ngọc Lâm và các đường ngầm Sơn Cẩm, Bến Tượng. Nhờ đó, khi địch đánh phá hỏng cầu Gia Bẫy, giao thông vận chuyển hàng hóa và cơ động lực lượng trên Quốc lộ 1B qua khu vực Gia Bẫy luôn đảm bảo thông suốt.

Ngày 16/10/1967, máy bay địch ném nhiều bom phá và 23 quả bom từ trường xuống khu vực Trung tâm thành phố Thái Nguyên, gây cho ta rất nhiều khó khăn trong việc khắc phục hậu quả. Trung úy Đoàn Mạnh Hùng (Trợ lý Công

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

binh Thành đội Thái Nguyên), khi đi kiểm tra, đánh dấu bom nổ chậm đã đeo súng ngắn, kim loại của súng ngắn đã kích bom từ trường nổ, bị hi sinh. Một xe ô tô chở lương thực và một số người dắt xe đạp qua khu vực có bom từ trường, kim loại ở xe ô tô và xe đạp đã kích bom từ trường nổ, gây thương, vong. Đường vận chuyển qua trung tâm thành phố Thái Nguyên bị ách tắc. Không thể để bom từ trường cản trở giao thông, theo chỉ đạo của Quân khu, Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã chỉ đạo lực lượng công binh tạm thời đánh dấu các vị trí có bom nổ chậm, cử cán bộ đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm của Quân khu 4 và Hải Phòng dùng các vật bằng sắt và nam châm kích thích gây nổ bom từ trường. Được sự hỗ trợ của bộ đội Công binh Quân khu, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo lực lượng công binh của tự vệ Thành phố dùng dây buộc mảnh tôn kéo qua bom từ trường, gây nổ từng quả một. Bằng phương pháp này, lực lượng công binh của tự vệ Thành phố đã lần lượt phá nổ 23 quả bom từ trường, giải tỏa ách tắc giao thông qua khu vực Trung tâm thành phố Thái Nguyên.

Công tác tuyển quân, xây dựng lực lượng vũ trang, chi viện chiến trường, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và Ban Chỉ huy Tỉnh đội, năm 1967, chỉ riêng các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thái Nguyên đã đảm bảo hoàn thành vượt mức chỉ tiêu 0,9%; trong đó, huyện Định Hóa vượt chỉ tiêu 15,55% (dẫn đầu tỉnh), ty Nông nghiệp vượt 6,66%, ty Giao thông vượt 2,85%.

Bước sang năm 1968, thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, đêm 10/1/1968 (tức đêm 29, rạng 30 Tết Mậu



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

thân), lực lượng vũ trang nhân dân ta ở miền Nam đã mở một cuộc Tổng tiến công vào bốn trên sáu thành phố, 37 trên 44 thị xã và hàng trăm quận lỵ, thị trấn, hỗ trợ cho nhân dân giành quyền làm chủ nhiều vùng nông thôn rộng lớn. Hoà chung với khí thế của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của quân và dân miền Nam, Đảng ủy và Chỉ huy Tỉnh đội lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng vũ trang địa phương đẩy mạnh công tác phòng không nhân dân theo chủ trương của Tỉnh ủy, góp phần hạn chế được nhiều tổn thất do máy bay địch đánh phá gây ra. Ba tháng đầu năm 1968, quân và dân Thái Nguyên tiếp tục bắn rơi 2 máy bay địch (trong đó có 1 máy bay trinh sát không người lái), góp phần đưa số máy bay Mỹ bị bắn rơi trên miền Bắc quý 1/1968 lên 73 chiếc.

Bị thất bại nặng nề trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của quân và dân ta ở miền Nam Tết Mậu Thân 1968 và cuộc chiến tranh phá hoại ở miền Bắc, ngày 31/3/1968, Tổng thống Mỹ Giônxon buộc phải chính thức tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra, không ra tranh cử Tổng thống nhiệm kỳ II vào tháng 11/1968 và chấp nhận đàm phán với Chính phủ ta tại Pari (Thủ đô nước Pháp). Cùng với các tỉnh miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra, Bắc Thái đã kết thúc thắng lợi cuộc chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ.

Phát huy truyền thống anh hùng của “Thủ đô kháng chiến” chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954), Đảng ủy và Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ,

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân địa phương nêu cao ý chí, quyết tâm đánh Mỹ, góp phần cùng với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trên địa bàn cùng các lực lượng phòng không - không quân của Bộ, Quân khu và Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc tiến hành thắng lợi cuộc chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ, bắn rơi 51 máy bay phản lực hiện đại, bắt sống và tiêu diệt nhiều giặc lái máy bay Mỹ, góp phần vẻ vang vào chiến công chung của quân và dân miền Bắc. Đối với nhiệm vụ động viên tuyển quân, chi viện chiến trường, chỉ tính trong gần 3 năm chiến tranh ác liệt (từ tháng 10/1965 đến tháng 12/1967), Đảng ủy và Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng vũ trang địa phương tham gia cùng các cấp bộ Đảng, chính quyền trên địa bàn huy động hơn hai vạn con, em ưu tú của nhân dân các dân tộc Thái Nguyên lên đường đánh Mỹ; trong đó, có tới gần hai vạn người đã vượt Trường Sơn vào chiến đấu cùng với đồng bào, đồng chí miền Nam.

Tất cả những thành tựu giành được trong cuộc chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (từ tháng 10/1965 đến tháng 3/1968), là cơ sở, tiền đề rất quan trọng để cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị Ban Chỉ huy Tỉnh đội tiến lên giành những thắng lợi to lớn hơn trong thời kì tranh thủ thời gian địch tạm ngừng đánh phá, đẩy mạnh khôi phục và phát triển kinh tế xã hội, động viên tuyển quân chi viện chiến trường, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của đế quốc Mỹ.



**III - Ban Chỉ huy Tỉnh đội (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)<sup>(1)</sup> trong thời kì đẩy mạnh tuyển quân chi viện chiến trường và chống chiến tranh phá hoại bằng không quân lần thứ hai của đế quốc Mỹ (4/1968 - 12/1972).**

Sau Tết Mậu Thân 1968, ở nhiều đô thị trên khắp chiến trường miền Nam, các cuộc tấn công và nổi dậy của quân và dân ta còn tiếp tục diễn ra hai đợt nữa. Tuy có giành được một số kết quả nhất định, nhưng do *“quân địch đã chuyển chiến lược, ra sức thực hiện biện pháp quét và giữ, kéo quân về phòng thủ dày đặc các tuyến thành, thị. Yếu tố bất ngờ của ta không còn nữa. Sức của ta đã hao mòn và sút giảm đi nhiều, cơ sở chính trị bộc lộ và bị tan rã, căn cứ đứng chân của ta ở các vùng nông thôn lại bị bỏ lỏng (...); ta bị tổn thất, mất đất, mất dân, thương, vong nhiều, ảnh hưởng kéo dài đến những năm sau”<sup>(2)</sup>.*

Tình hình đó đòi hỏi sự chi viện của hậu phương lớn miền Bắc cho chiến trường miền Nam trở lên to lớn và cấp bách hơn bao giờ hết. Tại Hội nghị giao chỉ tiêu tuyển quân năm 1968 cho các tỉnh, thành phố miền Bắc do Hội đồng Chính phủ tổ chức đầu năm 1968, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã phải chỉ thị *“Công tác động viên tuyển quân là công tác trung tâm số một, là vấn đề cấp bách phải được ưu tiên. Động viên lực lượng bổ sung cho chiến trường lúc này là có tính chất quyết định”*.

(1) Từ 8/1971, quy mô Ban Chỉ huy Tỉnh đội được nâng cấp từ tương đương cấp trung đoàn lên Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (tương đương cấp sư đoàn).

(2) Tổng kết Bộ Tổng Tham mưu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Nxb QĐND, Hà Nội 1997, trang 125.

## **LỊCH SỬ BỘ CHI HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Năm 1968, Bắc Thái được Trung ương giao chỉ tiêu tuyển quân tăng gấp 3,2 lần năm 1965, 2,03 lần năm 1966, 3,49 lần năm 1967 và bằng 91% chỉ tiêu tuyển quân cả 3 năm 1965, 1966, 1967 cộng lại. Đặc biệt, các cơ quan, đơn vị của Trung ương và địa phương nằm trên địa bàn Thái Nguyên, chỉ tiêu tuyển quân năm 1968 gấp 11,02 lần năm 1965, 12,25 lần năm 1966 và 5,25 lần năm 1967.

Với chỉ tiêu tuyển quân Trung ương giao cho lớn như vậy, nhiệm vụ động viên tuyển quân năm 1968 trở thành nhiệm vụ lớn nhất trong công tác quân sự địa phương của Bắc Thái. Nhiệm vụ động viên tuyển quân năm 1968 của Quân và dân trong tỉnh được thực hiện với chỉ tiêu lớn, lại trong điều kiện có rất nhiều khó khăn mới nảy sinh. Trong những năm 1965, 1966, trước khí thế chống Mỹ cứu nước sôi nổi, công tác động viên tuyển quân có nhiều thuận lợi. Nhưng chiến tranh diễn ra ngày càng ác liệt, kéo dài, qua nhiều đợt tuyển quân từ năm 1965 đến năm 1967, lực lượng dự bị của tỉnh đã cạn dần. Mặt khác, tiêu chuẩn tuyển quân năm 1968 lại có những điểm đòi hỏi cao hơn; đối tượng tuyển quân chủ yếu là thanh niên từ 18 tuổi đến 25 tuổi; rất hạn chế tuyển những người trên 30 tuổi, những người có từ 3 con trở lên và những gia đình có nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, do chiến tranh ác liệt kéo dài, trong nhân dân, đặc biệt là trong thanh niên ở các huyện, thành phố đã xuất hiện tư tưởng ngại gian khổ, hi sinh, không muốn đi bộ đội. Trong các đợt tuyển quân năm 1967, một số thanh niên ở các huyện Phổ Yên, Phú Lương không đi khám sức khỏe, hoặc có đi khám nhưng không khám hết các chuyên



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

khoa. Hiện tượng gia đình cán bộ, đảng viên không gương mẫu cho con em đi bộ đội, gây suy bì, ty nạn trong nhân dân cũng là những khó khăn của Tỉnh trong công tác tuyển năm 1968.

Quán triệt chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị Ban Chỉ huy Tỉnh đội xác định bất kì trong hoàn cảnh nào cũng phải “... *kiên quyết động viên đạt vượt mức quân số, đảm bảo chất lượng tốt, thời gian nhanh, giao quân gọn và an toàn*”. Rút kinh nghiệm công tác tuyển quân những năm trước, đầu năm 1968, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu cho Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh họp phiên đầu tiên<sup>(1)</sup>. Các đồng chí Doanh Hằng (Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch Uỷ ban hành chính tỉnh): Chủ tịch Hội đồng, Nguyễn Hồng An (Uỷ viên ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Tỉnh đội trưởng): Phó Chủ tịch Hội đồng đã chủ trì Hội nghị. Hội nghị thảo luận các biện pháp chỉ đạo và phân công trách nhiệm của các thành viên trong Hội đồng.

Tiếp đó, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu và giúp Uỷ ban hành chính tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác động viên tuyển quân 3 năm từ 1965 đến 1967; giao chỉ tiêu tuyển quân năm 1968 cho các huyện, thành phố. Các đồng chí Bí thư Huyện uỷ, Thành uỷ, Chủ tịch Uỷ ban hành chính và Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã tham dự hội nghị. Hội nghị nghe đồng chí Doanh Hằng (Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch Uỷ ban hành chính tỉnh kiêm Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự

(1) Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh được thành lập từ ngày họp nhất tỉnh, nhưng vì nhiều lý do nên đầu năm 1968 mới họp phiên đầu tiên.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tỉnh) quán triệt ý nghĩa, tầm quan trọng và yêu cầu cấp bách của công tác động viên, tuyển quân năm 1968; giao nhiệm vụ cho cấp uỷ Đảng, chính quyền các cấp phải hoàn thành tốt chỉ tiêu động viên tuyển quân. Sau Hội nghị, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức Hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ, hướng dẫn tiêu chuẩn, đối tượng, thủ tục động viên tuyển quân năm 1968 cho Ban Chỉ huy các Huyện đội, Thành đội.

Đợt động viên tuyển quân đầu tiên của năm 1968, Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh giao cho các huyện Phổ Yên, Phú Lương, Đại Từ tuyển 900 tân binh. Lúc đầu do Huyện uỷ, Uỷ ban hành chính các huyện Phổ Yên, Phú Lương chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của công tác động viên tuyển quân, chưa thấy rõ động viên tuyển quân là công tác trung tâm đột xuất, nên thiếu lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ. Tại huyện Phổ Yên, trước thời hạn giao quân 15 ngày, huyện mới khám tuyển và xét duyệt được 66% chỉ tiêu. Tại huyện Phú Lương, sau 1 tháng triển khai cũng mới chỉ khám tuyển và xét duyệt được 32% chỉ tiêu quân số. Trước tình hình đó, đồng chí Nguyễn Hồng An (Tỉnh đội trưởng, Phó Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh) và đồng chí Doanh Hằng (Chủ tịch Uỷ ban hành chính tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh) đã phân công nhau trực tiếp xuống 2 huyện Phổ Yên và Phú Lương kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo công tác động viên tuyển quân. Được sự kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo trực tiếp của các đồng chí Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh, tại huyện Phổ Yên, Huyện uỷ giao cho Ban Tuyên giáo cử cán bộ trực tiếp tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân trong huyện thấy rõ ý nghĩa, tầm quan



## **LỊCH SỬ BỘ CHI HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trọng và yêu cầu cấp bách của công tác động viên tuyển quân; Đoàn Thanh niên huyện chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thanh niên “Ba sẵn sàng”, vận động thanh niên đi khám tuyển; Hội Phụ nữ huyện vận động chị em động viên chồng, con, người yêu lên đường đánh giặc; các ngành Kiểm sát, Toà án đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền pháp luật và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc cho nhân dân... Phòng Y tế huyện tổ chức 4 đợt khám tuyển liên tục, cử cán bộ y tế trực tiếp xuống xã Minh Đức để khám tuyển. Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thường trực Uỷ ban hành chính huyện 3 lần họp với các Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Uỷ ban hành chính xã và Thủ trưởng các cơ quan huyện bàn biện pháp thực hiện chỉ tiêu tuyển quân. Uỷ ban hành chính huyện tập trung tân binh trước giao quân 1 ngày để giáo dục truyền thống quê hương, tặng quà và động viên tân binh lên đường đánh giặc.

Tại huyện Phú Lương, Huyện uỷ cử các đồng chí Huyện uỷ viên trực tiếp xuống các xã kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo tuyển quân. Các đồng chí Huyện uỷ viên xuống chỉ đạo các xã mang theo lệnh gọi nhập ngũ do Chủ tịch Uỷ ban hành chính huyện huyện kí sẵn, xét duyệt được trường hợp nào phát lệnh gọi nhập ngũ ngay trường hợp đó. Đồng chí Lâm Đình Phòng, Bí thư Huyện uỷ trực tiếp đối chiếu, kiểm tra danh sách đảng viên, giao nhiệm vụ cho cấp ủy Đảng từng xã, từng cơ quan, đơn vị cử đảng viên đi đánh Mỹ. Trước khi tân binh lên đường về đơn vị, đồng chí Chủ tịch Uỷ ban hành chính huyện và cán bộ Hội Phụ nữ huyện đã trực tiếp nói chuyện, động viên tân binh phấn khởi lên đường đánh Mỹ.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Tại huyện Đại Từ, do Huyện uỷ, Uỷ ban hành chính và Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự huyện lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ từ việc tổ chức khám tuyển đến xét duyệt, nên chỉ sau 8 ngày kể từ khi nhận nhiệm vụ, huyện đã hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân được giao.

Nhờ có quyết tâm cao, với nhiều biện pháp tích cực của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể từ tỉnh đến các huyện và cơ sở, nên tuyển quân đợt 1 năm 1968, Thái Nguyên đã tuyển được 904 người vào bộ đội, vượt chỉ tiêu quân số trên giao 0,44%, (các huyện Phổ Yên vượt 2,33%, Phú Lương vượt 0,73%). Trong số 904 người nhập ngũ, có 8,2% đảng viên (vượt chỉ tiêu 2,2%), 57,1% đoàn viên (thấp hơn chỉ tiêu 2,9%); 58,2% trong độ tuổi từ 18 đến 25, còn lại 41,8% ở độ tuổi từ 26 đến 30, chỉ có 3,6% người nhập ngũ có 3 con trở lên. Đánh giá kết quả tuyển quân đợt 1 năm 1968, Báo cáo sơ kết của Ban Chỉ huy Tỉnh đội khẳng định “*Đối chiếu với nhiệm vụ và yêu cầu động viên tuyển quân đợt 1 năm 1968, tỉnh đã hoàn thành nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, vượt thời gian qui định của Quân khu*”<sup>(1)</sup>.

Từ kết quả công tác động viên, tuyển quân đợt 1 năm 1968 ở 3 huyện Phổ Yên, Phú Lương và Đại Từ, Ban Chỉ huy Tỉnh đội rút ra 3 kinh nghiệm chủ yếu: *Một là, cấp uỷ Đảng và chính quyền các cấp phải quán triệt sâu sắc, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng và yêu cầu cấp bách của công tác động viên tuyển quân chi viện chiến trường, từ đó có quyết tâm cao, có nhiều biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo chặt*

(1) Tài liệu lưu tại cặp 36, Chi cục Lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*chế, thường xuyên, liên tục. Hai là, coi trọng công tác giáo dục chính trị, động viên tư tưởng cho các đối tượng, đặc biệt là cho thanh niên. Ba là, quản lý chặt chẽ đối tượng động viên tuyển quân cả về số lượng và chất lượng.*

Từ kết quả và kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác động viên tuyển quân đợt 1, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị trong tỉnh làm tốt công tác động viên tuyển quân đợt 2. Kết quả tuyển quân đợt 2 năm 1968, chỉ tính riêng các huyện, thành phố địa bàn Thái Nguyên đã huy động được 1.046 người vào bộ đội đánh Mỹ, vượt chỉ tiêu quân số trên giao.

Ngay sau khi giao xong quân đợt 2, ngày 20/5/1968, Phủ Thủ tướng giao tiếp cho tỉnh tuyển quân đợt 3 với chỉ tiêu nhiều gấp 1,5 lần so với chỉ tiêu tuyển quân cả năm 1967. Trên địa bàn Thái Nguyên, so với chỉ tiêu tuyển quân năm 1967, chỉ tiêu tuyển quân đợt 3 năm 1968 của các huyện Đại Từ gấp 2,85 lần, Phổ Yên gấp 2,58 lần, Phú Bình gấp 1,13 lần, Đồng Hỷ gấp 1,28 lần, Định Hoá gấp 1,05 lần.

Để hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân đợt 3, đầu tháng 6/1968, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết công tác tuyển quân 6 tháng đầu năm 1968, bàn nội dung, biện pháp tuyển quân đợt 3. Sau Hội nghị, Ban Chỉ huy Tỉnh đội phối hợp với ngành Thương binh và Xã hội tỉnh phát động phong trào thi đua “Toàn dân chấp hành chính sách hậu phương quân đội”.

Hưởng ứng phong trào thi đua “Toàn dân chấp hành chính sách hậu phương quân đội” do Tỉnh đội và ngành

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Thương binh - Xã hội tỉnh phát động, huyện Phổ Yên đã điều hoà lương thực cho 150 gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình bộ đội đang chiến đấu ở chiến trường có nhiều khó khăn, trung bình mỗi gia đình được 5 kg gạo; huyện Phú Bình điều hoà lương thực cho 95 gia đình, trung bình mỗi gia đình được 10 kg gạo. Ở khắp các huyện, thành trong tỉnh, nhiều chị vợ liệt sĩ, vợ bộ đội được địa phương quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt thành cán bộ; được ưu tiên sắp xếp việc làm, ổn định đời sống gia đình. Tại các huyện Định Hoá, Phú Bình, Phổ Yên đã có 327 chị được bố trí vào làm việc ở các trại giống cây trồng, ở các cửa hàng thương nghiệp..., có thu nhập tương đối ổn định. Sự quan tâm giúp đỡ của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, cơ quan, đoàn thể và nhân dân đã tạo cho anh em thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình bộ đội giữ được cuộc sống sinh hoạt bình thường. Các gia đình chính sách thấy rõ được sự ưu việt trong chính sách hậu phương quân đội của Đảng và Chính phủ, vui vẻ, phấn khởi động viên chồng, con an tâm đánh giặc; anh em bộ đội đang chiến đấu ở chiến trường tin tưởng ở hậu phương, tăng thêm ý chí giết giặc, lập công.

Nhờ các cấp uỷ Đảng, cơ quan, đoàn thể các cấp trong tỉnh làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giáo dục, động viên, tuyên truyền kết hợp với toàn dân làm tốt công tác hậu phương quân đội, nên mặc dù chiến tranh ác liệt kéo dài, nguồn tuyển quân hạn chế, chỉ tiêu tuyển quân lớn, thời gian chuẩn bị ngắn, lại diễn ra đúng lúc chuẩn bị bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp tỉnh và khu, nhưng các huyện, thành, cơ quan, đơn vị nằm trên địa bàn Thái Nguyên vẫn



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

hoàn thành vượt mức chỉ tiêu tuyển quân đợt 3 (trong đó, thành phố Thái Nguyên vượt 16,1%, các huyện Đại Từ vượt 0,72%, Đồng Hỷ vượt 0,59%, Định Hoá vượt 0,47% và các ty Lâm nghiệp vượt 5,38%, Bưu điện vượt 3,14%, Thủy lợi vượt 1,1% ...

Thành tích tuyển quân đợt 3 năm 1968 của các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã được cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp từ Trung ương đến địa phương ghi nhận. Thủ tướng Chính phủ đã tặng Bằng khen cho thành phố Thái Nguyên và tặng Giấy khen cho huyện Phú Bình; Ủy ban hành chính Khu Tự trị Việt Bắc tặng Bằng khen cho huyện Đại Từ và tặng Giấy khen cho 2 huyện Đồng Hỷ, Phổ Yên; Ủy ban hành chính tỉnh tặng Bằng khen cho hai huyện Định Hoá, Võ Nhai và tặng Giấy khen cho các ty Lâm nghiệp, Bưu điện, Thủy lợi.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, công tác tuyển quân đợt 3 năm 1968 của các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh cũng còn nhiều hạn chế: *Một là, công tác điều tra, thống kê, nắm thực lực còn yếu, chuẩn bị chưa đầy đủ, nên tuy hầu hết các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị đều đạt và vượt chỉ tiêu nhưng rất vất vả. Hai là, một số cơ sở chưa quán triệt đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng và yêu cầu cấp bách của công tác động viên tuyển quân trong thời kỳ mới, nên quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo chưa cao. Ba là, sự phối hợp giữa các ngành, các giới trong thời gian chuẩn bị động viên tuyển quân chưa thật chặt chẽ, công tác giáo dục chưa thật sự có bề sâu. Do các hạn chế trên, nên kết quả tuyển quân đợt 3 năm 1968, huyện Phú*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

---

Lương giao quân chỉ đạt 86% chỉ tiêu, có 15 trường hợp chống lệnh, trong đó có 1 đảng viên và 6 đoàn viên. ; huyện Võ Nhai còn xã Sảng Mộc không có người nhập ngũ (xã trắng); huyện Đông Hỷ đưa cả con địa chủ, cường hào, gian ác mới đi tù về vào bộ đội.

Từ kinh nghiệm công tác động viên tuyển quân đợt 3, được sự chỉ đạo trực tiếp của Đoàn Cán bộ Bộ Tổng Tham mưu và Phủ Thủ tướng, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo tuyển quân đợt 4 năm 1968 toàn tỉnh vượt chỉ tiêu quân số trên giao 4,6%; riêng các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thái Nguyên vượt chỉ tiêu quân số trên giao 9,3%.

Cùng với công tác động viên tuyển quân giao cho các đơn vị bộ đội chủ lực, trước yêu cầu cấp bách về lực lượng của tiền tuyến, đầu năm 1968, Ban Chỉ huy Tỉnh đội được Quân khu uỷ, Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc giao nhiệm vụ xây dựng và huấn luyện tiếp hai tiểu đoàn bộ binh chiến đấu bổ sung cho chiến trường miền Nam. Thực hiện nhiệm vụ trên, tháng 4/1968, Đảng uỷ, Ban Chỉ huy Tỉnh đội điều động cán bộ xây dựng khung Tiểu đoàn 68B (còn gọi là Tiểu đoàn 68.2) gồm 3 đại đội bộ binh, 1 đại đội hoả lực và cơ quan Tiểu đoàn bộ. Ban Chỉ huy Tiểu đoàn 68 B gồm các đồng chí Thượng úy Dương Văn Cự (Tiểu đoàn trưởng), Thượng úy Vũ Ngự (Chính trị viên), Trung úy Phạm Văn Xá (Tiểu đoàn phó), Trung úy Nguyễn Văn Ngự (Chính trị viên phó). Vì Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã rút được kinh nghiệm xây dựng Tiểu đoàn 68A và Tiểu đoàn 68B được tiếp nhận,



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

thừa hưởng toàn bộ cơ sở vật chất của Tiểu đoàn 68A để lại, nên việc xây dựng Tiểu đoàn 68B có nhiều thuận lợi hơn so với việc xây dựng Tiểu đoàn 68A.

Sau khi ổn định tổ chức và biên chế cán bộ khung, để thuận lợi cho việc động viên tinh thần, vật chất và phát huy truyền thống của từng vùng, Tiểu đoàn 68B tổ chức tuyển quân gọn ở mỗi huyện 1 đại đội. Ngay sau khi tuyển được 800 tân binh (có 90 đảng viên, 509 đoàn viên, vượt chỉ tiêu giao 1,65%), Tiểu đoàn 68B khẩn trương ổn định biên chế, tổ chức, nơi ăn, ở, nhanh chóng triển khai huấn luyện chiến đấu. Từ ngày 1/5 đến ngày 10/6/1968, Tiểu đoàn 68B hoàn thành chương trình huấn luyện, kết quả bắn súng tiểu liên AK bài 1 có 85,77% đạt yêu cầu trở lên (64,22% khá, giỏi), bắn súng trường CKC bài 1 có 63,39% đạt yêu cầu trở lên (45,7% khá giỏi); bắn súng tiểu liên AK bài 2 có 99,34% đạt yêu cầu trở lên (38,36% khá, giỏi), bắn súng trường CKC bài 2 có 98,55% đạt yêu cầu trở lên (23,51% khá, giỏi); kết quả kiểm tra các khoa mục khác đều từ 80% đến 91,82% đạt yêu cầu trở lên. Qua giáo dục, rèn luyện, hầu hết cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 68B đều xây dựng được quyết tâm lên đường vào chiến trường miền Nam đánh Mỹ, tỷ lệ hao hụt quân số trong thời gian huấn luyện là 5,43% (ở mức thấp so với qui định của Bộ Quốc phòng). Ngày 20/6/1968, từ xã Vạn Thọ (huyện Đại Từ), 635 cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 68B đã tạm biệt quê hương, lên đường sát cánh cùng đồng bào và đồng chí miền Nam đánh Mỹ.

Ngay sau khi Tiểu đoàn 68B lên đường bổ sung cho chiến trường miền Nam, đầu tháng 7/1968, Ban Chỉ huy

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Tỉnh đội điều động, sắp xếp cán bộ khung và tuyển quân xây dựng tiếp Tiểu đoàn 68C (còn gọi là Tiểu đoàn 68.3) gồm 4 đại đội và cơ quan Tiểu đoàn bộ. Ban Chỉ huy Tiểu đoàn 68C gồm các đồng chí: Thượng úy Đỗ Thắng (Tiểu đoàn trưởng), Thượng úy Ngô Ngọc Diện (Chính trị viên), Thượng úy Hoàng Tân (Tiểu đoàn phó), Thượng úy Nguyễn Đăng Sơn (Tiểu đoàn phó), Trung úy Vũ Văn Thân (Chính trị viên phó). Tiểu đoàn 68C tuyển quân ở thành phố Thái Nguyên và các huyện Võ Nhai, Phú Lương, Na Rì mỗi đơn vị 1 đại đội. Mặc dù Tiểu đoàn 68C tuyển vượt chỉ tiêu quân số tới 16,72%, nhưng do khám tuyển không tốt, quá trình quản lý, giáo dục, huấn luyện có nhiều thiếu sót, nên cuối đợt huấn luyện, tỉ lệ quân số hao hụt của Tiểu đoàn lên tới 28%, không đủ chỉ tiêu của một tiểu đoàn quân tăng cường bổ sung cho chiến trường. Trước tình hình đó, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Tỉnh đội gấp rút điều động cán bộ, chiến sĩ ở các cơ quan Tỉnh đội và các đơn vị trực thuộc bổ sung đủ quân số theo biên chế và đảm bảo chất lượng tốt cho Tiểu đoàn 68C. Thực hiện Nghị quyết chuyên đề “Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo Tiểu đoàn 68C đi B” của Đảng ủy Tỉnh đội, cấp ủy Đảng và Chỉ huy các cấp Tiểu đoàn 68C tiếp tục làm tốt công tác động viên chính trị, củng cố quyết tâm, gây thành không khí hào hứng, sôi nổi, phấn khởi đối với nhiệm vụ hành quân vào Nam chiến đấu cho toàn thể cán bộ, chiến sĩ trong Tiểu đoàn. Ngày 2/2/1969, cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 68C tổ chức Lễ xuất quân lên đường vào Nam đánh Mỹ. Các đồng chí trong Đảng ủy và Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã cùng với các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tỉnh tham dự buổi Lễ, thăm hỏi, động viên, tặng quà và tiễn đơn vị lên đường vào Nam đánh Mỹ. Sự thăm hỏi, động viên kịp thời của các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy và Ủy ban hành chính tỉnh, của Đảng ủy và Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã góp phần tạo nên không khí phấn khởi, hăng hái, quyết tâm đi chiến đấu cho 733 cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 68C. Quân số Tiểu đoàn 68C lên đường vào Nam chiến đấu so với chỉ tiêu Quân khu giao vượt 14%; tỉ lệ quân số hành quân tới đích đạt 96% (cao nhất so với các đơn vị cùng đi lúc bấy giờ).

Cùng với việc xây dựng, tuyển quân và huấn luyện 2 tiểu đoàn 68B và 68C trực tiếp chi viện cho chiến trường miền Nam, giữa năm 1968, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức xây dựng 1 đại đội (mang phiên hiệu Đại đội Độc lập) vừa làm nhiệm vụ xây dựng doanh trại, kho tàng cho cơ quan Tỉnh đội và các đơn vị trực thuộc, vừa rèn luyện, chọn lọc chiến sĩ tạo nguồn cử đi học đào tạo chuyên môn kỹ thuật cho Quân khu và Bộ. Ban Chỉ huy Đại đội Độc lập có 2 đồng chí: Thượng úy Lê Bình Định (Đại đội trưởng) và Trung úy Trần Đình Trường (Chính trị viên).

Kết thúc năm 1968, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai liên tục 4 đợt động viên tuyển quân, huy động 11.860 con, em nhân dân các dân tộc trong tỉnh vào bộ đội đánh Mỹ (riêng các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị địa bàn Thái Nguyên có 10.625 người, chiếm tỉ lệ 89% so với tổng số người nhập ngũ trong toàn tỉnh và bằng 2,6% tổng dân số trên địa bàn). Trên địa bàn Thái Nguyên trừ huyện Võ Nhai, còn lại các huyện, thành

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

phố khác đều vượt mức các chỉ tiêu tuyển quân trên giao (thành phố Thái Nguyên vượt 4,52%, tỉ lệ đảng viên so với số người nhập ngũ đạt 15,14% (đứng thứ nhì tỉnh); huyện Phổ Yên vượt chỉ tiêu 0,22%, tỉ lệ đảng viên so với số người nhập ngũ đạt 13,36% (đứng thứ ba tỉnh); các huyện Định Hoá vượt 0,61%, Đại Từ vượt 0,56%, Phú Lương vượt 1,75%, Đông Hy vượt 0,28%.

Tuy nhiên, công tác tuyển quân năm 1968 của Ban Chỉ huy Tỉnh đội và Ban Chỉ huy các huyện đội, thành đội, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh cũng còn nhiều khuyết điểm, yếu kém. Do chiến tranh ngày càng ác liệt kéo dài, thương binh từ chiến trường trở về hậu phương ngày một nhiều, con số báo tử của tỉnh cũng ngày càng tăng thêm, nên đã tác động không nhỏ đến tư tưởng quần chúng; các hiện tượng sợ hi sinh, ngại gian khổ bắt đầu xuất hiện. Trong khi đó, công tác tham mưu, giúp các cấp bộ Đảng, chính quyền từ tỉnh đến các huyện, thành phố của Ban Chỉ huy Tỉnh đội và Ban Chỉ huy các huyện đội, thành đội trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyển quân lại thiếu nhạy bén và thiếu kiên quyết. Có cấp uỷ Đảng, có đảng viên chưa quán triệt đầy đủ, chưa thấy hết trách nhiệm lãnh đạo của mình đối với công tác tuyển quân. Thậm chí có một số cán bộ, đảng viên còn tìm cách trốn tránh trách nhiệm để cho con mình không phải đi bộ đội. Những hiện tượng trên đã gây bất bình trong nhân dân, nêu gương xấu cho quần chúng, nhiều nơi nhân dân không cho con, em mình đi bộ đội.

Để khắc phục các yếu kém, khuyết điểm trên, hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân năm 1969, ngày 20/5/1969, Ban



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Chỉ huy Tỉnh đội tham mưu cho Ủy ban hành chính tỉnh chỉ thị cho Ủy ban hành chính các huyện, thành phố, thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị: “Phải tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác động viên tuyển quân năm 1969”. Thực hiện chỉ thị của Ủy ban hành chính tỉnh, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo các địa phương, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh triển khai thống kê nắm chắc thực lực, làm tốt công tác giáo dục chính trị, động viên tư tưởng, đặt công tác tuyển quân bổ sung cho chiến trường lên hàng đầu. Nhờ đó, năm 1969 toàn tỉnh tuyển quân vượt chỉ tiêu quân số trên giao 2,53%. Đến cuối năm 1969, toàn tỉnh có 80% số thanh niên nam trong lực lượng dân quân, tự vệ và 8,5% số đảng viên trong Đảng bộ tỉnh đã lên đường nhập ngũ. Hai năm 1970, 1971 tiếp theo, các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị địa bàn Thái Nguyên đều tuyển quân vượt mức chỉ tiêu trên giao (năm 1970 vượt 6,1%, năm 1971 vượt 1,8%).

Cùng với nhiệm vụ tuyển quân chi viện chiến trường, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, củng cố các tổ chức lãnh đạo, chỉ huy trong lực lượng bộ đội địa phương và dân quân, tự vệ đảm bảo vững mạnh, đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu tại chỗ. Trong 2 ngày (3 và 4/5/1968), Đảng bộ Tỉnh đội tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ II, với sự tham dự của 75 đại biểu chính thức. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II, gồm 9 đồng chí (Mã Kim Thành - Chính trị viên Tỉnh đội, Nguyễn Hồng An - Tỉnh đội trưởng, Nguyễn Xuân Hiệp - Chính trị viên phó Tỉnh đội, Triệu Kỳ Phay - Tỉnh đội phó, Hoàng Ích Tân - Tỉnh đội phó, Nguyễn Long Bảo - Tham mưu trưởng

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Tỉnh đội, Hoàng Công Tá - Chủ nhiệm Chính trị Tỉnh đội, Nguyễn Thế Địch - Chủ nhiệm Hậu cần Tỉnh đội, Nguyễn Đình Đản - Tham mưu phó Tỉnh đội). Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh đội khoá II đã bầu các đồng chí Mã Kim Thành làm Bí thư, Nguyễn Hồng An làm Phó Bí thư và Nguyễn Xuân Hiệp làm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy.

Sau Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh đội lần thứ II, Đảng ủy Tỉnh đội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng đội ngũ đảng viên trong các cơ quan, đơn vị bộ đội địa phương. Chỉ tính riêng năm 1968, Đảng bộ Tỉnh đội mở 2 lớp bồi dưỡng chính trị cho 165 đối tượng kết nạp Đảng và đảng viên dự bị, kết nạp 58 đảng viên mới, 83% đảng viên và 54% chi bộ đạt tiêu chuẩn đảng viên 4 tốt và chi bộ 4 tốt. Đối với lực lượng dân quân, tự vệ, 2 năm 1968, 1969 số cán bộ, chiến sĩ nhập ngũ bổ sung cho bộ đội thường trực nhiều, nhưng cơ quan quân sự các cấp vẫn làm tốt công tác xây dựng, củng cố, phát triển lực lượng và huấn luyện sẵn sàng chiến đấu. Sau bầu cử Hội đồng nhân dân xã năm 1969, Ban Chỉ huy Tỉnh đội chỉ đạo kiện toàn, đảm bảo biên chế mỗi Ban Chỉ huy Xã đội từ 4 cán bộ đến 5 cán bộ. Toàn tỉnh đã thay 10 Xã đội trưởng, 18 Chính trị viên Xã đội, 12 Chính trị viên phó Xã đội. Trong số cán bộ Xã đội của tỉnh, có 56 người là nữ (gồm 2 Xã đội trưởng, 18 Chính trị viên, còn lại 36 người là Xã đội phó và Chính trị viên phó Xã đội). Được củng cố, kiện toàn đủ số lượng và đảm bảo chất lượng tốt, lực lượng dân quân, tự vệ Bắc Thái vừa đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu tại chỗ, vừa tham gia làm tốt công tác phòng, chống bão, lụt và đào phá bom nổ chậm. Tại huyện Phổ Yên,



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

trận lụt tháng 8/1969 đã làm 466 hộ gia đình có nhà bị ngập, đổ; 6175 mẫu lúa bị ngập úng, (có 4534 mẫu phải cấy lại). Lực lượng vũ trang địa phương huyện Phổ Yên đã cùng với nhân dân các dân tộc trong huyện nêu cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chống lụt, cứu đói. Cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Huyện đội Phổ Yên được Ủy ban hành chính tỉnh tặng Bằng khen.

Từ ngày 26 đến ngày 28/6/1969, Đảng bộ Tỉnh đội tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ III. Đại hội đánh giá: *Trong nhiệm kì vừa qua, Đảng bộ đã lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng, huấn luyện và đưa 2 tiểu đoàn bộ binh tăng cường có chất lượng tốt vào chiến trường miền Nam chiến đấu. Cơ sở dân quân, tự vệ được kiện toàn, 91,2% xã, thị trấn có cấp ủy viên phụ trách công tác quân sự; 100% cơ sở dân quân, tự vệ hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện. Công tác tuyển quân vượt chỉ tiêu quân số 2,8%; trong tổng số người nhập ngũ, tỉ lệ đảng viên đạt 11,4%, tỉ lệ đoàn viên đạt 50,9%.* Đại hội bầu Đảng ủy Tỉnh đội khóa III, gồm 9 đồng chí (Mã Kim Thành - Chính trị viên Tỉnh đội, Nguyễn Hồng An - Tỉnh đội trưởng, Nguyễn Xuân Hiệp - Chính trị viên phó Tỉnh đội, Triệu Kỳ Phay - Tỉnh đội phó, Hoàng Ích Tân - Tỉnh đội phó, Nông Ngọc Viên - Tham mưu trưởng Tỉnh đội, Hoàng Công Tá - Chủ nhiệm Chính trị Tỉnh đội, Nguyễn Thế Địch - Chủ nhiệm Hậu cần Tỉnh đội, Nguyễn Đình Đản - Tham mưu phó Tỉnh đội). Đảng ủy Tỉnh đội khoá III đã bầu các đồng chí Mã Kim Thành làm Bí thư, Nguyễn Hồng An làm Phó Bí thư và Nguyễn Xuân Hiệp làm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy.

## **LỊCH SỬ BỘ CHI HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Đầu năm 1970, Ban Chỉ huy Tỉnh đội phối hợp với ngành Thương binh và Xã hội tỉnh tham mưu và giúp Ban Thường vụ Tỉnh uỷ mở cuộc vận động “Chấp hành chính sách hậu phương quân đội”. Đây là cuộc vận động hợp lòng dân, được các tầng lớp nhân dân trong tỉnh nhiệt tình hưởng ứng, nên chỉ sau 4 tháng thực hiện cuộc vận động, nhân dân trong tỉnh đã ủng hộ các gia đình thương binh, liệt sĩ và gia đình bộ đội 12.374 cây tre, 16.575 tàu lá cọ, 9.663kg thóc, 4.933 đồng tiền mặt, làm mới và sửa chữa 206 ngôi nhà. Các cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể, hợp tác xã ở cơ sở đã thực hiện tốt các chính sách điều hoà lương thực; ưu tiên khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ cho gia đình thương binh, liệt sĩ, bộ đội. Những việc làm tình nghĩa đó góp phần, ổn định đời sống các gia đình thương binh, liệt sĩ và gia đình bộ đội, nên đã có tác dụng thiết thực động viên những người đi chiến đấu ở chiến trường và củng cố niềm tin cho những người mẹ, người vợ, người con ở hậu phương.

Cuộc vận động “Chấp hành chính sách hậu phương quân đội” do Ban Chỉ huy Tỉnh đội phối hợp với ngành Thương binh và Xã hội tỉnh tham mưu và giúp Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phát động đã có tác động rất tích cực đối với công tác động viên tuyển quân chi viện chiến trường. Cuộc vận động này đã góp phần làm cho hậu phương Bắc Thái ổn định, người hậu phương Bắc Thái yêu thương, đùm bọc lẫn nhau trong nghĩa tình quê hương, làng bản. Hậu phương Bắc Thái vững mạnh đã là chỗ dựa vững chắc của hàng ngàn, hàng vạn người con thân yêu của nhân dân các dân tộc Bắc Thái đang chiến đấu ở các chiến trường xa và là nguồn cổ vũ cho



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lớp lớp thanh niên trong tỉnh tiếp tục lên đường đánh giặc, cứu nước.

Từ ngày 4 đến ngày 6/7/1970, Đảng bộ Tỉnh đội họp Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ IV. Sau khi thảo luận, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ nhất, Nghị quyết 195/NQ - TW của Bộ Chính trị về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh, Đại hội ra Nghị quyết đánh giá kết quả lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ vừa qua và đề ra phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Đảng ủy Tỉnh đội khóa IV, gồm các đồng chí Mã Kim Thành - Chính trị viên Tỉnh đội, Nguyễn Hồng An - Tỉnh đội trưởng, Nguyễn Xuân Hiệp - Chính trị viên phó Tỉnh đội, Triệu Kỳ Phay - Tỉnh đội phó, Nông Ngọc Viên - Tham mưu trưởng Tỉnh đội, Trình Quốc Thái - Phó Chủ nhiệm Chính trị Tỉnh đội, Hoàng Quốc An - Chủ nhiệm Hậu cần Tỉnh đội, Nguyễn Bá Hội - Tham mưu phó Tỉnh đội). Đảng ủy Tỉnh đội khoá IV đã bầu các đồng chí Mã Kim Thành làm Bí thư, Nguyễn Xuân Hiệp làm Phó Bí thư và Triệu Kỳ Phay làm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy.

Trước tình hình địch tăng cường cho các loại máy bay vào trinh sát Thái Nguyên, thực hiện Quyết định (số 1905/A-QL ngày 30/12/1970) của Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc, ngày 4/1/1971, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức thành lập Tiểu đoàn pháo cao xạ 37mm mang phiên hiệu Tiểu đoàn 68B, làm nhiệm vụ bảo vệ Khu Công nghiệp Cao Ngạn. Theo biên chế, Tiểu đoàn 68B gồm 3 đại đội (Đại đội 1 đủ quân làm nhiệm vụ thường trực sẵn sàng chiến đấu, các đại đội

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

2 và 3 dự nhiệm), 1 trung đội Thông tin và cơ quan Tiểu đoàn bộ. Ban Chỉ huy Tiểu đoàn 68B, gồm các đồng chí Đại úy Đinh Văn Giang (Tiểu đoàn trưởng), Đại úy Nhan Văn Sầu (Chính trị viên), Trung úy Phan Quảng (Tiểu đoàn phó), Trung úy Ngô Quang Đức (Chính trị viên phó). Ngày 15/1/1971, Ban Chỉ huy Tỉnh đội điều động đủ các bộ, chiến sĩ, xây dựng hoàn chỉnh Đại đội 1 pháo cao xạ 37mm, do các đồng chí Trung úy Nguyễn Văn Biên làm Đại đội trưởng, Trung úy Hà Văn Tâm làm Chính trị viên. Từ ngày 16/1/1971, cán bộ, chiến sĩ Đại đội 1 vừa làm nhiệm vụ ổn định biên chế tổ chức, củng cố nơi ăn, ở, vừa khẩn trương bước vào huấn luyện, triển khai nhiệm vụ thường trực, sẵn sàng chiến đấu.

Sau khi xây dựng hoàn chỉnh Đại đội 1, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tiếp tục điều động cán bộ xây dựng khung các đại đội dự nhiệm 2 và 3. Ban Chỉ huy Đại đội dự nhiệm 2 gồm các đồng chí Trung úy Nguyễn Hữu Thư (Đại đội trưởng) và Trung úy Cù Văn Thống (Chính trị viên); Ban chỉ huy Đại đội dự nhiệm 3 gồm các đồng chí Trung úy Nguyễn Văn Định (Đại đội trưởng) và Trung úy Ngô Trung Tiến (Chính trị viên). Hai đại đội dự nhiệm 2 và 3 có quân số 178 cán bộ, chiến sĩ; quân dự bị động viên là cán bộ, chiến sĩ tự vệ các tiểu khu phía bắc thành phố Thái Nguyên và cán bộ, chiến sĩ dân quân các xã Cao Ngạn, Lương Sơn, Quyết Thắng (huyện Đồng Hỷ), Sơn Cẩm (huyện Phú Lương).

Chiến tranh kéo dài và ngày càng ác liệt, một số quân nhân giảm sút ý chí chiến đấu, đảo ngũ về địa phương, gây cho địa phương nhiều khó khăn trong công tác giữ gìn an



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

ninh, trật tự và động viên tuyến quân chi viện chiến trường. Thực hiện Chỉ thị số 185 của Thủ tướng Chính phủ về việc giải quyết quân nhân đào, lạc ngũ, ngày 21/8/1971, Ban Chỉ huy Tỉnh đội thành lập Tiểu đoàn huấn luyện “quân tự giác tái ngũ”, làm nhiệm vụ giáo dục, huấn luyện số quân nhân đào ngũ trên địa bàn tỉnh tự giác trở lại quân đội để bổ sung cho các đơn vị chiến đấu. Ban Chỉ huy Tiểu đoàn, gồm các đồng chí Thượng úy Mai Văn Vân (Quyền Tiểu đoàn trưởng) Thượng úy Nguyễn Thế Dung (Chính trị viên), Thượng úy Hoàng Quỳnh Thạch (Tiểu đoàn phó) và Thượng úy Hoàng Tịnh (Chính trị viên phó). Tiểu đoàn biên chế 4 đại đội (mang phiên hiệu từ Đại đội 1 đến Đại đội 4). Đại đội 1 do Trung úy Nguyễn Viết Đức và Trung úy Nguyễn Tiến Ngũ làm Đại đội trưởng và Chính trị viên, Đại đội 2 do Thiếu úy Chu Quang Kỳ và Thiếu úy Phan Văn Định làm Đại đội trưởng và Chính trị viên, Đại đội 3 do Trung úy Đào Văn Cẩm và Trung úy Hà Văn Phẩm làm Đại đội trưởng và Chính trị viên, Đại đội 4 do Trung úy Bùi Xuân Sánh và Trung úy Hoàng Đình Lộc làm Đại đội trưởng và Chính trị viên. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Tiểu đoàn đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tiếp nhận, giáo dục chính trị và huấn luyện quân sự cho quân nhân đào, lạc ngũ tự nguyện trở lại quân đội. 85% quân nhân đào, lạc ngũ được Tiểu đoàn tiếp nhận, huấn luyện, giáo dục đã tình nguyện trở lại quân đội, lên đường chiến đấu.

Cùng thời gian trên, Ban Chỉ huy Tỉnh đội còn thành lập Công trường 73 (do Thượng úy Lê Văn Lũy chỉ huy) làm nhiệm vụ tiếp nhận, giáo dục, cải tạo lao động bắt buộc

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đối với quân nhân đào, lạc ngũ không tự giác trở lại quân đội. Việc Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức thành lập Tiểu đoàn huấn luyện “quân tự giác tái ngũ” và Công trường 73 đã hạn chế được nhiều số quân nhân giảm sút ý chí chiến đấu, đào ngũ về địa phương. Nhờ đó, đã góp phần làm cho tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững và ổn định; công tác động viên tuyển quân, chi viện chiến trường của tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực.

Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác quân sự địa phương, cũng như các tỉnh, thành phố khác trên miền Bắc, từ cuối tháng 8/1971, qui mô tổ chức của Ban Chỉ huy Tỉnh đội được nâng từ cấp tương đương trung đoàn lên tương đương cấp sư đoàn; qui mô tổ chức của các Ban Chỉ huy Huyện đội (Thành đội) được nâng từ cấp tương đương tiểu đoàn lên tương đương cấp trung đoàn. Theo đó, Ban Chỉ huy Tỉnh đội được đổi thành Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; các chức danh “Tỉnh đội trưởng” và “Tỉnh đội phó” được đổi thành “Chỉ huy trưởng” và “Chỉ huy phó”<sup>(1)</sup>; Chính trị viên và Chính trị viên phó được đổi thành “Chính uỷ” và “Phó Chính uỷ”; các ban: Tham mưu, Chính trị, Hậu cần được nâng lên thành các phòng: Tham mưu, Chính trị, Hậu cần và các Tiểu ban thuộc các Ban được nâng lên thành các Ban thuộc các Phòng. Ban Chỉ huy Huyện đội (Thành đội, Thị đội) được đổi thành Ban Chỉ huy quân sự huyện (Thành phố, Thị xã). Các chức danh Huyện đội trưởng, Huyện đội phó được đổi thành Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó Ban Chỉ

---

(1) Phó Chỉ huy trưởng.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

huy quân sự huyện (Thành phố, Thị xã) và các chức danh Chính trị viên, Chính trị viên phó Huyện đội (Thành đội, Thị đội) được đổi thành Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự huyện (Thành phố, Thị xã).

Cán bộ chủ chốt Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và cán bộ chủ chốt các cơ quan thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thời kỳ này, gồm các đồng chí Trung tá Nguyễn Hồng An (Chỉ huy trưởng), Trung tá Mã Kim Thành (Chính uỷ), Thiếu tá Triệu Kỳ Phay (Chỉ huy phó), Thiếu tá Nguyễn Văn Quảng (Chỉ huy phó), Trung tá Bùi Xuân San (Phó Chính uỷ), Đại úy Nguyễn Ích Tiến (Quyền Tham mưu trưởng), Đại úy Dương Đức Thanh (Chủ nhiệm Chính trị), Đại úy Nguyễn Văn Mão (Chủ nhiệm Hậu Cần).

Tuy Ban Chỉ huy Tỉnh đội đã được đổi tên thành Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, nhưng về tổ chức Đảng vẫn là Đảng bộ Tỉnh đội<sup>(1)</sup>. Từ ngày 2 đến ngày 4/12/1971, Đảng bộ Tỉnh đội họp Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ V. Tham dự Đại hội có 67 đại biểu chính thức; 3 đại biểu dự khuyết và 13 đại biểu đại diện các chi bộ Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố trong tỉnh. Đại hội bầu Đảng ủy khóa V, gồm 9 đồng chí (Mã Kim Thành - Chính uỷ, Triệu Kỳ Phay - Chỉ huy phó, Nguyễn Văn Quảng - Chỉ huy phó, Bùi Xuân San - Phó Chính uỷ, Nông Ngọc Viên - Tham mưu trưởng, Nguyễn Ích Tiến - Tham mưu phó, Hà Bạch Sơn - Chủ nhiệm Chính

(1) Sau này, mãi đến ngày 16/7/1976, Ban Thường vụ Tỉnh ủy mới ra Nghị quyết số 211/NQ - BT đổi tên Đảng bộ Tỉnh đội thành Đảng bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Tất cả Chi bộ, Đảng bộ các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đều thuộc Đảng bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trị, Nguyễn Văn Mão - Chủ nhiệm Hậu cần, Nhan Văn Sầu - Chính trị viên Tiểu đoàn 68B). Đảng ủy Tỉnh đội khóa V đã bầu các đồng chí Mã Kim Thành giữ chức Bí thư, Bùi Xuân San giữ chức Phó Bí thư và Triệu Kỳ Phay giữ chức Ủy viên Thường vụ Đảng ủy.

Trước những thắng lợi to lớn của quân và dân ta ở miền Nam trong cuộc tấn công chiến lược đầu năm 1972, để cứu vãn tình thế ngày càng nguy khốn của chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh”, từ cuối tháng 3 đến đầu tháng 5/1972, đế quốc Mỹ đã điều sang Đông Dương 5 biên đội, gồm 337 máy bay chiến thuật, 50 máy bay ném bom chiến lược B52, nâng tổng số máy bay Mỹ ở Đông Dương lên 13 biên đội, với tổng số 931 máy bay chiến thuật, 140 máy bay ném bom chiến lược B52. Trong 2 tháng (4 và 5/1972), địch đã tăng số tàu chiến ngoài vịnh Bắc Bộ lên tới 66 chiếc (chiếm 60% tổng số tàu chiến đấu và đổ bộ của Hạm đội 7). Theo dõi sát âm mưu và hành động của địch, Bộ Tổng Tham mưu đã chỉ thị cho các lực lượng vũ trang miền Bắc sẵn sàng đánh trả nếu địch đánh phá trở lại miền Bắc. Được sự chỉ đạo sâu sát và kịp thời của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Ủy ban hành chính tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo củng cố các lực lượng vũ trang nhân dân địa phương, thành lập các phân đội, cụm chiến đấu, tổ chức các tổ cơ động, phục kích đón lõng máy bay địch bay thấp.

Từ ngày 15/4/1972, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh gấp rút củng cố, kiện toàn Tiểu đoàn cao xạ 68B đủ 2 đại đội pháo



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

cao xạ 37mm và 1 đại đội pháo cao xạ 57mm; đồng thời gấp rút triển khai thành lập khung Tiểu đoàn dự nhiệm pháo cao xạ 68C. Ban Chỉ huy Tiểu đoàn dự nhiệm pháo cao xạ 68C gồm các đồng chí Thượng úy Dương Như Chút (Tiểu đoàn trưởng), Thượng úy Hoàng Tịnh (Quyền Chính trị viên), Trung úy Đoàn Văn Tân (Tiểu đoàn phó).

Nhằm tăng cường hỏa lực phòng không tầm thấp làm nhiệm vụ cơ động, phục kích, đón lõng, bắn máy bay địch bay thấp, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức xây dựng Đại đội 74 (súng máy cao xạ 14,5mm), gồm 9 khẩu đội làm nhiệm vụ cơ động chiến đấu bảo vệ các trọng điểm giao thông trên trục Quốc lộ 1B. Ban Chỉ huy Đại đội 74 gồm các đồng chí Trung úy Bùi Xuân Sánh (Đại đội trưởng), Trung úy Lê Đình Dần (Chính trị viên), Thiếu úy Trịnh Dơn (Đại đội phó).

Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố điều chỉnh, bố trí lại các trận địa, cụm trận địa bắn máy bay địch bay thấp của dân quân, tự vệ. Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự huyện Võ Nhai điều chỉnh lực lượng trực chiến phòng không của dân quân, tự vệ trong huyện (gồm 3 khẩu đội đại liên, 4 khẩu đội súng máy cao xạ 12,7mm và 14,5mm) thành 2 cụm trận địa ở 2 xã Lâu Thượng và Phú Thượng. Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ điều chỉnh lực lượng trực chiến phòng không của dân quân, tự vệ (gồm 3 khẩu đội đại liên và 10 khẩu đội súng máy cao xạ 12,7mm và 14,5mm) thành 3 cụm trận địa ở 3 xã Yên Lãng, Ký Phú, Văn Yên. Ban Chỉ huy tự vệ Công ty Gang Thép Thái Nguyên bố trí lực

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lượng tự vệ trực chiến (gồm 20 khẩu đội đại liên và 6 khẩu đội súng máy cao xạ 12,7mm và 14,5mm) thành các cụm trận địa ở các khu vực ga Lưu Xá, Khu tập thể công nhân Gang Thép và cầu Trà Vườn. Nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ và Nhà máy điện Cao Ngạn phối hợp bố trí các khẩu đội đại liên và các khẩu đội súng máy cao xạ 12,7mm và 14,5mm thành các cụm trận địa xung quanh 2 nhà máy. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh còn chỉ đạo các Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố tổ chức được hơn 100 trận địa “tay cày, tay súng” và “tay búa, tay súng” của lực lượng dân quân, tự vệ, làm nhiệm vụ sẵn sàng lên trận địa chiến đấu khi có máy bay địch.

Ngày 6/4/1972, đế quốc Mỹ huy động hơn 100 chiếc máy bay chiến thuật và nhiều tàu chiến bắn, phá một số địa phương ven biển Quân khu IV và nhiều mục tiêu ở bắc Vĩ tuyến 20, mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân lần thứ hai đối với miền Bắc nước ta. Sau 10 ngày đánh phá dữ dội nhiều vùng thuộc Quân khu IV, ngày 16/4/1972, đế quốc Mỹ đã huy động 9 máy bay ném bom chiến lược B52 và 261 lần chiếc máy bay chiến thuật vào đánh phá ác liệt thành phố Hải Phòng. Cùng ngày, địch huy động 60 máy bay chiến thuật khác từ Thái Lan sang ô ạt ném bom Thủ đô Hà Nội. Trước những thủ đoạn thay đổi về kĩ thuật và chiến thuật, đặc biệt là thủ đoạn gây nhiễu điện tử mạnh của địch, bộ đội tên lửa và bộ đội cao xạ của ta bắn rất nhiều đạn, nhưng đều không rơi được máy bay Mỹ. Hàng nghìn người dân Hải Phòng và Hà Nội bị thương, vong, 12/14 bể xăng và 7000 phi dầu ở Kho



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

xãng, dầu Đức Giang bị máy bay địch ném bom phá huỷ hoàn toàn.

Do tích lũy được kinh nghiệm trong cuộc chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ lần thứ nhất, nên bước vào cuộc chiến đấu lần này, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu, giúp Tỉnh uỷ, Ủy ban hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu được chủ động và cụ thể hơn. Tại Nhà máy điện Cao Ngạn, được Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trang bị thêm 15 khẩu súng máy cao xạ 12,7mm, Đảng uỷ và Ban Giám đốc Nhà máy đã quyết định rút 60 cán bộ, chiến sĩ tự vệ là đảng viên và quần chúng tốt, tổ chức thành 1 đại đội tự vệ, gồm 3 trung đội làm nhiệm vụ trực chiến phòng không liên tục 24 giờ trong ngày. Đảng uỷ Nhà máy cử đồng chí Thư ký Công đoàn Nhà máy làm Đại đội trưởng và phân công 1 đồng chí Đảng uỷ viên làm Chính trị viên. Với 15 khẩu súng máy cao xạ 12,7mm mới được trang bị và 2 khẩu súng máy trung liên đã được trang bị từ trước, 60 cán bộ, chiến sĩ Đại đội tự vệ Nhà máy điện Cao Ngạn sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu quyết liệt với kẻ thù. Sau hơn 1 tháng khẩn trương chuẩn bị đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân lần thứ hai của đế quốc Mỹ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức nhiều đợt kiểm tra, đôn đốc công tác phòng không, sơ tán. Các lực lượng vũ trang địa phương phối hợp với các đơn vị phòng không của bộ đội chủ lực đã cơ bản dàn xong thế trận sẵn sàng chiến đấu.

Đầu tháng 4/1972, Trung tá Nguyễn Đình Thiển được

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Quân khu điều về làm Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thay Trung tá Mã Kim Thành nghỉ hưu. Để kiện toàn Đảng ủy Tỉnh đội, ngày 19/4/1972, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Nghị quyết (số 68/NQ – BT) chỉ định bổ sung đồng chí Nguyễn Đình Thiển vào Đảng ủy Tỉnh đội và giữ chức Bí thư Đảng uỷ.

Đêm 23/5/1972, sau khi nhận được điện thông báo của Bộ Tổng Tham mưu và Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc “Ngày 24/5/1972 địch có thể đánh lớn vào Bắc Thái”, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thông báo ngay nội dung điện của Bộ Tổng Tham mưu và Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc đến các cơ quan, đơn vị trọng điểm nằm trên địa bàn tỉnh.

Ngày 24/5/1972, 9 giờ 50 phút, tại Sở Chỉ huy Tiểu đoàn 68B, chiến sĩ tiêu đồ đánh dấu được 2 tốp máy bay địch hoạt động vào đến cách tây bắc thành phố Thái Nguyên 50km thì mất mục tiêu. Do chủ quan, thiếu tập trung tư tưởng, nên vào lúc 10 giờ 45 phút, các chiến sĩ trinh sát và tiêu đồ Sở Chỉ huy Tiểu đoàn 68B đã không phát hiện được, để 5 máy bay địch bất ngờ lao vào ném 12 quả bom “tinh khôn”<sup>(1)</sup> và

---

(1) Bom “tinh khôn” có thể là bom điện quang có một camera truyền hình nhỏ để ở đầu quả bom rơi, camera truyền hình ảnh đến thiết bị theo dõi trên máy bay; từ trên máy bay, sĩ quan phụ trách vũ khí có thể điều chỉnh hướng rơi của bom bằng cách sử dụng thiết bị điện từ lái cánh đuôi của bom. Bom “tinh khôn” cũng có thể là bom lade: đầu quả bom có gắn thiết bị tìm tia lade. Khi đánh phá miền Bắc giặc Mỹ sử dụng một máy bay chiếu chùm tia lade xuống mục tiêu, một máy bay khác cất bom có gắn thiết bị tìm lade. Bom theo chùm tia lade xuống mục tiêu. Thông thường khi hai máy bay ở độ cao từ 3,6 km đến 4,6 km thì 50% số bom rơi cách mục tiêu xa nhất sáu mét.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

bắn một loạt đạn rốc két xuống Nhà máy điện Cao Ngạn. Toàn thành phố Thái Nguyên không kịp báo động phòng không. Các đơn vị bộ đội cao xạ, các trận địa trực chiến phòng không của dân quân, tự vệ bảo vệ Nhà máy điện Cao Ngạn hoàn toàn bị bất ngờ, không tổ chức đánh trả được địch. Nhà máy bị tổn thất nặng (2 lò hơi đốt bị hỏng, kho tạp phẩm trị giá 54.000 đồng bị phá hủy hoàn toàn), phải tạm ngừng sản xuất để tháo dỡ vật tư, thiết bị đưa đi sơ tán.

Tổn thất do máy bay địch đánh phá Nhà máy điện Cao Ngạn ngày 24/5/1972 là thực tế kiểm nghiệm công tác chuẩn bị phòng tránh và đánh địch của quân và dân Thái Nguyên chưa đáp ứng kịp với qui mô và tính chất quyết liệt, dồn dập trong cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai này của địch. Sau tổn thất này, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã rút ra nguyên nhân các lực lượng phòng không của ta bị bất ngờ, không tổ chức đánh trả được địch là do chủ quan, mất cảnh giác, không phát hiện được địch từ xa, khi máy bay địch bất ngờ xuất hiện thì chỉ huy lúng túng, xử lý bán chậm.

Đầu tháng 6/1972, sau khi địch thả thủy lôi và bom từ trường phong tỏa cảng Hải Phòng và các cửa sông, bến cảng thuộc 10 tỉnh, thành phố trên miền Bắc, Trung ương giao cho tỉnh 2 nhiệm vụ: *Một là tiếp nhận hàng (chủ yếu là lương thực và hàng quốc phòng) từ các tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn, Hà Bắc chuyển về, với khối lượng mỗi tháng từ 30.000 tấn đến 50.000 tấn, để vừa dự trữ, vừa tiếp chuyển cho chiến trường và các tỉnh trong khu vực. Hai là đảm bảo*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*giao thông, vận tải thông suốt trong mọi tình huống trên các trục đường, đặc biệt là trên các trục đường chiến lược Quốc lộ 1 B và Quốc lộ 3.*

Thực hiện nhiệm vụ Trung ương giao, Ủy ban hành chính tỉnh ra quyết định khôi phục lại Ban Đảm bảo Giao thông - Vận tải thời chiến tỉnh. Đồng chí Triệu Kỳ Phay (Ủy viên Thường vụ Đảng ủy Tỉnh đội - Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) được Ủy ban hành chính tỉnh chỉ định làm Ủy viên Ban Đảm bảo Giao thông - Vận tải thời chiến tỉnh.

Đầu tháng 6/1972, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiến hành bàn giao cho Quân khu toàn bộ Tiểu đoàn 68B, khung Tiểu đoàn 68C và 300 tân binh mới tuyển để Quân khu tổ chức thành lập Trung đoàn cao xạ 256 bảo vệ thành phố Thái Nguyên.

Để đối phó với các loại bom “tinh khôn” của địch, được Cục Hoá học (Bộ Quốc phòng) và phòng Hoá học Quân khu giúp đỡ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên và Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên thành lập 4 tiểu đội dân quân, tự vệ làm nhiệm vụ thả màn khói nguy trang các mục tiêu cầu Gia Bẩy, cầu Trà Vườn, đập Thác Huống và cầu Đa Phúc. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các tiểu đội này đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thả khói nguy trang, góp phần hạn chế được nhiều tổn thất do máy bay địch đánh phá.

Nhằm tăng cường lực lượng đảm bảo giao thông, vận tải trong tình huống máy bay địch đánh phá ác liệt nhất, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tách Trung đội 91 Công binh khỏi Đại đội



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

73, thành lập Đại đội 91 Công binh làm nhiệm vụ cơ động đảm bảo giao thông, vận tải ở các trọng điểm giao thông nằm trên địa bàn tỉnh. Đại đội 91 Công binh, do các đồng chí Trung úy Nguyễn Văn Tam làm Đại đội trưởng và Trung úy Nguyễn Văn Kham làm Chính trị viên. Cùng với việc thành lập Đại đội 91 Công binh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh điều động cán bộ, kiện toàn đủ Trợ lý Công binh ở Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho 15 cán bộ công binh các cấp tỉnh, huyện; chỉ đạo cơ quan quân sự các huyện, thành thành lập được 1 trung đội, 9 tiểu đội, 96 tổ công binh của dân quân, tự vệ, với quân số 328 cán bộ, chiến sĩ. Ban Chỉ huy quân sự các huyện Đồng Hỷ, Đại Từ, Võ Nhai, thành phố Thái Nguyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ công binh cho 367 cán bộ, chiến sĩ công binh dân quân, tự vệ.

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị bộ đội địa phương, dân quân, tự vệ thành lập 22 đài quan sát bom và 24 trạm gác giao thông dọc Quốc lộ 3 và Quốc lộ 1B. Các lực lượng đảm bảo giao thông ở các trọng điểm Gia Bảy (thành phố Thái Nguyên), Đa Phúc (Phổ Yên), Cầu Mây (Phủ Bình)... được tổ chức chặt chẽ, chu đáo theo các phương án tác chiến đã đề ra.

Từ cuối tháng 8 đến hết tháng 9/1972, máy bay Mỹ đã ném xuống 21 xã thuộc sáu huyện, thành phố trên địa bàn Thái Nguyên 851 quả bom phá, bom phạt, bom phát quang, làm chết 138 người, bị thương 142 người và phá hỏng nhiều nhà cửa, tài sản của nhân dân. Từ đầu tháng 10/1972, trên địa bàn Thái Nguyên, giặc Mỹ sử dụng máy

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

bay cánh cụp cánh xoè F111-A<sup>(1)</sup> đánh phá về ban đêm là chủ yếu. Vào đánh Thái Nguyên, máy bay địch kết hợp chặt chẽ các thủ đoạn bay thấp, bay cao; đánh lẻ, đánh lén, đánh lớn, đánh ồ ạt vào tất cả các loại mục tiêu quân sự, chính trị, dân cư, bệnh viện, kho tàng, nhà máy..., với cường độ cao, phạm vi rộng. Phương thức hoạt động đánh phá ban đêm một cách liên tục, không có qui luật thời gian, với nhiều thủ đoạn phức tạp của máy bay F111-A đã gây tâm lý căng thẳng, mệt mỏi, ảnh hưởng xấu tới sản xuất, chiến đấu và đời sống sinh hoạt của nhân dân và các lực lượng vũ trang nhân dân ta. Chỉ tính trong tháng 10/1972, máy bay Mĩ đã đánh phá Thái Nguyên 46 trận (có 32 trận đánh phá ban đêm), ném 738 quả bom các loại và bắn nhiều loạt đạn rốc két, tên lửa, làm chết 85 người, bị thương 117 người (gần bằng 40% số người bị thương, vong từ tháng 5 đến tháng 9/1972).

Để hạn chế đến mức thấp nhất những tổn thất về người và của do máy bay địch đánh phá về ban đêm gây ra, ngày 20/10/1972, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu cho Ủy ban hành chính tỉnh ban hành Chỉ thị về công tác phòng không nhân dân chỉ rõ: *“Từ 8 giờ tối hôm trước đến 5 giờ 30 phút sáng hôm sau, nghiêm cấm để ánh sáng lọt ra ngoài; các xe*

(1) F111-A là loại máy bay cường kích được cấu tạo đặc biệt, hiện đại. Cánh của nó có thể cụp, xoè để tăng cường tốc độ. Tốc độ trung bình của máy bay F111-A từ 250 mét/giây đến 300 mét/giây. Một máy bay F111-A có thể mang được 10 tấn bom (bằng số bom của 5 chiếc máy bay F4). Đặc biệt, máy bay F111-A có thiết bị tự dẫn bay ở độ cao thấp, trên các địa hình phức tạp, đến ném bom mục tiêu không cần có sự hướng dẫn của hệ thống dẫn được Lo-ran.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

cơ giới chỉ được sử dụng đèn găm; làm thêm hầm, hào trú ẩn ngay tại nơi ngủ, nơi sản xuất; các tổ cứu thương, tải thương diễn tập theo phương pháp thực hiện vụ trong đêm tối. Tất cả các thôn, xã đều phải tổ chức đài quan sát, trực báo động phòng không suốt ngày, đêm (...). Các lực lượng vũ trang nhân dân, phải duy trì chặt chẽ chế độ thường trực chiến đấu; luôn luôn tỉnh táo, cảnh giác, chủ động đánh địch không kể ngày đêm. Tổ chức các trận địa cơ động phục kích, đón lõng các đường bay của địch”. “Chỉ thị về công tác phòng không nhân dân” của Ủy ban hành chính tỉnh đã được các phương tiện thông tin đại chúng, cán bộ các ngành, các cấp trong tỉnh tích cực phổ biến, tuyên truyền, nên đã góp phần nâng cao ý thức cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu cho nhân dân và lực lượng vũ trang địa phương, từng bước hạn chế được những thiệt hại do máy bay địch đánh phá ban đêm gây ra.

Từ ngày 22/10 đến 25/11/1972, giặc Mỹ liên tiếp cho 11 máy bay trinh sát chiến lược SR71 và máy bay trinh sát không người lái vào hoạt động trên vùng trời Thái Nguyên. Trước tình hình đó, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu cho Ủy ban hành chính tỉnh chỉ thị cho các huyện, thành phố, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trong tỉnh phải nâng cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, làm tốt công tác phòng không, sơ tán. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh huy động hàng nghìn dân quân, tự vệ phối hợp với bộ đội củng cố, sửa chữa các trận địa cũ, làm thêm các trận địa mới, làm đường, sửa đường cho xe, pháo phòng không sẵn sàng cơ động đánh địch. Ngày 5/12/1972, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Đại đội 75 dân quân, du kích huyện Đại Từ, làm nhiệm vụ cơ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

động, phục kích, đón lõng bắn máy bay địch bay thấp bằng súng máy cao xạ các loại 12,7mm và 14,5mm.

Qua gần 2 tháng tạm ngừng đánh phá miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra, ngày 17/12/1972, không quân Mỹ ném bom trở lại Thái Bình, thả thủy lôi và bắn tên lửa xuống cảng và thành phố Hải Phòng. Từ 19 giờ 40 phút tối ngày 18/12/1972 đến 7 giờ sáng ngày 30/12/1972, giặc Mỹ đã huy động 193 máy bay ném bom chiến lược B52 (bằng 48% tổng số máy bay B52 của toàn nước Mỹ), 1000 máy bay chiến thuật của cả không quân và hải quân, mở chiến dịch ném bom hủy diệt Thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Phòng, thành phố Thái Nguyên và nhiều tỉnh, thành phố khác trên miền Bắc. Riêng địa bàn Thái Nguyên, giặc Mỹ huy động 69 lần chiếc máy bay ném bom chiến lược B52, 170 lần chiếc máy bay chiến thuật, ném 2.826 quả bom các loại xuống 61 mục tiêu (trong đó 34 mục tiêu kinh tế, 5 mục tiêu giao thông, 4 mục tiêu quân sự). Bom, đạn máy bay Mỹ trút xuống đã gây rất nhiều tội ác đối với nhân dân các dân tộc Thái Nguyên<sup>(1)</sup>.

(1) Bom, đạn các loại do máy bay Mỹ ném xuống Thái Nguyên đã làm 309 người dân vô tội bị chết, 78 người khác bị thương, nhiều nhà cửa, kho tàng, xí nghiệp, trường học, đê điều bị phá hủy. Riêng địa bàn thành phố Thái Nguyên, máy bay B52 của địch đã ném bom làm chết 265 người, bị thương 102 người (trong số 265 người chết có 134 nam và 131 nữ; 130 cán bộ, công nhân, viên chức và 135 nhân dân; 44 trẻ em dưới 15 tuổi; 24 gia đình có từ 3 người đến 10 người chết. Trong số 102 người bị thương có 57 nam, 45 nữ; 42 người là cán bộ, công nhân, viên chức; 28 người là trẻ em dưới 15 tuổi). Toàn thành phố Thái Nguyên có 1.805 gian nhà bị phá hủy, 49 con trâu, bò, 183 con lợn bị chết, 200 sào lúa, 5.550kg thóc giống bị phá hủy.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Với khí thế quật khởi của dân tộc Việt Nam anh hùng, trong 12 ngày đêm cuối tháng 12/1972, quân và dân Hà Nội, Hải Phòng và một số tỉnh thành khác của miền Bắc bắn rơi 81 máy bay Mỹ, (có 34 máy bay ném bom chiến lược B52 và 5 máy bay F111 cánh cụp, cánh xoè); bắt sống 40 tên giặc Mỹ lái máy bay (có 34 tên lái máy bay B52) và tiêu diệt nhiều tên giặc Mỹ lái máy bay khác. Trong số 34 máy bay B52 của giặc Mỹ bị quân và dân miền Bắc bắn rơi trong chiến dịch phòng không 12 ngày đêm cuối tháng 12/1972, có 2 chiếc do quân và dân Thái Nguyên bắn rơi bằng pháo cao xạ 100mm trong điều kiện không có khí tài điều khiển, góp phần cùng với quân và dân thủ đô Hà Nội và thành phố Hải Phòng làm lên một Điện Biên Phủ trên bầu trời Thủ đô Hà Nội.

Cùng với chiến công bắn rơi 2 siêu pháo đài bay B52 của giặc Mỹ trong chiến dịch phòng không 12 ngày đêm cuối tháng 12/1972, quân và dân còn giải toả, vận chuyển 19.923 tấn lương thực, hàng hoá khỏi các trọng điểm đánh phá của máy bay địch, nâng số lương thực, hàng hoá mà quân và dân Thái Nguyên tiếp nhận và trung chuyển kịp thời, an toàn từ tháng 6 đến hết tháng 12/1972 lên 70.000 tấn, góp phần đánh bại âm mưu phong toả miền Bắc của địch trên mặt trận giao thông, vận tải.

Cùng với nhiệm vụ chỉ huy lực lượng vũ trang địa phương tham gia chiến đấu, góp phần đảm bảo giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh luôn luôn kịp thời, thông suốt, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh còn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển quân chi viện chiến trường. Năm 1972, Tỉnh được giao chỉ tiêu

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tuyển quân lớn gấp 1,81 lần năm 1971. Trong 8 năm trực tiếp kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1965 - 1972), năm 1972 là năm Tỉnh có chỉ tiêu tuyển quân lớn thứ hai (sau năm 1968). Để hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân trên giao, ngày 9/5/1972, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Nghị quyết lãnh đạo, chỉ rõ: *“Ủy ban hành chính các huyện, thành phố cần đề cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường công tác kiểm tra, tuyển quân đảm bảo quân số, chất lượng, chính sách công bằng và thời gian giao quân”*. Thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cử nhiều cán bộ xuống chỉ đạo các địa phương làm tốt công tác đảm bảo công bằng, hợp lý trong tuyển quân; tham mưu cho Tỉnh uỷ, Uỷ ban hành chính tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác tuyển quân hai năm 1970, 1971. Do kết hợp nhiều biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổng kết, động viên khen thưởng công tác động viên tuyển quân kịp thời, nên cả 4 đợt tuyển quân năm 1972, Tỉnh đều giao quân vượt 2,43% chỉ tiêu quân số; đạt chất lượng tốt, đảm bảo đúng chính sách, tiêu chuẩn. Để đảm bảo công bằng xã hội, năm 1972 toàn tỉnh đã tuyển được 489 thanh niên là con, em cán bộ, nhân dân trong các gia đình chưa có người nhập ngũ vào bộ đội, đưa 1.329 quân nhân đào, lạc ngũ đi lao động bắt buộc (trong đó đã vận động được 481 người trở lại quân đội, xoá án kỉ luật cho về địa phương 434 người).

Cùng với thắng lợi quan trọng của quân và dân ta trong cuộc tiến công chiến lược năm 1972 trên chiến trường miền Nam, thắng lợi của Chiến dịch chống cuộc tập kích đường



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

không chiến lược bằng máy bay B52 của đế quốc Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng và một số tỉnh, thành phố khác trên miền Bắc (trong đó có tỉnh Bắc Thái) của quân và dân ta trong 12 ngày, đêm cuối tháng 12/1972 đã buộc chính quyền Mỹ và ngụy quyền Sài Gòn phải cay đắng cầm bút ký “*Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Việt Nam*” công nhận nền độc lập và toàn vẹn lãnh thổ của nước ta. Theo Hiệp định Pari, cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ kéo dài 8 năm đã phải chấm dứt; quân Mỹ và quân chư hầu đã phải rút hết ra khỏi miền Nam Việt Nam. Thắng lợi to lớn này đã đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta chuyển từ chiến lược “đánh cho Mỹ cút” sang chiến lược “đánh cho Ngụy nhào”. Cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tự hào đã góp phần xứng đáng của mình vào chiến công “đánh cho Mỹ cút” của cả nước. Phát huy những thành tích đã giành được, cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cùng với nhân dân các dân tộc trên địa bàn ra sức củng cố, xây dựng hậu phương vững mạnh, tích cực chi viện sức người, sức của cho miền Nam tiếp tục “đánh cho Ngụy nhào”, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

### **IV - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong giai đoạn dồn sức chi viện chiến trường đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược (1/1973 - 4/1975).**

Hiệp định Pari được kí kết (27/1/1973) đã làm cho tương quan so sánh lực lượng giữa ta và địch thay đổi có lợi cho ta. Theo Hiệp định, đến ngày 29/3/1973, đơn vị cuối cùng của quân Mỹ đã rút về nước. Tuy vậy, để duy trì chế độ thực

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

dân mới ở miền Nam, đế quốc Mỹ vẫn viện trợ tài chính, vũ khí, trang bị kỹ thuật cho ngụy quân, ngụy quyền Sài Gòn . Trong quá trình rút quân, đế quốc Mỹ để lại miền Nam nhiều sĩ quan mặc áo dân sự và nhiều vũ khí trang bị hiện đại. Dựa vào Mỹ, chính quyền Nguyễn Văn Thiệu ra sức phá hoại Hiệp định Pa ri, bất chấp lệnh ngừng bắn, tập trung quân thực hiện kế hoạch “ tràn ngập lãnh thổ”, hòng tiêu diệt cơ sở hạ tầng của ta, củng cố ngụy quân, ngụy quyền với hy vọng kiểm soát hoàn toàn miền Nam.

Trước các âm mưu và thủ đoạn mới của địch, đầu năm 1973, Quân uỷ Trung ương họp đánh giá tình hình, đề ra phương hướng nhiệm vụ quân sự , đẩy mạnh chi viện chiến trường, hoàn thành nhiệm vụ giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước theo chủ trương của Trung ương Đảng. Quán triệt tình hình, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới, ngày 12/3/1973, Tỉnh uỷ Bắc Thái chỉ thị cho các cấp, các ngành phải:

1 - Tăng cường giáo dục, quán triệt tình hình và nhiệm vụ mới, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức được dù trong hoàn cảnh thời chiến hay thời bình, nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang, phòng thủ đất nước, bảo vệ thành quả cách mạng xã hội chủ nghĩa cũng rất quan trọng và rất cần thiết. Tình hình đòi hỏi không ngừng đề cao cảnh giác, hoàn thành mọi nhiệm vụ sản xuất trên tư thế sẵn sàng chiến đấu cao, làm tròn nghĩa vụ đối với tiền tuyến.

2 - Tiếp tục chỉ đạo tốt công tác động viên tuyển quân đạt và vượt chỉ tiêu cả về số lượng, chất lượng và thời gian.

3 - Khẩn trương hoàn thành kế hoạch huấn luyện dân



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*quân, tự vệ, hoàn thành chương trình bồi dưỡng cán bộ quân sự địa phương, đảm bảo cả nội dung và thời gian quy định.*

4 - *Chấp hành tốt chính sách hậu phương quân đội, nhất là chính sách đối với các gia đình có con em đi chiến đấu xa, gia đình thương binh, liệt sĩ.*

5 - *Cơ quan quân sự từ tỉnh đến các huyện, thành phố, xã, thị trấn, khu phố cần rút kinh nghiệm về thực hiện chức năng tham mưu cho cấp ủy, tạo thêm điều kiện để trong bất kỳ tình huống nào cũng góp phần hoàn thành tốt công tác quân sự địa phương.*

Quán triệt các chủ trương của Trung ương và Tỉnh ủy, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh khẩn trương xây dựng lực lượng về mọi mặt, cùng quân và dân cả nước đón thời cơ, tiến lên giành thắng lợi cuối cùng trong sự nghiệp giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước. Từ ngày 22 đến ngày 24/3/1973, Đảng ủy Tỉnh đội triệu tập Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ VI. Tham dự Đại hội có 58 đại biểu chính thức, 7 đại biểu dự khuyết và 13 đại biểu đại diện 13 Chi bộ Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố trong tỉnh. Các đồng chí Hoàng Bắc Dũng, Bí thư Tỉnh ủy và Bằng Giang, Ủy viên Thường vụ Quân khu ủy Quân khu Việt Bắc đã đến dự và chỉ đạo Đại hội. Đại hội bầu 9 đồng chí vào Đảng ủy nhiệm kỳ VI (gồm các đồng chí Nguyễn Đình Thiển - Chính ủy, Bùi Xuân San - Phó Chính ủy, Hà Đức Ngụy - Phó Chính ủy, Hoàng Chu - Chỉ huy trưởng<sup>(1)</sup>, Triệu Kỳ Phay

(1) Tháng 12/1972, Quân khu điều đồng chí Hoàng Chu về giữ chức Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thay đồng chí Nguyễn Hồng An chuyển ngành làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Thái.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

- Chỉ huy phó, Nguyễn Văn Quảng - Chỉ huy phó, Nông Ngọc Viên - Tham mưu trưởng, Hà Bạch Sơn - Chủ nhiệm Chính trị, Nguyễn Văn Mão - Chủ nhiệm Hậu cần). Đảng ủy Tỉnh đội khóa VI bầu các đồng chí Nguyễn Đình Thiễn làm Bí thư, Bùi Xuân San làm Phó Bí thư, Hoàng Chu làm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy.

Sau ngày Hiệp định Pa ri được kí kết và có hiệu lực thi hành, để đảm bảo an toàn cho nhân dân và các cơ quan, xí nghiệp đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống, công tác rà phá, thu dọn bom, đạn chưa nổ trở thành hết sức cấp bách. Ngay sau khi cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân lần thứ hai của đế quốc Mỹ vừa chấm dứt, đầu năm 1973, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã tổ chức lớp tập huấn cách lập hồ sơ, bồi dưỡng nghiệp vụ rà, phá, tháo, gỡ bom, đạn chưa nổ cho 45 cán bộ các tổ, đội công binh của dân quân, tự vệ ở các cơ sở huyện, thành phố; đồng thời tăng cường trang bị máy dò và các phương tiện tháo, gỡ bom, đạn cho các đơn vị công binh của bộ đội địa phương và dân quân, tự vệ.

Do tháo gỡ bom, đạn chưa nổ là một công việc rất nặng nhọc và nguy hiểm, nên Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xác định: *“Đào, phá mỗi quả bom như là một trận đánh, nên phải có lãnh đạo, chỉ huy chặt chẽ, huy động nhân lực và phương tiện phải đảm bảo tuyệt đối an toàn”*. Để rút kinh nghiệm chỉ đạo các huyện trong tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trực tiếp chỉ đạo tháo, gỡ bom đạn ở khu vực thành phố Thái Nguyên. Tại khu vực đầu cầu Gia Bẫy ở phía Quốc lộ 3, có một quả bom phá 500 bảng Anh do máy bay Mỹ ném ngày 17/10/1965 chưa nổ, nằm ở độ sâu khoảng 10m. Bộ Chỉ



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên phải huy động tới 1.400 công của lực lượng dân quân, tự vệ, đào bới liên tục trong 15 ngày mới lấy quả bom lên được. Nhờ sự tích cực, chủ động chỉ đạo của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, sự cố gắng tập trung huy động lực lượng đào, phá, tháo, gỡ bom, đạn của Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố trên địa bàn Thái Nguyên, nên năm 1973 các huyện, thành phố ở Thái Nguyên đã đào, phá, gỡ được 45 quả bom phá; năm 1974 đào, phá tiếp được 17 quả và năm 1975 đào, phá thêm được 10 quả nữa<sup>(1)</sup>. Riêng khu vực thành phố Thái Nguyên, nếu tính từ năm 1965 đến những tháng đầu năm 1975, lực lượng vũ trang nhân dân Thành phố đã đào, phá, tháo, gỡ được 140 quả bom phá (có 23 quả bom tự trường), thu nhặt được trên 12.000 quả bom bi con<sup>(2)</sup>.

Cùng với nhiệm vụ rà, phá, tháo, gỡ bom đạn Mĩ chưa nổ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ huy, chỉ đạo cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang địa phương tích cực tham gia cùng với nhân dân các dân tộc trên địa bàn sửa chữa cầu, đường, kịp thời đảm bảo giao thông vận tải thông suốt và san lấp hố bom, khôi phục sản xuất công, nông, lâm nghiệp. Dân quân, tự vệ các huyện, thành phố đã góp 1.421 ngày công đào, xúc gần 100m<sup>3</sup> đất, đá, nguyên vật liệu đổ nát do bom, đạn địch gây ra và tu sửa các công trình quân sự.

(1) Từ năm 1976 đến tháng 10/2001, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã chỉ đạo Ban Công binh (Phòng Tham mưu) và Ban Chỉ huy quân sự các huyện Phổ Yên, Phú Bình, Phú Lương, Đại Từ, thị xã Sông Công và thành phố Thái Nguyên đào, phá hủy 19 quả bom phá và nhiều bom bi con.

(2) Báo cáo tổng kết chống Mĩ cứu nước của thành phố Thái Nguyên.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Khi cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân lần thứ hai của đế quốc Mỹ kết thúc, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố ở Thái Nguyên đều chuyển từ nơi sơ tán về nơi ở cũ. Trong điều kiện có khó khăn, thiếu thốn về nhiều mặt, cán bộ, chiến sĩ cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã bốc vác, vận chuyển hàng trăm tấn vũ khí, trang bị, lương thực, thực phẩm và phương tiện làm việc, đồ dùng sinh hoạt từ nơi sơ tán ở xã Thịnh Đán, huyện Đồng Hỷ về xã Đồng Quang (nay là phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên). Để ổn định nơi ăn, ở và làm việc, cán bộ, chiến sĩ trong cơ quan Bộ Chỉ huy đã khai thác hơn 8.000 cây tre, nứa, vầu; mua thêm tranh, tre, nứa, lá và dỡ nhà ở nơi sơ tán về sửa chữa và làm mới được 1.930m<sup>2</sup> nhà ở và nhà làm việc, 402m<sup>2</sup> nhà kho chứa vũ khí, trang bị, xây dựng 32 cột thu lôi chống sét.

Vừa ổn định nơi ăn, ở, làm việc, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các Ban Chỉ huy quân sự huyện, thành phố địa bàn Thái Nguyên vừa tập trung đẩy mạnh công tác quân sự địa phương. Một trong những nhiệm vụ quan trọng mà Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh triển khai ngay sau khi cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ chấm dứt là công tác kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý, bảo vệ và sử dụng các công trình quốc phòng và các phương tiện vũ khí, khí tài..., nhằm đảm bảo cho Lực lượng vũ trang nhân dân địa phương luôn luôn sẵn sàng chiến đấu. Qua kiểm tra, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phát hiện một số công trình quốc phòng, một số trận địa cao xạ, tên lửa đã bị một số người dân phá để sản xuất hoặc làm nhà ở, một số bị hư hỏng do mưa, lũ.



## **LỊCH SỬ BỘ CHI HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Vũ khí, khí tài chiến đấu ở một số cơ sở để hạn chế, hư hỏng, mất phụ tùng, sử dụng không đúng nguyên tắc (dùng súng, đạn bắn thú rừng, bắn mìn rừng, bắn mìn chiến thắng; trong đó huyện Đông Hỷ sử dụng đạn sai nguyên tắc tới 2.176 viên); một số súng, đạn còn nằm trong dân không được đăng ký, quản lý. Nhà máy điện Cao Ngạn để súng máy cao xạ 12,7mm ngập nước dưới hầm bê tông, gây hư hỏng nghiêm trọng...

Trước tình hình đó, ngày 4/11/1973, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ban hành quyết định thu hồi 100 tấn vũ khí, khí tài các loại đưa vào kho bảo quản, niêm cất và ra Chỉ thị hướng dẫn bảo quản các công trình quốc phòng và các trận địa phòng không. Chỉ thị chỉ rõ: *Các công trình quốc phòng, các trận địa cao xạ, tên lửa không có bộ đội chiếm lĩnh, các huyện, thành phố, các xã sở tại phải có trách nhiệm quản lý, bảo quản, tu sửa, trồng cây ngụy trang, coi đây là công việc thường xuyên phải làm.*

Quyết định thu hồi 100 tấn vũ khí, khí tài các loại đưa vào kho bảo quản, niêm cất và Chỉ thị hướng dẫn bảo quản các công trình quốc phòng và các trận địa phòng không của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã được các cấp, các ngành tích cực triển khai thực hiện, do đó đã hạn chế được nhiều sự xuống cấp, hư hỏng, mất mát của các loại vũ khí, bảo vệ được các công trình quốc phòng và các trận địa phòng không.

Để đảm bảo cho các lực lượng vũ trang địa phương vừa sẵn sàng chiến đấu, vừa tham gia sản xuất, khôi phục kinh tế, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo các cơ quan quân sự huyện, thành phố củng cố, chấn chỉnh lại tổ chức các tổ, đội

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

phục vụ chiến đấu và các trận địa trực chiến gọn, nhẹ, phù hợp với tình hình mới. Các đơn vị bộ đội địa phương của tỉnh được chuyển sang làm nhiệm vụ xây dựng các công trình quốc phòng của Tỉnh và Quân khu.

Ngày 15/8/1973, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh được Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc giao nhiệm vụ xây dựng Công trình quốc phòng BT 601. Đây là công trình quốc phòng quan trọng để Bộ Tư lệnh Quân khu dùng làm Sở Chỉ huy chiến đấu khi có chiến tranh xảy ra, nên yêu cầu công trình phải có độ vững chắc cao và có khả năng chống được cả bom nguyên tử. Thực hiện nhiệm vụ trên, sau khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhất trí thông qua bản kế hoạch và quyết tâm xây dựng Công trình BT 601, tháng 10/1973, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cử cán bộ chỉ huy, kỹ thuật khảo sát, thiết kế; đồng thời quyết định thành lập Công trường 91, gồm 77 cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ chỉ đạo và tổ chức thi công. Bộ phận chỉ huy Công trường 91 gồm 2 cán bộ chỉ huy, 2 cán bộ kỹ thuật và các nhân viên tài vụ, thống kê, thủ kho, tiếp liệu. Đại đội Công binh 91 và Đại đội 73 (bộ đội địa phương tỉnh) được giao nhiệm vụ khai thác vật liệu xây dựng (gỗ, cát, sỏi) và san mặt bằng. Đại đội 91 chia cán bộ, chiến sĩ thành các tổ khai thác gỗ ván, làm mộc, cơ khí, khai thác đá, cát, sỏi. Đại đội 73 chia cán bộ, chiến sĩ thành 2 bộ phận cùng một lúc bạt và san mặt bằng ở cả 2 cửa hầm. Nhờ các đơn vị làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức làm việc 3 ca liên tục và cán bộ, chiến sĩ các đại đội 91, 73 có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn, nên năng suất lao động đạt cao. Với 25.000 công, cán bộ, chiến sĩ các đại đội 91, 73 trên



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Công trường 91 đã đào, bạt đước 2 cửa hầm và san mặt bằng 200m<sup>3</sup> đất, đá; đào đước 1 đường hầm dài 208m với khối lượng 1.150m<sup>3</sup>; đổ 378m<sup>3</sup> bê tông, làm 400m<sup>2</sup> nhà ở và làm việc, sửa chữa 2km đường đi, lại. Công trình quốc phòng BT 601 đước hoàn thành cuối tháng 3/1974, đảm bảo đúng thời gian, kế hoạch, đước Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc đánh giá là công trình đạt chất lượng cao.

Để giảm bớt khó khăn cho Đảng và Nhà nước, từng bước cải thiện nơi ăn, ở, từ đầu năm 1974, các đơn vị bộ đội địa phương và các cơ quan quân sự các cấp từ tỉnh xuống huyện, thành phố đã chủ động, tích cực xây dựng doanh trại, kho tàng bằng công sức và vốn tự có của mình. Về tăng gia sản xuất, tự túc một phần lương thực, thực phẩm, 6 tháng đầu năm 1974, các cơ quan và đơn vị đã khai hoang, cày, cấy đước hơn 8 sào lúa, trồng đước 20.000m<sup>2</sup> sắn, ngô, khoai. Ban Thông tin (Phòng Tham mưu - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) đã cấy và thu hoạch đước 150kg thóc, bình quân mỗi người mỗi tháng đước 11kg gạo, đạt 100% chỉ tiêu về tự túc lương thực. Đại đội 91 và Đại đội 73 nuôi đước lợn lai kinh tế, lợn giống và phát triển thêm đàn gia cầm, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xây dựng đước 1 trại tăng gia sản xuất, bước đầu chăn nuôi đước 20 con bò. Cơ quan Bộ chỉ huy quân sự tỉnh đào đước 3 ao thả cá với diện tích 5.300m<sup>2</sup> mặt nước, thả hàng vạn con cá giống, bình quân mỗi ao, mỗi năm thu hơn 100kg cá thịt, góp phần cải thiện bữa ăn cho cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị. Kết thúc năm 1974, các cơ quan, đơn vị bộ đội địa phương trên địa bàn Thái Nguyên chăn nuôi, thu đước 4.000 kg thịt (vượt chỉ tiêu 92,86%) và cấy, trồng

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

cây lương thực và cây thực phẩm thu được 9.000 kg lương thực (đạt 100% chỉ tiêu) và 38.880 kg rau xanh (vượt 7% chỉ tiêu). Các thành tích trên tuy còn rất nhỏ bé, nhưng bước đầu nó đã khẳng định bước đi đúng đắn của cán bộ, chiến sĩ Lực lượng vũ trang nhân dân địa phương Thái Nguyên trong công tác khắc phục hậu quả chiến tranh và phát triển kinh tế, xây dựng hậu phương, củng cố quốc phòng.

Trước tình hình trên địa bàn tỉnh, tội phạm hình sự gia tăng, ngày càng nghiêm trọng và các tệ nạn xã hội mê tín dị đoan, cờ bạc, nghiện hút xuất hiện ngày càng nhiều<sup>(1)</sup>, việc tăng cường giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trở nên cấp bách và là trách nhiệm của toàn xã hội, trong đó có trách nhiệm của lực lượng vũ trang nhân dân địa phương. Thực hiện Chỉ thị ngày 20/4/1973 của Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc về *“Một số vấn đề cấp thiết trong việc giữ gìn kỷ luật quân đội và tham gia giữ gìn trị an xã hội trong tình hình mới”*, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đẩy mạnh công tác giáo

(1) So với năm 1972 và 1973 số vụ vi phạm pháp luật trên lĩnh vực kinh tế, xã hội tăng từ 5% đến 40% (trong đó có 11 vụ giết người, cướp của; 683 vụ trộm cắp; 179 vụ tai nạn giao thông. Các vụ nghiêm trọng là vụ tổ chức ăn cắp vật tư ở Công ty Gang Thép Thái Nguyên, ở Nhà máy điện Cao Ngạn, ở Mỏ đá Núi Hột; vụ đánh nhau giữa học viên Trường lái xe Quân đội với học viên Trường học sinh miền Nam ở Phú Lương. Năm 1974 so với năm 1973, tình hình trật tự, trị an xã hội còn xấu hơn; số vụ trộm cắp tăng 40% (trong đó nghiêm trọng nhất là vụ Công trường xây dựng hồ Núi Cốc mất trộm 2.000 kíp mìn, 100m dây cháy chậm). Về an ninh chính trị, năm 1973 một số tên trong các tổ chức phản động ở các huyện Định Hóa, Võ Nhai và trong thiên chúa giáo tìm cách hoạt động, chống đối chính quyền, tuyên truyền chiến tranh tâm lý, phá rối trị an xã hội.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đục ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành điều lệnh, điều lệ và củng cố tổ chức quản lý cơ quan, đơn vị về mọi mặt. Các cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên và Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Lương phối hợp với Công an giải quyết tốt vụ gây rối đánh nhau giữa học viên Trường lái xe Quân đội với học viên Trường học sinh miền Nam và vụ một số thương binh bị kích động gây rối với Công an ở thành phố Thái Nguyên.

Hai năm (1973 và 1974), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện Phổ Yên, Phú Bình, Đông Hỷ tổ chức các hội nghị chuyên đề về công tác trị an xã hội và củng cố quốc phòng, chống bạo loạn. Lực lượng dân quân, tự vệ phối hợp chặt chẽ với các lực lượng bộ đội địa phương, bộ đội chủ lực đóng trên địa bàn và ngành Công an thường xuyên tổ chức tuần tra, canh gác, luyện tập sẵn sàng chiến đấu. Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh luôn được giữ vững, quốc phòng được củng cố.

Những thành tựu quan trọng mà Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã đạt được trong việc chỉ huy, chỉ đạo cán bộ, chiến sĩ Lực lượng vũ trang địa phương tham gia khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội là cơ sở vững chắc để Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiến hành nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố quốc phòng, đáp ứng yêu cầu dồn sức chi viện chiến trường đánh thắng hoàn toàn giặc Mĩ xâm lược.

Quán triệt quan điểm "*Dân quân, tự vệ là lực lượng*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*bán vũ trang nông cốt và là lực lượng đông đảo trong nhân dân. Bất kỳ trong tình huống nào cũng phải ra sức xây dựng dân quân, tự vệ làm lực lượng gốc của lực lượng vũ trang nhân dân”* do Nghị quyết 61 của Quân ủy Trung ương đề ra, ngay sau ngày Hiệp định Pa ri được ký kết, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã chỉ thị cho cơ quan quân sự các huyện, thành phố khẩn trương “*Xây dựng dân quân, tự vệ vững mạnh toàn diện, đi vào nền nếp, có chất lượng, bảo đảm sẵn sàng chiến đấu và làm nông cốt xung kích cho mọi công tác ở địa phương*”<sup>(1)</sup>.

Thực hiện chỉ thị của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, cơ quan quân sự cấp huyện trên địa bàn tỉnh đã tổ chức quán triệt tình hình, nhiệm vụ xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ cho 453 cán bộ xã đội và 479 cán bộ tự vệ; xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ cho từng cơ sở xã, thị trấn, đơn vị tự vệ. Trên cơ sở giáo dục nâng cao một bước nhận thức về chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ chỉ huy và chiến sĩ lực lượng bán vũ trang ở địa phương, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đề bạt 103 cán bộ, chiến sĩ vào các cấp chỉ huy từ tiểu đội đến trung đội, xã đội dân quân và đại đội tự vệ; kiên quyết đưa ra khỏi cương vị chỉ huy một số cán bộ dân quân, tự vệ sa sút về phẩm chất đạo đức hoặc thiếu tinh thần trách nhiệm trong công tác (trong đó các huyện Phú Bình thay thế 46 cán bộ, Đồng Hỷ thay thế 42 cán bộ. Đại Từ thay thế 15 cán bộ). Hầu hết các

(1) Báo cáo sơ kết công tác củng cố tổ chức dân quân, tự vệ sáu tháng đầu năm 1973 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

xã, các cơ sở tự vệ trên địa bàn tỉnh đã có cấp ủy viên phụ trách công tác dân quân, tự vệ. Nhờ đó, năm 1973 so với năm 1972, tỉ lệ cán bộ dân quân, tự vệ trẻ, khỏe, có năng lực và trình độ chỉ huy tăng lên rõ rệt. Các cấp chỉ huy dân quân, tự vệ được kiện toàn, đảm bảo sự lãnh đạo tuyệt đối về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng bán vũ trang địa phương.

Cùng với việc củng cố tổ chức, việc xây dựng, củng cố các đơn vị dân quân, tự vệ cơ động chiến đấu trở thành yêu cầu cấp bách. Năm 1973, các huyện, thành phố trên địa bàn Thái Nguyên đã xây dựng, củng cố được 24 trung đội dân quân, tự vệ cơ động chiến đấu huyện, thành phố và cơ động chiến đấu vùng (liên xã), với hơn 1.000 cán bộ, chiến sĩ. Trung bình mỗi xã xây dựng, củng cố được 1 tiểu đội dân quân cơ động (bình quân mỗi tiểu đội có 15 cán bộ, chiến sĩ), làm nhiệm vụ chiến đấu tập trung, giữ vai trò nòng cốt trong phong trào toàn dân chiến đấu bảo vệ an ninh, trật tự ở xã.

Qua kiểm tra cuối năm 1973 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, đối với các đơn vị dân quân, tự vệ cơ động chiến đấu cấp huyện (thành phố), điểm mạnh nổi lên là tổ chức của các đơn vị đảm bảo đủ quân số theo quy định, bố trí đạt được ý đồ tác chiến, nhận thức chính trị tư tưởng của cán bộ, chiến sĩ tốt, tổ chức chặt chẽ, có tinh thần sẵn sàng chiến đấu, bảo quản, giữ gìn vũ khí đúng quy định. Điểm yếu là ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong sinh hoạt, trình độ kỹ, chiến thuật còn hạn chế; tỉ lệ nữ trong các trung đội, đại đội dân quân, tự vệ cơ động chiến đấu cấp huyện của các huyện Phổ Yên, Phú Bình còn cao; cá biệt có trung đội dân quân cơ động chiến đấu cấp huyện còn chưa được huấn luyện.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Đối với các đơn vị dân quân, tự vệ cơ động chiến đấu cấp xã, qua kiểm tra của Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, điểm mạnh nổi lên là tổ chức biên chế đủ, có khả năng cơ động chiến đấu trên địa bàn. Điểm yếu là trình độ chiến thuật, kỹ thuật thấp; trang bị vũ khí không đầy đủ; sử dụng và bảo quản vũ khí chưa đúng quy định (dân quân, tự vệ các huyện Võ Nhai, Định Hóa còn dùng súng, đạn để săn thú rừng).

Từ thực tế kiểm tra nêu trên, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các huyện, thành phố xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch củng cố tổ chức và phát triển lực lượng dân quân, tự vệ cụ thể cho từng cơ sở. Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố tổ chức quán triệt nhiệm vụ cho cán bộ chủ chốt các xã và cán bộ chỉ huy dân quân, tự vệ về nhiệm vụ xây dựng và củng cố dân quân, tự vệ. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh mở lớp huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác dân quân, tự vệ ở các cơ quan quân sự huyện, thành phố.

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung chỉ đạo tốt việc xây dựng, củng cố Tiểu đoàn cao xạ của Tự vệ Công ty Gang Thép Thái Nguyên, Đại đội súng máy cao xạ của dân quân huyện Đại Từ và Đại đội súng máy cao xạ của tự vệ Nhà máy điện Cao Ngạn; 3 đại đội hỏa lực ĐKZ của dân quân 3 xã Đồng Tiến, Hồng Tiến, Thắng Lợi (huyện Phổ Yên) và Đại đội bộ binh cơ động của Tự vệ Công trường xây dựng Nhà máy cán thép Gia Sàng. Các xã Tân Cương (huyện Đồng Hỷ), Cấp Tiến, Hồng Phong (huyện Phú Bình) mỗi xã xây dựng được 2 trung đội dân quân cơ động chiến đấu trên



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

địa bàn xã; các cơ đơn vị Công ty Ô tô 19/8, Nông trường chè Quân Chu, Công ty Gang Thép Thái Nguyên, mỗi đơn vị xây dựng được 1 trung đội tự vệ cơ động chiến đấu vùng. Các trung đội dân quân, tự vệ cơ động chiến đấu này đều được huấn luyện cơ bản, có khả năng cơ động chiến đấu ở các khu vực được phân công. Các trung đội dân quân, tự vệ gần huyện của các huyện Định Hóa, Võ Nhai, Phú Bình đã được xây dựng và củng cố tốt, có tác dụng tích cực thúc đẩy phong trào dân quân, tự vệ ở cơ sở.

Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ công tác quân sự địa phương, ngày 23/8/1974, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quyết định thành lập Đại đội dân quân, du kích xã Động Đạt (huyện Phú Lương) làm nhiệm vụ tác chiến tại chỗ và cơ động chiến đấu trên địa bàn các huyện Phú Lương, Đại Từ, Định Hóa, Võ Nhai. Ngày 18/9/1974, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quyết định chuyển Đại đội tự vệ Nông trường Bắc Sơn (huyện Phổ Yên) từ đơn vị cơ động chiến đấu của tỉnh thành đơn vị cơ động chiến đấu tại chỗ. Đầu tháng 11/1974, trên địa bàn huyện Đại Từ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quyết định nâng cấp Trung đội tự vệ Nông trường chè Quân Chu lên cấp đại đội và quyết định thành lập tiếp đơn vị Tự vệ Công trường xây dựng hồ Núi Cốc.

Thực hiện Chỉ thị 210 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết 88 của Thường trực Quân ủy Trung ương, được sự ủy quyền của Tỉnh ủy, đầu tháng 12/1974, Đảng ủy Tỉnh đội tổ chức Hội nghị thảo luận nội dung, kế hoạch công tác quân sự địa phương năm 1975. Tham dự Hội nghị có 100% đại diện cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan quân

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

sự các huyện, thành phố, các ban, ngành trên địa bàn tỉnh. Hội nghị tập trung thảo luận bản dự thảo của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh về nội dung công tác xây dựng các lực lượng dân quân, tự vệ, bộ đội địa phương và quân dự bị; kế hoạch động viên tuyển quân năm 1975 và các biện pháp đảm bảo sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ trật tự trị an; động viên lực lượng vũ trang nhân dân địa phương tham gia sản xuất; chấp hành chính sách hậu phương quân đội và thực hiện chính sách đãi ngộ đối với dân quân, tự vệ. Trên cơ sở quán triệt Chỉ thị 210 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết 88 của Thường trực Quân ủy Trung ương, Hội nghị nhanh chóng nhất trí những vấn đề quan trọng về củng cố, kiện toàn tổ chức và phát triển lực lượng vũ trang nhân dân địa phương; đăng ký và quản lý quân dự bị; huấn luyện quân sự và đào tạo cán bộ; xây dựng kế hoạch, phương án tác chiến cơ bản, lâu dài; các biện pháp đảm bảo sẵn sàng chiến đấu, phòng không sơ tán, bảo vệ trị an và động viên tuyển quân.

Tiếp theo, đầu năm 1975, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với các cấp, các ngành chức năng tập trung chỉ đạo xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, tự vệ vững mạnh, rộng khắp. Sau bầu cử Hội đồng nhân dân xã, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố tập trung củng cố, kiện toàn đủ mỗi Ban Chỉ huy Xã đội từ 3 cán bộ đến 5 cán bộ; trong đó, tỉ lệ cán bộ trẻ, khỏe, có trình độ, năng lực công tác quân sự được tăng lên. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quyết định thành lập thêm Đại đội tự vệ ngành Bưu điện tỉnh. Các tổ, đội thông tin liên lạc, cứu hỏa, cứu thương, trinh sát, các đơn vị binh chủng, hỏa lực của lực



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lượng dân quân, tự vệ được sắp xếp ổn định, phù hợp với tình hình nhiệm vụ mới.

Quán triệt Chỉ thị 142 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*Tự vệ là lực lượng nửa vũ trang của giai cấp công nhân và của nhân dân lao động ở thành thị, là công cụ chuyên chính của chính quyền dân chủ nhân dân ở cơ sở. Cùng với dân quân, tự vệ là lực lượng hậu bị của quân đội và là một trong ba thứ quân của lực lượng vũ trang nhân dân*”, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện trên địa bàn tỉnh đã tham mưu và giúp cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, xây dựng được trên 160 cơ sở tự vệ, với quân số đạt tỉ lệ 16% so với tổng số cán bộ, công nhân, viên chức các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp. Từ thực tế sản xuất và chiến đấu trong những năm trực tiếp chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ (1965 - 1972), sau ngày Hiệp định Pa ri được ký kết, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung xây dựng lực lượng tự vệ khối công nghiệp (cả Trung ương và địa phương) thành đơn vị tự vệ mạnh, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới.

Cùng với nhiệm vụ xây dựng, củng cố tổ chức và phát triển lực lượng dân quân, tự vệ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xác định công tác huấn luyện chính trị, quân sự cho các bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ là một nội dung rất quan trọng trong công tác xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân ở địa phương. Ngay từ đầu năm 1973, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã ra Chỉ thị về phương hướng, nhiệm vụ giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự, chỉ rõ những vấn đề cơ bản về huấn luyện phù hợp với đặc điểm tình hình địa bàn từng huyện

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

và khu vực. Theo đó, nhiệm vụ và nội dung huấn luyện của các huyện Phổ Yên, Phú Bình, Đại Từ, Đồng Hỷ, thành phố Thái Nguyên là học cách đánh địch tập kích đường không và bắn máy bay địch bay thấp; của các huyện Võ Nhai, Phú Lương, Định Hóa là học tập phương án đánh biệt kích, thám báo, bắt giặc lái máy bay, đánh địch đến cứu viện. Các khu vực có cơ quan, kho tàng... chú trọng học tập các phương án đánh địch tập kích đường không... Nhằm nâng cao chất lượng huấn luyện dân quân, tự vệ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo các huyện Đại Từ, Phú Lương và Đồng Hỷ tổ chức thí điểm huấn luyện dân quân ở một số xã và tự vệ ở một số cơ quan, đơn vị để rút kinh nghiệm chỉ đạo toàn tỉnh.

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Tiểu đoàn pháo cao xạ 37mm của Tự vệ Công ty Gang Thép Thái Nguyên, Đại đội súng máy cao xạ 14,5mm và 12,7mm của tự vệ Nhà máy điện Cao Ngạn duy trì chặt chẽ, thường xuyên, nghiêm túc các chế độ trực ban, trực chiến sẵn sàng đánh máy bay địch; chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố duy trì các tổ, đội bắn máy bay địch bay thấp của lực lượng dân quân, tự vệ, sẵn sàng triển khai làm nhiệm vụ chiến đấu khi có lệnh.

Để đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ mới, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố nghiên cứu, bổ sung phương án chiến đấu cho từng cơ sở, đặc biệt là những nơi xung yếu và những xã trọng điểm. Tại thành phố Thái Nguyên, nhận thấy vùng bắc và đông bắc Thành phố tiếp giáp với địa bàn các huyện Đồng Hỷ, Phú Lương là khu vực hết sức trọng yếu, kẻ địch có thể gây rối



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trật tự, trị an xã hội, dẫn đến bạo loạn, đầu năm 1974, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo thành phố Thái Nguyên và các huyện Đông Hỷ, Phú Lương tổ chức diễn tập huy động lực lượng dân quân, tự vệ chống bạo loạn ở các khu vực Quán Triều (thành phố Thái Nguyên) và các xã Động Đạt, Cổ Lũng, Sơn Cẩm (Phú Lương), Cao Ngạn (Đông Hỷ). Sau diễn tập, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trực tiếp giúp đỡ Ban Chỉ huy quân sự các huyện Đông Hỷ, Phú Lương và thành phố Thái Nguyên xây dựng phương án tác chiến và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ sở dân quân, tự vệ ở các khu vực xung yếu, các xã trọng điểm, các bến tàu, xe, nơi có các cơ quan, xí nghiệp, kho tàng, trường học, bệnh viện...

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đặc biệt coi trọng chỉ đạo huấn luyện dân quân, tự vệ ở các vùng yếu, vùng trọng điểm, các đơn vị cơ động, các cơ sở dân quân, tự vệ yếu. Với quyết tâm nâng vùng yếu lên đạt và khá, xóa bỏ vùng trắng, trong công tác chỉ đạo huấn luyện, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đề ra phương hướng lấy công tác huấn luyện cán bộ là trung tâm, lấy huấn luyện du kích, tự vệ chiến đấu và tổ, đội binh chủng, đơn vị hỏa lực là chủ yếu; đồng thời coi trọng đúng mức huấn luyện dân quân, tự vệ rộng rãi và giáo dục phổ cập kiến thức quân sự trong nhân dân, nhất là kiến thức về phòng tránh và khắc phục hậu quả chiến tranh khi địch đánh phá. Quý 1 /1975, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh liên tiếp mở 14 lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ huấn luyện chính trị, quân sự cho 380 cán bộ chỉ huy cơ quan quân sự các huyện, thành phố và cơ quan, đơn vị trực thuộc, cán bộ chỉ huy xã đội dân quân và đại đội tự vệ. Qua bồi dưỡng, cán bộ chỉ huy các

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

cấp đã nâng cao thêm được một bước nhận thức về chính trị, tư tưởng và trình độ tổ chức huấn luyện, tổ chức chỉ huy chiến đấu. Kết quả kiểm tra huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ các huyện Đại Từ đạt 98% khá, giỏi; Phổ Yên 86,52% khá, giỏi và thành phố Thái Nguyên đạt 81,57% khá, giỏi.

Công tác huấn luyện kỹ, chiến thuật cho du kích, tự vệ chiến đấu và các đơn vị hỏa lực, đơn vị binh chủng được cơ quan quân sự các cấp từ tỉnh xuống các huyện, thành, xã, cơ sở tự vệ tổ chức chặt chẽ. Các nội dung bắn súng, ném lựu đạn, bắn máy bay bay thấp bằng súng bộ binh, sử dụng vũ khí tự tạo, vũ khí hóa học đều được huấn luyện đầy đủ, kết quả kiểm tra bắn đạn thật đạt yêu cầu trở lên từ 85% đến 88%, trong đó có từ 30% đến 50% đạt khá, từ 20% đến 30% đạt giỏi. 100% các đơn vị dân quân cơ động, 90% đơn vị tự vệ chiến đấu đã được huấn luyện hết nội dung, chương trình kỹ thuật và các hình thức chiến thuật cá nhân đến tiểu đội, trung đội và đại đội chiến đấu. Đây là một sự cố gắng lớn của các cấp ủy Đảng, chính quyền và lãnh đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang Bắc Thái nhằm nâng cao năng lực chỉ huy và chất lượng chiến đấu của lực lượng bán vũ trang địa phương. Việc huấn luyện đối với các đơn vị bộ đội địa phương yêu cầu đòi hỏi cao và toàn diện hơn. Đại đội 73 tập trung học tập chiến thuật tập kích, vây lấn, tấn công kết hợp chốt. Các đại đội 91 và 74 học chiến thuật cá nhân và tổ kết hợp đánh một số mục tiêu. Kết quả kiểm tra của các đơn vị này đều đạt từ khá trở lên.

Nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao thể lực, sẵn sàng lên đường vào chiến trường miền Nam đánh giặc, cán bộ, chiến



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

sĩ các đơn vị bộ đội địa phương Bắc Thái đã đẩy mạnh các hoạt động thể thao, tổ chức luyện tập hành quân đường dài có mang, vác nặng. Các đơn vị đều có sân và thường xuyên tổ chức luyện tập bóng chuyền, xà đơn, xà kép, nhảy cao, nhảy xa. Chỉ tính riêng năm 1973, cán bộ, chiến sĩ Đại đội 73 đã luyện tập hành quân đường dài tới 422 km (gấp 5 lần năm 1972), khi hành quân mỗi người mang vác nặng từ 20 kg đến 25 kg. Đại đội 73 là đơn vị dẫn đầu khối các đơn vị bộ đội địa phương Thái Nguyên về luyện tập hành quân đường dài mang, vác nặng và rèn luyện thể lực. Nhờ làm tốt công tác huấn luyện, rèn luyện thể lực và luyện tập hành quân đường dài mang, vác nặng, nên các đơn vị bộ đội địa phương Thái Nguyên đã nhanh chóng đạt được trình độ cơ động cao, có khả năng tác chiến toàn diện, đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ địa phương, cơ động chiến đấu trên địa bàn Quân khu và sẵn sàng lên đường đánh giặc chi viện cho các chiến trường.

Về công tác tuyển quân chi viện chiến trường, sau ngày Hiệp định Pa ri được ký kết, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh bàn giao toàn bộ 394 tân binh tuyển đợt 1 năm 1973 ở các xã yếu, vùng yếu thuộc 2 huyện Phú Bình và Đại Từ cho Quân khu Việt Bắc và các quân chủng, binh chủng.

Tháng 8/1973, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiếp tục tiến hành công tác tuyển quân đợt 2 năm 1973. Được hoãn tuyển quân đợt 1, các cơ sở có nhiều điều kiện thuận lợi về người để chuẩn bị tuyển quân đợt 2. Tuy nhiên, do thời gian chuẩn bị tuyển quân đợt 2 quá ngắn (chỉ có 1 tuần), nên Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tỉnh hoãn triển khai nhiều việc khác để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tuyển quân. Với quyết tâm “Phát cao ngọn cờ tháng Tám, giao quân vượt mức kế hoạch”, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với các ban, ngành chức năng động viên được 2.353 thanh niên nam, nữ vào bộ đội, vượt chỉ tiêu trên giao 0,07%. Chất lượng tuyển quân đợt 2 năm 1973 của các huyện, thành phố ở địa bàn Thái Nguyên đảm bảo tốt, với 98,99% ở độ tuổi từ 18 đến 25, đa số là thanh niên khỏe mạnh, 89,59% chưa lập gia đình, hầu hết có trình độ văn hóa cấp 2, cấp 3 (cũ). Thành phố Thái Nguyên tuyển được 284 thanh niên vào bộ đội, vượt mức chỉ tiêu trên giao 1,4%, trở thành đơn vị dẫn đầu toàn tỉnh trong công tác tuyển quân đợt 2 năm 1973. Tiếp theo là các huyện Đại Từ tuyển được 407 người, Đồng Hỷ tuyển được 353 người, vượt mức chỉ tiêu kế hoạch Hội đồng Nghĩa vụ quân sự tỉnh giao. Tuy nhiên, do công tác tuyên truyền, giáo dục động viên tuyển quân của các cấp, các ngành chưa thường xuyên; một số cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở thiếu sát sao lãnh đạo, chỉ đạo công tác động viên tuyển quân, nên tỉ lệ chống lệnh gọi nhập ngũ đợt 2 năm 1973 trong toàn tỉnh lên tới 22%, cá biệt các huyện Võ Nhai, Phú Bình tỉ lệ này lên tới gần 55%.

Năm 1974, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiến hành 2 đợt tuyển quân, đợt 1 vào thời kỳ giữa năm và đợt 2 vào tháng 10. Trong đợt 1, các huyện, thành phố địa bàn Thái Nguyên tuyển được 812 tân binh nam (đạt 80,95%) và 116 tân binh nữ (đạt 74,35%), có huyện còn có xã không tuyển được người vào bộ đội, có nơi tỉ lệ chống lệnh gọi nhập ngũ lên tới 47,64%, tỉ lệ số đảo ngũ so với số nhập ngũ 27,6%. Trong số



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

812 thanh niên của tỉnh nhập ngũ đợt 1 năm 1974 vẫn còn có những tân binh chưa đủ cả chiều cao và cân nặng nguyên nhân do tỉnh và các huyện, thành phố thiếu kế hoạch bồi dưỡng sức khỏe và chữa bệnh. Sở dĩ các huyện, thành phố địa bàn Thái Nguyên không hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân đợt 1 năm 1974 cả về số lượng, chất lượng và thời gian là do: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng của lãnh đạo, chỉ đạo các cấp trong tỉnh chưa sâu sắc. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp bộ Đảng, chính quyền trong tỉnh có lúc, có nơi còn quan liêu, mệnh lệnh, không nắm được thực lực, thiếu chuẩn bị chu đáo, ít kiểm tra đôn đốc và giúp đỡ cơ sở khắc phục khó khăn; một số huyện, xã còn thiếu công bằng khi thực hiện chính sách tuyển quân<sup>(1)</sup>.

Nhằm khắc phục các khuyết điểm trong tuyển quân đợt 1, ngày 28/8/1974, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu cho Ủy ban hành chính tỉnh chỉ thị cho các huyện, thành phố phải chuẩn bị làm tốt công tác chuẩn bị, hoàn thành việc khám tuyển, xét duyệt hồ sơ tuyển quân trong tháng 9, để tháng 10 giao quân. Thực hiện chỉ thị của Ủy ban hành chính tỉnh, các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch các huyện Đại Từ, Đồng Hỷ, Phổ Yên đã xuống các xã trực tiếp chỉ đạo công tác tuyển quân, tạo được bước chuyển biến mới về nhận thức cho cán bộ và nhân dân ở cơ sở, mang lại kết quả tốt. Đại Từ là huyện được Hội đồng Nghĩa vụ quân sự tỉnh giao chỉ tiêu tuyển quân cao nhất các huyện, thành phố trong tỉnh, do các cấp bộ Đảng, chính quyền, cơ quan quân

(1) Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh đội lần thứ VII (họp từ ngày 5 đến ngày 7/8/1974).

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

sự trong huyện làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nên đã giao quân vượt chỉ tiêu quân số được giao. Tại thành phố Thái Nguyên, Thành ủy, Ủy ban hành chính và Hội đồng Nghĩa vụ quân sự Thành phố triệu tập Hội nghị liên ngành thảo luận, thống nhất cách giải quyết mối quan hệ giữa công tác tuyển quân với các công tác tuyển sinh và tuyển lao động. Hội nghị xác định tuyển quân là nhiệm vụ hàng đầu, nhưng cũng cần quan tâm đúng mức tới việc giáo dục, đào tạo đội ngũ cán bộ, công nhân để xây dựng đất nước sau chiến tranh. Được Thành ủy, Ủy ban hành chính, Ban Chỉ huy quân sự và các cơ quan, ban, ngành của Thành phố quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo giúp đỡ, cấp ủy, chính quyền các cơ sở thuộc Thành phố đã làm tốt công tác giáo dục, động viên được đông đảo thanh niên hăng hái lên đường nhập ngũ. Tuyển quân đợt 2 năm 1974, thành phố Thái Nguyên đã giao quân vượt mức chỉ tiêu quân số, giữ vững truyền thống đơn vị dẫn đầu các huyện, thành phố trong tỉnh về công tác tuyển quân.

Tại huyện Phú Lương, cấp ủy, chính quyền, cơ quan quân sự các cấp đã kết hợp tốt giữa công tác giáo dục với các biện pháp của chính quyền, vừa động viên, tuyên truyền giáo dục, vừa kiên quyết xử lý những trường hợp chống lệnh và huy động các cơ sở còn thực lực, nhất là những cơ sở vốn trước đây “yếu” hoặc “trắng”, nhờ vậy mà kết quả tuyển quân đợt 2 năm 1974 toàn huyện giao quân vượt chỉ tiêu quân số trên giao.

Nhờ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với các cơ quan ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh làm công tác động viên



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tuyển quân, nên kết thúc năm 1974, các huyện, thành phố địa bàn Thái Nguyên đã tuyển được 1.535 người vào bộ đội, vượt chỉ tiêu trên giao 1,5%; trong đó, thành phố Thái Nguyên vượt 14%, các huyện Đại Từ vượt 8%, Đồng Hỷ vượt 6%, Định Hóa vượt 4%, Phú Lương vượt 1%. Ba huyện không đạt chỉ tiêu là: Phú Bình (đạt 85,5%), Võ Nhai (đạt 96%), Phổ Yên (đạt 97,3%). Ghi nhận thành tích xuất sắc trong công tác động viên tuyển quân năm 1974 của các cơ sở, ngày 31/12/1974, Ủy ban hành chính tỉnh ban hành Quyết định số 52/QĐ - UB tặng Bằng khen cho huyện Phú Lương, thành phố Thái Nguyên và 14 đơn vị cơ sở thuộc huyện Đồng Hỷ và thành phố Thái Nguyên.

Đầu năm 1975, những thắng lợi ngày càng to lớn của quân và dân ta ở miền Nam đã tạo thời cơ giải phóng miền Nam, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta, vì vậy chi viện cho miền Nam trở thành nhiệm vụ hàng đầu và là tình cảm thiêng liêng của nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Thái. Đón trước tình hình nhiệm vụ năm 1975, ngay từ cuối năm 1974, Đảng ủy Tỉnh đội và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã mở Hội nghị bàn phương hướng, nhiệm vụ và sơ bộ giao chỉ tiêu tuyển quân năm 1975 cho các huyện, thành phố trong tỉnh. Tiếp theo, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh Hội nghị chuyên đề quán triệt mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ động viên tuyển quân năm 1975.

Do tình hình cách mạng miền Nam chuyển biến nhanh chóng, nên yêu cầu hậu phương miền Bắc phải chi viện khẩn trương. Ngày 18/2/1975, Bộ Tư lệnh Quân khu Việt

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Bắc điện chỉ thị cho Tỉnh: Hoàn thành ngay việc tuyển quân đợt 1 năm 1975 trong tháng 2 và hoàn thành tuyển quân đợt 2 năm 1975 vào ngày 15/3. Chỉ thị của Bộ Tư lệnh Quân khu yêu cầu: nơi nào có điều kiện thuận lợi thì giao quân đợt 2 cùng một lúc với đợt 1 và hoàn thành tuyển quân đợt 3 năm 1975 vào ngày 15/4/1975.

Thực hiện nhiệm vụ giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, hàng nghìn thanh niên nam, nữ là con em nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã hăng hái ghi tên tình nguyện lên đường đánh Mỹ. Tuyển quân đợt 1 năm 1975, các huyện, thành phố địa bàn Thái Nguyên đã huy động được 998 thanh niên vào bộ đội, vượt chỉ tiêu quân số trên giao 9,7%. Tiếp theo, ngày 22/2/1975, Ủy ban hành chính tỉnh chỉ thị cho các huyện, thành phố tiến hành tuyển quân đợt 2. Chấp hành chỉ thị của Ủy ban hành chính tỉnh, các địa phương đã nỗ lực phấn đấu, giao quân đợt 2 được 2.866 tân binh, vượt chỉ tiêu trên giao 3,47%.

Có sự chi viện kịp thời của hậu phương miền Bắc (trong đó có Bắc Thái), với quyết tâm chiến lược đúng đắn, chính xác của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng, ngày 11/3/1975, quân ta tiến công và hoàn toàn giải phóng thị xã Buôn Ma Thuật mở màn cho chiến dịch Tây Nguyên toàn thắng. Từ ngày 15/3/1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp, hạ quyết tâm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Tháng 4/1975, quân và dân ta ở miền Nam tiến công địch trong thế “chẻ tre” suốt dọc vùng duyên hải miền Trung...

Tin chiến thắng của quân và dân ta trên các chiến



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trường miền Nam đã làm nức lòng quân và dân miền Bắc nói chung, quân và dân Thái Nguyên nói riêng, động viên quân và dân Thái Nguyên đem hết sức mình góp phần vào thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Thực hiện Thông tri số 254 ngày 3/4/1975 của Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc, tháng 4/1975, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các huyện, thành phố trên địa bàn Thái Nguyên huy động được 219 thanh niên là cán bộ, công nhân, sinh viên..., đang công tác, học tập tại cơ quan, công, nông, lâm trường, xí nghiệp, trường học trên địa bàn vào bộ đội.

Với tinh thần “Vì đồng bào miền Nam ruột thịt”, “Vi trách nhiệm vinh quang giải phóng miền Nam”, 4 tháng đầu năm 1975, các huyện, thành phố trên địa bàn Thái Nguyên đã tiến hành dồn dập 3 đợt động viên tuyển quân với quy mô lớn, huy động được 3.994 thanh niên vào bộ đội (có 116 nữ), vượt chỉ tiêu trên giao về quân số 1,8%, đảm bảo chất lượng tốt, giao quân gọn, đúng thời gian. Trong đó, đứng đầu thành tích tuyển quân địa bàn Thái Nguyên 4 tháng đầu năm 1975 vẫn là thành phố Thái Nguyên vượt 39% và huyện Đại Từ vượt 19%; các huyện còn lại đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. Con em nhân dân các dân tộc trong tỉnh lên đường nhập ngũ đã kịp thời có mặt chiến đấu, góp phần cùng với quân và dân cả nước đưa cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước của dân tộc ta đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Cùng với nhiệm vụ động viên tuyển quân chi viện chiến trường, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung xây dựng

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lực lượng bộ đội địa phương, đảm bảo lực lượng sẵn sàng chiến đấu tại chỗ khi có chiến tranh xảy ra. Thực hiện chỉ thị ngày 15/4/1975, của Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc, ngày 22/4/1975, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Trung đoàn (dự nhiệm) 295 pháo cao xạ làm nhiệm vụ bảo vệ thành phố Thái Nguyên và Tiểu đoàn (dự nhiệm) 51 Công binh làm nhiệm vụ cơ động đảm bảo giao thông, vận tải trên địa bàn tỉnh. Trung đoàn (dự nhiệm) 295, biên chế 3 tiểu đoàn hỏa lực (1 tiểu đoàn pháo cao xạ 57mm, 2 tiểu đoàn pháo cao xạ 37mm) và Cơ quan Trung đoàn bộ (gồm 3 ban Tham mưu, Chính trị, Hậu cần). Ban Chỉ huy Trung đoàn gồm các đồng chí Thiếu tá Lục Văn Lang (Trung đoàn trưởng), Thiếu tá Hà Tuấn Trung (Chính ủy); cán bộ chỉ huy các cơ quan Trung đoàn bộ là Đại úy Vũ Văn Ưu (Tham mưu trưởng), Đại úy Phạm Thuần (Chủ nhiệm Chính trị) và Thượng úy Mai Văn Ván (Quyền Chủ nhiệm Hậu cần). Ngay sau khi thành lập, Ban Chỉ huy Trung đoàn 295 và Ban Chỉ huy Tiểu đoàn 51 đã khẩn trương tiếp nhận cán bộ, chiến sĩ khung do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh điều về, ổn định biên chế tổ chức, củng cố nơi ăn, chốn ở, sẵn sàng nhận nhiệm vụ của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh giao.

Ngày 30/4/1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng Sài Gòn - Gia Định toàn thắng, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, non sông, đất nước thu về một mối. Trong niềm vui chiến thắng, cùng với Đảng bộ, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Thái, cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tự hào đã phát huy cao độ truyền thống anh hùng, bất khuất của quê hương Căn cứ



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

địa cách mạng trước tháng Tám năm 1945, Thủ đô Kháng chiến của cả nước trong kháng chiến chống Pháp, đóng góp nhiều sức người, sức của vào thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước của dân tộc./.

(2012 - 12/1996)

1 - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong những năm đầu sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, cả nước cùng đi lên Chủ nghĩa Xã hội (2012 - 12/1980)

Sau Đại thắng mùa Xuân năm 1975 của quân và dân ta, miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, cách mạng nước ta chuyển sang thời kỳ mới - thời kỳ quá độ và dân cả nước cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

Bước sang thời kỳ mới, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có các cơ quan đơn vị trực thuộc gồm: 3 phòng (Phòng Quản trị, Hậu cần); 5 đơn vị (Đại đội 73, Đại đội Huấn luyện Công an, Trung đoàn Cao xạ 295 (đự nhiệm) và Tiểu đoàn Công binh 51 (đự nhiệm)); Ban Chỉ huy quân sự các huyện gồm: Phú Yên, Phú Bình, Đông Hồ, Đại Từ, Phú Lương, Diab Hòa, Võ Nhai, Bạch Thông, Chợ Đồn, Nà Rì, Ngân Sơn, Chợ Rã và Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên. Cán bộ Chỉ huy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh gồm các đồng chí Trung tá Hoàng Chu (Chỉ huy trưởng), Trung tá Bùi Xuân Sơn (Phó Chỉ huy), Thiếu tá Nguyễn Văn Quang (Phó Chỉ huy trưởng), Thiếu tá Trần Bảo (Phó Chỉ huy), Chỉ huy các cơ quan trực thuộc Chỉ huy Bộ Chỉ

**Chương III**

**BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH TRONG THỜI KÌ  
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG - BẢO VỆ  
TỔ QUỐC VÀ ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC  
(5/1975 - 12/1996)**

**I - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong những năm đầu sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, cả nước cùng đi lên Chủ nghĩa Xã hội (5/1975 - 12/1980)**

Sau Đại thắng mùa Xuân năm 1975 của quân và dân ta, miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, cách mạng nước ta chuyển sang thời kì mới - thời kì quân và dân cả nước cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Bước sang thời kì mới, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có các cơ quan, đơn vị trực thuộc, gồm: 3 phòng (Tham mưu, Chính trị, Hậu cần); 5 đơn vị (Đại đội 73, Đội Huấn luyện, Công trường 73, Trung đoàn Cao xạ 295 (dự nhiệm) và Tiểu đoàn Công binh 51 (dự nhiệm)); Ban Chỉ huy quân sự các huyện gồm: Phổ Yên, Phú Bình, Đông Hỷ, Đại Từ, Phú Lương, Định Hóa, Võ Nhai, Bạch Thông, Chợ Đồn, Na Rì, Ngân Sơn, Chợ Rã và Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên. Cán bộ Chỉ huy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh gồm các đồng chí: Trung tá Hoàng Chu (Chỉ huy trưởng), Trung tá Bùi Xuân San (Phó Chính uỷ), Thiếu tá Nguyễn Văn Quảng (Phó Chỉ huy trưởng), Thiếu tá Trần Bảo (Phó Chính uỷ). Chỉ huy các cơ quan trực thuộc Chỉ huy Bộ Chỉ



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

huy quân sự tỉnh gồm các đồng chí: Đại úy Nguyễn Ích Tiến (Quyền Tham mưu trưởng), Đại úy Dương Đức Thanh (Chủ nhiệm Chính trị), Đại úy Nguyễn Văn Mão (Chủ nhiệm Hậu cần). Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh đội gồm các đồng chí Bùi Xuân San (Bí thư), Hoàng Chu (Phó Bí thư), Trần Bảo (Ủy viên Thường vụ) và bốn Đảng Ủy viên là các đồng chí Nguyễn Văn Quảng, Nguyễn Ích Tiến, Nguyễn Văn Mão, Dương Đức Thanh.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng mới, thực hiện Quyết định số 446/A-QL ngày 7/6/1975 của Tư lệnh Quân khu Việt Bắc, ngày 17/6/1975, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức giải thể khung Trung đoàn dự nhiệm Cao xạ 295 và khung Tiểu đoàn dự nhiệm Công binh 51; đưa cán bộ, chiến sĩ hai đơn vị này về tăng cường cho Đại đội 73 (đơn vị bộ binh, cơ động chiến đấu thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) và các cơ quan quân sự tỉnh, huyện, thành phố; giải quyết chuyển ngành, phục viên, xuất ngũ theo chế độ chính sách cho một số cán bộ, chiến sĩ có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hoặc sức khỏe yếu. Được bổ sung thêm cán bộ, chiến sĩ từ các đơn vị dự nhiệm về, Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh nói chung, địa bàn Thái Nguyên nói riêng được củng cố, kiện toàn thêm một bước cả về số lượng và chất lượng, đảm bảo đủ sức hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Ngày 19 và ngày 23/5/1975, Đảng ủy Tỉnh đội họp, đánh giá tình hình lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh và ra Nghị quyết (số 176/NQ-ĐU) về nội dung, phương hướng, nhiệm vụ công tác lãnh đạo trước mắt. Tiếp theo, ngày 4/7/1975,

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Đảng ủy Tỉnh đội ra Nghị quyết (số 230/B-ĐU) về phương hướng lãnh đạo sáu tháng cuối năm 1975. Các nghị quyết 176 và 230 của Đảng ủy Tỉnh đội chỉ rõ: *“Từ chiến tranh chuyển sang hòa bình, trong lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh, đa số cán bộ, chiến sĩ phấn khởi, tự hào với thắng lợi vĩ đại của dân tộc, ra sức phấn đấu vươn lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, trong một bộ phận nhỏ cán bộ, chiến sĩ đã và đang xuất hiện tư tưởng dừng lại, tự do tùy tiện, tính toán tiền đồ cá nhân (nghỉ ngơi, chuyển vùng, nghỉ hưu, phục viên...) ảnh hưởng xấu đến hiệu suất và chất lượng công tác”*.

Để khắc phục các hạn chế đó, các nghị quyết 176 và 230 của Đảng ủy Tỉnh đội chỉ rõ bốn nhiệm vụ và giải pháp cần tập trung lãnh đạo thực hiện: *Một là, trước mắt, mở một đợt giáo dục chính trị, tư tưởng sâu rộng trong cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang địa phương, làm cho mỗi người thấy được ý nghĩa to lớn và thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc. Trên cơ sở giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang địa phương quán triệt sâu sắc các Chỉ thị, Nghị quyết của trên, phê phán, đấu tranh với những tư tưởng, nhận thức lệch lạc, ngăn chặn những biểu hiện tự do, tùy tiện, hòa bình, nghỉ ngơi, giảm sút ý chí chiến đấu; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn luôn vững vàng, kiên định, đề cao trách nhiệm, nhiệt tình trong công tác; ý thức tổ chức, kỷ luật cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ của Đảng phân công. Hai là, củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ dân quân, tự vệ ở cơ sở sau các đợt tuyển quân, tuyển lao động và bầu cử Hội đồng*



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*nhân dân. Chú trọng kiện toàn các tổ chức tiểu đội, trung đội dân quân, tự vệ cơ động. Duy trì chặt chẽ các chế độ sinh hoạt, đưa mọi hoạt động của lực lượng dân quân, tự vệ đi vào nề nếp thường xuyên. Ba là, nhanh chóng ổn định tư tưởng và tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ ở các cơ quan và đơn vị bộ đội địa phương. Bốn là, tập trung lãnh đạo bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ, chú ý đội ngũ cán bộ chính trị và cán bộ ở các cơ sở yếu.*

Thực hiện các nghị quyết 176 và 230 của Đảng ủy Tỉnh đội, cấp ủy Đảng và Chỉ huy các cơ quan, đơn vị trong Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã chủ động tiến hành liên tục các đợt sinh hoạt chính trị, quán triệt tình hình, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức 5 đợt tuyên truyền thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước cho 26.620 lượt cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương, dân quân, tự vệ và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Lãnh đạo và chỉ huy các cơ quan, đơn vị trong Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã đề cao trách nhiệm, giải quyết kịp thời các vướng mắc về tư tưởng, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ. Nhờ đó, ý chí và quyết tâm chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh được củng cố, giữ vững và phát huy.

Thực hiện Thông tư (số 95 ngày 18/7/1975) của Bộ Quốc phòng, ngày 26/8/1975, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Trạm T84 làm nhiệm vụ tiếp đón, giải quyết chính sách cho quân nhân từ các chiến trường trở về địa phương và Trạm T85 làm nhiệm vụ đón, đưa cán bộ, chiến sĩ từ miền Nam ra nghỉ phép trên địa bàn tỉnh. Trạm T84 do

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

các đồng chí Trung úy Nguyễn Phú Bình làm Trạm trưởng; Thượng úy Nguyễn Văn Thủy làm Chính trị viên; Trạm T85 do các đồng chí Thượng úy Lê Đình Dần làm Trạm trưởng và Trung úy Phạm Hữu Thịnh làm Chính trị viên. Sau khi thành lập, hai trạm T84 và T85 “*có nhiều cố gắng đảm bảo thời gian đón, đưa, bố trí nơi ăn, ở và giải quyết chế độ, tiêu chuẩn và một phần nhu yếu phẩm cho cán bộ, chiến sĩ ở chiến trường ra nghị phép hoặc giải quyết chính sách*”<sup>(1)</sup>.

Sau khi được bổ sung thêm cán bộ, chiến sĩ từ các đơn vị dự nhiệm về, các cơ quan, đơn vị của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh được củng cố, kiện toàn thêm một bước về quân số và vũ khí trang bị. Đại đội 73 (đơn vị bộ đội cơ động chiến đấu của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) sau khi được bổ sung thêm quân số đã kiện toàn đủ cán bộ từ tiểu đội đến đại đội, trong đó 100% cán bộ trung đội và đại đội đều trẻ, khỏe, đã qua chiến đấu, đáp ứng được các yêu cầu và hoạt động của đơn vị, sức chiến đấu của đơn vị từng bước được nâng lên, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu độc lập ở tình huống thông thường.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy Tỉnh đội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Đảng bộ theo 5 tiêu chuẩn vững mạnh thường xuyên. Năm 1975, Đảng bộ có 40% chi bộ trực thuộc và 69,23% chi bộ các cơ quan quân sự huyện, thành phố đạt vững mạnh; 55,62% chi bộ trực thuộc đạt loại khá; số đảng viên phấn đấu tốt tăng 25,88% so với năm 1974.

Sau bầu cử Hội đồng nhân dân xã, Bộ Chỉ huy quân

---

(1) Báo cáo Tổng kết công tác quân sự năm 1975 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

sự tỉnh chỉ đạo Ban chỉ huy quân sự các huyện, thành phố trong tỉnh bổ nhiệm mới 121 Xã đội trưởng, 41 Chính trị viên, 35 Chính trị viên phó Xã đội và 71 Xã đội phó. Toàn tỉnh có 258 trên 270 cơ sở dân quân xã, phường, thị trấn và 207 trên 208 cơ sở tự vệ được củng cố; trong đó, có 112 cơ sở dân quân xã, thị trấn được củng cố, biên chế theo phương án cơ bản. Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố trên địa bàn Thái Nguyên củng cố, kiện toàn được 2 đại đội hỏa lực (1 đại đội dân quân của huyện Đại Từ và một đại đội dân quân của huyện Phổ Yên). Sáu tháng cuối năm 1975, lực lượng dân quân, tự vệ toàn tỉnh đã củng cố và xây dựng được 2 đại đội, 13 trung đội cơ động tỉnh, 26 trung đội cơ động vùng; trung bình mỗi xã có 1 tiểu đội dân quân cơ động.

Để đáp ứng yêu cầu đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chiến đấu trên địa bàn tỉnh, ngày 17/10/1975, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quyết định thành lập Đại đội Thông tin cơ động tự vệ Bru điện tỉnh thuộc Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ cho yêu cầu nhiệm vụ quân sự tại chỗ và cơ động trong tỉnh. Ban Chỉ huy Đại đội Thông tin cơ động tự vệ Bru điện tỉnh gồm các đồng chí: Phạm Tiến Khoa (Đại đội trưởng), Ngô Văn Ngoạn (Chính trị viên) và Nông Ngọc Ánh (Đại đội phó). Đại đội gồm 3 trung đội: Vô tuyến, Hữu tuyến, Thông tin vận động, do đồng chí Dương Văn Ngự, Đỗ Kim Phúc, Hoàng Nguyên Trung làm Trung đội trưởng.

Tiếp theo, ngày 5/12/1975, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quyết định thành lập Ban Chỉ huy tự vệ Trường Đại học

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

sư phạm Việt Bắc đặt dưới sự chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên. Đơn vị tự vệ Trường Đại học sư phạm Việt Bắc gồm 7 đại đội, do các đồng chí Hứa Đức Dương (Hiệu trưởng) làm Chỉ huy trưởng, Lò An Bình (Bí thư Đảng ủy) làm Chính trị viên, Dương Đình Thiệu làm Chỉ huy phó và Bùi Bằng Cường làm Chính trị viên phó.

Lực lượng dân quân, tự vệ của tỉnh phát triển nhanh chóng, toàn tỉnh có 23.602 cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ (tăng 5.306 người so với 6 tháng đầu năm 1975), đạt tỉ lệ 11,33% so với dân số, trong đó lực lượng dân quân đạt tỉ lệ 7,57% so với dân số nông thôn, lực lượng tự vệ đạt 29,53% so với số cán bộ, công nhân, viên chức. Số đảng viên trong lực lượng dân quân, tự vệ tăng từ 3.568 đồng chí (6 tháng đầu năm 1975) lên 4.152 đồng chí (6 tháng cuối năm 1975); 100% cơ sở dân quân (xã, phường, thị trấn), 93% cơ sở tự vệ, 100% đơn vị dân quân, tự vệ cơ động chiến đấu đã hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện quân sự năm 1975; trong số cán bộ dân quân có 73% cán bộ quân sự, 52% cán bộ chính trị, trong số cán bộ tự vệ có 92% cán bộ quân sự, 75% cán bộ chính trị đã được tập huấn, huấn luyện quân sự, chính trị; 100% các đơn vị dân quân, tự vệ trên địa bàn Thái Nguyên đã tổ chức được hội thao đánh giá kết quả huấn luyện. Đến cuối quý 3 năm 1975, lực lượng dân quân tự vệ các huyện Bạch Thông, Chợ Đồn, Na Rì, Ngân Sơn, Chợ Rã chiếm 45,67% quân số dân quân tự vệ toàn tỉnh; so với 6 tháng đầu năm 1975 số lượng cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ ở các huyện Ngân Sơn tăng 23,4%, Bạch Thông tăng 1,89%, Chợ Rã tăng 0,8%; tỉ



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

lệ đảng viên và cấp uỷ viên trong đội ngũ cán bộ xã đội ở các huyện Chợ Rã lên tới 92,85%, Na Rì 90,8%.

Mặc dù Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã có nhiều biện pháp chỉ đạo nhưng trong công tác củng cố, xây dựng và phát triển lực lượng dân quân tự vệ ở một số cơ sở, cấp uỷ, chính quyền chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đúng mức, còn để cán bộ Ban Chỉ huy quân sự xã thiếu kéo dài. Đến tháng 12/1975, huyện Bạch Thông còn thiếu 10 chính trị viên phó xã đội, 30 chính trị viên trung đội; huyện Chợ Đồn còn thiếu 16 chính trị viên phó xã đội; tỉ lệ dân quân tự vệ so với dân số ở huyện Bạch Thông mới đạt 7,65%, huyện Na Rì mới đạt 6,9% (tỉ lệ chung toàn tỉnh là 11,33%). Đây là những hạn chế, để Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiếp tục tập chung chỉ đạo để nâng cao hiệu quả trong công tác xây dựng và củng cố lực lượng dân quân tự vệ trong toàn tỉnh.

Ngày 28 và 29/12/1975, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác quân sự địa phương năm 1975. Hội nghị đã khẳng định: *Năm 1975, Lực lượng vũ trang toàn tỉnh hoàn thành cơ bản mọi nhiệm vụ thường xuyên cũng như đột xuất. Thành tích đạt được là tương đối toàn diện, phong trào tiến bộ tương đối đồng đều, các cơ sở yếu đã và đang chuyển biến đi lên, được Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc đánh giá là đơn vị hoàn thành nhiệm vụ khá toàn diện. Toàn tỉnh có 76 đơn vị và 8 cán bộ, chiến sĩ được Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc tặng danh hiệu "Đơn vị Quyết thắng" và "Chiến sĩ Quyết thắng"; 238 cán bộ, chiến sĩ được tặng Bằng khen; 5.854 đơn vị và cán bộ, chiến sĩ được tặng Giấy khen. Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ được*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc tặng cờ “Đơn vị có phong trào thi đua khá nhất năm 1975”, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh được Ủy ban hành chính tỉnh tặng Bằng khen.

Hội nghị cũng thẳng thắn chỉ rõ: Trong năm 1975, việc quán triệt tình hình nhiệm vụ mới của lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chưa đầy đủ và sâu sắc. Trong cán bộ, chiến sĩ tư tưởng hòa bình chủ nghĩa xuất hiện khá nặng; công tác làm tham mưu cho cấp ủy và chính quyền địa phương của cơ quan quân sự các cấp chưa thật đặc lực; kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo vừa chung chung, vừa thiếu kiểm tra đôn đốc, nên chưa hoàn thành nhiệm vụ xây dựng, củng cố và phát triển dân quân, tự vệ theo phương án cơ bản, nhất là ở các vùng xung yếu, trọng điểm. Không hoàn thành nhiệm vụ chỉ đạo phá bom chưa nổ để giải phóng mặt bằng sản xuất và bảo đảm giao thông; việc sửa chữa sai sót về chính sách hậu phương quân đội còn chậm; tổ chức báo tử chưa đồng bộ.

Bước sang năm 1976, từ ngày 10/1/1976, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cử 2 đoàn cán bộ xuống hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cơ quan quân sự các huyện, thành phố triển khai công tác đăng kí, thống kê quân dự bị và cử một số cán bộ xuống tăng cường cho Ban Chỉ huy quân sự các huyện gặp khó khăn về công tác đăng kí, thống kê. Qua kiểm tra, 100% Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố đều triển khai được kế hoạch và hướng dẫn được nội dung, phương pháp đăng kí, thống kê quân dự bị động viên cho Ban Chỉ huy quân sự các xã, thị trấn và đơn vị tự vệ. Sau hơn 1 tháng triển khai, toàn tỉnh đã có 82,96% xã, thị trấn, 100% khu



## **LỊCH SỬ BỘ CHI HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

phố và 90,3% cơ sở tự vệ hoàn thành đăng ký, thống kê được 92% tổng số quân dự bị (bằng 4% dân số toàn tỉnh).

Tiếp theo, ngày 19/2/1976, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết, rút kinh nghiệm đợt kiểm tra, chỉ đạo công tác đăng ký, thống kê quân dự bị vừa qua. Hội nghị khẳng định: *“Nhờ làm tốt công tác đăng ký, thống kê quân dự bị, nên cơ quan quân sự các cấp trong tỉnh đã nắm được chắc và quản lý được chặt chẽ số lượng và chất lượng quân dự bị đủ điều kiện nhập ngũ”*.

Sau khi được Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc giao chỉ tiêu tuyển quân năm 1976, ngày 6/8/1976, Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị giao chỉ tiêu tuyển quân đợt 1 năm 1976 cho các huyện, thành phố. Do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo các đơn vị làm tốt công tác đăng ký, thống kê, nắm chắc quân dự bị ngay từ đầu năm, nên chỉ sau 20 ngày kể từ khi nhận được chỉ tiêu, Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố đã hoàn thành công tác chuẩn bị, giao hơn 2.500 tân binh cho các đơn vị nhận quân đảm bảo tốt cả 4 yêu cầu “Số lượng đủ, chất lượng tốt, đúng chính sách, vượt thời gian”, vượt chỉ tiêu 0,28% (trong đó, Ban Chỉ huy quân sự các huyện Đại Từ, Định Hóa, Phú Bình, Phú Lương, Võ Nhai và thành phố Thái Nguyên giao quân đợt 1 đã đạt và vượt chỉ tiêu cả năm). Về giao quân nam, Ban Chỉ huy quân sự các huyện Đông Hỷ vượt 10%, Phổ Yên vượt 0,47%, huyện Na Rì vượt 20%, Bạch Thông vượt 2%. Tỷ lệ tân binh bị loại về sức khỏe và chính trị chỉ còn 1,8%, thấp hơn so với những năm trước; về chi phí tuyển quân mỗi tân binh giảm được 1,5 đồng.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Tuy nhiên, trong tuyển quân đợt 1 năm 1976, việc khám tuyển và giao quân vẫn theo nếp cũ nên gọi khám quá đông. Huyện Phổ Yên, chỉ tiêu tuyển quân 250 tân binh nhưng phát lệnh tới 493 người, đến khám 410 người và khi giao quân còn thiếu 12 tân binh nữ. Huyện Đông Hồ chỉ tiêu tuyển 300 tân binh, phát lệnh 454 người, đến khám 402 người, khi giao quân thiếu 2 tân binh nữ. Trên địa bàn Bắc Kạn vẫn còn 3 xã trắng không có quân giao. Huyện Chợ Rã phát lệnh gọi khám sức khoẻ 1.046 người chỉ có 261 người đến khám tuyển, huyện Ngân Sơn giao quân nữ còn thiếu 10%. Do phát lệnh khám tuyển và gọi nhập ngũ ồ ạt, nên tỷ lệ thanh niên không chấp hành lệnh khá cao (Võ Nhai 15%, Phổ Yên 15%, Đông Hồ 10%)....

Để khắc phục tồn tại trên, ngày 11/10/1976, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ thị cho Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố “Triển khai đăng ký nghĩa vụ quân sự và củng cố dân quân, tự vệ”. Từ ngày 3 đến ngày 11/12/1976, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự huyện Định Hóa thí điểm triển khai thực hiện Chỉ thị trên trước để rút kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo ra toàn tỉnh. Qua chỉ đạo thí điểm ở Ban Chỉ huy quân sự huyện Định Hóa, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh rút ra 3 bài học kinh nghiệm chủ yếu: *Một là, phải phát huy hết trách nhiệm của Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự các cấp, phải làm cho các cấp, các ngành nhận thức được công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự là một chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, làm tốt sẽ có tác dụng tăng cường lực lượng quốc phòng. Hai là, phương pháp tiến hành phải cẩn thận, chắc chắn; đã đăng ký phải phân loại*



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

sử dụng; làm đến đâu phải chắc chắn đến đấy và hàng năm phải bổ sung thêm cho hoàn chỉnh. Ba là, phải xây dựng chế độ quản lý quân dự bị chặt chẽ cả về số lượng, chất lượng ngay từ ở cơ sở xã, thị trấn, đường phố... Coi trọng hướng dẫn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ chuyên môn làm công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự ở cơ sở.

Năm 1976, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện đẩy mạnh công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức dân quân, tự vệ. Kết quả, toàn tỉnh có 100% cơ sở dân quân xã, thị trấn, khu phố và 98,5% cơ sở tự vệ được củng cố, kiện toàn. Ban Chỉ huy quân sự các huyện Phú Bình chỉ đạo 15 xã, Phú Lương chỉ đạo 02 xã, Đại Từ chỉ đạo 01 xã, Phổ Yên chỉ đạo 01 xã xây dựng được tổ chức dân quân quy mô cấp đại đội. Ở các xã còn lại, có 68,1% số xã xây dựng được tổ chức dân quân quy mô cấp trung đội và 24,8% số xã xây dựng được tổ chức dân quân quy mô cấp tiểu đội. Số lượng dân quân, tự vệ toàn tỉnh đạt tỷ lệ 12,02% so với dân số (vượt chỉ tiêu Quân khu giao). Toàn tỉnh bổ nhiệm mới 13 Xã đội trưởng, 42 Xã đội phó, 35 Chính trị viên Xã đội và 49 Chính trị viên phó Xã đội thay cho các đồng chí tuổi cao, sức yếu, hiệu quả công tác thấp. Tuy nhiên, toàn tỉnh vẫn còn 16 Xã đội trưởng, 136 Xã đội phó, 42 Chính trị viên phó Xã đội chưa phải là đảng viên; trong đó, xã Lam Vĩ (huyện Định Hóa) còn chưa có Xã đội trưởng.

Để xây dựng cơ quan Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố có quy mô tổ chức tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

công tác quân sự địa phương, đầu năm 1976, Bộ Tổng Tham mưu ban hành biểu biên chế xây dựng cơ quan quân sự cấp huyện, thành, thị tương đương với cơ quan cấp trung đoàn gồm các ban Tham mưu, Chính trị, Hậu cần. Thực hiện biểu biên chế của Bộ Tổng Tham mưu, tháng 4/1976, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị quán triệt mục đích, ý nghĩa, nội dung của việc xây dựng 3 ban ở Cơ quan Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố cho cán bộ các phòng, ban Cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Sau Hội nghị, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ làm thí điểm xây dựng Cơ quan Ban Chỉ huy quân sự huyện theo 3 ban Tham mưu, Chính trị, Hậu cần để rút kinh nghiệm triển khai ra toàn tỉnh. Đến tháng 6/1976, Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ đã cơ bản hoàn thành việc xây dựng cơ quan (gồm 3 ban Tham mưu, Chính trị, Hậu cần) tương đương cấp trung đoàn. Đây là bước tạo đà quan trọng, vững chắc để Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trong những tháng cuối năm 1976 và những năm tiếp theo.

Qua chỉ đạo thí điểm xây dựng 3 ban ở Cơ quan Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh rút ra được một số kinh nghiệm chủ yếu: *“Trước hết, cần xây dựng chức trách, nhiệm vụ cụ thể của từng ban; từng ban phải xây dựng được nền nếp, chế độ làm việc theo chức trách, nhiệm vụ được giao; cần nhanh chóng bồi dưỡng, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ, trong đó cần chú trọng hơn đến bồi dưỡng năng lực nghiên*



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*cứu, tổng hợp làm tham mưu cho cấp ủy và thủ trưởng theo nhiệm vụ, chức trách của từng ban, từng người; các ban phải làm tốt công tác hiệp đồng, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau".* Từ các kinh nghiệm chủ yếu trên, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố trong tỉnh xây dựng Cơ quan Ban Chỉ huy huyện, thành phố theo qui mô cơ quan cấp trung đoàn.

Tuy nhiên, do thiếu cán bộ, nên ngoài Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ xây dựng được cơ quan hoàn chỉnh 3 ban (Tham mưu, Chính trị, Hậu cần), còn lại chưa có Ban Chỉ huy quân sự huyện, thành phố nào trong tỉnh xây dựng được cơ quan 3 ban theo biên chế mới của Bộ. Tuy chưa xây dựng được hoàn chỉnh cơ quan theo ba ban, nhưng Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố đều tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ học tập, nghiên cứu chức trách, nhiệm vụ của từng ban, nên đã từng bước ổn định biên chế và làm việc theo đúng chức trách, nhiệm vụ được giao.

Thực hiện chủ trương kinh tế kết hợp với quốc phòng của Đảng, thực hiện quyết định của Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc, tháng 4/1976, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Tiểu đoàn 76 làm nhiệm vụ xây dựng kinh tế tại địa phương kết hợp với huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu và bảo vệ trật tự, trị an trên địa bàn tỉnh; trong đó, nhiệm vụ xây dựng kinh tế tại địa phương là chủ yếu. Tiểu đoàn 76 là tiểu đoàn bộ đội địa phương đầu tiên của tỉnh được xây dựng kể từ ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng. Biên chế của Tiểu đoàn 76, gồm cơ quan Tiểu đoàn bộ và 3 đại đội (mang phiên hiệu từ Đại đội 1 đến Đại đội

### **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

3). Ban Chỉ huy Tiểu đoàn 76 gồm các đồng chí Đại úy Trần Châu (Tiểu đoàn trưởng), Thượng úy Lê Hồng Hải (Chính trị viên) và Trung úy Hoàng Lư (Chính trị viên phó). Một thời gian ngắn sau ngày thành lập, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh điều đồng chí Thượng úy Hoàng Tuyên, Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự huyện Ngân Sơn về làm Chính trị viên Tiểu đoàn 76 thay đồng chí Lê Hồng Hải đi nhận công tác khác. Ngày 6/6/1976, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra Quyết định thành lập Đảng bộ Tiểu đoàn 76 và chỉ định Đảng ủy (lâm thời) gồm 5 ủy viên do đồng chí Hoàng Tuyên làm Bí thư, đồng chí Trần Châu làm Phó Bí thư và các đồng chí Phạm Bá Hữu, Lèng Ngọc Vương, Nguyễn Văn Ngọc làm Ủy viên. Sau khi ổn định biên chế, tổ chức chỉ huy và lãnh đạo, Tiểu đoàn 76 tiếp nhận tân binh đưa về thị trấn Bắc Kạn sắp xếp tổ chức biên chế, ổn định nơi ăn, ở và chuẩn bị cơ sở vật chất, chuẩn bị bước vào huấn luyện. Giữa tháng 9/1976, tại Sân vận động thị trấn Bắc Kạn, Tiểu đoàn 76 tổ chức Lễ thành lập. Đến dự Lễ thành lập và giao nhiệm vụ cho cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 76, đồng chí Hoàng Chu, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh nhân mạnh: “*Đon vị phải nhanh chóng ổn định tổ chức, biên chế; quán triệt sâu sắc nhiệm vụ xây dựng kinh tế địa phương kết hợp với huấn luyện sẵn sàng chiến đấu; trong xây dựng kinh tế phải được tập huấn về kỹ thuật và phải hiểu biết về quản lý kinh tế, chuẩn bị lực lượng lao động phải chu đáo, tổ chức lao động phải chặt chẽ, nhằm không ngừng nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh tế*”.

Tiếp đó, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh còn tổ chức thành lập



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Ban Kinh tế thuộc Phòng Tham mưu và Trại tăng gia 374 Bình Sơn; tổ chức củng cố, kiện toàn khung Công trường 73 (cải tạo quân nhân đào, lạc ngũ). Sau khi được củng cố, kiện toàn, Công trường 73 tiếp nhận thêm 187 quân nhân đào, lạc ngũ trong diện bắt buộc cải tạo lao động, đưa số quân nhân đào, lạc ngũ bắt buộc cải tạo lao động tại Công trường lên 344 người. Năm 1976 Công trường 73 đã tổ chức số quân nhân đào, lạc ngũ lao động cải tạo, hoàn thành 6 km đường bàn giao cho Ty Giao thông. Cán bộ, chiến sĩ Trạm T84 và Trạm T85 có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn về cơ sở vật chất, đảm bảo nơi ăn, chốn ở và tiêu chuẩn theo chế độ cho trên 4.000 cán bộ, chiến sĩ từ các chiến trường ra giải quyết chính sách và nghỉ phép trên địa bàn.

Quán triệt Nghị quyết của Bộ Chính trị về quân đội làm nhiệm vụ xây dựng kinh tế và hưởng ứng phong trào tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống do Đảng ủy và Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phát động, cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đẩy mạnh tăng gia sản xuất lương thực, thực phẩm. Để phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng dân quân trong lao động sản xuất, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố điều chỉnh lại quy mô tổ chức dân quân và huy động lực lượng dân quân trong tỉnh tham gia hơn một vạn ngày công đắp đê, đắp đập trữ nước, làm mương, phai dẫn nước tưới, tiêu cho đồng ruộng.

Từ ngày 28 đến ngày 30/4/1976, Đảng bộ Tỉnh đội tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VIII, với sự tham dự của 63 đại biểu chính thức. Đại hội ra Nghị quyết về nhiệm vụ lãnh đạo

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Chính trị), Bí thư; Trình Quốc Thái (Phó Chủ nhiệm Chính trị), Phó Bí thư; Hoàng Hiền (Phó Chủ nhiệm Chính trị), Ủy viên; Mông Đình Báu (Phó ban Tổ chức,) Ủy viên; Nguyễn Văn Khả (Trưởng ban Cán bộ), Ủy viên.

Đảng bộ Phòng Hậu cần có 5 chi bộ<sup>(1)</sup>, 32 đảng viên. Đảng ủy gồm các đồng chí Nguyễn Văn Mão (Chủ nhiệm Hậu cần), Bí thư; Mai Văn Ván (Phó Chủ nhiệm Hậu cần) Phó Bí thư và các đồng chí Đảng ủy viên là Ma Văn Tân (Trưởng ban Quân nhu), Phạm Tiến Phong (Chủ nhiệm Quân y), Hoàng Nhượng (Trạm trưởng Trạm 27/7).

Thực hiện Nghị quyết số 328 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng gồm 3 đồng chí: Trần Bảo, Dương Đức Thanh, Mông Đình Báu, do đồng chí Trần Bảo (Đảng ủy viên) làm Trưởng ban. Tháng 9/1976, đồng chí Bùi Xuân San (Phó Chính ủy, Bí thư Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) chuyển công tác, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh bầu các đồng chí Hoàng Căn Nguyên làm Bí thư, Hoàng Chu làm Phó Bí thư và Trần Bảo làm Ủy viên Thường vụ. Sau khi được kiện toàn tổ chức và bộ máy lãnh đạo từ Bộ Chỉ huy quân sự

---

(1) - Chi bộ Ban Quân y 4 đảng viên, do đồng chí Phạm Tiến Phong làm Bí thư.

- Chi bộ Ban Quân nhu 6 đảng viên, do đồng chí Ma Văn Tân làm Bí thư.
- Chi bộ Ban Tài vụ 8 đảng viên do các đồng chí Nguyễn Văn Bản và Nguyễn Văn Chín làm Bí thư và Phó Bí thư.
- Chi bộ Trạm 27/7 sửa chữa máy thu thanh 6 đảng viên, do đồng chí Hoàng Nhượng làm Bí thư.
- Chi bộ Ban Doanh trại: 8 đảng viên do đồng chí Dương Văn Đồi và Nguyễn Văn Vãng làm Bí thư và Phó Bí thư.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tinh xuống các phòng, ban, chất lượng lãnh đạo của tổ chức Đảng các cấp trong Đảng bộ được nâng lên; đội ngũ cán bộ, đảng viên có nhiều chuyển biến, tiến bộ. Năm 1976 so với năm 1975, số chi bộ phần đầu tốt tăng 24,1%, số đảng viên tích cực tăng 23%.

Năm 1977, Đảng ủy và Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị bộ đội địa phương và dân quân - tự vệ trong tỉnh kết hợp luyện tập quân sự sẵn sàng chiến đấu với tham gia xây dựng, phát triển kinh tế địa phương. Đầu năm 1977, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với các ngành chức năng huy động và trực tiếp chỉ huy 12.320 cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ và gần 4.000 lượt dân công trong tỉnh triển khai thực hiện “Chiến dịch ra quân thi công hệ thống kênh, mương Hồ Núi Cốc” do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phát động. Đảng ủy - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phân công đồng chí Thượng tá Hoàng Chu (Phó Bí thư Đảng ủy, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) trực tiếp lãnh đạo, chỉ huy Chiến dịch. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh huy động 60 cán bộ các cơ quan quân sự tỉnh và quân sự các huyện, thành phố làm nhiệm vụ chỉ huy lực lượng dân quân, tự vệ lao động trên công trường. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh biên chế 16.320 cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ và dân công toàn tỉnh thành 6 trung đoàn (gồm 25 tiểu đoàn, 107 đại đội, 306 trung đội, 911 tiểu đội). Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra quyết định thành lập 11 chi bộ lâm thời làm nhiệm vụ lãnh đạo các đơn vị tham gia Chiến dịch. Sau khi ổn định biên chế, tổ chức, ngày 15/3/1977, “Chiến dịch thi công hệ thống kênh, mương Hồ Núi Cốc”

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phát động, được Đảng ủy và Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trực tiếp lãnh đạo, chỉ huy được mở màn. Trong thời gian thực hiện Chiến dịch, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo các đơn vị duy trì và thực hiện nghiêm túc 8 nội dung quân sự bắt buộc (gồm tổ chức biên chế, quản lý quân số, tập thể dục buổi sáng, tập hợp thành đội ngũ cả khi đi lao động cũng như khi về, kiểm tra điểm danh quân số, duy trì sinh hoạt, tuần tra canh gác). Ngoài ra, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh còn chỉ đạo tổ chức huấn luyện điều lệnh đội ngũ tay không và lý thuyết bắn súng CKC cho cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ tham gia Chiến dịch. Sau 2 tháng triển khai, đến ngày 15/5/1977, đợt 1 của “Chiến dịch thi công hệ thống kênh, mương Hồ Núi Cốc” kết thúc. Kết quả, toàn Công trường đã đào, đắp được 556.000m<sup>3</sup> đất, đá; năng suất lao động bình quân vượt 15,96%, hoàn thành cơ bản việc thi công 27km trên tổng số 35km kênh Tây và kênh Giữa. Ban Chỉ huy quân sự huyện Chợ Đồn đã tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền huy động lực lượng vũ trang địa phương tham gia vượt chỉ tiêu quân số, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cờ thưởng thi đua “Đơn vị khá nhất”.

Cũng thời gian đầu năm 1977, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập thêm khung Đội 177 làm nhiệm vụ cải tạo quân nhân đào, lạc ngũ ở các huyện vùng phía nam Tỉnh. Sau khi ổn định biên chế, cán bộ, chiến sĩ khung Đội 177 được Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh điều đi tham gia “Chiến dịch thi công hệ thống kênh, mương Hồ Núi Cốc”.

Tiểu đoàn 76, sau khi hành quân về địa điểm đóng quân



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

và xây dựng kinh tế, cán bộ, chiến sĩ trong Tiểu đoàn đã khai thác vật liệu, làm được 25 ngôi nhà ở (diện tích 2.190m<sup>2</sup>), 4 nhà hội trường, 4 nhà bếp (diện tích 810m<sup>2</sup>), đào được 4 giếng nước ăn, làm 4 chuồng lợn và đóng được 500 chiếc giường cá nhân bằng tre. Thực hiện chủ trương tăng gia tự túc một phần lương thực, thực phẩm để cải thiện đời sống, từ ngày 6 đến ngày 31/3/1977, Tiểu đoàn đã phát, dọn được 44 ha nương, bãi; trồng được 18 ha ngô, 7,5 ha lúa nương, 5,5 ha đỗ, lạc và 13 ha sắn; nuôi được 18 con lợn, 120 con gà, 3 con ngựa. Từ ngày 15/4 đến ngày 30/11/1977, Tiểu đoàn triển khai làm đường Bắc Chợ Rã. Toàn Tiểu đoàn đã đào, đắp được 30.506m<sup>3</sup> đất, đá, hoàn thành việc thi công 1,6 km nền đường, sửa chữa được 9 km đường từ sông Năng đến chân đèo Kéo Diệc.

Công trường 73 tổ chức lao động cải tạo 266 quân nhân đào, lạc ngũ. Từ đầu năm 1977 đến ngày 30/11/1977, Công trường đã đào, đắp được 41.748m<sup>3</sup> đất, đá, hoàn thành việc xây dựng 3 km nền đường Phủ Thông – Chợ Rã.

Từ ngày 27 đến ngày 29/5/1977, Đảng bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ IX. Đến dự và chỉ đạo Đại hội, sau khi biểu dương “Đảng bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có nhiều thành tích trong lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng vũ trang địa phương làm kinh tế, đặc biệt là làm thủy lợi”, Đại tá Vũ Trọng Yên, Phó Bí thư Đảng ủy Quân khu 1 chỉ thị “Đảng bộ phải nắm vững chức năng của cơ quan quân sự địa phương trong tình hình mới, tập trung xây dựng lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ tốt trật tự - trị an, gắn huấn luyện quân sự với xây dựng kinh

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tế". Đại hội bầu Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh khóa IX, gồm 9 đồng chí: Hoàng Căn Nguyên, Phó Chính ủy; Hoàng Chu, Chỉ huy trưởng; Trần Bảo, Phó Chính ủy; Lục Văn Lang, Chỉ huy phó; Nông Ngọc Viên, Chỉ huy phó; Nguyễn Ích Tiến, Tham mưu phó; Trình Quốc Thái, Chủ nhiệm Chính trị; Nguyễn Văn Mão, Chủ nhiệm Hậu cần; Nông Văn Đường, Hiệu trưởng Trường Quân sự tỉnh). Ban Thường vụ Đảng ủy gồm các đồng chí Hoàng Căn Nguyên (Bí thư), Hoàng Chu (Phó Bí thư) và Trần Bảo (Ủy viên).

Thực hiện Quyết định (số 435/A-QL, ngày 16/6/1977) của Bộ Tư lệnh Quân khu 1), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiến hành giải thể Tiểu đoàn 76, tổ chức thành lập Trung đoàn 677, làm nhiệm vụ xây dựng kinh tế địa phương và huấn luyện sẵn sàng chiến đấu. Trung đoàn 677 trực thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, biên chế có Cơ quan Trung đoàn bộ (gồm 3 ban: Tham mưu, Chính trị, Hậu cần) và 9 đại đội trực thuộc, với tổng quân số 1.200 cán bộ, chiến sĩ. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã sắp xếp, điều động hơn 50 cán bộ ở các cơ quan, đơn vị về xây dựng khung Trung đoàn 677. Ban Chỉ huy Trung đoàn 677, gồm các đồng chí Trung tá Nguyễn Văn Quảng (Chỉ huy phó Bộ chỉ huy quân sự tỉnh - Trung đoàn trưởng), Trung tá Cát Tô Văn (Chính ủy), Đại úy Nguyễn Văn Hạ (Trung đoàn phó), Thiếu tá Hoàng Bằng (Phó Chính ủy). Các đồng chí Đại úy Trần Châu, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 76 được bổ nhiệm làm Tham mưu trưởng Trung đoàn và Thượng úy Nguyễn Duy Oánh, Trưởng ban Chính sách (phòng Chính trị - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) được bổ nhiệm làm Chủ nhiệm Chính trị Trung đoàn.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Ngày 23/7/1977, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra quyết định thành lập Đảng bộ Trung đoàn 677, chỉ định Đảng ủy (lâm thời) gồm 7 đồng chí, do các đồng chí Cát Tô Văn làm Bí thư và Nguyễn Văn Quảng làm Phó Bí thư.

Cuối tháng 7/1977, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cơ bản hoàn thành việc biên chế tổ chức của Trung đoàn 677. Ngoài 3 đại đội của Tiểu đoàn 76 chuyển sang, Trung đoàn 677 nhận tân binh, xây dựng 5 đại đội (từ Đại đội 4 đến Đại đội 8, mỗi đại đội biên chế 135 cán bộ, chiến sĩ) và 1 đại đội huấn luyện (Đại đội 9, biên chế 22 cán bộ, chiến sĩ khung). Đầu tháng 8/1977, tại thị trấn huyện Chợ Rã (nay là huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn), Trung đoàn 677 tổ chức Lễ thành lập. Các đồng chí Hoàng Chu (Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh), Lục Văn Lang (Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) đã đến dự và giao nhiệm vụ cho Trung đoàn 677.

Sau Lễ thành lập, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Trung đoàn 677 tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kế hoạch huấn luyện quân sự, chính trị cho 5 đại đội tân binh. Qua hơn 2 tháng huấn luyện, các đại đội đảm bảo tỷ lệ quân số tham gia huấn luyện đạt 99,19%; kết quả huấn luyện bắn đạt thật súng CKC, súng AK và ném lựu đạn, các đại đội đều đạt đơn vị giỏi; kết quả huấn luyện chiến thuật, rèn luyện thể lực và điều lệnh các đại đội đều đạt đơn vị khá. Ngày 11/11/1977, Trung đoàn 677 tổ chức lễ “Chiến sĩ mới tuyên thệ” đạt kết quả tốt, có tác dụng giáo dục cao và gây được ấn tượng sâu sắc cho cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị.

Cùng thời gian trên, thực hiện Chỉ thị của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập khung

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Đơn vị đào tạo cán bộ tăng cường cấp huyện, làm nhiệm vụ tiếp nhận, quản lý và phục vụ cán bộ quân đội về học tập chính trị, nghiệp vụ xây dựng cấp huyện tại Phân hiệu 6, Trường Nguyễn Ái Quốc. Ban Chỉ huy Đơn vị đào tạo cán bộ tăng cường cấp huyện do các đồng chí Nguyễn Ích Tiến (Phó Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) làm Chỉ huy trưởng và Nguyễn Khả (Trưởng ban Cán bộ phòng Chính trị Bộ chỉ huy quân sự tỉnh) làm Chính trị viên. Ngày 30/8/1977, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quyết định thành lập Đảng bộ và chỉ định Đảng ủy Đơn vị đào tạo cán bộ tăng cường cấp huyện, gồm 7 Ủy viên do đồng chí Nguyễn Ích Tiến làm Bí thư và Nguyễn Khả làm Phó Bí thư.

Tiếp theo, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, từ ngày 8/9/1977, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với các ban, ngành chức năng huy động lực lượng dân quân, tự vệ ở 7 huyện phía nam Tỉnh, thực hiện đợt 2 “Chiến dịch ra quân thi công hệ thống kênh, mương Hồ Núi Cốc” (từ ngày 15/9 đến ngày 31/12/1977). Đảng ủy và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cử đồng chí Trần Bảo (Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) trực tiếp làm Chỉ huy trưởng Chiến dịch. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh huy động 250 cán bộ, chiến sĩ các cơ quan quân sự tỉnh, huyện, nhà trường vừa trực tiếp lao động, vừa làm nhiệm vụ chỉ huy lực lượng dân quân, tự vệ trên công trường. Trong đợt 2 của Chiến dịch, với lực lượng 13.336 lượt dân quân và 10.571 lượt tự vệ đã huy động được (thời gian từ 7 ngày đến 15 ngày một lượt), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã biên chế thành 7 trung đoàn, gồm 49 đại đội, 449 tiểu đội (không tổ chức cấp tiểu đoàn và trung đội).



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Qua hơn 3 tháng thực hiện đợt 2 “Chiến dịch ra quân thi công hệ thống kênh, mương Hồ Núi Cốc”, Đảng ủy và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã lãnh đạo, chỉ huy lực lượng dân quân, tự vệ 7 huyện phía nam Tỉnh đào, đắp được 290.000m<sup>3</sup> đất, đá; năng suất lao động bình quân vượt 3.5% chỉ tiêu.

Thực hiện Nghị quyết chuyên đề về tăng gia sản xuất nhằm tự túc một phần lương thực, thực phẩm của Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, ngày đầu ra quân sản xuất năm 1977, các đồng chí Hoàng Căn Nguyên (Phó Chính ủy, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) và Trần Bảo (Phó Chính ủy, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh) đã cùng với cán bộ, chiến sĩ các phòng Tham mưu, Chính trị, Hậu cần vượt chặng đường dài gần 50km đến Trại tăng gia Lũng Púng, huyện Phú Lương để sản xuất (có cán bộ, chiến sĩ đã phải hành quân bộ, trèo đèo, lội suối 12km). Kết quả, năm 1977, các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã cấy được 2 ha lúa chiêm, trồng 10 ha sắn, ngô và hàng nghìn mét vuông rau xanh. Ngoài ra, tận dụng đất quanh doanh trại cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh còn trồng được 5.600m<sup>2</sup> sắn, lạc, 400 cây ăn quả, 320 hốc bầu, bí, góp phần cải thiện bữa ăn hàng ngày.

Kết thúc năm 1977, các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trên địa bàn Thái Nguyên đã thu được 11 tấn lương thực, 3 tấn thịt, cá, gần 20 tấn rau xanh và nhiều sản phẩm nông nghiệp khác, góp phần ổn định và cải thiện nâng cao đời sống cho cán bộ, chiến sĩ.

Ngoài ra, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh còn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị trong tỉnh đẩy mạnh phong trào

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lực lượng vũ trang địa phương tham gia xây dựng kinh tế kết hợp với quốc phòng. Ban Chỉ huy quân sự huyện Chợ Đồn đã chỉ đạo lực lượng dân quân trong huyện phối hợp với Đoàn thanh niên trong huyện tập trung nâng cấp, cải tạo 2 tuyến đường chính là Yên Nhuận - Phong Huân và Đông Lạc - Xuân Lạc, đã thi công hoàn chỉnh 45,7km đường, 3 cầu treo, với tổng khối lượng đất đá đào, đắp là 56.354,24m<sup>3</sup>; góp phần kéo dài thêm đường ô tô đến được trung tâm một số xã: Tân Lập, Xuân Lạc, Yên Mỹ; Ban Chỉ huy quân sự huyện Ngân Sơn đã chỉ đạo lực lượng dân quân cùng với bà con nông dân trong huyện tu sửa, nạo vét 20km nương máng, dựng 14 cống tưới, tiêu; mở rộng 26km đường giao thông (trong đó có 12,2km đường trong tuyến huyện, 13,82km đường liên thôn liên xã) với khối lượng đào đắp 62.878m<sup>3</sup> đất đá, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất và đời sống của nhân dân....

Bước sang năm 1978, từ ngày 27/2 đến ngày 31/5, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với các ngành huy động 5.600 dân quân, tự vệ và 600 cán bộ, chiến sĩ của Trung đoàn 677 tiến hành Chiến dịch làm đường Bắc Chợ Rã. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phân công đồng chí Lục Văn Lang (Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) trực tiếp chỉ huy Chiến dịch này. Đến ngày 30/4/1978, Chiến dịch làm đường Bắc Chợ Rã đã hoàn thành toàn bộ khối lượng công việc. Trong quá trình thực hiện Chiến dịch, mỗi ngày các đơn vị tham gia Chiến dịch huy động tới 6.000 cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương, dân quân, tự vệ tham gia lao động. Toàn công trường đã thực hiện được 300.000 công định mức; đào, đắp



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

được 400.000m<sup>3</sup> đất, đá; năng suất lao động đạt 132,4% kế hoạch, hoàn thành thi công 16 km nền đường, vượt trước thời gian một tháng. So với kế hoạch được giao huyện Đồng Hỷ đạt 192%, Đại Từ đạt 152%, Phú Bình đạt 133%, Phú Lương đạt 170%, thành phố Thái Nguyên đạt 148,22%, Chợ Rã đạt 134,7%, huyện Ngân Sơn huy động quân số tới công trường đạt 132%. Các huyện Định Hoá, Phổ Yên, Bạch Thông cũng đã hoàn thành và vượt khối lượng công việc được giao theo đúng thời gian qui định. Ngày 1/5/1978, Ban Chỉ huy Chiến dịch tổ chức tổng kết Chiến dịch và thông xe tuyến Chợ Rã - Bộc Bó.

Quán triệt và thực hiện chủ trương của Bộ Quốc phòng và Quân khu 1 về việc xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng vũ trang địa phương có quy mô lớn, sẵn sàng chiến đấu đánh bại mọi âm mưu phá hoại của địch trên địa bàn và sẵn sàng chi viện mọi mặt cho phía trước, ngày 30/5/1978, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xây dựng Phương án (số 151) nâng quy mô tổ chức dân quân ở các xã từ cấp trung đội lên cấp đại đội; nâng quy mô tổ chức tự vệ ở các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp lên trên một cấp. Sau hơn 1 tháng chỉ đạo các cơ quan quân sự huyện, thành phố triển khai thực hiện Phương án 151, toàn tỉnh đã phát triển thêm được 3.305 dân quân, tự vệ, đưa tỷ lệ dân quân tự vệ so với dân quân toàn tỉnh đạt 12,2%; các xã trong tỉnh đã xây dựng được 91 đại đội dân quân, củng cố được 13 đại đội dân quân, tự vệ cơ động huyện, vùng và tỉnh.

Từ tháng 6 đến tháng 8 năm 1978, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh được Quân khu điều động, bổ sung 452 cán bộ các cấp

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

từ các hướng chuyển về. Tuy vậy đến tháng 9 năm 1978, các cơ quan quân sự tỉnh, huyện, thành mới kiện toàn được 75% so với nhu cầu biên chế. Một số ban của tỉnh chưa được kiện toàn đủ. Ban chỉ huy quân sự các huyện Bạch Thông, Na Rì, Ngân Sơn, Chợ Rã, Chợ Đồn chưa xếp đủ 4 cán bộ chỉ huy (thiếu chủ yếu là cấp phó), 3 ban của các huyện hầu hết chưa đủ cán bộ để xây dựng, hoàn thiện. Cơ quan quân sự các cấp trong tỉnh tuy chưa đủ cán bộ để kiện toàn theo biên chế mới, xong các vị trí cán bộ chủ trì, các chức danh trợ lý chủ chốt đều được Đảng ủy - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh ưu tiên xếp đủ, do đó đã đảm bảo cho các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện của cơ quan quân sự các cấp đối với lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh luôn đảm bảo nhịp nhàng, thông suốt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ngày 29/11/1978, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Lễ thành lập Sư đoàn tự vệ Công ty Gang Thép Thái Nguyên. Các đồng chí đại diện Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Thái Nguyên và lãnh đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã tham dự buổi lễ. Sư đoàn tự vệ Công ty Gang Thép Thái Nguyên có 19 đơn vị tự vệ cơ sở, với đủ các binh chủng bộ binh, cao xạ, thông tin...

Tiếp theo, các đơn vị Trường Đại học Y khoa Việt Bắc, Đại học Mỏ - Địa chất, Nông trường Sông Cầu và Công ty Xây lắp Cơ khí cũng tiến hành nâng qui mô tổ chức tự vệ từ cấp tiểu đoàn lên cấp trung đoàn. Trung đoàn tự vệ Trường Đại học Y khoa Việt Bắc biên chế 3 tiểu đoàn, với 10 đại đội, tổ chức thành 2 lực lượng chiến đấu và phục vụ chiến



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đấu. Lực lượng phục vụ chiến đấu, có một bộ phận cơ động sẵn sàng chi viện tiền tuyến gồm 15 đội cấp cứu ngoại khoa cho các tuyến huyện, 1 đội cấp cứu ngoại khoa cho tuyến tỉnh. Trung đoàn tự vệ Công ty Xây lắp Cơ khí có 2.722 cán bộ, chiến sĩ, biên chế thành 3 tiểu đoàn, 4 đại đội và cơ quan trung đoàn bộ. Tại Lễ thành lập Trung đoàn tự vệ Công ty Xây lắp Cơ khí, đồng chí Trần Bảo, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã giao nhiệm vụ và trao lá cờ truyền thống cho đơn vị.

Đến giữa quý 4/1978, Đảng ủy và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo toàn tỉnh xây dựng được 1 sư đoàn, 4 trung đoàn tự vệ, 21 tiểu đoàn, 255 đại đội dân quân, tự vệ chiến đấu tại chỗ, 182 đại đội dân quân, tự vệ cơ động chiến đấu; tỷ lệ dân quân tự vệ so với dân số toàn tỉnh đạt 14,59%. Trung bình mỗi xã trong tỉnh đã xây dựng được từ một trung đội đến một đại đội dân quân cơ động, mỗi huyện xây dựng từ một đại đội đến ba đại đội dân quân, tự vệ cơ động.

Thực hiện chỉ thị của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, ngày 16/6/1978, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh bàn giao toàn bộ Trung đoàn 677 cho Sư đoàn 346. Ngày 15/7/1978, trên cơ sở Trung đoàn 852 do Bộ Tư lệnh Quân khu 1 điều về, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Trung đoàn bộ binh chiến đấu, mang phiên hiệu Trung đoàn 197 gồm 2 tiểu đoàn bộ binh, 1 tiểu đoàn huấn luyện và 8 đại đội trực thuộc. Ban Chỉ huy Trung đoàn 197, gồm các đồng chí Thiếu tá Tạ Đình Dục (Trung đoàn trưởng), Thiếu tá Bàn Hồng Hải (Chính ủy), Thiếu tá Phạm Đại Bằng (Trung đoàn phó) và Đại úy Nguyễn Văn Giai (Phó Chính ủy).

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Sau ngày thành lập, cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 197 đã khẩn trương xây dựng, sửa chữa được 1.382m<sup>2</sup> nhà ở, nhà bếp, nhà ăn; làm được 72 thao trường huấn luyện, 194 bia bắn, 2.532 quả lựu đạn tập bằng gỗ, tập huấn 136 cán bộ từ tiểu đội đến đại đội và nhận hơn 2.000 tân binh về huấn luyện. Kết thúc khóa huấn luyện chiến sĩ mới, kiểm tra ném lựu đạn thật, toàn Trung đoàn đạt đơn vị giỏi; kiểm tra bắn đạn thật, Tiểu đoàn 2 và Tiểu đoàn 3 đạt đơn vị giỏi. Cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 197 còn phối hợp với nhân dân nơi đóng quân làm được 17km đường giao thông nông thôn và 1 cây cầu gỗ dài 15m, xây dựng được một trạm xá với 20 giường bệnh, đáp ứng được yêu cầu khám, chữa bệnh cho cán bộ, chiến sĩ; đảm bảo quân số khỏe, tham gia học tập, công tác thường xuyên đạt tỷ lệ 98,4% trở lên.

Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, ngày 5/8/1978, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Nghị quyết thành lập Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất tỉnh và Ban Chỉ huy quân sự thống nhất các cấp từ huyện, thành phố đến các xã, khu phố, thị trấn, nhằm thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy chặt chẽ lực lượng vũ trang địa phương, lực lượng công an và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn làm nhiệm vụ chiến đấu, phục vụ chiến đấu, xây dựng lực lượng vũ trang, huy động sức người, sức chi viện kịp thời cho các tỉnh Biên giới và dập tan các cuộc gây rối, bạo loạn trong nội địa. Theo Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất tỉnh do các đồng chí Vũ Ngọc Linh (Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy) làm Chính ủy, Thượng tá Hoàng Chu (Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh) làm Chỉ



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

huy trưởng, Hoàng Thanh Tiến (Trưởng ty Công an) làm Chỉ huy phó, Hoàng Căn Nguyên (Phó Chính ủy Bộ chỉ huy quân sự tỉnh) làm Phó Chính ủy. Một thời gian ngắn sau, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung các đồng chí Doanh Hằng (Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh), Trần Duy Hậu (Chủ nhiệm Ủy ban kế hoạch Nhà nước tỉnh) làm Chỉ huy phó.

Cuối tháng 9/1978, 100% các huyện, thành phố, 82,4% các xã, khu phố, thị trấn trong tỉnh đã thành lập được Ban Chỉ huy quân sự thống nhất. Thành phần Ban Chỉ huy quân sự thống nhất các huyện, thành phố cũng tương tự như thành phần Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất tỉnh (các đồng chí Bí thư Huyện ủy (Thành ủy) làm Chính ủy, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện, thành phố làm Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thống nhất huyện, thành phố). Để tăng nhanh lực lượng bộ đội địa phương, sẵn sàng đáp ứng kịp thời nhu cầu phục vụ chiến đấu, chiến đấu và chi viện phía trước, thực hiện Nghị quyết (số 444/A-QK ngày 15/7/1978) của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, ngày 14/9/1978, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập 2 tiểu đoàn bộ binh và 8 đại đội binh chủng, với tổng quân số 3.680 cán bộ, chiến sĩ. Trong đó, Tiểu đoàn bộ binh 4 (sau đổi thành Tiểu đoàn 126) được thành lập tại huyện Võ Nhai; Ban Chỉ huy Tiểu đoàn gồm các đồng chí Thượng úy Long Xuân Chi (Tiểu đoàn trưởng), Thượng úy Nguyễn Văn Chấn (Chính trị viên), Thượng úy Nông Ngọc Xuân (Tiểu đoàn phó). Tiểu đoàn bộ binh 5 (sau đổi thành Tiểu đoàn 127) được thành lập tại huyện Bạch Thông; Ban chỉ huy Tiểu đoàn gồm các đồng chí Đại úy Dương Văn Hồng (Tiểu đoàn trưởng), Thượng úy Nguyễn Tính (Chính

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trị viên), Thượng úy Triệu Duy Đệ (Tiểu đoàn phó). Trong số 8 đại đội binh chủng có 3 đại đội trực thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh gồm: Đại đội 22 (Đặc công), Đại đội 23 (Cối 120 li), Đại đội 24 (Cao xạ 37 li). Ba đại đội trực thuộc phòng Tham mưu, gồm Đại đội 21 (Trình sát), Đại đội 25 (Thông tin) được thành lập trên cơ sở Trung đội Thông tin, Đại đội 73 (Công binh) được thành lập trên cơ sở Đại đội 73 bộ binh chuyển sang. Hai đại đội thuộc phòng Hậu cần là Đại đội 26 (Vận tải) được thành lập trên cơ sở Trung đội Vận tải thuộc phòng Hậu cần và Đại đội 27 (Quân y) được thành lập trên cơ sở Trạm xá thuộc phòng Hậu cần.

Để đảm bảo quân số xây dựng các đơn vị bộ đội địa phương và giao cho các đơn vị bộ đội chủ lực, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố làm tốt công tác chuẩn bị tuyển quân đợt 2 năm 1978. Thành phố Thái Nguyên và các huyện Đại Từ, Phổ Yên đã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, động viên thanh niên lên đường nhập ngũ, tổ chức khám tuyển nghĩa vụ quân sự vượt chỉ tiêu từ 5 % đến 10%. Do làm tốt công tác chuẩn bị, nên ngày 23/8/1978 (ngày giao quân đầu tiên) huyện Phú Bình (đơn vị tuyển quân đợt 1 năm 1978 chỉ đạt 75% chỉ tiêu) đã giao được hơn 600 tân binh, hoàn thành 100% chỉ tiêu trên giao; huyện Ngân Sơn giao quân vượt chỉ tiêu 14%. Từ ngày 24 đến ngày 27/8/1978, toàn tỉnh đã tuyển được hơn 5.600 thanh niên vào bộ đội. Các huyện Đại Từ, Phổ Yên, Định Hóa, thành phố Thái Nguyên, Công ty Gang Thép Thái Nguyên giao quân vượt chỉ tiêu về quân số, đảm bảo chất lượng tốt, nhanh và gọn.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Đối với lực lượng dân quân, đến hết tháng 9/1978 Bộ chỉ huy quân sự tỉnh đã chỉ đạo xây dựng và củng cố được 247/268 cơ sở xã thị trấn, số lượng dân quân đạt 10% so với tổng dân số, tăng 2% so với năm 1977, cán bộ lãnh đạo, chỉ huy dân quân ở cơ sở cơ bản biên chế đủ 4 đồng chí, có 219/268 xã Bí thư Đảng uỷ trực tiếp làm Chính trị viên; 98% xã đội trưởng là Đảng uỷ viên và đảng viên; 85% Xã đội trưởng là quân nhân phục viên. Toàn tỉnh đã có 188 đại đội, 8 tiểu đội chiến đấu tại chỗ; 23 tiểu đội, 95 trung đội, 101 đại đội cơ động của xã, 37 đại đội cơ động của huyện, 1 đại đội và 1 tiểu đoàn cơ động của tỉnh. Ban Chỉ huy quân sự các huyện Ngân Sơn, Bạch Thông, Na Rì là những đơn vị đã chỉ đạo xây dựng lực lượng dân quân khá mạnh và đều khắp. Tuy nhiên, tại huyện Chợ Rã, đến hết ngày 20/9/1978 vẫn còn 13 xã chưa được củng cố, có xã phải sử dụng cán bộ tăng cường làm xã đội trưởng. Trước tình hình đó, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã phải điều động Đại đội 3, Tiểu đoàn 5 về trực thuộc Ban Chỉ huy quân sự huyện Chợ Rã. Tháng 12 năm 1978, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lại tiếp tục điều Tiểu đoàn 5 lên làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu ở thị trấn Chợ Rã.

Trước tình hình địch tăng cường các hoạt động xâm lấn lãnh thổ nước ta, đến ngày 30/9/1978, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã tiếp nhận, vận chuyển toàn bộ trên 1.000.000 chiếc chông tre, 4.350 bần chông và chông quả dưa bằng sắt do các huyện, thành phố trong tỉnh sản xuất lên giao cho hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn rào biên giới (các huyện Bạch Thông được giao nhiệm vụ sản xuất 120.000 chiếc chông tre, huyện Chợ Rã, Chợ Đồn 50.000 chiếc...).

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Tháng 10/1978, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Đoàn An dưỡng 159 làm nhiệm vụ tiếp nhận, điều dưỡng thương binh, bệnh binh. Lúc mới thành lập, Đoàn An dưỡng 159 do các đồng chí Trung tá Nông Hồng Quốc và Đại úy Trần Châu làm Đoàn trưởng và Đoàn phó. Một thời gian sau, để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, Đoàn 159 được mở rộng qui mô tổ chức lên tương đương cấp trung đoàn, biên chế gồm các cơ quan Đoàn bộ (3 ban Tham mưu, Chính trị, Hậu cần) và 4 đại đội điều trị 1,2,3,4. Ban Chỉ huy Đoàn gồm các đồng chí Trung tá Nông Văn Đường (Đoàn trưởng), Trung tá Lê Trần Quốc (Chính ủy), Đại úy Nguyễn Hữu Khoa (Đoàn phó), Thiếu tá Hoàng Tĩnh (Phó Chính ủy).

Ngày 27/12/1978, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra Nghị quyết (số 1821) lãnh đạo thực hiện Cuộc vận động “Phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu của các lực lượng vũ trang nhân dân” do Ban Bí thư Trung ương Đảng phát động. Nghị quyết nhận định: *“Trong những tháng cuối năm 1978, lực lượng vũ trang địa phương đã cùng với nhân dân các dân tộc trong tỉnh khẩn trương xây dựng, phát triển lực lượng bộ đội địa phương, dân quân, tự vệ, làm nhiệm vụ tuyển quân, làm công chi viện tỉnh bạn. Ý thức cảnh giác cách mạng, tinh thần sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương đã có tiến bộ, trách nhiệm giữ gìn an ninh chính trị, trật tự xã hội được nâng lên một bước mới. Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang địa phương đã tham gia xây dựng các đường*



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

giao thông, công trình thủy lợi, đầu tàu xung kích trong lao động sản xuất đạt năng suất, hiệu quả kinh tế cao. Tuy nhiên, so với yêu cầu, nhiệm vụ mới thì sự chuyển biến vừa qua chỉ mới là bước đầu. Trong lúc yêu cầu cách mạng đã và đang phát triển ngày càng khẩn trương, thì trong một số đảng viên, cán bộ, chiến sĩ, nhiệt tình, trách nhiệm chính trị, ý thức chiến đấu giảm sút, biểu hiện tư tưởng tự do, trì trệ, ngại khó, năng lực nghiên cứu, làm tham mưu lãnh đạo, chỉ huy của cán bộ cơ quan quân sự các cấp trong tỉnh còn thấp, tác phong thiếu sâu sát, nắm tình hình cơ sở chưa chắc, nên hạn chế đến hiệu quả lãnh đạo, chỉ huy, xây dựng đơn vị. Một số cán bộ, nhất là cán bộ cơ sở, năng lực chỉ huy, quản lý bộ đội còn yếu; chưa chăm lo đầy đủ đến đời sống vật chất của chiến sĩ”.

Từ những nhận định trên, Nghị quyết chỉ rõ: “Các cấp ủy và thủ trưởng các cấp cần nhận thức sâu sắc về nội dung cuộc vận động do Ban Bí thư Trung ương Đảng phát động là rất thiết thực, phù hợp với nguyện vọng của cán bộ, chiến sĩ, đồng thời cũng là nguyện vọng của nhân dân các dân tộc trong tỉnh đối với lực lượng vũ trang địa phương. Lãnh đạo thực hiện cuộc vận động này là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của toàn Đảng bộ. Cấp ủy, chỉ huy các cấp phải tập trung lãnh đạo, chỉ huy, tổ chức thực hiện thắng lợi cuộc vận động này, coi đó là động lực thúc đẩy, tạo thêm sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị”.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Cuộc vận động gồm 6 đồng chí<sup>(1)</sup>. Thực hiện Nghị quyết (số 1821/NQ) của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Đảng ủy các phòng Tham mưu, Chính trị, Hậu cần và Đảng ủy các đơn vị trực thuộc (Trung đoàn 197, Trường Quân sự, Tiểu đoàn 4, Tiểu đoàn 5, Đoàn An dưỡng 159) đều thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Cuộc vận động. Chấp hành Nghị quyết của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự các huyện đã tổ chức mít tinh trọng thể, hưởng ứng cuộc vận động. Đặc biệt, Ban Chỉ huy quân sự huyện Chợ Rã đã long trọng tổ chức mít tinh hưởng ứng cuộc vận động tại công trường thi công tuyến đường Bắc Chợ Rã. Đồng chí Đôn Văn Cước, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng 765 cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương và đại biểu dân quân tự vệ trong huyện đã tới dự mít tinh hưởng ứng cuộc vận động...

Thực hiện Nghị quyết kì họp thứ 4 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (khoá VI), tỉnh Cao Lạng được tách thành 2 tỉnh Lạng Sơn và Cao Bằng, chuyển 2 huyện Ngân Sơn và Chợ Rã thuộc tỉnh Bắc Thái về tỉnh Cao Bằng. Hai đoàn đại biểu đại diện Ban Thường vụ Tỉnh

---

(1) Hoàng Căn Nguyên, (Bí thư Đảng ủy- Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh), Trưởng ban; Hoàng Chu, (Phó Bí thư Đảng ủy- Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh), Phó ban; Trần Bảo (Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy- Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh), Ủy viên; Trình Quốc Thái (Chủ nhiệm Chính trị - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh), Ủy viên; Vũ Đại (Phó Tham mưu trưởng - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh), Ủy viên; Phạm Tiến Phong (Trưởng phòng Hậu cần Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh), Ủy viên.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

ủy Cao Lạng và Bắc Thái đã họp thống nhất bàn giao và tiếp nhận hai huyện Ngân Sơn và Chợ Rã. Quán triệt sâu sắc mục đích, ý nghĩa của việc sáp nhập 2 huyện Ngân Sơn và Chợ Rã vào tỉnh Cao Bằng là nhằm tăng thêm chiều sâu phòng ngự và mở rộng căn cứ hậu phương của tỉnh Cao Bằng khi có chiến tranh biên giới xảy ra. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh đến ngày 13/01/1979, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã hoàn thành việc bàn giao lực lượng vũ trang hai huyện Ngân Sơn và Chợ Rã cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng, tạo điều kiện thuận lợi cho tỉnh Cao Bằng nhanh chóng ổn định tình hình sau khi tái lập và thay đổi địa giới hành chính tỉnh, kịp thời lãnh đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Đầu tháng 1/1979, lực lượng vũ trang cách mạng và nhân dân Campuchia có bộ đội tình nguyện Việt Nam giúp đỡ đã đánh đổ chế độ diệt chủng Pôn-pốt Iêng-xa-ri, nước Cộng hòa nhân dân Campuchia ra đời. Tình hình đó đã làm cho các thế lực thù địch quốc tế phản ứng chống lại ta. Để sẵn sàng đối phó với phản ứng của các thế lực thù địch quốc tế, thực hiện các chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quân ủy Trung ương, ngày 8/1/1979, Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất tỉnh họp bất thường, ra quyết định:

1. Chuyển toàn bộ lực lượng vũ trang của tỉnh vào trạng thái sẵn sàng chiến đấu. Chuẩn bị sẵn sàng đưa Trung đoàn 197 lên chiến đấu ở vùng tây bắc tỉnh Lạng Sơn. Tiểu đoàn 4 (đổi phiên hiệu thành Tiểu đoàn 126) phụ trách các khu vực Đông Bắc Võ Nhai (Thái Nguyên) và Nam Bắc Sơn (Lạng Sơn). Tiểu đoàn 5 (đổi phiên hiệu thành Tiểu đoàn 127) sẵn

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

sàng đánh địch ở vùng Bắc Chợ Rã (nay là huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn), 8 đại đội binh chủng sẵn sàng chờ lệnh.

2. Chuẩn bị tuyển quân xây dựng 2 trung đoàn bộ đội địa phương, thành lập khung 3 trung đoàn dự nhiệm.

3. Sẵn sàng làm nhiệm vụ vận chuyển vũ khí, lương thực, thực phẩm và lực lượng chi viện cho các tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn.

Ngày 12/1/1979, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố trong tỉnh khẩn trương xây dựng các lực lượng cơ động chiến đấu và chiến đấu tại chỗ.

Từ đầu tháng 2/1979, đối phương đã liên tục đưa các quân đoàn chủ lực và các phương tiện chiến tranh ra áp sát dọc các tỉnh biên giới phía Bắc nước ta. Rạng sáng ngày 17/2/1979, đối phương đồng loạt mở cuộc tấn công quy mô lớn trên toàn tuyến biên giới phía Bắc từ Quảng Ninh, đến Lai Châu. Nhân dân và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân ta buộc phải cầm vũ khí chiến đấu bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc.

Chấp hành Mệnh lệnh chiến đấu của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, chiều ngày 17/2/1979, Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất tỉnh quyết định chuyển toàn bộ lực lượng vũ trang nhân dân địa phương vào sẵn sàng chiến đấu và chỉ thị cho mỗi huyện, thành phố chuẩn bị một tiểu đoàn dân quân, tự vệ sẵn sàng cơ động lên chiến đấu ở phía trước. 20 giờ tối ngày 17/2/1979, đồng chí Nông Ngọc Viên, Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lên Võ Nhại giao nhiệm vụ cho Ban Chỉ huy Trung đoàn 197 đưa ngay 2 tiểu đoàn bộ binh 1 và 2



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lên chiến đấu tại khu vực phía bắc cầu Khánh Khê (Lạng Sơn). 22 giờ đêm ngày 17/2/1979, Đại úy Dương Văn Hồng - Tham mưu trưởng Trung đoàn 197 trực tiếp chỉ huy cán bộ, chiến sĩ hai tiểu đoàn 1 và 2 hành quân đến vị trí tập kết an toàn, khẩn trương triển khai trận địa chiến đấu. Ngày 21/2/1979, đồng chí Nông Ngọc Viên, Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trực tiếp lên khu vực phía bắc cầu Khánh Khê kiểm tra công tác chuẩn bị chiến đấu của cơ quan Trung đoàn bộ và Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 197.

Sáng ngày 20/2/1979, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh điều Tiểu đoàn 126, Tiểu đoàn 127 và các đại đội 23 (Cối 120 li), 73 (Công binh) lên chiến đấu ở Mặt trận Cao Bằng. Tại thời điểm này, Tiểu đoàn 126 đã hành quân từ huyện Võ Nhai về tới huyện Đông Hỷ; đồng chí Thượng úy Nguyễn Văn Chắc (Chính trị viên phó, Bí thư Đảng ủy Tiểu đoàn 126) vắng mặt trái phép tại đơn vị, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quyết định điều động, bổ nhiệm đồng chí Trung úy Lục Văn Quân (Trợ lý Thanh niên - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) phụ trách Chính trị viên Tiểu đoàn 126, cùng với đồng chí Long Xuân Chi (Tiểu đoàn trưởng) và Nông Ngọc Xuân (Tiểu đoàn phó) lãnh đạo, chỉ huy đơn vị đi chiến đấu.

Tối ngày 20/2/1979, cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 126 và Đại đội 23 (Cối 120 li) lên triển khai chiến đấu ở khu vực ngã ba Tĩnh Túc - Nguyên Bình. Cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 127 cũng hành quân đến vị trí tập kết tại Nà Roóc (gần Khâu Đồn) ngay tối ngày 20/2/1979.

Sáng ngày 21/2/1979, địch hành quân đánh ra Khâu Đồn. Ban Chỉ huy Tiểu đoàn 127 ra lệnh cho Đại đội 3 ra

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

chặn đánh địch ở khu vực cách Khâu Đồn 2 km về phía bắc. Cán bộ, chiến sĩ Đại đội 3 đã dũng cảm chiến đấu, đẩy lùi tất cả các cuộc tấn công của địch, tiêu diệt và bắt sống hàng chục tên. Cũng trong sáng ngày 21/2/1979, Đại đội 73 (Công binh) được Bộ Chỉ huy tiền phương Cao Bằng thuộc Bộ Tư lệnh Quân khu 1<sup>(1)</sup>, điều lên chốt giữ cao điểm 505 nằm ở phía bắc Tài Hồ Xìn.

Sáng ngày 23/2/1979, Đại đội 73 (Công binh) lại được Bộ Chỉ huy quân sự tiền phương Cao Bằng điều về giữ chốt cao điểm 400 ở cách Tài Hồ Xìn 800 mét ở phía tây nam. Trong thời gian chốt giữ cao điểm 505 cũng như cao điểm 400, tuy nhiệm vụ chủ yếu của Đại đội 73 là đánh xe tăng và xe cơ giới của địch, nhưng khi bộ binh địch tấn công vào trận địa, cán bộ, chiến sĩ Đại đội 73 đã sử dụng súng bộ binh chiến đấu rất kiên cường, dũng cảm, từng bước tiến công của chúng từ ngày 21 đến ngày 24/2/1979, tiêu diệt 150 tên.

Ngày 23/2/1979, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu cho Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất tỉnh chỉ thị cho các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị, trường học trong tỉnh tổ chức ngay các tiểu đoàn dân quân du kích, dân quân tự vệ cơ động chiến đấu, sẵn sàng lên đường chi viện phía trước khi có lệnh. Thực hiện chỉ thị của Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất tỉnh, Công ty Gang Thép Thái Nguyên thành lập Tiểu

---

(1) Bộ Chỉ huy tiền phương Cao Bằng, thuộc Bộ Tư lệnh Quân khu I do đồng chí Đàm Văn Ngụy, Phó Tư lệnh Quân khu trực tiếp phụ trách. Sau này, trên cơ sở Bộ Chỉ huy tiền phương Cao Bằng, Bộ Quốc phòng quyết định thành lập Bộ Tư lệnh Mặt trận Cao Bằng thuộc Quân khu I do đồng chí Đàm Văn Ngụy, Phó Tư lệnh Quân khu I làm Tư lệnh.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đoàn tự vệ 734, với quân số trên 450 cán bộ, chiến sĩ; tổ chức biên chế thành 3 đại đội 5,6 và 7. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh điều 10 sĩ quan tại ngũ về Tiểu đoàn tự vệ 734 làm cán bộ chỉ huy quân sự tiểu đoàn và cán bộ chỉ huy quân sự các đại đội.

Công ty Xây lắp Luyện kim thành lập Tiểu đoàn tự vệ 735, quân số 473 cán bộ, chiến sĩ (gồm 15 sĩ quan tại ngũ do Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên điều về và 458 cán bộ, chiến sĩ tự vệ của Công ty). Tiểu đoàn 735 được biên chế thành 4 đại đội (2,3,4,6) và 2 trung đội trực thuộc (Thông tin và Vận tải).

Công ty Xây lắp Cơ khí tổ chức thành lập Tiểu đoàn tự vệ 737, quân số 500 cán bộ, chiến sĩ; biên chế thành 3 đại đội bộ binh, 2 trung đội (Trình sát và Thông tin) và 1 tiểu đội (Vận tải) trực thuộc. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh điều đồng chí Đại úy Nguyễn Văn Công, sĩ quan tại ngũ về làm Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 737 và 3 đồng chí sĩ quan tại ngũ khác về làm Đại đội trưởng các đại đội bộ binh.

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Tiểu đoàn 736, quân số 416 cán bộ, chiến sĩ dân quân du kích các huyện Phố Yên, Phú Bình, Đông Hỷ và thành phố Thái Nguyên, biên chế thành cơ quan Tiểu đoàn bộ, 4 đại đội bộ binh, 1 trung đội vận tải, 1 trung đội thông tin, 1 tiểu đội trình sát. Ban Chỉ huy Tiểu đoàn 736 gồm 4 đồng chí. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh điều đồng chí Thượng úy Long Thanh Toàn (sĩ quan tại ngũ) về làm Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 736.

Ngày 26/2/1979, Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất tỉnh đưa Tiểu đoàn 734 lên làm nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đầu tại huyện Bảo Lạc (tỉnh Cao Bằng); đưa Tiểu đoàn 735 lên làm nhiệm vụ chốt chặn địch từ thị xã Cao Bằng theo đường Nguyễn Bình về Tà Sa, Tĩnh Túc; đưa Tiểu đoàn 736 lên làm nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu tại huyện Ngân Sơn. Ngày 3/3/1979, Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất tỉnh đưa Tiểu đoàn 737 lên làm nhiệm vụ chốt, chặn địch ở đỉnh Đèo Gió.

Từ ngày 27/2 đến ngày 4/3/1979, cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 1, Trung đoàn 197 bộ đội địa phương thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã chiến đấu rất kiên cường, dũng cảm, đánh lui tất cả các cuộc tấn công của địch, tiêu diệt 1.300 tên, bắn cháy 7 xe tăng, thu 1 súng máy cao xạ 12li7, 8 súng đại liên, tiểu liên, 2 súng chống tăng B40, B41, góp phần cùng với quân và dân tỉnh Lạng Sơn đánh thắng quân xâm lược. Trong chiến đấu, 168 cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 197 bị thương (có 71 cán bộ, chiến sĩ hi sinh). Trước sức tấn công mạnh mẽ của quân, dân ta và bị dư luận tiến bộ thế giới kịch liệt lên án, ngày 5/3/1979, địch phải tuyên bố rút quân về nước.

Trong thời gian địch gây ra chiến tranh xâm lược trên toàn tuyến biên giới phía Bắc, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã đưa 4 tiểu đoàn bộ đội địa phương và 4 tiểu đoàn dân quân du kích, tự vệ lên chi viện cho các tỉnh phía trước, trong đó có 5 tiểu đoàn đã trực tiếp chiến đấu, tiêu diệt 2.538 tên địch, bắt sống 141 tù binh, bắn cháy 7 xe tăng, thu 12 súng ngắn, 7 súng trung liên, 4 súng đại liên, 9 súng chống tăng B41, 4 súng cối 60li, 82li và 100li, 12 súng máy cao xạ 12li7 và 2 dàn tên lửa H12..., góp phần cùng với quân và dân các



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tỉnh Biên giới “*tiêu diệt và đánh thiệt nặng 3 trung đoàn, 19 tiểu đoàn, bắn cháy và phá hủy 550 xe quân sự (có 280 xe tăng và xe bọc thép), 115 khẩu pháo và súng cối hạng nặng, thu nhiều vũ khí..*”<sup>(1)</sup>. Trong chiến đấu bảo vệ Biên giới phía Bắc, trong các cơ quan, đơn vị của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, có 5 đơn vị, 44 cán bộ, chiến sĩ được tặng thưởng huân, huy chương các loại; trong đó, Tiểu đoàn 1 (Trung đoàn 197) được tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Ba.

Thực hiện Chỉ thị số 67 ngày 1/3/1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chỉ thị ngày 3/3/1979 của Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với các ban, ngành chức năng của tỉnh huy động 21.364 cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích, tự vệ, tổ chức thành 11 trung đoàn, 49 tiểu đoàn, 203 đại đội đi xây dựng các công trình phòng thủ ở phía trước (vượt chỉ tiêu về quân số 1,6%). Tuy là lần đầu tiên phối hợp với các ban, ngành huy động một lực lượng dân quân, tự vệ rất lớn, triển khai nhiệm vụ xây dựng công trình phòng thủ trên một địa bàn rất rộng và xa hậu phương, trong điều kiện có rất nhiều khó khăn về thông tin liên lạc, về cơ sở hậu cần, kỹ thuật; địa bàn xây dựng các công trình phòng thủ lại sát với vùng có chiến sự, 75% cán bộ, chiến sĩ phải tự làm lán trại ở trong rừng, núi để ở, công tác khảo sát xây dựng tuyến phòng thủ và các phương án tác chiến chưa được chuẩn bị trước; công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt nhiệm vụ cho cán bộ, chiến sĩ đi xây dựng tuyến phòng thủ cũng chưa thật đầy đủ, nhưng Đảng ủy - Bộ

---

(1) 55 năm Quân đội nhân dân Việt Nam, Nxb QĐNDVN, Hà Nội 1999, trang 403.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Chỉ huy quân sự tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Sau hơn 1 tháng lao động, đến ngày 24/4/1979, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã lãnh đạo, chỉ huy 21.364 cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị dân quân, du kích, tự vệ làm nhiệm vụ xây dựng công trình phòng thủ phía trước, đào, đắp được 488.190m chiến hào, 10.000 hố bắn, 1000 hầm chiến đấu, 15 trận địa phòng ngự cấp trung đoàn, với tổng khối lượng đào, đắp 437.544m<sup>3</sup> đất, đá; năng suất bình quân mỗi công đạt 1,73m<sup>3</sup>. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã cấp giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng công trình chiến đấu cho 99,6% cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ đi xây dựng tuyến phòng thủ. Tuy nhiên, do yêu cầu thời gian quá gấp, lực lượng huy động lại đông và nhiều đầu mối, công tác chuẩn bị tư tưởng, tổ chức và trang bị chưa tốt, nên việc giáo dục, quán triệt nhiệm vụ của một số đơn vị chưa đầy đủ và sâu sắc, khi gặp khó khăn một số chiến sĩ dân quân, du kích đã bỏ về. Trong những ngày đầu mới lên xây dựng phòng tuyến, trong nhiều đơn vị còn có hiện tượng bắn súng bừa bãi, cá biệt có đơn vị còn để xảy ra tai nạn.

Trong thời gian địch gây ra chiến tranh xâm lược biên giới phía Bắc, trên địa bàn tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, huy động 38.690 lượt dân quân, tự vệ và nhân dân xây dựng hoàn chỉnh 195.500m chiến hào, 14.338 hố bắn cá nhân, 40 trận địa chốt cấp tiểu đoàn và đại đội, cơ bản hoàn thành việc xây dựng các công trình phòng thủ ở những nơi trọng điểm nằm trên địa bàn các huyện Định Hóa, Phú Lương, Đông Hỷ, Võ Nhai, Phổ Yên và thành phố



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Thái Nguyên. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh còn chỉ đạo cơ quan quân sự các cấp kiện toàn các cụm chiến đấu, tổ chức huấn luyện 37 cơ sở dân quân, tự vệ; cử trên 100 cán bộ, chiến sĩ đi tập huấn sử dụng tên lửa A72 bắn máy bay bay thấp và súng cối 160 li.

Để đáp ứng một phần vũ khí trang bị cho lực lượng vũ trang địa phương, ngày 24/1/1979, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra quyết định thành lập Xưởng X84, thuộc phòng Hậu cần, làm nhiệm vụ tiếp nhận các nguyên vật liệu, linh kiện từ các nhà máy của Trung ương, địa phương và Tổng cục Kỹ thuật (Bộ Quốc phòng) về lắp ráp thành lựu đạn, mìn và các loại vũ khí thô sơ khác cung cấp cho các tỉnh Biên giới đánh địch. Lúc mới thành lập Xưởng X84 có 60 cán bộ, chiến sĩ, do đồng chí Nguyễn Trọng Thủy làm Xưởng trưởng. Sau hơn 3 tháng ổn định tổ chức, xây dựng nơi ăn, ở và nhà, xưởng, ngày 15/4/1979, Xưởng X84 đã sản xuất thành công quả lựu đạn đầu tiên. Được sự giúp đỡ của Nhà máy Quốc phòng Z115, sau 1 tháng kể từ ngày sản xuất thành công quả lựu đạn đầu tiên, Xưởng X84 đã sản xuất được 10.000 quả lựu đạn đảm bảo kỹ thuật, an toàn.

Giữa tháng 3/1979, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Trung đoàn dự bị động viên 750, Tiểu đoàn thu dung quân nhân đào - lạc ngũ 755, Tiểu đoàn cao xạ 46, Tiểu đoàn pháo binh 53 và Tiểu đoàn đặc công 19 (theo Quyết định số 145/A-QL ngày 4/3/1979 của Bộ Tư lệnh Quân khu 1). Trung đoàn 750 được thành lập tại xã Động Đạt, huyện Phú Lương, biên chế gồm 2 tiểu đoàn đủ quân, 1 tiểu đoàn khung dự nhiệm và 8 đại đội trực thuộc, do đồng

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

chí Thiếu tá Lê Minh Lợi làm Trung đoàn trưởng và Thiếu tá Lý Công Khoa làm Chính ủy. Tiểu đoàn 19 được thành lập tại xã Thịnh Đán, huyện Đồng Hỷ, biên chế gồm 3 đại đội, do các đồng chí Thượng úy Đặng Quang Ly làm Tiểu đoàn trưởng, Thượng úy Nguyễn Văn Đức làm Tiểu đoàn phó, Thượng úy Nguyễn Văn Thạch làm Chính trị viên phó. Tiểu đoàn 35 do đồng chí Nguyễn Văn Điềm làm Tiểu đoàn trưởng cũng được thành lập tại xã Thịnh Đức, huyện Đồng Hỷ. Tiểu đoàn 46 được thành lập tại xã Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên. Quí 3/1979, chấp hành chỉ thị của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh bàn giao toàn bộ Tiểu đoàn 35, 3 đại đội của Tiểu đoàn 19 cho Sư đoàn 322 và Tiểu đoàn 46 cho Sư đoàn 311 của Quân đoàn 26 (Quân đoàn 26 thành lập tháng 8/1979). Sau khi bàn giao 3 đại đội của Tiểu đoàn 19 cho Sư đoàn 322, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiến hành giải thể Tiểu đoàn 19.

Thực hiện chỉ thị của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức giải thể Trạm T85 (đưa đón cán bộ, chiến sĩ từ miền Nam đi phép và giải quyết chính sách), giải thể Công trường 73 cải tạo quân nhân đào, lạc ngũ; chuyển Tiểu đoàn 737 (tự vệ Công ty Xây lắp Cơ khí) thành bộ đội địa phương. Trong tháng 3 và 4/1979, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiến hành chuyển giao cho Mặt trận Cao Bằng các đơn vị Tiểu đoàn 737, Tiểu đoàn 126, Tiểu đoàn 127 và Tiểu đoàn 1, Tiểu đoàn 2 (thuộc Trung đoàn 750), Đại đội 23, Đại đội 73; chuyển giao Trung đoàn 197 cho Sư đoàn 337 - Mặt trận Lạng Sơn; đồng thời đưa các đơn vị Tiểu đoàn 734 (tự vệ Công ty Gang Thép Thái Nguyên), Tiểu



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đoàn 735 (tự vệ Công ty Xây lắp Luyện kim), Tiểu đoàn 736 (dân quân du kích các huyện Phổ Yên, Phú Bình, Đồng Hỷ và thành phố Thái Nguyên) về trực thuộc Trung đoàn 750 để củng cố.

Từ khi thành lập (giữa tháng 3/1979) đến cuối năm 1979, Tiểu đoàn thu dung quân nhân đào - lạc ngũ 755 đã tiếp nhận, giáo dục, đưa trở lại quân đội được 1.747 cán bộ, chiến sĩ, góp phần đáng kể vào việc giảm số quân nhân đào ngũ về địa phương.

Tháng 4/1979, tại xã Lâu Thượng, huyện Võ Nhαι, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Trung đoàn dự nhiệm 752, gồm khung 2 tiểu đoàn dự nhiệm 120 và 121, 1 tiểu đoàn bộ binh đủ quân (Tiểu đoàn 738 nguyên là Tiểu đoàn tự vệ Công ty Xây dựng dân dụng Lưu Xá đã chuyển thành bộ đội địa phương) và 10 đại đội trực thuộc. Ban chỉ huy Trung đoàn 752 gồm các đồng chí Đại úy Nguyễn Tiến Đào (Trung đoàn trưởng) và Đại úy Tạo Quang Sửu (Chính ủy).

Ngày 15/6/1979, tại xã Tích Lương, huyện Đồng Hỷ, trên cơ sở khung Trung đoàn 752 và một số cán bộ, nhân viên chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Tư lệnh Quân khu 1 điều về, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Trung đoàn pháo cao xạ 243<sup>(1)</sup>, làm nhiệm vụ bảo vệ thành phố Thái Nguyên. Biên chế Trung đoàn pháo cao xạ 243, gồm cơ quan Trung đoàn bộ (4 ban Tham mưu, Chính trị, Hậu cần, Kỹ thuật) và 4 tiểu đoàn pháo cao xạ. Lúc mới thành lập, Trung đoàn có ba tiểu đoàn (1,2,3), đến tháng 10/1979, thành lập thêm Tiểu

(1) Tháng 10/1980, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh bàn giao Trung đoàn 243 cho Quân khu (Trung đoàn cao xạ 243 nay là Lữ đoàn cao xạ 210).

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đoàn 4. Ban Chỉ huy Trung đoàn gồm các đồng chí Đại úy Đào Duy Liễn, nguyên cán bộ Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên (Trung đoàn trưởng), Đại úy Tào Quang Sửu, nguyên Chính ủy Trung đoàn 752 (Chính ủy), Đại úy Nông Quốc Chấn (Trung đoàn phó). Chỉ huy các cơ quan Trung đoàn bộ gồm Đại úy Trương Minh Ký, Tham mưu trưởng; Đại úy Dương Đình Nguyên, Chủ nhiệm Chính trị; Đại úy Trương Đức Uyên, Chủ nhiệm Hậu Cần; Trung úy Cao Xuân Nhiêm, Chủ nhiệm Kỹ thuật. Cùng với việc kiện toàn tổ chức chỉ huy, Đảng ủy Bộ chỉ huy quân sự tỉnh quyết định thành lập Đảng bộ Trung đoàn 243 và chỉ định Đảng ủy lâm thời gồm 9 ủy viên do các đồng chí Tào Quang Sửu làm Bí thư và Đào Duy Liễn làm Phó Bí thư.

Thực hiện Quyết định (số 714A-QP ngày 19/7/1979) của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, từ ngày 17/9 đến ngày 15/10/1979, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Trung đoàn 833 (thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh), làm nhiệm vụ huấn luyện quân dự bị động viên. Trung đoàn 833 có 3 tiểu đoàn bộ binh và 10 đại đội trực thuộc, quân số có 173 sĩ quan và 2.377 hạ sĩ quan, binh sĩ; trong đó quân số khung thường trực là 114 sĩ quan, 181 hạ sĩ quan, binh sĩ. Ban Chỉ huy Trung đoàn gồm các đồng chí Thiếu tá Trần Châu (Trung đoàn trưởng), Thiếu tá Lê Văn Tuyên (Chính ủy), Đại úy Hoàng Ngô (Trung đoàn phó).

Từ ngày 15 đến ngày 17/1/1980, Đảng bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ X. Sau khi khẳng định các thành tích đã đạt trong nhiệm kỳ vừa qua, Đại hội thẳng thắn chỉ rõ: “*Một số cấp ủy chưa*



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

nhận thức đầy đủ về công tác xây dựng Đảng, nên hàng năm chưa xây dựng được kế hoạch phát triển Đảng. Chất lượng sinh hoạt Đảng ở một số chi bộ, đảng bộ cơ sở còn thấp. Tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên còn nhiều hạn chế. Có đảng viên còn thoái thác nhiệm vụ đi chiến đấu. Một số cán bộ, đảng viên ở Tiểu đoàn 2 (Trung đoàn 197) còn tự ý rút lui khỏi vị trí chiến đấu khi chưa có lệnh. Đội ngũ cán bộ lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh còn thiếu nhiều về số lượng và năng lực lãnh đạo, chỉ huy, quản lý đơn vị còn nhiều hạn chế. Đảng bộ chưa có kế hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ lâu dài". Đại hội bầu Đảng uỷ khóa X gồm 11 đồng chí (Hoàng Căn Nguyên - Phó Chính uỷ, Hoàng Chu - Chỉ huy trưởng, Đào Duy Nhất - Phó Chính uỷ, Lộc Văn Nguyên - Chính uỷ Trường Quân sự tỉnh, Nông Văn Phai - Chủ nhiệm Hậu cần, Nông Ngọc Viên - Chỉ huy phó, Trình Quốc Thái - Chủ nhiệm Chính trị, Hoàng Tăng Gia - Chỉ huy phó, Lê Minh Lợi - Tham mưu trưởng, Nông Hồng Quốc - Đoàn trưởng Đoàn An dưỡng 159, Trần Văn Tùng - Chỉ huy phó. Ban Thường vụ Đảng uỷ gồm 3 đồng chí: Hoàng Căn Nguyên (Bí thư), Hoàng Chu (Phó Bí thư) và Đào Duy Nhất (Ủy viên).

Thực hiện biểu biên chế ngày 30/3/1980 của Bộ Tổng Tham mưu, ngày 15/5/1980, trên cơ sở Ban Động viên - Dân quân thuộc Phòng Tham mưu, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Phòng Động viên - Tuyển quân thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Ban Dân quân thuộc Phòng Tham mưu. Phòng Động viên - Tuyển quân có 4 ban: Động viên, Tuyển quân, Đăng kí Thống kê và Đăng kí Sĩ quan dự bị. Lúc mới

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

thành lập, vì thiếu cán bộ nên Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh mới tổ chức được 3 ban: Động viên, Tuyển quân và Đăng kí Thống kê<sup>(1)</sup>. Phòng Động viên - Tuyển quân do các đồng chí Trung tá Lục Văn Lang, Chỉ huy phó Bộ chỉ huy quân sự tỉnh trực tiếp kiêm chức Trưởng phòng và Đại úy Trần Thi làm Phó phòng. Các đồng chí Đại úy Nguyễn Quang Thịnh làm Trưởng ban Động viên, Thượng úy Vũ Ngọc Bồn làm Trưởng ban Tuyển quân, Trung úy Nông Thanh Cử phụ trách Ban Đăng kí - Thống kê. Ban Dân quân thuộc phòng Tham mưu do đồng chí Đỗ Thái (nguyên Trưởng ban Động viên - Dân quân) làm Trưởng ban. Cùng với việc kiện toàn bộ máy chỉ huy, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quyết định thành lập Chi bộ Phòng Động viên - Tuyển quân, gồm 12 đảng viên do đồng chí Trần Thi làm Bí thư.

Ngày 10/10/1980, thực hiện các chỉ thị của Bộ Quốc phòng và Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh hoàn thành việc bàn giao toàn bộ Trung đoàn cao xạ 243 cho Quân khu 1. Tiếp theo, ngày 10/11/1980, tại xã Cù Vân (huyện Đại Từ), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Trung đoàn dự bị động viên 832. Trung đoàn 832 biên chế 145 cán bộ, chiến sĩ (trong đó có 67 cán bộ từ trung đội đến trung đoàn). Ban Chỉ huy Trung đoàn và chỉ huy các cơ quan Trung đoàn gồm các đồng chí Thiếu tá Trương Hùng Tráng, Trung đoàn phó Quyền Trung đoàn trưởng; Đại úy

---

(1) Tháng 10/1981, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập tiếp Ban Đăng ký Sĩ quan dự bị thuộc phòng Động viên - Tuyển quân do đồng chí Đại úy Hoàng Xuân Bào (Trợ lý sĩ quan dự bị Ban Cán bộ thuộc phòng Chính trị - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh) làm Trưởng ban.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Phạm Văn Nghị, Trung đoàn phó Chính trị; Đại úy Trần Nhật Lai, Tham mưu phó Quyền Tham mưu trưởng; Đại úy Nguyễn Văn Thìn, Chủ nhiệm Chính trị; Đại úy Hoàng Đức Hiệp, Chủ nhiệm Hậu cần.

Đến cuối năm 1980, tổ chức biên chế của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh gồm các phòng: Tham mưu, Chính trị, Hậu cần - Kỹ thuật, Động viên - Tuyển quân; 11 Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành; ba trung đoàn dự nhiệm (750, 832, 833); Đoàn An dưỡng 159, Trường Quân sự tỉnh, Tiểu đoàn thu dung 755, 4 đại đội (21 Trinh sát, 25 Thông tin, 27 Quân y, 73 Công binh), Xưởng X84 và Trạm T84 trực thuộc, với tổng quân số 2.575 cán bộ, chiến sĩ (trong đó có 927 sĩ quan).

Để kiện toàn Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, sau khi được Tỉnh ủy ra Quyết định bổ sung đồng chí Ma Vĩnh Lan vào Đảng ủy, ngày 29/12/1980, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã họp, bầu các đồng chí Ma Vĩnh Lan làm Phó Bí thư Đảng ủy, Nông Ngọc Viên làm Ủy viên Thường vụ (thay đồng chí Đào Duy Nhất chuyển đơn vị).

Trong 6 tháng cuối năm 1980, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã tập trung lãnh đạo cơ quan quân sự các huyện, thành đẩy mạnh việc xây dựng pháo đài quân sự huyện và tiếp tục xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành đã tích cực xây dựng hoàn thiện hệ thống kế hoạch theo 4 trạng thái sẵn sàng chiến đấu, chỉ đạo các cơ sở khẩn trương xây dựng trận địa phòng thủ, phương án tác chiến ở các làng, xã, cụm và liên cụm chiến đấu, tổ chức

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

diễn tập theo các phương án đã được phê duyệt. Đến quý 3 năm 1980, đã có 9/11 huyện, thành xây dựng hoàn chỉnh phương án tác chiến phòng thủ huyện, một số nơi đã tổ chức diễn tập chỉ huy, cơ quan tham mưu 2 cấp (huyện Na Rì tổ chức diễn tập công tác tham mưu 2 cấp (cấp huyện và cấp cụm) có thực binh ở 2 xã Vũ Loan và Cường Lợi; huyện Bạch Thông diễn tập theo 4 trạng thái sẵn sàng chiến đấu, có động viên thử 1 đại đội dự bị động viên và làm mẫu về niêm cất vũ khí). Qua diễn tập ở 2 huyện Na Rì và Bạch Thông, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã rút ra một số kinh nghiệm tiếp tục chỉ đạo diễn tập các huyện tiếp theo trong tỉnh. Huyện Bạch Thông đã xây dựng cơ bản xong mô hình điểm pháo đài quân sự huyện. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã tổ chức 40 đại biểu đại diện các cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và lãnh đạo, chỉ huy Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành đến Bạch Thông tham quan học tập và rút kinh nghiệm. Tuy nhiên, việc xây dựng huyện thành pháo đài quân sự vững chắc là một nội dung mới, nên sau khi thăm quan, học tập và rút kinh nghiệm mô hình điển hình ở Bạch Thông về một số nơi vẫn còn lúng túng trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, tốc độ xây dựng chậm, có nơi còn hình thức.

### **II. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong giai đoạn chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch (1981 - 1986).**

Bước sang năm 1981, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Ngày 13/5/1981, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh họp bất thường, đánh giá tình



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

hình đội ngũ cán bộ từ ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30/4/1975) đến nay (tháng 5/1981). Hội nghị chỉ rõ: “*Từ tháng 5/1975 đến nay, đội ngũ cán bộ bộ đội địa phương của tỉnh có nhiều biến động. Trước năm 1978, toàn tỉnh có khoảng 300 cán bộ, nay tăng lên 987 cán bộ. Hiện nay, trong số cán bộ bộ đội địa phương của tỉnh có 60% đã qua chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Phần đông cán bộ xác định tốt trách nhiệm, có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, vẫn còn một số cán bộ thiếu tu dưỡng, rèn luyện, giảm sút ý chí phấn đấu, vi phạm phẩm chất của người cán bộ quân đội*”. Để khắc phục các hạn chế trên, Hội nghị ra Nghị quyết nhấn mạnh “*Phải tăng cường xây dựng, giáo dục, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, coi đó là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cấp ủy và chỉ huy các cấp*”.

Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị thường xuyên tăng cường bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Ngoài việc cử cán bộ đi học các lớp đào tạo, bổ túc ở các trường của Bộ và Quân khu, Trường Quân sự tỉnh liên tục mở các lớp tập huấn quân sự, chính trị cho các cán bộ bộ đội địa phương và dân quân, tự vệ; đào tạo cán bộ trung đội và cán bộ tiểu đội trưởng, khẩu đội trưởng bộ đội địa phương. Nhờ đó, tỷ lệ sĩ quan được qua trường đào tạo, bổ túc trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã liên tục tăng từ 52,3% (năm 1981) lên 64,5% (năm 1982), 86,6% (năm 1983), 93,2% (năm 1984). Đến đầu năm 1985, trong đội ngũ sĩ quan của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có 90,42% là đảng viên, 99% có trình độ văn hóa từ tốt nghiệp

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

cấp II trở lên, 62% còn tuổi phục vụ tại ngũ, 84,74% đã qua chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Số sĩ quan là người dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ 33,3%. Đội ngũ cán bộ, sĩ quan được tăng cường cả về số lượng và chất lượng, đã đáp ứng tốt các yêu cầu về xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng vũ trang địa phương. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy cơ quan quân sự các cấp từ tỉnh xuống các huyện, thành thường xuyên được kiện toàn đủ số lượng và từng bước nâng cao về chất lượng.

Trong các năm 1981, 1982, cùng với việc tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ theo “chế độ một người chỉ huy” trong lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiếp tục chỉ đạo Ban chỉ huy quân sự các huyện, thành tích cực đẩy mạnh việc xây dựng pháo đài quân sự huyện ngày càng hoàn thiện. Tại huyện Bạch Thông, 100% cơ sở dân quân các xã và cơ sở tự vệ các cơ quan, đơn vị đã làm tốt công tác xây dựng công sự, trận địa phòng thủ, thường xuyên tổ chức luyện tập có chất lượng các phương án sẵn sàng chiến đấu đề ra. Huyện Bạch Thông và huyện Na Rì là 2 huyện dẫn đầu tỉnh về tập huấn cán bộ và huấn luyện dân quân tự vệ. Các đồng chí Hoàng Thao (Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Bạch Thông), Nguyễn Cam Lộ (Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện Na Rì), Hoàng Bảo (Chủ tịch xã Hữu Thác – Na Rì) có nhiều thành tích trong xây dựng pháo đài quân sự huyện, được Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh biểu dương. Đặc biệt trong 6 tháng đầu năm 1982, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã tổ chức 2 đợt diễn tập 82A và B1 - 82 đạt kết quả tốt.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Chấp hành Nghị quyết (số 172/QU-TW ngày 29/5/1979) của Thường vụ Quân uỷ Trung ương, Quyết định (số 580/QĐ-QP, ngày 30/9/1980) của Bộ Quốc phòng, Quy định (số 800/QĐ-QP, ngày 30/9/1980) của Bộ Quốc phòng và Chỉ thị 246 của Thường vụ Đảng uỷ Quân khu 1, từ tháng 6/1981, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh bắt đầu thực hiện “Chế độ một người chỉ huy”. Theo đó, các đồng chí Đại tá Ma Vĩnh Lan (thay Đại tá Hoàng Chu nghi chờ hưu từ tháng 8/1980) giữ chức Chỉ huy trưởng; Đại tá Hoàng Căn Nguyên (Phó Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) giữ chức Chỉ huy phó Chính trị; Trung tá Nông Ngọc Viên (Chỉ huy phó Bộ chỉ huy quân sự tỉnh) giữ chức Chỉ huy phó Tham mưu trưởng; Trung tá Trần Văn Tùng (Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) giữ chức Chỉ huy phó chung; Trung tá Lục Văn Lang (Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) giữ chức Chỉ huy phó kiêm Trưởng phòng Động viên - Tuyển quân.

Tháng 2/1982, sau khi đồng chí Trung tá Trần Văn Tùng (Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) được nghỉ hưu, Bộ Tư lệnh Quân khu 1 điều các đồng chí Trung tá Bùi Đình Bồi và Trung tá Nguyễn Công Ngoan về làm Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Tháng 3/1982, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra quyết định bổ sung các đồng chí Bùi Đình Bồi (Chỉ huy phó), Nguyễn Công Ngoan (Chỉ huy phó), Lưu Đức Toàn (Phó Chủ nhiệm Chính trị thay đồng chí Trần Quốc Thái đã nghỉ hưu), Lục Văn Lang (Trưởng phòng Động viên - Tuyển quân), Ma Vĩnh Tuyên (Bí thư Đảng uỷ phòng Hậu cần) vào Đảng uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

Năm 1983, các đồng chí Hoàng Căn Nguyên (Chỉ huy

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

phó Chính trị) và Nông Ngọc Viên (Chỉ huy phó) nghỉ hưu. Sau khi đồng chí Ma Vĩnh Lan (Chỉ huy trưởng) được bổ nhiệm giữ chức Phó Tham mưu trưởng Quân khu 1, đồng chí Nguyễn Công Ngoan (Chỉ huy phó) được bổ nhiệm giữ chức Chỉ huy trưởng, đồng chí Vũ Văn Cối được Bộ Tư lệnh Quân khu 1 điều về giữ chức Chỉ huy phó - Tham mưu trưởng thay đồng chí Bùi Đình Bồi chuyển sang giữ chức Chỉ huy phó chung. Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh họp, bầu các đồng chí Nguyễn Công Ngoan giữ chức Bí thư, Bùi Đình Bồi giữ chức Phó Bí thư và Lưu Đức Toàn giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ. Sau khi được củng cố, kiện toàn, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phân công từng Đảng ủy viên theo dõi, chỉ đạo chặt chẽ, cụ thể, trực tiếp đến từng huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị. Nhờ đó, Đảng ủy và Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thường xuyên nắm chắc tình hình mọi mặt, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Tại Trung đoàn 750, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xuống kiểm tra, phát hiện công tác huấn luyện của Trung đoàn không đạt yêu cầu cả về quân số, nội dung và thời gian; cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn chặt và xẻ 28 cây gỗ lát, 76 cây gỗ nghiến ở khu vực các xã Sĩ Bình, Tân Tiến (huyện Bạch Thông) để bán và đóng đồ; cán bộ quản lý đơn vị lỏng lẻo, để chiến sĩ gây ra 36 vụ chặn xe ô tô trên Quốc lộ 3 và trộm cắp tài sản của nhân dân, vi phạm nghiêm trọng kỷ luật quân đội, gây bất bình trong nhân dân. Trước tình hình trên, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ thị cho Đảng ủy và Ban Chỉ



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

huy Trung đoàn 750 “*Tổ chức học tập Pháp lệnh bảo vệ rừng và kỷ luật dân vận cho tất cả cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị; nghiêm cấm mọi cán bộ, chiến sĩ chặt gỗ, phá rừng; thu hồi toàn bộ số gỗ còn lại về cơ quan Trung đoàn; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, quản lý bộ đội, duy trì chặt chẽ nền nếp, chế độ công tác huấn luyện*”.

Vì để đơn vị yếu, kém kéo dài và để nhiều cán bộ, chiến sĩ dưới quyền vi phạm Pháp luật, nên Đảng ủy và Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã ra quyết định kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo về Đảng và chính quyền đối với đồng chí Bí thư Đảng ủy đồng thời là Trung đoàn trưởng; khiển trách về Đảng và chính quyền đối với đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy đồng thời là Trung đoàn phó Chính trị. Đây là một bài học sâu sắc về tinh thần trách nhiệm và ý chí phấn đấu của đội ngũ cán bộ trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh nói chung, Trung đoàn 750 nói riêng. Nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, chặt chẽ của Đảng ủy và Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Đảng ủy, Chỉ huy và cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 750 có nhiều cố gắng củng cố và xây dựng đơn vị, nên đến cuối năm 1983, Trung đoàn đã từ một đơn vị yếu vươn lên trở thành đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của khối trung đoàn và tương đương.

Để góp phần giữ vững tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an và các cơ quan, ban, ngành liên quan, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị huyện, thành phố tập trung thực hiện các chỉ thị 01, 02 của Liên bộ Quốc phòng - Nội vụ, Chỉ thị 128 của Hội đồng Bộ trưởng, Chỉ thị 53 của Bộ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Tổng Tham mưu. Cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ kiểm soát quân sự của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh nhận thức rõ chức năng, nhiệm vụ của mình, hiệp đồng chặt chẽ với các ngành Công an, Kiểm lâm, Thuế vụ trong việc giữ gìn an ninh, trật tự ở các bến tàu, bến xe, những nơi có nhiều quân nhân qua lại. Ngày 12/3/1983, lực lượng kiểm soát quân sự của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh giải quyết kịp thời vụ xô xát giữa bộ đội và công an ở ga Lưu Xá. Tiếp đó, ngày 11/4/1983, lực lượng kiểm soát quân sự của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lại kịp thời có mặt, giải quyết ổn thỏa vụ xô xát giữa nhân dân địa phương và Trạm thuế vụ Cù Vân (Đại Từ). Trong các đợt phối hợp với lực lượng Công an truy quét các tụ điểm tệ nạn xã hội (lưu manh, trộm cướp, nghiện hút ma túy) làm trong sạch địa bàn, Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình đã chỉ đạo dân quân xã Thượng Đình, Ban chỉ huy quân sự huyện Đại Từ chỉ đạo xã Phú Xuyên kiểm tra thu được 13 khẩu súng quân dụng tàng trữ trái phép trong nhân dân.

Trong việc tổ chức và xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ, căn cứ vào tình hình nhiệm vụ từng năm và điều kiện thực tế của từng cơ sở, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo các huyện, thành phố xác định qui mô tổ chức và số lượng dân quân, tự vệ theo chiều hướng giảm dần số lượng để nâng cao chất lượng. Do vậy, về số lượng tỷ lệ dân quân, tự vệ so với dân số giảm từ 17,35% (năm 1982) xuống 15,1% (năm 1984); trong đó tỷ lệ dân quân so với dân số nông thôn giảm từ 11,6% (năm 1982) xuống 10,5% (năm 1984), tỷ lệ tự vệ so với dân số khu vực đường phố và cán bộ, công nhân, viên chức giảm từ 34,2% (năm 1982) xuống 32,2% (năm



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

1984). Về qui mô tổ chức dân quân, tự vệ, năm 1984, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung chỉ đạo củng cố qui mô từ cấp tiểu đoàn trở xuống. Theo chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên tổ chức thành lập thôn đội, Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên tổ chức thành lập Tổ An ninh – Quốc phòng để rút kinh nghiệm chỉ đạo ra toàn tỉnh. Cuối năm 1984, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chuyển Sư đoàn tự vệ Công ty Gang Thép Thái Nguyên và Trung đoàn tự vệ đường sắt Hà Thái từ trực thuộc Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên về trực thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Ngày 27/11/1984, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo huyện Phổ Yên và thành phố Thái Nguyên tổ chức diễn tập, động viên hai tiểu đoàn binh chủng và một trung đoàn bộ binh quân dự bị giao cho Sư đoàn 392 huấn luyện; tỷ lệ động viên đạt 90,68%.

Thực hiện Quyết định về việc điều chỉnh và rút gọn quân số của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, ngày 4/4/1984, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức giải thể và bàn giao phiên hiệu Trung đoàn 833 khung thường trực (KTT) cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Bắc, giải thể Trung đoàn 832 (KTT). Sau đó, theo Chỉ thị của Quân khu, tháng 10/1984, tại xã Lục Ba (huyện Đại Từ), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập lại Trung đoàn 832 (KTT) làm nhiệm vụ quản lý quân dự bị động viên nằm trên địa bàn huyện Đại Từ. Ban Chỉ huy Trung đoàn 832 gồm các đồng chí Thiếu tá Đặng Quang Ly (Trung đoàn trưởng), Thiếu tá Lưu Tô Sơn (Trung đoàn phó Chính trị). Tháng 4/1984, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đạo Trường Quân sự tỉnh chuyển vị trí đóng quân từ xã Sơn Cẩm, huyện Phú Lương về xã Linh Sơn, huyện Đồng Hỷ; Đoàn An dưỡng 159 chuyển từ xã Lục Ba, huyện Đại Từ về xã Sơn Cẩm huyện Phú Lương và Trung đoàn 750 rút gọn (RG) chuyển từ sân bay Bắc Kạn, huyện Bạch Thông về xã Lục Ba, huyện Đại Từ. Các đơn vị trên đều di chuyển nhanh, gọn, an toàn và đúng kế hoạch.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, ngày 15/12/1982, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa V) ra Nghị quyết số 07 “Về đổi mới hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội nhân dân Việt Nam, sự nghiệp quốc phòng và thực hiện chế độ một người chỉ huy trong đội” (gọi tắt là Cơ chế 07). Theo Nghị quyết số 07 của Bộ Chính trị, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh giải thể; công tác Đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh do Hội đồng phòng Chính trị - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đảm nhiệm. Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ - TW của Bộ Chính trị, ngày 5/6/1984, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh họp, bàn giao công tác Đảng cho Hội đồng phòng Chính trị<sup>(1)</sup> và bàn giao các mặt công tác khác cho Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Báo cáo của Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh về việc chuẩn bị chuyển sang thực hiện “Cơ chế lãnh đạo mới của Đảng đối với quân đội” do đồng chí Nguyễn Công Ngoan, Bí thư Đảng ủy trình

---

(1) Hội đồng Phòng Chính trị gồm các đồng chí: Lưu Đức Toàn, Chỉ huy phó Chính trị kiêm Chủ nhiệm Chính trị (Chủ tịch); Lê Luận, Phó Chủ nhiệm Chính trị (Phó Chủ tịch) và các đồng chí Ủy viên là Nguyễn Đức Đài, Bàn Sinh Hội, Trần Văn Vị.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

bày khẳng định: “Đảng ủy và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã kiện toàn xong các tổ chức cơ sở Đảng, Đoàn Thanh niên và đội ngũ cán bộ chỉ huy, cán bộ chính trị các cấp, theo Cơ chế 07”. Tháng 8/1984, chấp hành Mệnh lệnh của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh bàn giao toàn bộ Trung đoàn 750 cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng. Đầu năm 1985, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh điều chỉnh, sắp xếp, biên chế đủ Tiểu đoàn trưởng các tiểu đoàn dự bị động viên của các huyện, thành.

Căn cứ vào Quyết định số 113/HĐBT ngày 11/4/1985 của Hội đồng Bộ trưởng và căn cứ vào Quyết định số 252/QĐ-TM ngày 10/7/1985 của Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, ngày 17/8/1985, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra Quyết định số 135/A-TCĐV thành lập Ban Chỉ huy quân sự thị xã Sông Công, biên chế 22 sĩ quan và 7 hạ sĩ quan, binh sĩ; do các đồng chí Dương Minh Khai làm Chỉ huy trưởng; Thiều Đình Điền làm Phó Chỉ huy trưởng về chính trị, Đào Xuân Ninh làm Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng và Nguyễn Tiền Phong làm Phó Chỉ huy trưởng Động viên.

Tiếp theo, thực hiện Nghị quyết (số 27/NQ - TW ngày 4/7/1985) của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tiếp tục kiện toàn cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội nhân dân Việt Nam và sự nghiệp quốc phòng”<sup>(1)</sup>, ngày 17/12/1985, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra

---

(1) Trong Nghị quyết (số 27/NQ - TW ngày 4/7/1985), Bộ Chính trị quyết nghị bỏ Hội đồng Chính trị các cấp, thiết lập lại chế độ Đảng ủy từ cấp sư đoàn và tương đương trở lên.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Quyết định số 331/QĐ - BT thành lập lại Đảng bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, chỉ định Đảng ủy gồm 9 đồng chí (Nguyễn Công Ngoan, Lưu Đức Toàn, Vũ Văn Cối, Nguyễn Xuân, Nguyễn Đức Đài, Phạm Tiến Phong, Nguyễn Đình Thành, Trần Vèo, Đặng Quang Ly), do các đồng chí: Nguyễn Công Ngoan (Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) làm Bí thư; Lưu Đức Toàn (Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị kiêm Chủ nhiệm Chính trị) làm Phó Bí thư; Vũ Văn Cối (Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng) làm Ủy viên Thường vụ. Đảng bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh được tái lập và sự ra đời của Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh là một trong những điều kiện thuận lợi rất quan trọng để Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao trong năm 1986 và những năm tiếp theo.

Ngày 17/1/1986, Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh họp phiên đầu tiên. Sau khi nhận bàn giao công tác lãnh đạo về Đảng của Hội đồng Phòng Chính trị, Hội nghị bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 5 đồng chí, do đồng chí Vũ Văn Cối (Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) làm Trưởng ban và đồng chí Trần Vị (Trưởng ban Kiểm tra Đảng - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) làm Phó ban. Hội nghị ra Nghị quyết lãnh đạo năm 1986, chỉ rõ nhiệm vụ "*Lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong tỉnh phải duy trì chặt chẽ các chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến sẵn sàng đáp ứng với mọi tình huống. Trong những ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết, các kíp trực chỉ huy, trực ban tác chiến, trực ban nội vụ, thường trực chiến đấu đều phải được tăng cường. Công tác thông tin liên lạc phải đảm bảo thường xuyên thông suốt*".



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Nhằm nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh, đầu quý 2/1986, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức cuộc diễn tập BT-86, báo động kiểm tra quân số của các tiểu đoàn dự bị động viên của các huyện, thành, thị để vừa kết hợp huấn luyện quân sự giai đoạn 1, vừa lao động sản xuất sửa chữa đường giao thông Thác Giềng - Áng Toòng - Na Rì. Kết quả diễn tập báo động kiểm tra quân số, Tiểu đoàn dự bị động viên huyện Đại Từ đạt kết quả nhanh nhất về thời gian (15 giờ), Tiểu đoàn dự bị động viên thành phố Thái Nguyên đạt kết quả cao nhất về huy động quân số (92,2%). Các huyện Na Rì, Chợ Đồn, Bạch Thông lần đầu tiên tổ chức diễn tập động viên nhưng tỷ lệ quân số tham gia đạt từ 91 đến 95%. Kết quả huấn luyện quân sự giai đoạn 1, toàn tỉnh có 70% số tiểu đoàn dự bị động viên đạt đơn vị khá, giỏi. Kết quả lao động sản xuất sửa chữa đường giao thông Thác Giềng - Áng Toòng - Na Rì, các tiểu đoàn dự bị động viên của các huyện, thành phố địa bàn Thái Nguyên đều hoàn thành kế hoạch được giao. Cuộc diễn tập BT-86 do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức đã được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá đạt hiệu quả tốt cả về quốc phòng lẫn kinh tế.

### **III. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong giai đoạn đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1987 - 1990).**

Nhằm củng cố một bước tổ chức biên chế đối với các cơ quan và đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh theo tinh thần tinh giản, nâng cao chất lượng, đầu năm 1987, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh bàn giao Đoàn An dưỡng 159 cho Cục Hậu cần Quân khu 1. Tháng 8/1987, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

giải thể khung Tiểu đoàn 755 thu dụng quân đào, lạc ngũ; giải thể Đại đội Trinh sát; rút gọn khung Trung đoàn 832 và giải thể Ban Kinh tế. Trong năm 1987, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh còn điều chỉnh một số ban và bộ phận, tiếp nhận Tòa án quân sự khu vực I và Khoa Quân sự của Trường Đại học Công nghiệp Thái Nguyên. Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quyết định tổ chức bổ sung thêm 1 đại đội súng cối trực thuộc Sư đoàn tự vệ Công ty Gang Thép Thái Nguyên và nâng qui mô tổ chức Tiểu đoàn tự vệ Nhà máy Đêzen Sông Công lên thành đơn vị tự vệ cấp trung đoàn. So với dân số toàn tỉnh, lực lượng dân quân, tự vệ chiếm trên 10%. (riêng lực lượng chiến đấu chiếm trên 45% tổng số cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ).

Cùng với việc đẩy mạnh công tác củng cố, chấn chỉnh về tổ chức biên chế, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh coi trọng công tác huấn luyện chiến đấu cho lực lượng vũ trang nhân dân địa phương. Đầu năm 1987, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh mở 3 lớp học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI cho cán bộ chỉ huy cấp tỉnh và các huyện, thành phố, thị xã. Cán bộ chỉ huy quân sự, chính trị các Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ, Định Hóa, Võ Nhai, thị xã Sông Công... đạt kết quả huấn luyện cao.

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện Đại Từ, Đông Hỷ, thành phố Thái Nguyên chọn các xã Hoàng Nông (huyện Đại Từ), Khe Mo (huyện Đông Hỷ), Nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ (thành phố Thái Nguyên) làm thí điểm tổ chức huấn luyện dân quân, tự vệ



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

theo chương trình cơ bản. Kết quả 100% các đơn vị được Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo thí điểm tổ chức huấn luyện dân quân, tự vệ theo chương trình cơ bản đều huấn luyện đạt yêu cầu 100%, trong đó 67% đạt khá, giỏi. Từ kết quả chỉ đạo thí điểm của Ban Chỉ huy quân sự các huyện Đại Từ, Đồng Hỷ, thành phố Thái Nguyên, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo nhân rộng ra toàn tỉnh. Kết quả, đến tháng 12/1987, toàn tỉnh tổ chức huấn luyện được trên 90% số đơn vị dân quân, tự vệ. Bên cạnh các Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ, Phổ Yên và thị xã Sông Công tổ chức tốt công tác huấn luyện dân quân, tự vệ theo chương trình cơ bản đạt kết quả cao, là các Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Lương, Võ Nhai, Đồng Hỷ tổ chức công tác huấn luyện dân quân, tự vệ theo chương trình cơ bản chưa đúng kế hoạch, kết quả huấn luyện thấp.

Trước những khó khăn về kinh tế, năm 1987, Phòng Hậu cần Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung khai thác các nguồn hàng, thường xuyên giữ vững mức ăn, ổn định đời sống cho cán bộ và chiến sĩ các cơ quan, đơn vị. Các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác quản lý, bảo dưỡng vũ khí, trang bị; thực hiện đúng quy định chế độ niêm cất vũ khí, đạn dược; bảo đảm đạt hệ số kỹ thuật súng bộ binh 97%, pháo cao xạ 98%, đạn các loại 85%, tổ chức tốt việc tiếp nhận và thu hồi vũ khí, trang bị. Tuy nhiên, kết quả công tác tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh năm 1987 còn bộc lộ một số thiếu sót cần tập trung khắc phục, đó là: “*Một số cán bộ lãnh đạo,*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*Chỉ huy quân sự các cấp trong tỉnh chưa nhận thức được đầy đủ về tính chất gay go, phức tạp và quyết liệt của cuộc đấu tranh chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch; chủ quan trong việc đánh giá tình hình và khả năng phá hoại của các thế lực thù địch; đơn giản trong nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng nói chung và nhiệm vụ công tác quân sự địa phương nói riêng. Một số cơ quan quân sự cấp huyện chưa phát huy đầy đủ vai trò làm tham mưu cho cấp ủy và chính quyền. Một số cơ quan, đơn vị chưa duy trì nghiêm các chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, làm việc và học tập; việc tổ chức, xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ và quân dự nhiệm chưa được đổi mới để phù hợp với bước chuyển đổi quản lý kinh tế theo cơ chế thị trường...”<sup>(1)</sup>.*

Nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang nhân dân địa phương, chấp hành Chỉ thị (số 20/CT, ngày 30/11/1987) của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Cơ chế lãnh đạo mới của Đảng đối với lực lượng vũ trang địa phương”, ngày 24/2/1988, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định đổi tên Đảng bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thành Đảng bộ Quân sự tỉnh. Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công đồng chí Nông Đức Mạnh (Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy) làm Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh và chỉ định các đồng chí Mai Phúc Toàn (Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh), Nguyễn Văn Tính (Giám đốc Công an tỉnh) làm Ủy viên chính thức Đảng ủy Quân sự tỉnh. Ngày 31/3/1988, Đảng ủy Quân sự tỉnh họp phiên

(1) Báo cáo tổng kết công tác quân sự địa phương năm 1987 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đầu tiên, bầu đồng chí Nguyễn Công Ngoan (nguyên Bí thư Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) làm Phó Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh. Hội nghị thảo luận, thông qua Quy chế làm việc và ra Nghị quyết chỉ rõ nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng ủy đến năm 1990 “Tập trung xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh, tinh giản về biên chế. Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện vững chắc, đảm bảo đánh thắng địch trong mọi tình huống”.

Ngày 9/4/1988, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Ban Thanh tra Quân sự tỉnh (nay là Thanh tra Quốc phòng tỉnh) do đồng chí Đại tá Vũ Văn Cối (Chỉ huy phó – Tham mưu trưởng) kiêm Trưởng ban và các đồng chí Thiếu tá Nguyễn Bá Dân, Đại úy Đinh Văn Lộc làm Trợ lý. Cũng thời gian trên, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Đội 88 làm nhiệm vụ thu dung, giáo dục, tổ chức lao động cải tạo bắt buộc đối với quân nhân đào, lạc ngũ<sup>(1)</sup>.

Thực hiện Chỉ thị của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, ngày 30/11/1988, Đảng ủy Quân sự tỉnh họp, ra Nghị quyết lãnh đạo thực hiện cuộc diễn tập khu vực phòng thủ mang mật danh Z88Đ. Nhận thức rõ đây là cuộc diễn tập khu vực phòng thủ đầu tiên của tỉnh theo tinh thần Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị<sup>(2)</sup>, là dịp tốt để nâng cao tri thức quân sự cho cán bộ

---

(1) Sau khi phân cấp cho các Ban Chỉ huy quân sự huyện, thành phố, thị xã làm nhiệm vụ giáo dục, cải tạo quân nhân đào, lạc ngũ, ngày 2/7/1991, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra quyết định giải thể Đội 88.

(2) Cuộc diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh theo tinh thần Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị là: Tỉnh ủy lãnh đạo, Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành, các cơ quan quân sự, Công an và các ban, ngành chức năng làm tham mưu, trong đó cơ quan quân sự và công an làm lòng cốt.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lãnh đạo, chỉ đạo và chỉ huy quân sự các cấp trong tỉnh, Nghị quyết của Đảng ủy Quân sự tỉnh chỉ rõ: “Diễn tập khu vực phòng thủ là vấn đề mới cần phải tập trung lãnh đạo cuộc diễn tập Z88Đ đạt được các mục đích, yêu cầu, nội dung đề ra. Trong diễn tập, phải thật sự, thực tế, an toàn, tiết kiệm”.

Do chuẩn bị chu đáo, từ ngày 6 đến ngày 9/11/1988, các cơ quan, đơn vị tham gia diễn tập Z88Đ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong diễn tập, cán bộ lãnh đạo và chỉ huy quân sự tỉnh đã đi sâu, đi sát cơ sở, triển khai nhanh, gọn các bước diễn tập. Khối các cơ quan, ban, ngành của tỉnh đã bước đầu hiểu được chức năng, nhiệm vụ của mình. Phòng Động viên - Tuyển quân chỉ đạo động viên 10 khung tiểu đoàn dự bị động viên đạt 89,5% quân số, động viên 2 tiểu đoàn dự bị động viên vượt 12% quân số.

Từ ngày 14 đến ngày ngày 16/2/1989, Đảng bộ Quân sự tỉnh tiến hành Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIII, với sự tham gia của 58 đại biểu chính thức và 4 đại biểu dự khuyết. Trên cơ sở kiểm điểm, đánh giá tình hình sau hơn hai năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII, Đại hội ra Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ ba năm (1989 -1991) và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm các đồng chí Nguyễn Công Ngoan, Lưu Đức Toàn, Nguyễn Bình Nguyên, Hoàng Xuân Bào, Vũ Văn Cối, Nguyễn Đức Đài, Trần Kim Thành, Bàn Sinh Hội, Hoàng Quang Toàn, Lâm Thơm. Theo cơ chế Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị, các đồng chí Nông Đức Mạnh (Bí thư Tỉnh ủy), Mai Phúc Toàn (Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Chủ nhiệm Ủy ban kế hoạch Nhà nước tỉnh), Nguyễn Văn Tính (Giám đốc



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Công an tỉnh) tham gia Đảng ủy Quân sự tỉnh. Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh gồm 5 đồng chí Nông Đức Mạnh (Bí thư)<sup>(1)</sup>, Lưu Đức Toàn (Phó Bí thư Thường trực), Nguyễn Công Ngoan (Phó Bí thư), Vũ Văn Cối (Ủy viên), Nguyễn Đức Đài (Ủy viên)<sup>(2)</sup>.

Thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Đảng uỷ Quân khu, trong các năm từ 1989 đến 1990, lực lượng vũ trang Quân khu 1 triển khai thực hiện kế hoạch B và kế hoạch Z (giải thể rút gọn, giảm quân số) và đề ra chủ trương đưa một lực lượng cán bộ quân đội đi xây dựng cơ sở xã, phường trong thời gian từ 3 đến 5 năm.

Nhiệm vụ điều chỉnh chiến lược, rút gọn, giải thể nhiều đơn vị của lực lượng vũ trang Quân khu 1 tác động trực tiếp đến biên chế, tổ chức của lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh. Trong 2 năm (1989, 1990), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã tiếp nhận một số lượng lớn sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên chức quốc phòng và hạ sĩ quan, chiến sĩ từ các đơn vị giải thể, rút gọn về. Tuy điều kiện ăn, ở, sinh hoạt của cơ quan đơn vị trong lực lượng vũ trang tỉnh còn nhiều thiếu thốn, song Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã chủ động khắc phục khó khăn từng bước sắp xếp, ổn định biên chế tổ chức tạo điều kiện để cán bộ, chiến sĩ yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

---

(1) Sau khi đồng chí Nông Đức Mạnh về Trung ương, đồng chí Nguyễn Ngô Hai (Bí thư Tỉnh ủy) làm Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh

(2) Từ tháng 2/1990, đồng chí Nguyễn Đức Đài (Chỉ huy phó Chính trị) được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh thay đồng chí Lưu Đức Toàn nghỉ hưu.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Đưa cán bộ đi tăng cường cơ sở là một chủ trương lớn của Quân khu 1, có ý nghĩa quan trọng; nhằm giúp các địa phương xây dựng cơ sở chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh ở cơ sở, đồng thời giải quyết được một phần cán bộ dôi dư do giải thể, rút gọn. Thực hiện chủ trương trên, ngày 31 tháng 8 năm 1989, Đảng uỷ Quân sự tỉnh họp ra Nghị quyết lãnh đạo, Nghị quyết nhân mạnh: “Việc đưa cán bộ quân đội xuống tăng cường cho cơ sở xã, phường là một chủ trương lớn và mới. Đảng uỷ Quân sự và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chưa có kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo, do đó phải vừa làm vừa rút kinh nghiệm điều chỉnh...”<sup>(1)</sup>. Trong 2 năm (1989, 1990), Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh được Quân khu điều động về 204 sĩ quan tăng cường cơ sở, số cán bộ này trước khi xuống cơ sở hoạt động được bồi dưỡng, tập huấn về kiến thức quốc phòng, an ninh, phương pháp củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng, tổ chức quần chúng và công tác vận động quần chúng ở cơ sở. Lực lượng cán bộ tăng cường đưa xuống cơ sở ưu tiên cho các xã, phường có khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng trọng điểm, tập trung ở các huyện Na Rì, Chợ Đồn, Bạch Thông, Võ Nhai, Phú Lương, Định Hóa.

Bước sang những năm đầu thập kỷ 90, tình hình thế giới ngày càng có những diễn biến phức tạp. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch quốc tế chống phá các nước xã hội chủ nghĩa rất quyết liệt. Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu lâm vào khủng hoảng toàn diện và tan rã. Tình hình Campuchia tuy được giải quyết từng bước, quan

(1) 50 năm Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Bắc Thái 1947 đến 1997. Trang 168.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

hệ Việt - Trung tuy đã được bình thường hóa, nhưng vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp.... Thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VI, Đảng ta đã triển khai chính sách mở cửa trong quan hệ quốc tế và đẩy mạnh công cuộc xây dựng, phát triển đất nước. Tuy vậy, tình hình kinh tế, xã hội của nước ta vẫn còn rất nhiều khó khăn. Trong khi đó, các thế lực thù địch quốc tế tiếp tục chống phá ta nhằm vô hiệu hóa vai trò lãnh đạo của Đảng và nhiệm vụ chức năng bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền của các lực lượng vũ trang nhân dân, tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Trên địa bàn tỉnh, các loại tài liệu kích động, đòi đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập từ nước ngoài gửi về ngày càng nhiều và phức tạp.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, trong nước và trên địa bàn tỉnh, Đảng ủy Quân sự và Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, tinh thần trách nhiệm cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân địa phương; động viên mọi người tích cực tham gia vào việc giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Ngày 7/12/1990, Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh ra Nghị quyết (số 36/NQ-ĐU) chuyên đề “Về phương hướng, nhiệm vụ công tác bảo vệ an ninh chính trị trong thời gian tới”, nhấn mạnh: *Quản lý chặt chẽ tình hình chính trị nội bộ; phát hiện, thẩm tra, xác minh, kết luận kịp thời những trường hợp nghi vấn về chính trị, bảo đảm cho nội bộ lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh thực sự trong sạch về chính trị, vững mạnh về tư tưởng, tổ chức. Xây dựng đơn*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*vi, cơ quan an toàn, hướng mọi hoạt động của lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh vào việc giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.*

Thực hiện Nghị quyết của Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh, các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ Quân sự tỉnh tập trung lãnh đạo xây dựng kế hoạch tác chiến phòng thủ tỉnh, huyện; lãnh đạo các Ban Chỉ huy quân sự huyện, thành phố, thị xã tích cực giúp đỡ các cơ sở xã, phường, thị trấn, các đơn vị tự vệ xây dựng kế hoạch tác chiến trị an. Nhờ đó, các kế hoạch tác chiến phòng thủ tỉnh, huyện, thành phố, thị xã đã được bổ sung hoàn chỉnh và được phê duyệt theo đúng quy định của từng cấp; hơn 50% số phường, xã, thị trấn đã hoàn thành việc xây dựng kế hoạch tác chiến trị an. Năm 1991, các cơ quan, đơn vị bộ đội địa phương của tỉnh đã cơ bản hoàn thành nội dung, chương trình học tập chính trị và huấn luyện quân sự; tốc độ triển khai huấn luyện dân quân, tự vệ của các Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ, Phú Bình, Võ Nhai, thành phố Thái Nguyên và thị xã Sông Công khá hơn nhiều so với những năm trước. Kết quả huấn luyện bộ đội địa phương của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đều đạt loại khá. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo thành phố Thái Nguyên và huyện Phú Bình diễn tập phòng thủ hai cấp; chỉ đạo các huyện còn lại mỗi huyện tổ chức diễn tập một số xã, kết quả đều đạt tốt. Thông qua diễn tập, các cấp ủy Đảng, chính quyền, ban, ngành đoàn thể trong tỉnh, hiểu sâu sắc hơn về cơ chế mới, đúc rút được nhiều bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo.

Trước yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, nhất là



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

các huyện phía bắc của tỉnh Bắc Thái; ngày 16 tháng 7 năm 1990, Hội đồng Bộ trưởng ra quyết định số 262/HĐBT giải thể thị trấn Bắc Kạn thuộc huyện Bạch Thông, thành lập thị xã Bắc Kạn thuộc tỉnh Bắc Thái. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã nghiêm chỉnh thực hiện quyết định của Tư lệnh Quân khu 1 về việc thành lập Ban Chỉ huy quân sự thị xã. Đồng chí thiếu tá Đào Duy Hùng được bổ nhiệm làm Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Thị xã Bắc Kạn. Biên chế ban đầu của Ban Chỉ huy quân sự thị xã Bắc Kạn gồm 3 ban: Tham mưu, Chính trị, Hậu cần. Mặc dù nơi ăn ở còn gặp nhiều khó khăn nhưng cán bộ, chiến sĩ Ban chỉ huy quân sự Thị xã đã nhanh chóng bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ theo chức năng được giao.

Trong công tác tuyển quân, 6 tháng đầu năm 1991, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh giao cho các Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên, thị xã Sông Công và các huyện Phú Bình, Phổ Yên, Đồng Hỷ, Võ Nhai tuyển quân đợt 1, với chỉ tiêu tuyển 1.650 tân binh. Kết quả *“các đơn vị trên đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, giao cho các đơn vị nhận quân đủ 100% chỉ tiêu quân số, đảm bảo an toàn, đúng thủ tục và đạt chất lượng khá”*.

Về tổ chức xây dựng lực lượng, ngày 8/8/1991, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra Quyết định (số 203/A-TCĐV) thành lập Phòng Kỹ thuật thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Quyết định (số 204/A-TCĐV) giải thể Phòng Động viên - Tuyển quân thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh để thành lập Ban Động viên - Tuyển quân thuộc Phòng Tham mưu. Theo các quyết định của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, biên chế Phòng Kỹ thuật gồm Ban

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Quân khí, Ban Xe máy và Kho - Xưởng X84, do các đồng chí Thiếu tá Bùi Hiến Vinh (Trưởng ban Quân khí - Phòng Hậu Cần) làm Phó phòng (Phó Chủ nhiệm), Thiếu tá Đào Trọng Thái làm Phó ban Xe máy, Đại úy Hoàng Xuân Luật làm Phó ban Quân khí, Đại úy Trần Đức Doãn làm Trưởng Kho - Xưởng X84. Biên chế Ban Động viên - Tuyển quân gồm 6 sĩ quan, do đồng chí Trung tá Đào Xuân Tụng làm Trưởng ban. Đồng chí Trung tá Hoàng Xuân Bào, Trưởng phòng Động viên - Tuyển quân được giao nhiệm vụ làm Phó Tham mưu trưởng phụ trách công tác Động viên Tuyển quân.

Từ ngày 29 đến ngày 30/10/1991, Đảng bộ Quân sự tỉnh tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIV. Đại hội ra Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1991-1995, nhấn mạnh “...*tiếp tục xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân, xây dựng tỉnh thành khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc; nâng cao trình độ tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về công tác quân sự địa phương của cơ quan quân sự các cấp; nâng cao hơn nữa năng lực chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh trong việc bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, giữ gìn trật tự an ninh ở địa phương; thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng bộ Quân sự tỉnh trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của các tổ chức cơ sở Đảng và vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên; kết hợp kinh tế với quốc phòng, đẩy mạnh tăng gia lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, góp phần thiết thực vào việc thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội của tỉnh...*”.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Quân sự tỉnh khóa XIV, gồm 11 đồng chí (Nguyễn Đức Đài, Nông Ngọc Toàn, Nguyễn Văn Khang, Hoàng Quang Toàn, Bế Nhật Thăng, Hoàng Xuân Bào, Nguyễn Văn Chấn, Đàm Duy Tường, Nguyễn Tôn Nhân, Bùi Hiến Vinh, Dương Ngọc Thiện). Theo Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị, các đồng chí Nguyễn Ngô Hai, Bí thư Tỉnh ủy; Mai Phúc Toàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia Đảng ủy Quân sự tỉnh. Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh gồm các đồng chí: Nguyễn Ngô Hai (Bí thư), Nguyễn Đức Đài (Phó Bí thư), Nông Ngọc Toàn (Ủy viên), Nguyễn Văn Khang (Ủy viên).

Sau Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XIV, Đảng ủy Quân sự và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hành cuộc diễn tập hai cấp Chỉ huy và Cơ quan quân sự tỉnh đạt kết quả khá, chỉ đạo huyện Phú Lương thực hành diễn tập khu vực phòng thủ đạt các yêu cầu đề ra.

Cuối năm 1991, Đại tướng Võ Nguyên Giáp cùng đoàn cán bộ công tác của Bộ quốc phòng đã đến thăm và làm việc với cán bộ chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái. Dự và làm việc với đoàn công tác của Đại tướng có các đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các đồng chí trong Đảng ủy, Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Thủ trưởng các phòng, ban thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Thay mặt cho Đảng ủy, Chỉ huy đơn vị Đại tá Nông Ngọc Toàn - Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã báo cáo với Đại tướng và đoàn công tác về những kết quả đạt được của đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ thời gian qua. Tiếp

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đó, đoàn công tác của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đến thăm Nhà truyền thống của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Đại tướng căn dặn: “Cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh hãy tiếp tục phát huy thành tích đã đạt được trong thời gian qua, cùng với Đảng bộ và đồng bào các dân tộc trong tỉnh đoàn kết, xây dựng tỉnh nhà ngày càng giàu mạnh về kinh tế xã hội và vững mạnh về quốc phòng, xứng đáng truyền thống của quê hương cách mạng, Thủ đô kháng chiến của dân tộc”. Thay mặt cho Đảng ủy - Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đại tá Nguyễn Đức Đài - Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị tặng Đại tướng Võ Nguyên Giáp bức tranh lưu niệm bằng đá hình ảnh Hồ Núi Cốc<sup>(1)</sup>.

Đầu năm 1992, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong thời gian qua và đề ra phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới. Sau Hội nghị, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo triển khai xây dựng thể trận phòng thủ gắn với thể trận an ninh nhân dân ở cả ba cấp tỉnh, huyện (thành phố, thị xã), xã (phường, thị trấn) và chỉ đạo các Ban Chỉ huy quân sự huyện (thành phố, thị xã) tổ chức luyện tập diễn tập phòng thủ gắn với phòng chống gây rối, biểu tình, bạo loạn đối với cấp xã, phường, thị trấn. Thông qua việc triển khai xây dựng thể trận phòng thủ gắn với thể trận an ninh nhân dân và tổ chức luyện tập, cơ chế lãnh đạo mới đối với sự nghiệp quốc phòng - an ninh ở các cấp được củng cố.

---

(1) Theo lời kể của đồng chí Nguyễn Đức Đài - nguyên Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Từ ngày 15/10 đến ngày 11/11/1992, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các đồng chí Đại tá Nông Ngọc Toàn (Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh), Đại tá Nguyễn Văn Khang (Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) trực tiếp lãnh đạo, chỉ huy 136 cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp với Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện Na Rì hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đình chỉ và giải tán việc khai thác vàng trái phép ở khu vực hai xã Lạng Sơn và Lương Thượng thuộc huyện Na Rì.

Thực hiện Chỉ thị (số 420/CP, ngày 30/12/1991) của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định (số 2963/QĐ-TCCB, ngày 17/12/1992) của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngày 22/12/1992, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Lễ thành lập và ra mắt Trung tâm Giáo dục Quốc phòng Thái Nguyên, làm nhiệm vụ giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên các trường đại học trên địa bàn tỉnh. Đây là Trung tâm Giáo dục Quốc phòng đầu tiên của cả nước<sup>(1)</sup>. Đại tá Nông Ngọc Toàn (Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh) đã đến dự và giao nhiệm vụ cho lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ, giáo viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng Thái Nguyên.

---

(1) Trung tâm Giáo dục Quốc phòng Thái Nguyên đặt dưới sự lãnh đạo, điều hành trực tiếp của Đảng ủy, Ban Giám hiệu các trường Đại học Sư phạm (đến tháng 8/1995), Đại học Kỹ thuật - Công nghiệp (đến tháng 12/2001) và Đảng ủy, Ban Giám đốc Đại học Thái Nguyên (từ tháng 1/2002). Về quân sự, từ ngày thành lập đến tháng 4/2000, Trung tâm giáo dục Quốc phòng Thái Nguyên trực thuộc chỉ huy và quản lý của Bộ Chỉ huy quân sự các tỉnh Bắc Thái (Thái Nguyên), từ tháng 5/2000 trực thuộc sự chỉ huy và quản lý của Bộ Tham mưu Quân khu 1.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Để đảm bảo lực lượng cơ động, sẵn sàng đối phó với mọi tình huống “Diễn biến hòa bình” mà địch có thể gây ra trên địa bàn tỉnh, ngày 1/4/1993, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quyết định nâng qui mô tổ chức Trung đội Trinh sát thành Đại đội Trinh sát (thuộc Phòng Tham mưu). Đại đội Trinh sát có 42 cán bộ, chiến sĩ, biên chế thành một trung đội trinh sát bộ binh và một trung đội trinh sát cơ giới, do các đồng chí Đại úy Phạm Hoài Bắc làm Đại đội trưởng và Trung úy Hoàng Trường Vân làm Đại đội phó Chính trị. Ngày 18/1/1994, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra quyết định đổi tên Đại đội Trinh sát thành Đại đội Đặc công - Trinh sát (quân số, vũ khí, trang bị kỹ thuật không thay đổi, thời gian 50% huấn luyện đặc công, 50% huấn luyện trinh sát). Tiếp theo, ngày 6/10/1994, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập khùng Trung đoàn bộ binh 832 dự bị động viên, làm nhiệm vụ quản lý, huấn luyện quân dự bị động viên ở các huyện Phú Bình, Phổ Yên và sẵn sàng nhận các nhiệm vụ đột xuất được giao. Cũng trong thời gian này, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức rút gọn Đại đội Thông tin thành Trung đội Thông tin và tăng cường cán bộ cho Đội Công tác dân vận của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

Sau Hội nghị tổng kết 10 năm công tác động viên quân đội, cơ quan quân sự các cấp trong tỉnh đã nắm được các nguồn động viên, tổ chức và huấn luyện lực lượng động viên đạt 99%. Qua thực hành động viên kiểm tra huấn luyện theo mệnh lệnh của Tư lệnh Quân khu 1, các huyện, thành, thị trong tỉnh đã thực hiện tương đối tốt, xếp biên chế các đơn vị dự bị động viên của tỉnh và giao nguồn cho các đơn



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

vị của Bộ và Quân khu đảm bảo được nhiệm vụ; đồng thời sẵn sàng động viên mở rộng lực lượng theo yêu cầu đến năm 2000.

Trong công tác tuyển quân, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo cơ quan quân sự các huyện, thành, thị tổ chức phúc tra, đăng kí, quản lý nắm chắc những người đủ tiêu chuẩn nhập ngũ; đồng thời, cân đối chỉ tiêu gọi nhập ngũ cả năm và giao gọn chỉ tiêu tuyển quân cả năm cho từng huyện trong một đợt. Nhờ đó, trong những năm từ 1991 đến 1995, toàn tỉnh đảm bảo chỉ tiêu tuyển quân trên giao với chất lượng ngày càng cao, trong đó các huyện Đại Từ, Đồng Hỷ, Phú Bình, Võ Nhai, thị xã Sông Công, thành phố Thái Nguyên thường xuyên tổ chức giao quân nhanh, đủ, gọn, đúng kế hoạch.

Về công tác huấn luyện, từ năm 1991 đến năm 1995, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh mở nhiều lớp huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – quân sự địa phương cho cán bộ là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó quân sự các xã, phường, thị trấn trong tỉnh. Các Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ, thị xã Sông Công, thành phố Thái Nguyên và cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Trường Quân sự tỉnh là những đơn vị bảo đảm tốt quân số và nội dung huấn luyện, kết quả huấn luyện đạt đơn vị khá.

Nhằm đáp ứng yêu cầu lãnh đạo ngày càng cao đối với công tác kỹ thuật, ngày 10/7/1995, Đảng ủy Quân sự tỉnh ra nghị quyết giải thể Chi bộ cơ sở Phòng Kỹ thuật để thành lập Đảng bộ cơ sở Phòng Kỹ thuật trực thuộc Đảng ủy Quân sự tỉnh. Đảng ủy Quân sự tỉnh chỉ định Đảng ủy Phòng Kỹ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

thuật gồm 5 Đảng ủy viên do các đồng chí Trung tá Nông Hoài Nam (Chủ nhiệm Kỹ thuật) và Trung tá Đào Trọng Thái (Phó Chủ nhiệm Kỹ thuật) làm Bí thư và Phó Bí thư Đảng ủy. Tiếp theo, ngày 15/7/1995, Đảng ủy Phòng Kỹ thuật ra quyết định kiện toàn các chi bộ Ban Quân khí, Ban Xe máy và Kho - Xưởng X84.

Trước những âm mưu, thủ đoạn chống phá mới của các thế lực thù địch, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xây dựng lại kế hoạch tác chiến phòng thủ phù hợp với tình hình, nhiệm vụ mới. Từ ngày 2 đến ngày 5/8/1995, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quân, dân trong tỉnh thực hành tốt Cuộc diễn tập khu vực phòng thủ mang mật danh “PT95”. Cuộc diễn tập “PT95” là một cuộc diễn tập có qui mô lớn, vừa luyện tập xử lý một số tình huống theo Kế hoạch phòng chống biểu tình, gây rối bạo loạn, vừa luyện tập xử lý giải quyết một số vấn đề kinh tế - xã hội, nên có tác dụng to lớn và thiết thực, được quân và dân trong tỉnh đồng tình, ủng hộ. Với sự nỗ lực cố gắng vượt bậc của cấp ủy, chính quyền, nhân dân và lực lượng vũ trang tỉnh, đặc biệt là sự tham mưu đắc lực, đúng đắn của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã góp phần cho cuộc diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh đã thành công tốt đẹp. Thông qua cuộc diễn tập “PT95”, trình độ sẵn sàng chiến đấu, chất lượng vận hành theo Cơ chế 02 của Bộ Chính trị của các địa phương và đơn vị được nâng cao thêm một bước. Tuy còn một số hạn chế về nhận thức tư tưởng và công tác chuẩn bị diễn tập ở một số ngành; công tác tham mưu xử lý một số tình huống và sự phối hợp điều



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

hành của chính quyền ở các cấp chưa thật chặt chẽ, nhưng về cơ bản cuộc diễn tập PT95 đã hoàn thành thắng lợi, đạt được các mục đích, yêu cầu đề ra, được Tư lệnh Quân khu 1 đánh giá đạt loại khá.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đạt được, công tác giáo dục quốc phòng toàn dân, giáo dục ý thức cảnh giác sẵn sàng chiến đấu cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang địa phương và nhân dân các dân tộc trên địa bàn chưa sâu, rộng. Việc duy trì các chế độ trực ban, trực chiến ở một số cơ quan và đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có lúc chưa nghiêm; chất lượng Kế hoạch tác chiến trị an ở cấp xã, phường, thị trấn còn thấp; năng lực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền của một số bộ phận trong cơ quan quân sự các cấp còn hạn chế, thiếu năng động, hiệu suất và chất lượng chưa cao. Ở nhiều cơ sở công tác quản lý lực lượng dự bị động viên, nhất là quản lý sự biến động của quân dự bị và phương tiện kỹ thuật chưa chắc; công tác bảo đảm đời sống cho cán bộ, chiến sĩ nhiều nơi còn lúng túng, chậm đổi mới, chưa khắc phục được tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào cấp trên.

Nhằm khắc phục các thiếu sót, khuyết điểm trên, Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XV (họp từ ngày 9 đến ngày 10/2/1996) đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ *“Tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện, làm cho lực lượng vũ trang nhân dân địa phương luôn luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự nghiệp lãnh đạo của Đảng, bảo vệ Đảng, bảo vệ nhân dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, luôn sẵn sàng chiến đấu, hoàn*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*thành mọi nhiệm vụ của địa phương và cấp trên giao cho trong mọi tình huống”.*

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XV, năm 1996, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo các Ban Chỉ huy quân sự huyện, thành phố, thị xã xây dựng, bổ sung hoàn chỉnh các kế hoạch tác chiến phòng thủ; phòng, chống biểu tình, gây rối, bạo loạn; tổ chức luyện tập theo các kế hoạch vạch ra, bước đầu đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Từ ngày 24 đến ngày 26/8/1996, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo thị xã Sông Công thực hiện tốt Cuộc diễn tập khu vực phòng thủ. Thông qua đợt diễn tập, thị xã Sông Công đã bổ sung, hoàn thiện một bước các kế hoạch, phương án phòng thủ. Các cơ quan Dân, Chính, Đảng và các nhà máy, xí nghiệp đóng trên địa bàn thị xã Sông Công đã bước đầu xây dựng được kế hoạch phòng thủ sát với đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị.

Từ ngày 28 đến ngày 31/8/1996, tại Trường Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội thao Quốc phòng năm 1996 với các nội dung Ba môn quân sự phối hợp (bắn súng trường quân dụng, ném lựu đạn, chạy vũ trang); riêng đối với lực lượng bộ đội địa phương tỉnh và các huyện, thành phố, thị xã thi đấu thêm môn bắn súng ngắn K54. Tham dự Hội thao có khoảng 100 vận động viên, chỉ đạo viên của lực lượng vũ trang nhân dân các huyện, thành, thị và cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

Tiếp theo, từ ngày 25 đến ngày 30/9/1996, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham gia diễn tập, luyện tập chỉ huy cơ quan



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

một bên, hai cấp do Bộ Tư lệnh Quân khu 1 tổ chức. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra lệnh chuyển từ trạng thái sẵn sàng chiến đấu thường xuyên lên cao; cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh luyện tập di chuyển lực lượng ra vị trí tập trung bí mật đảm bảo nghiêm túc, với hơn 90% quân số tham gia, mang theo đầy đủ vũ khí, trang bị và sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các sĩ quan nhóm 1 thực hành luyện tập di chuyển từ Sở Chỉ huy thường xuyên lên Sở Chỉ huy cơ bản và luyện tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu từ tăng cường lên cao. Kết thúc diễn tập, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh được Bộ Tư lệnh Quân khu 1 đánh giá đạt đơn vị khá.

Cuối tháng 9/1996, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm đổi mới công tác huấn luyện và hoạt động tác chiến trị an của lực lượng dân quân, tự vệ. Hội nghị khẳng định: “Trong 5 năm qua, mặc dù đội ngũ cán bộ dân quân, tự vệ ở cơ sở thiếu nhiều (bình quân hằng năm cán bộ cấp phó về quân sự ở các cơ sở xã, phường thiếu từ 36% đến 40%), nhưng do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu và giúp cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, tuy tỷ lệ dân quân, tự vệ so với dân số giảm từ 3,5% xuống còn 2,6%, nhưng trong lực lượng dân quân, tự vệ, tỷ lệ lãnh đạo lại tăng từ 11% lên 13%. Các cơ sở đã chuyển nội dung huấn luyện đáp ứng được các yêu cầu, nhiệm vụ phòng, chống “Diễn biến hòa bình”, biểu tình, gây rối, bạo loạn. Các Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình và Đại Từ tổ chức thí điểm xây dựng phân đội dân quân làm nhiệm vụ quân sự và lao động tập trung tại huyện bước đầu đạt

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

kết quả tốt. Toàn tỉnh có 632 lượt cơ sở, với 424.248 lượt cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ tham gia diễn tập khu vực phòng thủ; 88.967 lượt dân quân, tự vệ tham gia hơn 29.000 cuộc tuần tra canh gác bảo vệ trật tự an ninh. Với các thành tích đã đạt được, tại Hội nghị Ban Dân quân - Phòng Tham mưu và Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên đã được nhận Bằng khen của Bộ Tư lệnh Quân khu 1; Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ và Ban Chỉ huy tự vệ Nhà máy Cốc hóa thuộc Công ty Gang Thép Thái Nguyên được nhận Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh. Để góp phần nâng cao ý thức rèn luyện, bồi dưỡng trình độ và năng lực lãnh đạo, chỉ huy cho đội ngũ cán bộ quân sự các xã, phường, thị trấn, cuối tháng 10/1996, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội thi Chỉ huy trưởng quân sự cấp xã, phường, thị trấn giỏi. Kết thúc Hội thi đã trao giải Nhất cho Đoàn thành phố Thái Nguyên, giải Nhì cho Đoàn huyện Phú Bình và giải Ba cho Đoàn thị xã Sông Công.

Trải qua hơn 21 năm (5/1975 - 12/1996) xây dựng và phát triển, đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều gian nan, thử thách, đạt được nhiều thành tựu to lớn, góp phần giữ vững chủ quyền lãnh thổ và biên giới thiêng liêng của Tổ quốc; đóng góp nhiều công sức phát triển kinh tế - xã hội địa phương, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu; phòng chống có hiệu quả chiến lược “diễn biến hòa bình” bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho công cuộc xây dựng và phát triển kinh



## **LỊCH SỬ BỘ CHI HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tế xã hội của tỉnh. Đây là cơ sở tiền đề quan trọng, là kinh nghiệm quý báu để đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Bộ Chi huy quân sự tỉnh không ngừng nâng cao khả năng chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu; tham gia xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội ở địa phương, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời gian tiếp theo./.

**Chương IV**  
**BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH TRONG THỜI KÌ**  
**CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC**  
**(1997 - 2012)**

**I - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên trong những năm cuối thế kỉ XX (1997 - 2000)**

Thực hiện Nghị quyết kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa IX, từ ngày 1/1/1997 tỉnh Bắc Thái được tách thành hai tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên. Tỉnh Thái Nguyên có diện tích 3.541,1km<sup>2</sup>, dân số 1.019.299 người, gồm 9 đơn vị hành chính trực thuộc, trong đó có 7 huyện (Phú Bình, Phổ Yên, Đại Từ, Định Hóa, Phú Lương, Đồng Hỷ, Võ Nhai), 1 thị xã (Sông Công) và 1 thành phố (Thái Nguyên), với 144 xã, 20 phường, 13 thị trấn. Theo Quyết định (số 2368/QĐ-QP ngày 26/12/1996) của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, từ ngày 1/1/1997, giải thể Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn được thành lập và chính thức hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Biên chế của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, gồm Cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (với 4 phòng: Tham mưu, Chính trị, Hậu cần, Kỹ thuật), 9 Ban Chỉ huy quân sự ở 9 huyện, thành phố, thị xã; 1 trung đoàn khung dự nhiệm động viên (Trung đoàn 832) và 1 trường quân sự địa phương (Trường Quân sự tỉnh). Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

Thái Nguyên do các đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Khang làm Chỉ huy trưởng, Đại tá Nguyễn Bình Nguyên làm Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị; Thượng tá Nguyễn Văn Trinh làm Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng, Thượng tá Hoàng Xuân Bào làm Phó Chỉ huy trưởng Quân sự. Toàn tỉnh có 177 cơ sở dân quân, 216 cơ sở tự vệ; với 26.154 cán bộ, chiến sĩ, chiếm 2,56% dân số. Về lãnh đạo, Đảng bộ Quân sự tỉnh có 6 tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc, gồm 4 Đảng bộ ở 4 phòng (Tham mưu, Chính trị, Hậu cần, Kỹ thuật), 1 Đảng bộ Nhà trường (Trường Quân sự tỉnh) và 1 chi bộ cơ sở (Trung đoàn 832), với 43 chi bộ, 264 đảng viên. Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh, gồm các đồng chí: Nguyễn Ngô Hai (Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy), Bí thư; Nguyễn Bình Nguyên (Phó Chỉ huy trưởng Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh), Phó Bí thư Thường trực; Nguyễn Văn Khang (Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh), Phó Bí thư <sup>(1)</sup>.

Ngày 27/3/1997, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai Pháp lệnh về Dân quân - Tự vệ của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 35/CP của Thủ tướng Chính phủ về công tác dân quân, tự vệ cho các đồng chí là Bí thư cấp ủy Đảng,

---

(1) Sau khi đồng chí Nguyễn Văn Giáo về làm Chủ nhiệm Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thay đồng chí Nguyễn Văn Chăn (Chủ nhiệm Chính trị - Ủy viên Đảng ủy Quân sự tỉnh) đi nhận công tác khác, ngày 15/10/1997, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ra Quyết định (số 152/QĐ-TU) bổ sung đồng chí Nguyễn Văn Giáo vào làm Ủy viên Đảng ủy Quân sự tỉnh; chuẩn y đồng chí Nguyễn Văn Trinh (Ủy viên Đảng ủy Quân sự tỉnh) làm Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và lãnh đạo các cơ sở, ban, ngành, cơ quan, đoàn thể cấp tỉnh. Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã phổ biến và quán triệt Lệnh của Chủ tịch nước công bố Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dân quân, tự vệ; Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dân quân, tự vệ; Thông tư hướng dẫn của Liên Bộ Quốc phòng - Tài chính - Lao động, Thương binh và Xã hội - Y tế về chế độ, chính sách và việc đảm bảo kinh phí đối với hoạt động của dân quân, tự vệ; kế hoạch triển khai thực hiện Pháp lệnh Dân quân - Tự vệ của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Hội nghị khẳng định *“Thực hiện tốt Pháp lệnh Dân quân - Tự vệ sẽ củng cố, xây dựng được lực lượng dân quân, tự vệ ngày càng mạnh, góp phần củng cố và tăng cường công tác quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước, các tổ chức kinh tế, xã hội, lực lượng vũ trang và công dân về xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ”*

Sau Hội nghị, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh mở 2 lớp quán triệt Pháp lệnh và các Nghị quyết, Thông tư của Bộ Quốc phòng cho 128 cán bộ là lãnh đạo các sở, ban, ngành, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (thành phố, thị xã), 120 cán bộ là Chỉ huy trưởng quân sự xã, phường, thị trấn và chuyên trách tự vệ. Tiếp đó, Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, thị xã mở 13 lớp quán triệt, bồi dưỡng cho 2.548 cán bộ các phòng, ban của huyện và cán bộ lãnh đạo cơ sở; Ban Chỉ huy quân sự các xã, phường, thị trấn, đơn vị tự vệ mở 221 lớp quán triệt cho



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

11.318 cán bộ chủ chốt ở cơ sở và 40.847 quần chúng nhân dân. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo cơ quan quân sự các huyện, thành phố, thị xã và xã, phường, thị trấn trong tỉnh tổ chức củng cố và xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ theo phương châm “*vững mạnh, rộng khắp*”, “*ở đâu có dân là ở đó có dân quân*”, “*ở đâu có cơ quan, doanh nghiệp Nhà nước là ở đó có cơ sở tự vệ*”.

Thực hiện chủ trương của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, đến ngày 5/9/1997, toàn tỉnh có 16 trên tổng số 77 cơ quan, doanh nghiệp Nhà nước thành lập cơ sở tự vệ theo đúng tinh thần của Pháp lệnh Dân quân - Tự vệ. Ban Chỉ huy quân sự các các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước đã làm tốt việc xét duyệt, ra quyết định và tổ chức lễ kết nạp chiến sĩ dân quân, tự vệ đảm bảo đúng nghi lễ, tạo sự yên tâm thực hiện nhiệm vụ. Chín tháng đầu năm 1997, Ban Chỉ huy quân sự các huyện Phổ Yên, Võ Nhai, Định Hóa đã chỉ đạo kết nạp được 2.643 chiến sĩ dân quân, tự vệ mới. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh công tác huấn luyện dân quân, tự vệ. Đến ngày 20/9/1997, toàn bộ 356 cơ sở dân quân, tự vệ trong tỉnh, với 17.465 cán bộ, chiến sĩ đã hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện quân sự, chính trị năm 1997 (sớm 40 ngày so với kế hoạch). Toàn tỉnh có 74 xã, thị trấn, đơn vị tự vệ tham gia diễn tập phòng thủ và tổ chức diễn tập hoạt động tác chiến trị an kết hợp với lao động xây dựng, phát triển kinh tế địa phương (vượt 140% so với kế hoạch). Kết quả, toàn tỉnh đã huy động 203.338 ngày công lao động và 1.807 các loại xe ô tô, công nông và xe trâu, bò kéo; sửa chữa được 230,5 km

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

kênh, mương dẫn nước, 600,9 km đường giao thông; tổng thu được gần 2 tỉ 850 triệu đồng nộp vào ngân sách (riêng thu xử phạt hành chính 8.023.000 đồng; thu thuế và các loại quỹ 481.993.000 đồng).

Đánh giá kết quả diễn tập phòng thủ, hoạt động tác chiến trị an kết hợp với lao động xây dựng, phát triển kinh tế địa phương ở 74 xã, thị trấn, đơn vị tự vệ trên địa bàn tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh khẳng định: *“Các cuộc diễn tập đã củng cố và nâng cao thêm một bước về nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương trong tình hình mới; động viên được khí thế của toàn dân tham gia xây dựng, củng cố khu vực phòng thủ tỉnh, huyện; góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế, phối hợp cùng lực lượng Công an giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội ở địa phương. Kết quả diễn tập động viên sức người, sức của cho chiến tranh đạt hiệu suất cao, nhanh gọn; thực hiện được mục tiêu, kế hoạch huấn luyện đề ra, đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị”*<sup>(1)</sup>.

Nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/1997), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác hậu phương quân đội và công tác thương binh, liệt sĩ. Sáu tháng đầu năm 1997, các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với các đơn vị bộ đội chủ lực đóng quân trên địa bàn quyền góp vào “Quỹ

(1) Báo cáo số 15 ngày 10/12/1997 về kết quả diễn tập năm 1997 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

tình nghĩa” được gần 48.200.000 đồng và góp 3.000 công lao động tu sửa nghĩa trang liệt sĩ, giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sĩ và Bà mẹ Việt Nam anh hùng; kết luận 14 trường hợp hy sinh sau chiến tranh; xác minh, tổ chức giám định và cấp giấy chứng nhận thương tật cho 97 quân nhân bị thương trong chiến tranh chưa được giám định; xác nhận 58 trường hợp đối tượng được hưởng trợ cấp chính sách; chỉ đạo huyện Đông Hỷ qui tập 19 mộ liệt sĩ. Ban Quân y - Phòng Hậu cần, phối hợp với Trung tâm y tế các huyện Đại Từ, Đông Hỷ tổ chức khám bệnh, cấp thuốc chữa bệnh trị giá gần 4,6 triệu đồng cho các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thân nhân liệt sĩ, thương binh và bà con vùng sâu, vùng xa ở các xã Tân Lợi, Hợp Tiến (Đông Hỷ), Minh Tiến (Đại Từ). Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức biên soạn, xuất bản và phát hành cuốn sách “Bà mẹ Việt Nam anh hùng và Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên”, giới thiệu tiểu sử tóm tắt, sự cống hiến, hy sinh của 100 Bà mẹ Việt Nam anh hùng và 13 anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân có sinh quán và trú quán trên địa bàn tỉnh. Tại cuộc họp báo giới thiệu cuốn sách, do Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức ngày 21/7/1997, đồng chí Chu Văn Cường, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên đã phát biểu khẳng định “*Xuất bản cuốn sách này là một hoạt động sáng tạo của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, có giá trị giáo dục truyền thống anh hùng, cách mạng và đạo lý Uống nước nhớ nguồn của dân tộc cho các thế hệ của tỉnh*”.

Ngày 30/10/1997, Đảng bộ Quân sự tỉnh họp Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVI (vòng 1), với sự có mặt tham dự

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

của 80 đại biểu đại diện cho các tổ chức cơ sở Đảng trong toàn Đảng bộ. Đại hội khẳng định: Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XV “*Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành, thị xây dựng, bổ sung, điều chỉnh xong kế hoạch, phương án tác chiến phòng thủ khu vực; 86% đơn vị cơ sở xây dựng xong kế hoạch tác chiến trị an. Động viên huấn luyện quân dự bị đạt 100% kế hoạch, bảo đảm an toàn, đúng chế độ, chính sách. Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả cao cuộc vận động “quản lý, khai thác vũ khí, trang bị kỹ thuật tốt, an toàn, tiết kiệm”*; lãnh đạo công tác Đảng, công tác chính trị từng bước đi vào chiều sâu, có hiệu quả cao”. Đại hội cũng thẳng thắn chỉ rõ “*Vai trò làm tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương có nhiệm vụ chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng ở một số cơ quan, đơn vị chưa nhạy bén và chưa sâu; một số cán bộ, đảng viên còn có tư tưởng trung bình chủ nghĩa, vi phạm nguyên tắc, chế độ quản lý cơ sở vật chất. Chất lượng huấn luyện của các đơn vị bộ đội địa phương và dân quân, tự vệ còn ở mức độ nhất định”*.”

Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1997 - 2000 là “*Tăng cường lãnh đạo nhiệm vụ giáo dục quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân trên địa bàn tỉnh ngày càng vững chắc; xây dựng lực lượng bộ đội địa phương chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ, dự bị động viên đủ sức cơ động chiến đấu theo kế hoạch phòng thủ của tỉnh và nhiệm vụ cấp trên giao, thường xuyên*



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*làm nòng cốt cho các hoạt động tác chiến trị an ở cơ sở”.*

Một sự kiện tiêu biểu năm 1997 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đó là đã tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tổ chức Hội thảo khoa học “Thái Nguyên trong chiến thắng Việt Bắc thu đông 1947” (tổ chức ngày 6/12/1997). Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Đại tướng Chu Huy Mân, cùng nhiều tướng lĩnh khác và các đồng chí là cán bộ lão thành cách mạng, các nhà nghiên cứu khoa học trong và ngoài quân đội ở Trung ương và địa phương, các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Quân khu 1 tham dự Hội thảo. Tại Hội thảo, 23 bài phát biểu và tham luận đã làm rõ ý nghĩa to lớn của chiến thắng Việt Bắc thu đông 1947 trong cuộc kháng chiến 9 năm trường kỳ và anh dũng của dân tộc ta; làm rõ vị trí, vai trò đóng góp rất quan trọng của quân và dân Thái Nguyên vào chiến thắng lịch sử này. Các bài tham luận tại Hội thảo còn là tài liệu quý để tuyên truyền, giáo dục truyền thống, kinh nghiệm chiến đấu cho nhân dân và lực lượng vũ trang trong tỉnh, để nghiên cứu, biên soạn các công trình lịch sử tại địa phương.

Triển khai Nghị quyết của Đại hội, thực hiện Chỉ thị (số 08/CT-UB ngày 28/3/1998) của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng lực lượng tự vệ chuyên ngành Y tế trong khu vực phòng thủ tỉnh, huyện, từ đầu tháng 4 đến giữa tháng 12/1998, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo các huyện, thành, thị trong tỉnh tổ chức thành lập được 18 đơn vị tự vệ chuyên ngành Y tế, với 403 cán bộ, chiến sĩ.

Căn cứ vào Quyết định (số 123/QĐ-TM ngày 17/2/1998) của Bộ Tổng Tham mưu, Quyết định (số 170/A-QL ngày

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

16-3-1998) của Bộ Tham mưu Quân khu 1, ngày 18/6/1998, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra Quyết định (số 62/A-AL) sáp nhập Trung đoàn bộ binh khung thường trực (KTT) 832 vào Trường Quân sự tỉnh (vẫn giữ phiên hiệu Trung đoàn 832). Các chức danh chỉ huy cơ quan và đơn vị của Trường Quân sự tỉnh kiêm các chức danh của Trung đoàn 832. Nhiệm vụ của Trường Quân sự tỉnh là bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ đầu ngành thuộc các cơ quan dân, chính, Đảng cấp huyện, thành, thị trong tỉnh; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; bồi dưỡng sĩ quan dự bị và cán bộ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành, thị; quản lý, huấn luyện lực lượng dự bị động viên theo kế hoạch do Quân khu và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh giao. Sau khi sáp nhập vào Trường Quân sự tỉnh, Trung tá Nguyễn Kiên Cường (nguyên Trung đoàn trưởng Trung đoàn 832) giữ chức Phó Hiệu trưởng Trường Quân sự tỉnh kiêm Trung đoàn trưởng; Trung tá Nguyễn Văn Nhất (nguyên Trưởng ban Tuyên huấn - Phòng Chính trị) giữ chức Chủ nhiệm Chính trị Trường Quân sự tỉnh kiêm Chỉ huy phó Chính trị Trung đoàn 832. Sau gần 1 năm sáp nhập vào Trường Quân sự tỉnh, thực hiện Quyết định số 359/QĐ-QK ngày 9/4/1999 của Tư lệnh Quân khu 1, ngày 15/4/1999, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lại ra Quyết định (số 25/QĐ-BCH) tách Trung đoàn 832 khỏi Trường Quân sự tỉnh về trực thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Sau khi tách khỏi Trường Quân sự tỉnh, Trung đoàn 832 biên chế 21 cán bộ, chiến sĩ (có 17 sĩ quan).

Theo Quyết định (số 25/QĐ-BCH, ngày 6/4/1999) của



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, ngày 23/4/1999, Đại đội Thiết giáp thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh được thành lập, gồm 18 cán bộ, chiến sĩ (có 5 sĩ quan), được biên chế thành 1 kíp xe Đại đội trưởng và 2 trung đội thiết giáp 1 và 2). Lúc mới thành lập, Ban Chỉ huy Đại đội Thiết giáp do Đại úy Đào Duy Hưng (nguyên Phó Đại đội trưởng Đại đội Trinh sát - Đặc công thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) làm Đại đội trưởng; Trung úy Hoàng Quang Huy (nguyên Trợ lý Chính trị Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Lương) làm Phó Đại đội trưởng Chính trị. Tháng 6/1999, Quân khu điều Đại úy Nguyễn Tri Phương (vừa hoàn thành nhiệm vụ ở quần đảo Trường Sa) về làm Phó Đại đội trưởng Kỹ thuật. Sau khi thành lập, cán bộ, chiến sĩ Đại đội Thiết giáp đã khắc phục khó khăn, nhanh chóng ổn định nơi ăn, ở, sinh hoạt, tập trung xây dựng đơn vị và huấn luyện sẵn sàng chiến đấu. Năm 1999, Quân khu kiểm tra công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và kiểm tra tình trạng kỹ thuật xe, đơn vị đều đạt loại giỏi. Đặc biệt, trong Hội thi kỹ thuật Tăng - Thiết giáp năm 1999, do Bộ Tư lệnh Binh chủng Tăng - Thiết giáp tổ chức, đơn vị đạt giải Ba toàn đoàn khối các tỉnh, thành phố. Đây là một thành tích đánh dấu bước trưởng thành của cán bộ, chiến sĩ Đại đội Thiết giáp.

Chấp hành Chỉ thị (số 133/CT-ĐUQSTU ngày 3/7/1998) của Đảng ủy Quân sự Trung ương và Chỉ thị (số 38/CT-TVĐUQK1 ngày 24/7/1998) của Thường vụ Đảng ủy Quân khu 1, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ra Chỉ thị (số 11/CT-TU) về thực hiện nhiệm vụ “Tăng cường cán bộ quân đội làm nhiệm vụ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

góp phần xây dựng cơ sở địa phương trong tình hình mới” và Quyết định (số 163/QĐ-TU) thành lập “Ban Chỉ đạo cán bộ tăng cường cơ sở”, do các đồng chí Chu Văn Cường, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy làm Trưởng ban; Đại tá Nguyễn Văn Khang, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh làm Phó ban; Đại tá Nguyễn Bình Nguyên, Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh làm Ủy viên Thường trực. Trước khi đưa cán bộ về tăng cường cơ sở, tại Trường Quân sự tỉnh, Ban Chỉ đạo cán bộ tăng cường cơ sở đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho 74 cán bộ tăng cường xuống cơ sở đợt đầu<sup>(1)</sup>, nắm nội dung, phương pháp vận động quần chúng; các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến cơ sở; tình hình kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương; các cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua của quần chúng đang được thực hiện ở cơ sở. Sau 16 ngày học tập, toàn bộ 74 cán bộ tăng cường xây dựng cơ sở đợt đầu tiên đều xác định tốt nhiệm vụ, nắm vững nội dung và phương pháp hoạt động ở cơ sở. Sau đợt tập huấn nghiệp vụ, Ban Chỉ đạo cán bộ tăng cường cơ sở chia 74 cán bộ thành 9 đội, với 18 tổ công tác, phân công về chín huyện, thành phố, thị xã.

Trước tình hình trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chỉ thị 11/CT-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy và Ban Chỉ huy quân sự một số huyện, thành phố, thị xã chưa nhận thức đầy đủ, tổ chức triển khai chậm và lúng túng về qui mô hoạt động. Các huyện Phổ Yên, Phú

---

(1) Gồm 15 cán bộ chính trị, 57 cán bộ quân sự, 2 cán bộ hậu cần, kỹ thuật; về cấp bậc có: 1 thượng tá, 24 trung tá, 40 thiếu tá và 9 đại úy.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Bình và thành phố Thái Nguyên còn sử dụng không đúng với chức năng, nhiệm vụ của cán bộ tăng cường cơ sở<sup>(1)</sup>, ngày 31/3/1999, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị tiếp tục quán triệt, chấn chỉnh, xác định rõ nhiệm vụ, chức năng của các tổ, đội cán bộ tăng cường cơ sở cho lãnh đạo, chỉ huy cơ quan quân sự các huyện, thành phố, thị xã. Sau Hội nghị, hoạt động của các tổ, đội cán bộ tăng cường cơ sở dần dần đi vào nền nếp theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. *“Tuyệt đại đa số cán bộ tăng cường cơ sở nhận thức đúng đắn nhiệm vụ, nêu cao được tinh thần trách nhiệm, ý thức khắc phục khó khăn, cùng với cấp ủy Đảng và chính quyền ở cơ sở hoạt động ngày càng có hiệu quả tốt hơn”*<sup>(2)</sup>.

Qua gần 1 năm hoạt động, đến ngày 27/9/1999 các tổ, đội cán bộ tăng cường cơ sở đã trực tiếp xuống 33 xã, phường, thị trấn, 25 xóm, bản, khu phố ở các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh để khảo sát nắm tình hình và vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, củng cố các tổ chức chính trị ở cơ sở. Kết quả, các tổ, đội cán bộ tăng cường cơ sở đã phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự các xã, tham mưu cho 28 đồng chí cán bộ Xã đội trưởng, Phường đội trưởng xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch tác chiến trị an ở cơ sở; củng cố được 12 trung đội, 27 tiểu đội dân quân, tự vệ đi vào hoạt động có nền nếp; tổ chức thành lập mới 3 trung đội dân quân ở các

(1) (2) Báo cáo số 451 ngày 10/10/1999 của Ban Chỉ đạo cán bộ quân đội tăng cường cơ sở - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

xã Đồng Bầm (Đồng Hỷ), Hùng Sơn (Đại Từ), Cúc Đường (Võ Nhai). Qua hoạt động, nhiều cán bộ tăng cường cơ sở đã được cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở tin tưởng và đánh giá cao; được các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đồng tình ủng hộ, tiêu biểu là các tổ công tác và cán bộ tăng cường cơ sở hoạt động ở các xã Na Mao, Hoàng Nông (huyện Đại Từ), Vô Tranh (huyện Phú Lương), Kim Sơn (huyện Định Hóa), Cúc Đường (huyện Võ Nhai) và phường Mỏ Chè (thị xã Sông Công).

Cuối tháng 12/1999, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác quốc phòng - quân sự địa phương năm 1999. Hội nghị khẳng định: “Năm 1999, Lực lượng vũ trang Thái Nguyên đã có sự chuyển biến, tiến bộ đồng đều trên tất cả các mặt thường trực sẵn sàng chiến đấu, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận chiến tranh nhân dân trên địa bàn; chất lượng các mặt huấn luyện, xây dựng nền nếp chính qui, rèn luyện kỷ luật và công tác hậu cần, kỹ thuật đều được nâng lên, đảm bảo cho lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh hoàn thành nhiệm vụ ở mức độ khá. Các kết quả đó đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao sức mạnh tổng hợp của lực lượng vũ trang địa phương trong giai đoạn cách mạng mới, đáp ứng kịp thời các yêu cầu và nhiệm vụ được giao”<sup>(1)</sup>. Hội nghị cũng chỉ rõ “Chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của tình hình; khả năng sẵn sàng chiến đấu và cơ động

(1) Báo cáo tổng kết công tác quốc phòng - quân sự địa phương năm 1999 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

còn hạn chế; các phương tiện và trang bị vũ khí, khí tài còn thiếu đồng bộ, nhất là về phương tiện, khí tài đảm bảo thông tin liên lạc khi cơ động. Việc luyện tập theo phương án tác chiến phòng thủ và hành quân cơ động chưa thường xuyên, nên khi có tình huống phức tạp xảy ra, phương pháp xử lý bị động, lúng túng. Một số cơ quan, đơn vị thực hiện chương trình huấn luyện còn dàn đều, thiếu chiều sâu; chưa vận dụng tốt phương châm “cơ bản, thiết thực, vững chắc, thực sự, thực tế” vào công tác huấn luyện. Công tác quản lý, giáo dục cán bộ, chiến sĩ ở một số cơ quan, đơn vị còn thiếu chặt chẽ, vẫn còn tình trạng một số cán bộ, chiến sĩ vi phạm khuyết điểm phải xử lý kỷ luật”<sup>(1)</sup>.

Để sẵn sàng đối phó với chiến lược “diễn biến hòa bình” gây rối, bạo loạn của các thế lực thù địch diễn ra trên địa bàn, bước sang năm 2000, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lãnh đạo, chỉ huy các cơ quan, đơn vị duy trì nghiêm túc các chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu đảm bảo đủ quân số, thành phần và vũ khí, trang bị kỹ thuật. Trong các dịp Tết Nguyên đán, Kỷ niệm Chiến thắng 30/4, Quốc tế Lao động 1/5, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức kiểm tra sẵn sàng chiến đấu ở Trung đoàn 832, Trường Quân sự tỉnh và các Ban Chỉ huy quân sự thị xã Sông công, Đồng Hỷ, Định Hoá kết quả đều đạt khá.

Công tác huấn luyện tiếp tục được Đảng ủy Quân sự và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh coi trọng, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Nhờ đó, chất lượng của đội ngũ cán bộ các cơ quan, đơn

(1) Báo cáo tổng kết công tác quốc phòng - quân sự địa phương năm 1999 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

vị không ngừng được nâng lên. Năm 1997, Đại tá Nguyễn Văn Khang, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đoạt giải Nhất Hội thi Chỉ huy trưởng quân sự tỉnh giỏi do Quân khu 1 tổ chức và đoạt giải Ba Hội thi Chỉ huy trưởng quân sự tỉnh giỏi toàn quân do Bộ Quốc phòng tổ chức. Năm 1998, Thượng tá Nguyễn Tôn Nhân, Chủ nhiệm Hậu cần Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đoạt giải Nhất Hội thi Chủ nhiệm Hậu cần giỏi do Quân khu tổ chức và giải Nhì Hội thi Chủ nhiệm Hậu cần giỏi toàn quân do Bộ Quốc phòng tổ chức. Trung tá Đào Trọng Thái, Chủ nhiệm Kỹ thuật Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đoạt giải Nhì Hội thi Chủ nhiệm Kỹ thuật giỏi do Quân khu tổ chức và giải Ba Hội thi Chủ nhiệm Kỹ thuật giỏi toàn quân do Bộ Quốc phòng tổ chức. Đội Cán bộ của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham gia thi cán bộ huấn luyện điều lệnh giỏi do Quân khu tổ chức đạt kết quả khá, xếp thứ hai trong số 6 tỉnh dự thi. Năm 1999, tham gia Hội thi kỹ thuật do Quân khu tổ chức, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên đoạt giải Nhất khối các tỉnh.

Sáu tháng đầu năm 2000, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh mở 5 lớp tập huấn cho 259 cán bộ xã, phường đội trưởng; trung đội trưởng các binh chủng phòng không, trinh sát, pháo binh. Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, thị xã mở được 19 lớp, tập huấn được 726 cán bộ là xã, phường đội phó; trung đội trưởng các trung đội dân quân, tự vệ cơ động và tiểu đội trưởng các tiểu đội dân quân, tự vệ binh chủng.

Đối với lực lượng dân quân, tự vệ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, thị xã tổ chức huấn luyện được 352 cơ sở (đạt 82,2% kế hoạch),



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trong đó huấn luyện dân quân đạt 99% kế hoạch, huấn luyện tự vệ đạt 7,6% kế hoạch. Kết hợp huấn luyện quân sự với lao động công ích, một số cơ quan quân sự xã, phường, thị trấn ở các huyện, thành phố, thị xã đã huy động 4.409 công của dân quân, tự vệ, đào, đắp được hơn 6.010m<sup>3</sup> đất, đá làm đường giao thông nông thôn và làm thủy lợi (nạo, vét kênh, mương). Sau cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp xã, huyện, tỉnh, để kiện toàn đội ngũ cán bộ chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra quyết định bổ nhiệm 94 Xã đội trưởng, Phường đội trưởng; Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, thị xã ra quyết định bổ nhiệm 54 Xã đội phó, Phường đội phó và cán bộ chuyên trách tự vệ đảm bảo chất lượng và đúng nguyên tắc.

Đối với nhiệm vụ tuyển quân, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện thành phố, thị xã làm tốt công tác tham mưu, phân bổ chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ cho từng cơ sở một cách hợp lý; có kế hoạch và tổ chức thực hiện các bước tuyển quân từ khâu sơ tuyển đến khâu khám sức khỏe, xét duyệt chính trị; hợp đồng và thâm nhập tân binh, chốt quân số và phát lệnh gọi nhập ngũ. Đồng thời, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thay mặt cho Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự tỉnh phân công các thành viên xuống theo dõi, giúp đỡ các huyện, thành, thị làm tốt công tác khám tuyển và gọi công dân nhập ngũ. Kết quả *“Năm 2000, toàn tỉnh đã hoàn thành nhiệm vụ công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đảm bảo quân số đạt 100% chỉ tiêu; chất lượng văn hóa, sức khỏe đều cao hơn năm 1999; tổ chức giao quân nhanh, gọn, an toàn tuyệt đối. Ban Chỉ huy*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*quân sự các huyện Đại Từ, Định Hóa, Phú Bình, thành phố Thái Nguyên là những đơn vị hoàn thành nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ chất lượng cao (...). Tuy nhiên, công tác sơ tuyển ở một số xã, phường, thị trấn làm chưa chặt chẽ; công tác đăng ký, thống kê chưa cụ thể, tỷ mỉ, phân loại chưa chính xác, nên tỷ lệ điều khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự còn cao. Hiện tượng thanh niên trốn khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, chống lệnh gọi nhập ngũ vẫn chưa được khắc phục triệt để; việc xử lý những người trốn khám, chống lệnh gọi nhập ngũ ở các huyện, thành, thị và xã, phường, thị trấn làm chưa thật tích cực, mạnh mẽ và thiếu kiên quyết”<sup>(1)</sup>.*

Từ ngày 1/8/2000, cán bộ chỉ huy chủ chốt của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có sự thay đổi. Các đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Trình, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh được bổ nhiệm giữ chức Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thay Đại tá Nguyễn Văn Khang nghỉ hưu; Thượng tá Dương Văn Thảo, Phó Tham mưu trưởng được bổ nhiệm giữ chức Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng.

Từ ngày 30/10 đến ngày 1/11/2000, Bộ Chỉ huy quân sự tổ chức luyện tập chỉ huy - tham mưu một bên, hai cấp trên bản đồ có sự tham gia của Ban Chỉ huy quân sự 9 huyện, thành phố, thị xã; Trung đoàn 832 và 16 cơ quan, ban, ngành của tỉnh. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, các đơn vị đã tiến hành luyện tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu; xây dựng các kế hoạch phòng tránh sơ tán,

---

(1) Báo cáo ngày 15/10/2000 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

phòng tránh, đánh trả, xây dựng lực lượng dự bị động viên, bảo đảm cho công tác phòng thủ của cơ quan quân sự các cấp tỉnh, huyện và kế hoạch chuyển địa phương từ thời bình sang thời chiến của các cơ sở, ban, ngành. Qua 2 ngày luyện tập triển khai tác chiến trên bản đồ, Ban Chỉ huy quân sự các huyện Đại Từ, Võ Nhai, Phú Bình, Phổ Yên và thành phố Thái Nguyên đã xây dựng được kế hoạch đạt các yêu cầu đề ra cả trên bản đồ và phần thuyết minh; trình bày báo cáo nội dung rõ ràng, mạch lạc, có sức thuyết phục cao. Các cơ quan sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh tham gia luyện tập đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, chuẩn bị luyện tập tích cực, chu đáo. Trong quá trình luyện tập, các đơn vị Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Tỉnh đoàn ... thể hiện được tinh thần trách nhiệm cao, nghiên cứu đầy đủ các kế hoạch cả trên bản đồ cũng như phần thuyết minh, trình bày đúng qui cách tham mưu; nắm chắc đặc điểm tình hình, nhiệm vụ, xác định đúng các nội dung, biện pháp xử lý các tình huống biểu tình, gây rối, bạo loạn, lật đổ hoặc chiến tranh xảy ra.

Từ ngày 14 đến ngày 15/11/2000, Đảng bộ Quân sự tỉnh tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ nhiệm kỳ 2000-2005, với sự có mặt tham dự của 80 đại biểu chính thức và 6 đại biểu dự khuyết, thay mặt cho hơn 300 đảng viên ở 6 Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trong toàn Đảng bộ. Thay mặt Đảng ủy Quân sự tỉnh, đồng chí Nguyễn Bình Nguyên, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy trình bày báo cáo chính trị và báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ 1997 - 2000 của Đảng ủy trước Đại hội. Nội dung các báo cáo khẳng định: *Trong nhiệm kỳ*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

1997-2000, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm túc và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; phòng chống diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, góp phần giữ vững an ninh và ổn định chính trị trên địa bàn. Thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân được củng cố; chất lượng của lực lượng vũ trang nhân dân địa phương được nâng lên; công tác huấn luyện, xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật của bộ đội địa phương có nhiều chuyển biến tiến bộ. Các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ coi trọng lãnh đạo, giáo dục nâng cao bản chất giai cấp công nhân, tính tiên phong gương mẫu, phẩm chất đạo đức cách mạng và lối sống trong sạch, lành mạnh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nhờ đó, tỷ lệ đảng viên đủ tư cách mức 1 đã từ 92,4% năm 1997 lên 95%, năm 1998 và 97,3% năm 1999. Đội ngũ cán bộ từng bước được sắp xếp, kiện toàn đảm bảo cân đối, đồng bộ và tương đối ổn định; công tác quản lý cán bộ và thực hiện chính sách cán bộ ngày càng đi vào nền nếp. Các báo cáo cũng thẳng thắn chỉ rõ: Công tác giáo dục, rèn luyện và quản lý cán bộ, đảng viên ở một số cấp ủy, chi bộ chưa cao, còn né tránh những vấn đề phức tạp. Một số đảng bộ, chi bộ cơ sở thiếu các biện pháp hữu hiệu để gắn việc xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện; xây dựng đội ngũ đảng viên với xây dựng đội ngũ cán bộ. Một số cấp ủy, chi bộ chưa thật sự coi trọng công tác kiểm tra Đảng, nên đã hạn chế đến kết quả công tác xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Đại hội bầu Đảng ủy Quân sự tỉnh



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

nhiệm kỳ 2000 - 2005, gồm 9 đồng chí (Nguyễn Văn Trinh, Nguyễn Bình Nguyên, Dương Văn Thảo, Hoàng Xuân Bào, Nguyễn Văn Giáo, Đào Trọng Thái, Lê Ngọc Ái, Lê Trọng Khôi, Nguyễn Kiên Cường). Đảng ủy Quân sự tỉnh nhiệm kỳ 2000 - 2005 đã bầu các đồng chí Nguyễn Bình Nguyên làm Phó Bí thư Thường trực, Nguyễn Văn Trinh làm Phó Bí thư và Dương Văn Thảo làm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh.

Ngày 17/12/2000, tại Sân vận động thành phố Thái Nguyên, Nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên long trọng tổ chức Lễ đón nhận danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” thời kì kháng chiến chống Pháp do Nhà nước phong tặng. Phát huy truyền thống đơn vị “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”, cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cùng với Đảng bộ, nhân dân các dân tộc trong tỉnh phấn khởi, tự hào bước sang thế kỉ XXI, với quyết tâm ra sức phấn đấu, tiếp tục hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

### **II. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong những năm đầu thế kỉ XXI (2001 - 2005)**

Bước sang năm 2001, ngay từ đầu năm, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân năm 2001. Ngày 10/2/2001, các đơn vị trong tỉnh đã long trọng tổ chức lễ giao 1.300 tân binh cho các đơn vị nhận quân, bảo đảm nhanh gọn, đúng nguyên tắc và an toàn, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch.

Nhằm tăng cường công tác sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*lượng phương tiện của các địa phương để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm cho khu vực phòng thủ tỉnh, huyện đồng thời bảo đảm cho nhiệm vụ quốc phòng theo yêu cầu; Hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu ở tỉnh, huyện, thành phố được củng cố, bổ sung, hoàn thiện, các kế hoạch bảo đảm của các Ban, Ngành, đoàn thể ở địa phương từng bước điều chỉnh và hoàn thiện đáp ứng cho nhu cầu phòng thủ tỉnh, huyện, thành phố<sup>(1)</sup>. Trong cuộc diễn tập này, toàn tỉnh huy động 53.702 người, 35 xe ô tô, 189 xe công nông, 1 xe ủi và trên 40 phương tiện khác... tham gia diễn tập. Kết quả làm mới 6.331m đường (trong đó có 3.196m đường bê tông), tu sửa 130.535m đường, lắp đặt 534 cổng các loại, phát quang 221.610m hành lang giao thông. Các cơ quan chức năng đã thu các loại thuế, nợ tồn đọng ngân hàng và công ích xã hội được tổng số tiền gần 316,5 triệu đồng; bắt 15 vụ mua bán tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, bắt 15 đối tượng, thu 9.405.000 đồng; bắt 8 vụ đánh bạc, xử lý 26 đối tượng, thu 4.000.000 đồng; giải tỏa 525 lều quán, cưỡng chế 44 hàng quán sai quy định, xử lý 76 đối tượng lái xe cơ giới vi phạm quy định về an toàn giao thông, thu 19.200.000 đồng nộp cho kho bạc; giải tán nhiều tụ điểm mại dâm trá hình, bắt và xử lý 59 đối tượng; góp phần tích cực ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.*

Sáu tháng đầu năm 2002, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh mở 35 lớp tập huấn, bồi dưỡng 1.353 cán bộ chủ chốt các cơ

---

(1) Báo cáo(số 655/BC-BCH, ngày 7/11/2001) của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên về kết quả diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Thái Nguyên năm 2001.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và cán bộ chủ chốt các cơ sở dân quân, tự vệ; tổ chức một lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho 92 cán bộ thuộc đối tượng 3; tiến hành công tác giáo dục quốc phòng cho 40.750 học sinh, sinh viên ở 100% các trường phổ thông trung học, cao đẳng, trung học dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

Ngày 20/8/2002, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện Chỉ thị (số 105/CT, ngày 29/4/1989) của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về thực hiện một số chính sách đối với quân đội và hậu phương quân đội. Hội nghị khẳng định: Trong hơn mười năm tổ chức thực hiện Chỉ thị số 105/CT ngày 29/4/1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã tập trung 50 cán bộ chuyên môn phối hợp với các huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn huy động 473 cán bộ, 79 lượt phương tiện ô tô và trên 462 lít xăng làm nhiệm vụ giải quyết khen thưởng tồn đọng. Toàn tỉnh đã đề nghị và được Đảng và Nhà nước tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho 40 tập thể; khen thưởng Huân chương Chiến thắng cho 22 trường hợp; khen thưởng Huân chương Kháng chiến chống Mĩ cho 37 trường hợp; khen thưởng Huân, Huy chương Chiến sĩ Giải phóng cho 19.369 cá nhân; truy khen cho 10.890 liệt sĩ ...

Bước sang năm 2003, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo tốt nhiệm vụ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ chủ chốt các cấp. Nếu tính từ năm 2001 đến hết năm 2003, toàn tỉnh đã tổ chức

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

bồi dưỡng kiến thức quốc phòng được 5.774 cán bộ chủ chốt các cấp; trong đó, có 57 đồng chí là cán bộ thuộc đối tượng 2 (cán bộ chủ chốt cấp huyện, thành phố, thị xã, các trường ban, ngành của tỉnh), 705 đồng chí thuộc đối tượng 3 và 5.012 đồng chí thuộc đối tượng 4. Trong năm 2003, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo giáo dục quốc phòng cho 44.490 học sinh (bằng 99,57% tổng số học sinh) của 40 trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

Công tác hậu phương quân đội và chăm sóc người có công với cách mạng tiếp tục được Đảng uỷ Quân sự và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo. Trong năm (2003), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7/2003, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thăm hỏi, tặng quà 123 đối tượng chính sách và gia đình bộ đội trên địa bàn tỉnh có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức quyên góp được 19,2 triệu đồng ủng hộ xã Tân Thành (một xã miền núi có nhiều khó khăn của huyện Phú Bình).

Ngày 4/1/2004, tại đồi ông Đống, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên đã xảy ra vụ cháy rừng bạch đàn. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã điều 4 xe ô tô, 35 cán bộ, chiến sĩ của các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy và chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên huy động 35 cán bộ, chiến sĩ dân quân ra phối hợp với Lực lượng Phòng cháy -



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Chữa cháy của Công an tỉnh và Tiểu đoàn 20 của Bộ Tham mưu Quân khu 1 thực hiện các biện pháp chữa cháy. Kết quả sau 30 phút đám cháy hoàn toàn được dập tắt, bảo đảm an toàn tuyệt đối lực lượng và phương tiện cũng như tài sản của nhân dân.

Thực hiện Quyết định (số 107/QĐ-TTg, ngày 2/6/2003) của Thủ tướng Chính phủ về quy chế phối hợp giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Công an đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới, năm 2004, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với Công an tỉnh tổ chức 3 Hội nghị giao ban quý, trao đổi thông tin và bàn kế hoạch triển khai công tác liên ngành. Trong năm, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với Công an tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị giải quyết 14 vụ vi phạm pháp luật xảy ra trên địa bàn có liên quan đến quân nhân (gồm 10 vụ tai nạn giao thông, 1 vụ trộm cắp tài sản, 2 vụ đảo ngũ, 1 vụ gây rối trật tự). Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với Công an tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự và Công an huyện Phú Lương bảo vệ thành công cưỡng chế giải phóng mặt bằng mở rộng Quốc lộ 3 đi qua địa bàn huyện Phú Lương; phối hợp giải quyết tốt vụ khiếu kiện đền bù giải phóng mặt bằng xây dựng Nhà máy Z115 của Tổng cục Kỹ thuật - Bộ Quốc phòng tại xã Lâu Thượng, huyện Võ Nhai. Sự phối hợp công tác chặt chẽ giữa Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Công an tỉnh đã góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi để địa phương phát triển kinh tế xã hội.

Ngày 30/8/2004, Đảng ủy Quân sự và Bộ Chỉ huy quân

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

sự tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác tư tưởng, lý luận của Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh trong thời kỳ đổi mới (1986-2004). Hội nghị khẳng định: “*Công tác tư tưởng, lý luận của Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh trong những năm qua đã bám sát nhiệm vụ chính trị; các hoạt động công tác tư tưởng, lý luận được triển khai toàn diện, đồng bộ, đi đúng quan điểm của Đảng, đúng sự chỉ đạo của cấp trên, giữ vững định hướng chính trị và nguyên tắc hoạt động, biết tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, khâu then chốt, thời điểm quan trọng. Công tác tư tưởng, lý luận của Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh không ngừng được đổi mới toàn diện cả nội dung, hình thức, phương pháp, chất lượng hiệu quả ngày càng được nâng lên, góp phần củng cố, xây dựng các tổ chức Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị và các tổ chức quần chúng vững mạnh. Công tác tư tưởng, lý luận của Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh tích cực, chủ động đấu tranh, ngăn chặn, khắc phục những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống tư tưởng cá nhân chủ nghĩa, trực tiếp góp phần làm trong sạch chính trị tư tưởng trong nội bộ lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh, đảm bảo cho Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh luôn xứng đáng là lực lượng tin cậy, trung thành bảo vệ Đảng, bảo vệ nhân dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa(...). Tuy nhiên, công tác tư tưởng, lý luận của Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh ở các thời điểm có tính chất bước ngoặt chưa kịp thời, nhạy bén; việc nắm và giải quyết tư tưởng của một số cấp ủy Đảng còn hạn chế; một số ít cán bộ chủ trì còn gia trưởng, mệnh lệnh; một số ít cán bộ, đảng viên có tư tưởng hủu khuynh,*



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*bình quân chủ nghĩa, ngại va chạm, thiếu năng nổ, hoàn thành nhiệm vụ chưa cao”<sup>(1)</sup>...*

Tiếp theo, ngày 24/9/2004, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm phối hợp hoạt động giữa Liên đoàn Lao động tỉnh và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (1994-2004). Hội nghị nhất trí nhận định: *Sau khi có chương trình phối hợp hoạt động, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Liên đoàn Lao động tỉnh đã hướng dẫn, chỉ đạo 100% các cơ quan quân sự huyện, thành phố, thị xã và các cơ sở công đoàn địa phương, các công đoàn cơ sở doanh nghiệp trên địa bàn xác định chương trình phối hợp ở cấp mình. Tổ chức quán triệt, phổ biến các chương trình nội dung, nguyên tắc phối hợp hoạt động đến 100% cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh và cán bộ, công nhân, viên chức các cơ sở Công đoàn để nâng cao trách nhiệm, thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của đơn vị, tạo sự chuyển biến vững chắc và củng cố công tác quốc phòng - an ninh tại địa phương, góp phần giữ vững sự ổn định về chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.*

Trong năm 2004, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh sắp xếp, điều động 20 cán bộ, tổ chức thành 5 Đội Cán bộ tăng cường cơ sở xuống 5 huyện (Đại Từ, Võ Nhai, Phú Lương, Phổ Yên, Đồng Hỷ) giúp đỡ các cơ sở đẩy mạnh thực hiện công tác quốc phòng - quân sự địa phương (Đội Cán bộ tăng cường cơ sở Đại Từ: 4 đồng chí, Đội Cán bộ tăng cường cơ sở Võ

---

(1) Báo cáo (số 245/BCĐU, ngày 30/8/2004) của Đảng ủy Quân sự tỉnh về tổng kết công tác tư tưởng, lý luận Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên trong thời kỳ đổi mới (1986-2004).

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Nhai: 2 đồng chí, Đội Cán bộ tăng cường cơ sở Phú Lương: 4 đồng chí, Đội Cán bộ tăng cường cơ sở Phở Yên: 3 đồng chí, Đội Cán bộ tăng cường cơ sở Đồng Hỷ: 4 đồng chí; còn 1 đồng chí về Phòng Chính trị - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh theo dõi, chỉ đạo chung. Tại 19 cơ sở xã được cử xuống tăng cường, các Đội Cán bộ tăng cường cơ sở đã nắm chắc tình hình khiếu kiện đất đai ở các xã Túc Tranh, Động Đạt, thị trấn Giang Tiên (Phú Lương), Phục Linh (Đại Từ); tình hình truyền đạo trái phép ở các xã Thượng Nung (Võ Nhai), Tân Long, Văn Lãng (Đồng Hỷ); tình hình tổ chức đánh giá chất lượng hệ thống chính trị cơ sở các xã Phú Lạc, Phú Cường (Đại Từ), Sáng Mộc, Thượng Nung (Võ Nhai)... Trên cơ sở nắm chắc được tình hình, các Đội Cán bộ tăng cường cơ sở đã xác định được kế hoạch hoạt động, đề xuất cho các Ban Chỉ huy quân sự huyện tham mưu cho cấp ủy và chính quyền địa phương cử các cơ quan, ban, ngành chức năng xuống địa bàn giải quyết kịp thời.

Đội Cán bộ tăng cường cơ sở huyện Đại Từ chia làm 2 tổ trực tiếp xuống làm việc và ăn, ở tại 2 xã Phú Lạc và Hoàng Nông. Tại cơ sở, các tổ đã tham dự 12 cuộc họp với nhân dân 12 xóm thuộc các xã Phú Lạc và Hoàng Nông để tuyên truyền trước bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp, nghe bà con tham gia ý kiến về những đại biểu ứng cử Hội đồng nhân dân để phản ánh cho cấp ủy địa phương và tham mưu cho địa phương tổ chức bầu cử đạt kết quả tốt. Đội Cán bộ tăng cường cơ sở huyện Võ Nhai trực tiếp xuống làm việc và ăn, ở tại xã Sáng Mộc. Tại xã Sáng Mộc, Đội đã cùng với Ban Chỉ huy Xã đội tổ chức huấn luyện dân quân được



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

125 đồng chí, đạt chất lượng khá; tham gia phúc tra quân dự bị động viên tại hai xã Sảng Mộc và Thượng Nung được 125 đối tượng hạng 1 và 286 đối tượng hạng 2. Đội Cán bộ tăng cường cơ sở Võ Nhai còn cùng các ban, ngành, đoàn thể của huyện tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân xã Lâu Thượng giải tỏa đất đai, xây dựng Nhà máy Z115. Đội Cán bộ tăng cường cơ sở huyện Phú Lương, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đồng chí, tham mưu cho cơ sở huy động 50 cán bộ, chiến sĩ dân quân phối hợp, tham gia giải tỏa hành lang an toàn giao thông đoạn Quốc lộ 3 trên địa bàn huyện và phối hợp với các lực lượng giải tỏa các điểm khai thác tài nguyên trái phép tại xã Động Đạt. Đội Cán bộ tăng cường cơ sở huyện Đồng Hỷ thường xuyên phối hợp với Đội An ninh của Công an huyện xuống các địa bàn vùng sâu, vùng cao, vùng phức tạp để nắm tình hình; tuyên truyền, giải thích đường lối, quan điểm của Đảng về tín ngưỡng, tôn giáo cho nhân dân các xóm Lăn Quan, Mỏ Ba (xã Tân Long), Bản Tèn (xã Văn Lăng). Đội Cán bộ tăng cường cơ sở huyện Phổ Yên đã giúp cấp ủy, chính quyền và Ban Chỉ huy quân sự xã Thành Công kiện toàn các lực lượng dân quân và dự bị động viên và tổ chức lực lượng dân quân tham gia lao động, nạo vét được 1.250m kênh mương, sửa 1.000m đường giao thông liên thôn; huấn luyện 129 cán bộ, chiến sĩ dân quân đạt kết quả khá. Ngoài ra, Đội còn tiến hành phúc tra được 2.800 cán bộ, chiến sĩ quân dự bị động viên ở 11 xã trên địa bàn huyện.

Tháng 5/2005, đồng chí Trần Xuân Quang (Phó trưởng Phòng Tổ chức - Cục Chính trị Quân khu 1) được cấp trên

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

điều về giữ chức Phó Chỉ huy trưởng Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên thay đồng chí Nguyễn Bình Nguyên nghỉ chờ chế độ hưu trí.

Từ ngày 2 đến ngày 3/10/2005, Đảng bộ Quân sự tỉnh tiến hành Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVII. Đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2000 – 2005), Đại hội khẳng định: *Công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ có nhiều chuyển biến tích cực*. Trong nhiệm kỳ 2000 – 2005, các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ coi trọng lãnh đạo nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ đảng viên. Năm 2003, Đảng bộ Quân sự tỉnh có 92,8% Đảng bộ cơ sở và 91,2% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh; 98,83% đảng viên đủ tư cách, trong đó có 81,1% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm 2004, Đảng bộ có 100% tổ chức cơ sở Đảng và 91,8% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Đại hội thảo luận, ra Nghị quyết về nội dung phương hướng, nhiệm vụ, biện pháp lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2005-2010. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Quân sự tỉnh khoá XVII, gồm các đồng chí: Trần Xuân Quang (Phó Chỉ huy trưởng Chính trị), Nguyễn Văn Trình (Chỉ huy trưởng), Dương Văn Thảo (Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng), Phạm Tiến Dũng (Chủ nhiệm Chính trị), Phan Văn Tường<sup>(1)</sup> (Phó Chỉ huy trưởng Quân sự), Lưu

---

(1) Tháng 8 năm 2004, đồng chí Hoàng Xuân Bào, Phó Chỉ huy trưởng Quân sự nghỉ chế độ hưu trí, cấp trên bổ nhiệm đồng chí Phan Văn Tường (Phó Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) giữ chức Phó Chỉ huy trưởng Quân sự.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Văn Tương (Phó Tham mưu trưởng), Đào Trọng Thái (Chủ nhiệm Kỹ thuật), Nguyễn Đức Bình (Chủ nhiệm Hậu cần), Trương Minh Tú (Hiệu trưởng Trường Quân sự tỉnh), Vũ Đình Huynh (Trung đoàn trưởng Trung đoàn 832). Ban Chấp hành Đảng bộ Quân sự tỉnh khoá XVII đã bầu các đồng chí Trần Xuân Quang giữ chức Phó Bí thư Thường trực, Nguyễn Văn Trinh giữ chức Phó Bí thư, Dương Văn Thảo giữ chức Ủy viên Thường vụ. Theo Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị, đồng chí Lương Đức Tính (Bí thư Tỉnh uỷ)<sup>(1)</sup> trực tiếp giữ chức Bí thư Đảng uỷ Quân sự tỉnh khoá XVII.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XVII, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh việc quán triệt và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương. Đến ngày 31/8/2005, toàn tỉnh đã hoàn thành xong chương trình huấn luyện dân quân, tự vệ, sớm hơn 30 ngày so với kế hoạch, quân số đạt 97,93%, kết quả đạt khá.

Nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức quốc phòng cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cơ quan dân, chính, Đảng các cấp trong tỉnh, trong năm 2005, ngoài việc tham mưu cho Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh cử 29 cán bộ thuộc đối tượng 2 đi học bồi dưỡng kiến thức quốc phòng tại Trường Quân sự Quân khu 1, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh còn chỉ đạo mở 1

---

(1) Tháng 12 năm 2005, đồng chí Nguyễn Bắc Sơn, Bí thư Tỉnh uỷ trực tiếp giữ chức Bí thư Đảng uỷ Quân sự tỉnh thay đồng chí Lương Đức Tính nghỉ hưu. Đến tháng 9/2007, sau khi đồng chí Nguyễn Bắc Sơn chuyển công tác về Trung ương, đồng chí Nguyễn Văn Vượng, Bí thư Tỉnh uỷ trực tiếp giữ chức Bí thư Đảng uỷ Quân sự tỉnh.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho 36 cán bộ thuộc đối tượng 2, mở 5 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho 429 cán bộ thuộc đối tượng 3 và 5 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho 689 cán bộ thuộc đối tượng đối tượng 4, với kết quả đều đạt khá. Công tác tuyên truyền, giáo dục tiếp tục được cấp uỷ, chỉ huy các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh coi trọng. Trong cuộc thi phóng sự truyền hình toàn quân, do Tổng cục Chính trị tổ chức tại thành phố Đà Nẵng, tác phẩm dự thi của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã giành được Huy chương Bạc, được Tổng cục Chính trị tặng Bằng khen.

Đặc biệt, với những thành tích đạt được trong thực hiện nhiệm vụ công tác quốc phòng, quân sự địa phương, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững chắc, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, năm 2005 Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên vinh dự được Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ghi nhận tặng thưởng Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng Ba.

### **III- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn đẩy mạnh thực hiện đường lối của Đảng về công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước (2006 - 2012).**

Từ ngày 17 đến ngày 18/1/2006, Đảng uỷ Quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết (số 51/NQ/TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ Chính uỷ, Chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam cho cán bộ lãnh đạo, chỉ huy chủ



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

chốt các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Đại tá Trần Xuân Quang (Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Quân sự tỉnh, Phó Chỉ huy trưởng Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) chủ trì Hội nghị và trực tiếp giới thiệu nội dung của Nghị quyết. Sau Hội nghị này, Đảng ủy Quân sự tỉnh tiếp tục tổ chức Hội nghị quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 51/NQ/TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng cho toàn bộ cán bộ, đảng viên, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng của 4 cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị trực thuộc tổ chức cho toàn bộ cán bộ, đảng viên, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, chiến sĩ, công nhân viên chức quốc phòng nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 51/NQ/TW của Bộ Chính trị.

Từ ngày 20 đến ngày 24/2/2006, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức tập huấn quân sự giai đoạn 1 và tổ chức Hội thi sáng kiến cải tiến mô hình học cụ trong huấn luyện năm 2006. Tham dự Hội thi có Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, thị xã; Trường Quân sự tỉnh và 3 phòng Tham mưu, Hậu cần, Kỹ thuật. Thông qua Hội thi, Ban Tổ chức Hội thi đã lựa chọn được 25 trên tổng số 56 sáng kiến cải tiến mô hình học cụ phục vụ công tác huấn luyện tại đơn vị. Kết thúc Hội thi, về tập thể, Ban Tổ chức đã trao giải nhất cho Phòng Tham mưu, giải nhì cho Phòng Kỹ thuật, giải ba cho Phòng Hậu cần. Sáng kiến cải tiến sa bàn Đại đội bộ binh chiến đấu phòng ngự của Đại đội Trinh sát, mô hình Bộ điều khiển tín hiệu giao thông của Phòng Kỹ thuật, mô hình

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

thức quốc phòng cho các đối tượng, làm chuyển biến nhận thức về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Phấn đấu hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đối tượng 2, 3, 4, 5. Giáo dục quốc phòng cho 100% sinh viên, học sinh các trường, với kết quả 100% đạt yêu cầu, có trên 70% khá, giỏi. Đến năm 2010 có 100% Chỉ huy trưởng quân sự xã, phường, thị trấn được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quân sự và lý luận chính trị.

Hai là, tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Pháp lệnh dân quân tự vệ và Pháp lệnh dự bị động viên; phấn đấu hàng năm có 100% cơ sở dân quân, tự vệ huấn luyện đúng, đủ nội dung, bảo đảm 100% quân số, chất lượng kiểm tra 100% đạt yêu cầu, có trên 70% đạt khá giỏi. Làm tốt công tác đăng ký, quản lý lực lượng dự bị động viên; hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch động viên kiểm tra, huấn luyện nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi có lệnh động viên.

Ba là, quán triệt, thực hiện tốt phương châm huấn luyện “Cơ bản, thiết thực, vững chắc”. Tổ chức huấn luyện lực lượng thường trực sát thực tế chiến đấu, đối tượng tác chiến, sát với tình hình tổ chức biên chế, trang bị kỹ thuật và địa hình hoạt động, bảo đảm 100% quân số, kết quả huấn luyện 100% đạt yêu cầu, có trên 85% khá, giỏi; 100% đơn vị đạt khá, giỏi (có 50% đạt đơn vị giỏi) và bảo đảm an toàn tuyệt đối trong huấn luyện.

Bốn là, tập trung làm chuyển biến nâng cao chất lượng xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật, chấp hành Điều lệnh của Quân đội, Pháp luật của Nhà nước. Hàng năm có 100%



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện. Phần đầu giảm tỷ lệ vi phạm kỷ luật thông thường xuống dưới 0,3%; không có vụ việc nghiêm trọng và mất an toàn giao thông.*

Từ ngày 19/5/2006, các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiến hành thực hiện Nghị quyết 51/NQ/TW của Bộ Chính trị về chế độ Chính uỷ, Chính trị viên gắn với chế độ một người chỉ huy. Theo đó, chức danh Phó Chỉ huy trưởng Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chuyển thành Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; chức danh Phó Chỉ huy trưởng Chính trị Ban Chỉ huy quân sự huyện (thành phố, thị xã) chuyển thành Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự huyện (thành phố, thị xã); Phó Hiệu trưởng Chính trị Trường Quân sự tỉnh chuyển thành Chính uỷ Trường Quân sự tỉnh; Phó Trung đoàn trưởng Chính trị Trung đoàn 832 chuyển thành Chính uỷ Trung đoàn 832; ở cấp đại đội các chức danh Phó Đại đội trưởng Chính trị chuyển thành Chính trị viên Đại đội. Ở Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có thêm chức danh Phó Chính uỷ<sup>(1)</sup>; ở Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, thị xã có thêm chức danh Chính trị viên phó. Thực hiện Nghị quyết 51/NQ/TW của Bộ Chính trị, đồng chí Đại tá Trần Xuân Quang (Phó Chỉ huy trưởng Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) giữ chức Chính uỷ Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.

Tiếp đó, đầu tháng 8/2006, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác cán bộ 5 năm 2001-2005. Hội nghị khẳng định: Trong 5 năm (2001 - 2005), chất lượng

---

(1) Đại tá Phạm Tiến Dũng (Chủ nhiệm Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) được cấp trên bổ nhiệm làm Phó Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh từ tháng 11/2006.

## **LỊCH SỬ BỘ CHI HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đội ngũ cán bộ Bộ Chi huy quân sự tỉnh từng bước được nâng lên, tỷ lệ cán bộ là đảng viên luôn đạt trên 99,5%, số cán bộ được đào tạo cơ bản đạt 81,7%. Đội ngũ cán bộ chủ trì các cơ quan, đơn vị luôn được kiện toàn đủ về số lượng, có độ tuổi phù hợp, có trình độ năng lực công tác, luôn phát huy tốt trách nhiệm; tham mưu cho cấp ủy và chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; 100% các đồng chí Chi huy trưởng Ban Chi huy quân sự các huyện, thành phố, thị xã đều trúng cử vào Ban Chấp hành Đảng bộ và Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố, thị xã. Đội ngũ cán bộ chủ trì các cơ quan, đơn vị Bộ Chi huy quân sự tỉnh luôn đề cao trách nhiệm, tích cực tu dưỡng, rèn luyện về phẩm chất đạo đức và lối sống, là hạt nhân đoàn kết, lãnh đạo, chỉ huy cơ quan, đơn vị xây dựng nền nếp chính quy, rèn luyện kỷ luật, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Trong 5 năm qua, trong các cơ quan, đơn vị Bộ Chi huy quân sự tỉnh đã có 65 lượt cán bộ chủ trì các cơ quan, đơn vị được khen thưởng (có 18 lượt đồng chí được tặng danh hiệu Chiến sỹ Thi đua, 30 lượt đồng chí được tặng Bằng khen, 17 lượt đồng chí được tặng Giấy khen). Đội ngũ trợ lý cơ quan và cán bộ chỉ huy các đơn vị luôn có sự phát triển về số lượng và chất lượng, tỷ lệ cán bộ có trình độ đại học đạt 10,6%. Hội nghị cũng thẳng thắn chỉ rõ: *“Một số cán bộ tư tưởng có lúc không ổn định, chưa tích cực nghiên cứu, học tập nâng cao nhận thức và năng lực chuyên môn, kết quả hoàn*



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

thành nhiệm vụ có mặt còn hạn chế. Việc sắp xếp, quy hoạch cán bộ chủ trì các cơ quan, đơn vị còn mỏng, chất lượng chưa cao. Trong cán bộ chủ trì, có đồng chí chưa thực sự đề cao trách nhiệm quản lý, chỉ huy đơn vị, còn biểu hiện gia trưởng, cá nhân, cục bộ; cá biệt có đồng chí còn chưa gương mẫu trong đạo đức và lối sống, uy tín với địa phương và cơ quan, đơn vị còn thấp. Một bộ phận cán bộ còn biểu hiện trung bình chủ nghĩa ngại đấu tranh va chạm; số cán bộ vi phạm khuyết điểm phải xử lý kỷ luật trong 5 năm qua còn lên tới 32 lượt đồng chí... ”<sup>(1)</sup>

Từ các ưu điểm và khuyết điểm nêu trên, Hội nghị đề ra nhiệm vụ xây dựng đội ngũ cán bộ trong 5 năm tới (2006 - 2010) là: *Xây dựng đội ngũ cán bộ Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất và năng lực trí tuệ, có kiến thức khoa học kỹ thuật quân sự và năng lực hoạt động thực tiễn. Phấn đấu đến năm 2010, đội ngũ cán bộ trong lực lượng thường trực có trên 90% qua đào tạo cơ bản, trên 50% có trình độ đại học và tương đương đại học, từ 90% đến 100% cán bộ chủ trì các Ban Chỉ huy quân sự huyện, thành phố, thị xã và các Phòng, Trường Quân sự, Trung đoàn 832 được đào tạo qua học viện. Hằng năm có từ 90% đến 95% cán bộ hoàn thành nhiệm vụ khá trở lên; 100% cán bộ có phẩm chất và phương pháp, tác phong công tác tốt, không có cán bộ vi phạm kỷ luật.*

Tháng 8/2006, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chọn Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình tham dự Hội thi “Doanh trại

---

(1) Báo cáo tổng kết công tác cán bộ 5 năm 2001-2005 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

chính quy - xanh - sạch - đẹp” (Ban Chỉ huy quân sự huyện, thành phố, thị xã) do Bộ Tư lệnh Quân khu 1 tổ chức. Kết quả, Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình là đơn vị dẫn đầu ở cả 6 nội dung thi, với điểm trung bình đạt 9,16 điểm (cao nhất các đơn vị tham dự Hội thi), được Ban Tổ chức Hội thi trao giải Nhất và được Bộ Tư lệnh Quân khu 1 tặng Cờ và Bằng khen.

Quý 3 năm 2006, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội thi giáo viên chính trị kiêm chức giỏi năm 2006. Tham dự Hội thi có 25 cán bộ (gồm 9 đồng chí là Chính trị viên phó - Chủ nhiệm Chính trị 9 Ban Chỉ huy quân sự huyện, thành phố, thị xã; và Chủ nhiệm Chính trị Trung đoàn 832, Trường Quân sự tỉnh, 1 đồng chí là Chính trị viên đại đội, 13 đồng chí là trợ lý tuyên huấn và trợ lý chính trị) được lựa chọn từ Hội thi của các đơn vị. Kết quả, Hội thi đã lựa chọn được 7 giáo viên chính trị kiêm chức giỏi, 18 giáo viên chính trị kiêm chức khá. Cùng thời gian này, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã đạt giải Nhất trong Hội thi mô hình học cụ huấn luyện do Bộ Tư lệnh Quân khu 1 tổ chức.

Cuối năm 2006, Bộ Tư lệnh Quân khu 1 kiểm tra Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh về công tác xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện năm 2006. Từ các kết quả kiểm tra, Bộ Tư lệnh Quân khu 1 nhận xét: *Đơn vị đã tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương đạt kết quả tốt; phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn làm tốt công tác giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; hoạt động thi đua, tuyên truyền thường xuyên đạt hiệu quả thiết thực. Đảng ủy*



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Quân sự các cấp hoạt động có nền nếp, giữ vững nguyên tắc lãnh đạo; công tác kiểm tra Đảng đạt 32,59% kế hoạch, kết nạp đảng viên mới đạt 100% chỉ tiêu; 100% đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh; tổ chức kiện toàn, sắp xếp đủ chính trị viên các cấp; tham gia có hiệu quả các chương trình kinh tế - xã hội trên địa bàn. Các tổ chức quần chúng hoạt động có nền nếp. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh được tổ chức biên chế đúng quy định, tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu; nắm chắc nguồn dự bị động viên, hiệp đồng giao nguồn cho các đơn vị chặt chẽ. Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, làm tốt việc phối hợp giữa Công an và Quân đội theo Quyết định số 107/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Thường xuyên bảo đảm vật chất, vũ khí trang bị kỹ thuật và phương tiện cho các nhiệm vụ. Công tác quản lý, duy trì kỷ luật, xây dựng chính quy ở các đơn vị cơ sở có chuyển biến tiến bộ. Hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo đảm hậu cần, kỹ thuật và chế độ tài chính<sup>(1)</sup>.

Từ các kết quả kiểm tra, Bộ Tư lệnh Quân khu 1 cũng chỉ rõ những hạn chế của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, đó là: Công tác tuyển quân còn phải loại trả, bù đổi 3 trường hợp; chỉ đạo lực lượng dân quân, tự vệ hoạt động hiệu quả chưa cao, Hội đồng Giáo dục Quốc phòng các cấp hoạt động chưa mạnh; duy trì nền nếp công tác hậu cần chưa chuyển biến tốt. Trong năm vẫn còn để xảy ra 3 vụ mất an toàn giao thông, làm chết 1 quân nhân, bị thương 2 quân nhân và 3 người dân<sup>(2)</sup>.

(1) (2) Nhận xét số 1840/NX-BTL ngày 23/12/2006 của Bộ Tư lệnh Quân khu 1 về kết quả xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện năm 2006 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Nhằm tổ chức có hiệu quả các hoạt động kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (15/4/1947 - 15/4/2007), ngày 18/1/2007, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo tổ chức kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, gồm 9 thành viên, do Đại tá Nguyễn Văn Trình - Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh làm Trưởng ban, Đại tá Trần Xuân Quang - Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh làm Phó ban Thường trực, Đại tá Dương Văn Thảo - Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh làm Phó ban.

Ban Chỉ đạo tổ chức kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành nhiều hoạt động chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp chặt chẽ với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên tổ chức nhiều chương trình tuyên truyền kỷ niệm 60 năm ngày thành lập đơn vị; tổ chức phong trào thi đua mừng Đảng mừng Xuân kỷ niệm 77 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và phát động phong trào thi đua đợt kích chào mừng 60 năm ngày thành lập Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh với chủ đề “Phát huy truyền thống anh hùng, Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh ra sức xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao”.

Ngày 13/4/2007, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (15/4/1947 - 15/4/2007). Diễn văn của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trình bày tại buổi Lễ đã khẳng định: “*Trải qua*



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

60 năm vừa xây dựng, vừa chiến đấu, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và Bộ Tư lệnh Quân khu 1, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, với sự nuôi dưỡng, đùm bọc, chở che của nhân dân các dân tộc trong tỉnh; sự giúp đỡ tận tình của các cơ quan trong và ngoài Quân đội và sự nỗ lực phấn đấu vươn lên không mệt mỏi của cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã lớn mạnh và trưởng thành vượt bậc, lập nên nhiều thành tích vẻ vang (...). Để tiếp tục xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới, mỗi cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh không ngừng nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, nhận rõ âm mưu, thủ đoạn và kiên quyết đấu tranh làm thất bại chiến lược “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch; thường xuyên duy trì nghiêm các chế độ bảo đảm sẵn sàng chiến đấu, bổ sung hoàn chỉnh, luyện tập thuần thục các phương án tác chiến, không bị bất ngờ trong mọi tình huống; chống mọi biểu hiện chủ quan, lơ đãng mất cảnh giác, chủ động khắc phục khó khăn, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ nhân dân, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa <sup>(1)</sup>.

Tiếp theo, thực hiện Chỉ thị ngày 13/3/2007 của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng điểm đơn vị vững mạnh toàn diện năm 2007, gồm 10 thành viên, do Đại tá Nguyễn Văn

(1) Diễn văn kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (15/4/1947 - 15/4/2007).

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Trình, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh làm Trưởng ban. Sau khi thành lập, Ban Chỉ đạo phát động các cơ quan, đơn vị phát huy nội lực, tập trung mọi khả năng củng cố, xây dựng doanh trại cơ quan quân sự các cấp chính quy - xanh - sạch - đẹp; bám sát các tiêu chuẩn xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện; kiên quyết không để xảy ra vi phạm Pháp luật và vi phạm kỷ luật quân đội; triển khai thực hiện nghiêm túc “Năm Điều lệnh” theo hướng dẫn của Bộ Tổng Tham mưu; chấm dứt các biểu hiện “địa phương hóa” cơ quan quân sự tỉnh, huyện, xã; toàn cơ quan, đơn vị nói và làm đúng điều lệnh, tiến hành mọi công tác chuẩn bị và thực hành diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh, huyện năm 2007 do Quân khu chỉ đạo đạt hiệu quả thiết thực. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chọn Ban Chỉ huy quân sự huyện Định Hóa làm khâu đột phá để rút kinh nghiệm chỉ đạo chung.

Tiến tới Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh toàn tỉnh lần thứ X (nhiệm kỳ 2007 - 2012), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên trong nhiệm kỳ Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh toàn tỉnh lần thứ IX (từ năm 2002 đến năm 2007). Từ năm 2002 đến những tháng đầu năm 2007, trong các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã có 27 lượt tổ chức cơ sở Đoàn đạt danh hiệu “Ba đỉnh cao quyết thắng”; 132 lượt đoàn viên thanh niên được công nhận danh hiệu thanh niên “Ba đỉnh cao quyết thắng”. Toàn Đoàn đã có trên 20 công trình thanh niên thực hiện chủ yếu bằng những ngày “lao động thứ Bảy, Chủ nhật tình nguyện”, với tổng giá trị hơn 25 triệu đồng. Đoàn viên, thanh niên Bộ Chỉ huy quân



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

sự tỉnh đã tích cực đóng góp được 30 triệu đồng tham gia xây dựng các quỹ Từ thiện, Nhân đạo, Tuổi trẻ sáng tạo và ủng hộ xây dựng tượng đài Bác Hồ ở Đông Khê - Cao Bằng, xây dựng tượng đài Đại tướng Nguyễn Chí Thanh ở Lai Châu, xây dựng tượng đài liệt sĩ Đặng Thùy Trâm... Trong 5 năm (2002 - 2007) các tổ chức Đoàn cơ sở Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã lựa chọn và giới thiệu với các tổ chức Đảng 219 đoàn viên ưu tú, trong đó có 131 đoàn viên ưu tú đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Đoàn Thanh niên Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh liên tục được Trung ương Đoàn và Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen và Cờ thi đua xuất sắc, 25 lượt tổ chức cơ sở Đoàn và 48 lượt cán bộ, đoàn viên được tặng Bằng khen và Giấy khen. Tiêu biểu cho công tác Đoàn và phong trào thanh niên Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh là tổ chức Đoàn cơ sở Phòng Tham mưu, tổ chức Đoàn cơ sở Trường Quân sự tỉnh, Chi đoàn kho X84 và Chi đoàn Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên.

Tháng 6/2007, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cử Đoàn Cán bộ gồm 9 đồng chí là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh tham dự Hội thi Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện, thành phố, thị xã giỏi do Bộ Tư lệnh Quân khu 1 tổ chức. Kết thúc Hội thi, với kết quả 3 đồng chí đạt loại giỏi, 6 đồng chí đạt loại khá, Đoàn Cán bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên được xếp thứ tư trên tổng số các đoàn tham dự.

Ngày 25/7/2007, Đảng ủy Quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm (2002 - 2007) thực hiện Thông báo kết luận số 94 - TB/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nhiệm vụ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu “Diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá. Hội nghị chỉ rõ: Trong 5 năm (2002 - 2007), Đảng ủy Quân sự và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức nắm chắc tình hình và những âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, kịp thời tham mưu với cấp uỷ và chính quyền địa phương các biện pháp đấu tranh, ngăn chặn không để xảy ra điểm nóng và các vụ việc phức tạp. Các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh duy trì nghiêm túc qui chế giáo dục chính trị, quán triệt và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu “Diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá. Các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thường xuyên chăm lo việc xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, tổ chức chỉ huy và các tổ chức quần chúng vững mạnh về chính trị tư tưởng. Trong 5 năm (2002 - 2007), Đảng bộ Quân sự tỉnh có 100% số đảng bộ cơ sở đạt trong sạch vững mạnh, từ 98% đến 100% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 100% tổ chức quần chúng đạt vững mạnh và khá; trong Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh 100% các cơ quan, đơn vị đạt vững mạnh toàn diện<sup>(1)</sup>. Hội nghị cũng thẳng thắn chỉ rõ: Đảng ủy Quân sự và Ban Chỉ huy quân sự các huyện Phú Bình và Đại Từ triển khai tổ chức thực hiện Thông báo còn chậm, chưa tổ chức Hội nghị sơ kết. Có cấp uỷ, chỉ huy còn chưa chủ động nắm tình hình và lãnh đạo tư tưởng; cán bộ, chiến sĩ còn có biểu hiện lơ là, mất cảnh giác, không tu dưỡng rèn luyện thường xuyên, còn

(1) Báo cáo ngày 20/7/2007 của Đảng ủy Quân sự tỉnh về sơ kết 5 năm thực hiện Thông báo kết luận số 94 - TB/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*có trường hợp vi phạm khuyết điểm, phải xử lý kỷ luật. Sự phối hợp, hợp đồng trao đổi thông tin giữa cơ quan quân sự và đơn vị đứng chân trên địa bàn chưa thường xuyên, kịp thời.*

Sau khi Đại tá Phạm Duy Lập (nguyên Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn) được cấp trên bổ nhiệm điều về Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên giữ chức Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thay Đại tá Trần Xuân Quang đi làm Chủ nhiệm Chính trị Quân khu 1 (từ tháng 3/2007). Để kiện toàn Đảng uỷ Quân sự tỉnh, ngày 3/8/2007, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra quyết định chỉ định bổ sung các đồng chí Phạm Duy Lập - Chính uỷ, Đặng Văn Môn - Chủ nhiệm Chính trị, Cao Quyết Thắng - Chủ nhiệm Kỹ thuật, Hoàng Thanh Sơn - Phó Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh vào Ban Chấp hành Đảng bộ Quân sự tỉnh. Tiếp theo, Đảng uỷ Quân sự tỉnh họp, bầu đồng chí Phạm Duy Lập làm Phó Bí thư Thường trực và đồng chí Đặng Văn Môn làm Uỷ viên Thường vụ Đảng uỷ Quân sự tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị (số 981/CT - BTL ngày 2/7/2007) của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng và Uỷ ban nhân các huyện, thành phố, thị xã làm tham mưu cho Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh xây dựng ý định, kế hoạch chuẩn bị và thực hành diễn tập phòng thủ khu vực tỉnh năm 2007. Ngày 29/10/2007, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Lễ phát động thi đua đột kích với chủ đề: “*Đoàn kết, hiệp đồng, lập công tập thể, ra sức thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Thái Nguyên năm 2007* và

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*lập thành tích chào mừng Đại hội Thi đua Quyết thắng Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh (2003 - 2007)*”. Để chuẩn bị diễn tập, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu cho cấp ủy và chính quyền địa phương huy động lực lượng cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị bộ đội địa phương và dân quân, tự vệ làm nhiệm vụ xây dựng các công trình phục vụ diễn tập. Kết quả, các lực lượng xây dựng công trình phục vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh diễn tập, đã đào, đắp trên 3.000m<sup>3</sup> đất, đá làm 42 lán làm việc, 3 hầm họp, 3 nhà ăn, 3 nhà bếp, 6 hầm kéo, 1.500m giao thông hào, 240 hố cá nhân, 1 đài quan sát, 1 trận địa phòng không, 2 hầm vũ khí, 1 hầm hậu phẫu, 1 lán sửa chữa vũ khí, 2 sa bàn. Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên huy động lực lượng xây dựng 26 lán làm việc, 3 hầm họp, 2 nhà ăn, 6 hầm chữ A, 750m giao thông hào và 1 sa bàn; Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên huy động lực lượng xây dựng 27 lán làm việc, 3 hầm họp, 2 nhà ăn, 6 hầm chữ A, 900m giao thông hào và 1 sa bàn.

Từ ngày 26 đến ngày 29/11/2007, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hành thắng lợi cuộc diễn tập khu vực phòng thủ khu vực tỉnh một bên bên, hai cấp có một phần thực binh, mang mật danh “ZT - 07”. Trong quá trình thực hành diễn tập, các đồng chí lãnh đạo từ tỉnh, đến các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể đã thực hiện nghiêm túc các vấn đề huấn luyện theo đúng cương vị, chức trách. Mặc dù thời gian diễn tập rất khẩn trương và hoạt động dã ngoại theo nếp sống thời chiến,



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

nhưng các thành viên tham gia diễn tập đã chủ động khắc phục khó khăn, thể hiện tinh thần tích cực, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ. Quá trình diễn tập vận hành theo cơ chế Nghị quyết 02/BCT của Bộ Chính trị được thể hiện rõ ở cả hai cấp tỉnh và các huyện, thành phố, thị xã..

Trong cuộc diễn tập này, Ban Chỉ huy quân sự Thành phố tham mưu và giúp Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quân và dân trên địa bàn tổ chức luyện tập sơ tán một bộ phận nhân dân và cơ sở vật chất công nghiệp ở Khu công nghiệp Gang Thép Thái Nguyên; đồng thời tổ chức diễn tập thực binh đánh trả cuộc tập kích đường không của địch. Ban Chỉ huy quân sự các huyện Phổ Yên, Phú Bình và thành phố Thái Nguyên chỉ đạo và tổ chức thực hành diễn tập động viên quân dự bị và tổ chức huấn luyện các lực lượng thực binh đạt kết quả tốt. Trung đoàn 832 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thực hành diễn tập vận động chiến đấu (bắn đạn thật) đánh địch tập kích đồ bộ đường không, thể hiện được ý đồ chiến thuật và bảo đảm an toàn.

Kết hợp diễn tập quân sự với xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương, trong cuộc diễn tập này, các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh đã huy động 208.073 lượt người, với 416.147 ngày công và 151 xe ô tô các loại, 289 xe công nông, 10 xe ủi, cùng với 990 phương tiện khác tham gia xây dựng và phát triển kinh tế địa phương. Kết quả, toàn tỉnh làm mới 76,8km đường giao thông nông thôn, tu sửa 286,06km đường các loại, lấp đặt 2.530 tầm cống và giải toả 187,412km hành lang giao thông, 195 lều, quán vi

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

phạm hành lang an toàn giao thông...Các lực lượng tham gia diễn tập tổ chức 4.469 lượt tuần tra canh gác, bắt 7 vụ, gồm 9 đối tượng mua bán, tàng trữ, sử dụng chất ma túy, thu 6,499 gam heroin; triệt phá 4 vụ đánh bạc, bắt 16 đối tượng thu 7.648.000 đồng; triệt phá 9 vụ trộm cắp tài sản, thu 45.000.000 đồng; bắt 1 đối tượng có lệnh truy nã, đưa 32 đối tượng nghiện hút ma túy đi cai nghiện; kiểm tra, nhắc nhở, xử phạt 743 đối tượng vi phạm các qui định về an toàn giao thông, thu nộp ngân sách Nhà nước gần 82,2 triệu đồng; kiểm tra, trục xuất khỏi địa bàn 16 đối tượng cư trú bất hợp pháp, thu 2 khẩu súng tự chế. Tổng giá trị kinh tế làm lợi cho nhà nước qua diễn tập ước tính đạt gần 18 tỉ 140 triệu đồng.

Đầu tháng 12/2007, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Đại hội Thi đua Quyết thắng 5 năm (2003 - 2007). Đại hội khẳng định: *Trong 5 năm (2003 - 2007) phong trào Thi đua Quyết thắng đã được các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh duy trì thường xuyên, có nền nếp, với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đa dạng. Thông qua phong trào Thi đua Quyết thắng, trong các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã có 1.336 tập thể và cá nhân tiêu biểu được khen thưởng. Năm 2005, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua xuất sắc 5 năm liền (2001 - 2005), năm 2006, được Đảng và Nhà nước tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba. Đại hội đã nhiệt liệt biểu dương các tập thể và cá nhân tiêu biểu cho phong trào Thi đua Quyết thắng của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh 5 năm qua (2003 - 2007) là các Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú*



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Bình, Phổ Yên, thành phố Thái Nguyên; các phòng Chính trị, Hậu cần, Trường Quân sự và các đồng chí Thượng tá Lê Cát Lượng (Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên), Thượng tá Lê Huy Tuấn (Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình), Đại úy Nguyễn Thành Long (Tiểu đoàn trưởng thuộc Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Lương), Trung úy Nguyễn Văn Đoàn (nhân viên Đại đội Trinh sát), Thiếu tá Đặng Quốc Đạt (lái xe Đại đội thiết giáp)... Đại hội cũng thẳng thắn chỉ rõ: *Do nhận thức về vị trí, vai trò của công tác thi đua khen thưởng và phong trào thi đua quyết thắng của một số cấp uỷ, chỉ huy và cán bộ, chiến sĩ trong các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chưa đầy đủ, nên việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chưa thực sự coi trọng, hiệu quả chưa cao.* Đại hội đề ra nhiều nội dung, biện pháp tập trung đẩy mạnh công tác thi đua khen thưởng và phong trào thi đua quyết thắng trong những năm tiếp theo. Trong đó, nhấn mạnh:

1- *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt các chỉ thị của trên về đổi mới nội dung, phương pháp, mục tiêu, phương châm tiến hành công tác thi đua khen thưởng và phong trào thi đua quyết thắng trong thời gian tới.*

2- *Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng đối với công tác thi đua khen thưởng và phong trào thi đua quyết thắng. Phát huy vai trò chức năng của hội đồng thi đua, đề cao trách nhiệm của người chỉ huy, cơ quan chính trị và cán bộ chính trị; phối hợp chặt chẽ với Hội đồng thi đua khen thưởng địa phương; phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện có*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

hiệu quả phong trào thi đua của ngành mình và phong trào thi đua chung của đơn vị.

3- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới phương thức phong trào thi đua; thực hiện có nền nếp trong tổ chức hoạt động thi đua ở cơ sở; tập trung nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch, chương trình hành động; xác định và cụ thể hoá các nội dung chỉ tiêu thi đua cho từng giai đoạn, từng đợt thi đua sát với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của đơn vị mình; kết hợp chặt chẽ giữa thi đua thường xuyên với thi đua đột kích; quá trình thực hiện làm tốt công tác đánh giá, rút kinh nghiệm ở các cấp.

4- Thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo đúng Thông tư 163 của Bộ Quốc phòng vận dụng sát vào thực tiễn đơn vị; chú trọng khen thưởng những tập thể cá nhân trực tiếp làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, nhiệm vụ khó khăn, nguy hiểm, nhiệm vụ đột xuất. Gắn khen thưởng với bình xét, đánh giá cán bộ, phân tích chất lượng tổ chức Đảng, đảng viên, bình xét đơn vị vững mạnh toàn diện.

5- Làm tốt việc phát hiện, bồi dưỡng, xây dựng điển hình tiên tiến; tổ chức tham quan học tập, phổ biến những kinh nghiệm hay, sáng kiến giỏi; đẩy mạnh công tác tuyên truyền và duy trì tốt chế độ kiểm tra chấm điểm, sơ, tổng kết chặt chẽ.

Đầu tháng 4/2008, Đảng ủy Quân sự tỉnh họp, quyết định nâng cấp tổ chức cơ sở Đảng Trung đoàn 832 từ chi bộ cơ sở, lên Đảng bộ cơ sở. Đề kiến toàn Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh, Hội nghị bầu đồng chí Dương Văn Thảo (Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh - Chỉ huy



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh và bầu bổ sung đồng chí Phan Văn Tường (Ủy viên Đảng ủy Quân sự tỉnh - Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) làm Ủy viên Thường vụ Đảng Quân sự tỉnh.

Tiếp theo, Đảng ủy Quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết (số 152 ngày 1/8/2003) của Đảng ủy Quân sự Trung ương và Nghị quyết (số 403 ngày 2/10/2003) của Thường vụ Đảng ủy Quân khu 1 về tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác dân vận của lực lượng vũ trang địa phương trong thời kỳ mới. Báo cáo của Đảng ủy Quân sự tỉnh tại Hội nghị khẳng định: Từ năm 2003 đến năm 2008, Đảng bộ Quân sự tỉnh lãnh đạo các cơ quan, đơn vị Lực lượng vũ trang địa phương làm tốt công tác phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trên địa bàn tham gia thực hiện các phong trào, các chương trình phát triển kinh tế xã hội, xóa đói, giảm nghèo, thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Thực hiện “Đạo lý uống nước nhớ nguồn, lá lành đùm lá rách” của dân tộc Việt Nam, cán bộ, chiến sĩ Lực lượng vũ trang địa phương đã đóng góp trên 6 tỷ đồng xây dựng các loại quỹ ở địa phương; tổ chức thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách, các hộ gia đình đặc biệt khó khăn 3,1 tỷ đồng; tham gia xây dựng 514 nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết trị giá hơn 5 tỷ đồng; tặng sổ tiết kiệm cho 90 đối tượng chính sách trị giá 90 triệu đồng; khám chữa bệnh và cấp thuốc cho nhân dân trị giá 980 triệu đồng; hỗ trợ giống, vốn phát triển sản xuất cho 2.830 hộ gia đình, trị giá 3,3 tỷ đồng. Bộ Chỉ huy quân

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

sự tỉnh còn phối hợp với các đơn vị bộ đội chủ lực đóng quân trên địa bàn huy động gần 10.000 lượt cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ kết hợp huấn luyện dã ngoại với thực hiện công tác dân vận, sửa chữa và làm mới 399km đường giao thông nông thôn, nạo vét 76km kênh mương nội đồng, sửa chữa hàng trăm phòng học, trạm y tế xã, xây dựng 5 cây cầu liên thôn, bản, đào đắp 3 con đập giữ nước, xây dựng 7 nhà tình nghĩa, tặng quà trị giá gần 10 tỷ đồng cho hàng trăm đối tượng chính sách...<sup>(1)</sup>

Đầu tháng 7/2008, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức *Hội thi sáng kiến cải tiến mô hình học cụ, trang thiết bị đồ dùng huấn luyện năm 2008*. Thông qua hội thi, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã lựa chọn được 15 sáng kiến đi tham dự Hội thi Quân khu. Tại Hội thi Quân khu, các sáng kiến cải tiến mô hình học cụ, trang thiết bị đồ dùng huấn luyện của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên đã đoạt được giải Ba khối tỉnh. Trong đó, *Sáng kiến Ru lô ra thu dây thông tin được liên tục* của Trung tá Trần Nguyễn Lưu (Chủ nhiệm Thông tin Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) và *Sáng kiến cải tiến phóng nổ thường thành phóng nổ chùm có định hướng* của Trung tá Nguyễn Văn Thảo (Giáo viên Trường Quân sự tỉnh) đã được Quân khu lựa chọn đi tham dự *Hội thi sáng kiến cải tiến mô hình học cụ, trang thiết bị huấn luyện toàn quân lần thứ 3*. Tại Hội thi toàn quân tổ chức cuối tháng

---

(1) Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 152 của Đảng ủy Quân sự Trung ương “về tăng cường công tác dân vận của lực lượng vũ trang địa phương trong thời kỳ mới” (2003-2008) của Đảng ủy quân sự tỉnh. Lưu tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

10/2008, *Sáng kiến Ru lô ra, thu dây thông tin được liên tục* của Trung tá Trần Nguyễn Lưu đã xuất sắc đoạt giải Nhất, *Sáng kiến cải tiến phóng nổ thường thành phóng nổ chùm có định hướng* của Trung tá Nguyễn Văn Thảo đoạt giải Ba, được Bộ Tổng tham mưu cấp chứng nhận sáng kiến cấp Bộ, tặng Cờ và Bằng khen.

Tháng 8/2008, Đảng ủy Quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XVII. Hội nghị khẳng định: Trong nửa nhiệm kỳ qua các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ Quân sự tỉnh lãnh đạo các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. Công tác giáo dục quốc phòng cho các đối tượng được tiến hành tích cực. Các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã giáo dục quốc phòng cho 16.000 học sinh, sinh viên ở 47 trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho đối tượng 2 đạt 76,27%, đối tượng 3 đạt 60,4%, đối tượng 4 đạt 65,7%, đối tượng 5 đạt 72,08%; đào tạo, bồi dưỡng 180 chỉ huy trưởng quân sự xã, phường, thị trấn. Trong công tác hậu phương quân đội, Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết chế độ chính sách theo Quyết định 47 được 1.555 trường hợp, trị giá gần 4 tỷ đồng; giải quyết chế độ theo Quyết định 290 được 920 trường hợp, trị giá trên 1 tỷ đồng; tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho đối tượng chính sách được 415 xuất, trị giá 51 triệu đồng; xây dựng 16 nhà tình nghĩa, giải quyết chế độ bệnh hiểm nghèo cho 48 cán bộ hưu trí, mua bảo hiểm y tế cho 6.847 lượt thân nhân sĩ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

quan, trị giá trên 1 tỷ đồng. Phong trào “Xây dựng, quản lý doanh trại chính quy xanh, sạch, đẹp” được cấp ủy, chỉ huy các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đầu tư kinh phí, đạt nhiều hiệu quả thiết thực. Các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã xây dựng được 5.200m<sup>2</sup> công trình mới, trị giá 11,35 tỷ đồng; cải tạo, nâng cấp 1.000m<sup>2</sup> nhà ở và hệ thống kho, trị giá 423 triệu đồng. Công tác xây dựng Đảng bộ thường xuyên được quan tâm, 100% tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh, số chi bộ trong sạch vững mạnh tăng từ 96,42% (năm 2006) lên 98,3% (6 tháng đầu năm 2008). So với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XVII, số chi bộ trong sạch vững mạnh tăng 1,88%, số đảng viên mới kết nạp tăng 7,38%.

Hội nghị chỉ rõ một số khuyết điểm của Đảng bộ trong nửa nhiệm kỳ vừa qua và đề ra các giải pháp lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo công tác quốc phòng - quân sự địa phương, nâng cao chất lượng xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện theo 5 tiêu chuẩn của Bộ Quốc phòng, nâng cao chất lượng xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh trong nửa nhiệm kỳ còn lại.

Ngày 15/10/2008, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 917/1999/CT-BQP của Bộ Quốc phòng về xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện (1999-2008). Hội nghị biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện Chỉ thị 917 của Bộ Quốc phòng, đó là: Ban Chỉ huy quân sự các huyện Phổ Yên, Phú Bình, Phú Lương, Phòng Hậu Cần và các đồng chí Ngô Thượng Hòa,



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Nguyễn Văn Nhân (Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên), Lê Huy Tuấn (Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình), Lê Đức Ân (Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Lương), Nguyễn Đức Bình (Phòng Hậu Cần). Tại Hội nghị, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã trao Bằng khen cho 3 tập thể và 3 cá nhân có thành tích xuất sắc và trao Giấy khen cho 21 tập thể và 28 cá nhân có thành tích tốt trong thực hiện Chỉ thị 917/1999/CT-BQP của Bộ Quốc phòng.

Cuối năm 2008, Đảng ủy Quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết 2 năm thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” (2007-2008). Tại Hội nghị, Đảng ủy Quân sự tỉnh đã trao, tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong 2 năm thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” (2007-2008). Đó là tập thể các chi bộ: Ban Tác huấn (Đảng bộ phòng Tham mưu), Ban Tuyên huấn (Đảng bộ Phòng Chính trị), Ban Quân khí (Đảng bộ Phòng Kỹ thuật), Ban Quân y (Đảng bộ Phòng Hậu cần) và Chi bộ Ban Chính trị (Đảng bộ Trường Quân sự tỉnh) và các cá nhân: Lưu Văn Tương (Phó Bí thư Đảng ủy Trường Quân sự tỉnh), Lê Quang Phương (Bí thư Chi bộ Ban Tham mưu thuộc Đảng bộ Phòng Hậu cần), Lưu Đình Đông (Bí thư Chi bộ Ban Tác huấn thuộc Đảng bộ Phòng Tham mưu), Lê Thu Hương (đảng viên Chi bộ Hậu cần - Kỹ thuật thuộc Đảng bộ Trung đoàn 832), Phạm Trọng Hoài (đảng viên Chi bộ Ban Xe máy - thuộc Đảng bộ Phòng Kỹ thuật).

Từ ngày 24 đến ngày 26/4/2009, Bộ Chỉ huy quân sự

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tính tham mưu và giúp Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Đảng bộ, chính quyền và lực lượng vũ trang nhân dân huyện Đồng Hỷ thực hành thắng lợi cuộc diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2009.

Thực hiện Quyết định (số 144/QĐ-BTL, tháng 2/2009) của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, tháng 5/2009, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức giải thể Ban Hành chính thuộc phòng Tham mưu và tiến hành thành lập Văn phòng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, do Thiếu tá Ngô Văn Sáng (nguyên Phó Tham mưu trưởng Ban Chỉ huy quân sự thị xã Sông Công) làm Chánh văn phòng và Thiếu tá Đào Duy Hưng (Trợ lý Tác huấn Bộ chỉ huy quân sự tỉnh) làm Phó Chánh Văn phòng.

Ngày 24/6/2009, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên đã tiếp xúc cử tri tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên. Tại các buổi tiếp xúc các cử tri của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã được nghe đại diện Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh báo cáo kết quả của Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XII. Các cử tri phát biểu đánh giá cao những kết quả của kỳ họp lần này; bày tỏ sự tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, công tác điều hành của Chính phủ, hoạt động của Quốc hội. Trong phần kiến nghị, cử tri thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên đề nghị Đảng bộ và chính quyền các cấp quan tâm hơn nữa đến việc xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân. Đảng, Nhà nước cần tiếp tục quan tâm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, sớm ban hành các văn bản quy định về đất ở, nhà ở cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong lực



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lượng vũ trang và các chế độ bồi dưỡng khác cho cán bộ, chiến sĩ trong các ngày lễ, Tết. Phát biểu với cử tri của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh thông báo một số nét về kết quả của Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XII và tình hình đất nước năm 2008, 6 tháng đầu năm 2009 và các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta trong thời gian tới về ngăn chặn suy giảm kinh tế, kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý, bảo đảm an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, củng cố quốc phòng, an ninh.... Tổng Bí thư đã tiếp nhận các ý kiến đề đạt của các cử tri Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Tổng Bí thư chỉ đạo: *Quân đội là lực lượng thường trực, thường xuyên phải trong tư thế sẵn sàng chiến đấu nên không có nhiều điều kiện chăm lo cho gia đình, trong thời gian tới các cấp, các ngành cần phải có chính sách cụ thể hơn, chăm lo hơn đến đời sống của bộ đội và căn dặn các đơn vị phải tiếp tục quan tâm chăm lo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ quân sự các cấp sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao<sup>(1)</sup>.*

Từ ngày 20/7 đến ngày 30/7/2009, Đoàn Vận động viên Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh do Thượng tá Cù Xuân Huân (Phó Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) làm Trưởng đoàn tham dự Hội thao Quốc phòng Bộ Tư lệnh Quân khu 1 tổ chức đã xuất sắc đoạt giải Nhất toàn đoàn khối Bộ chỉ huy quân sự các tỉnh, được Bộ Tư lệnh Quân khu tặng Cờ và

---

(1) Lược ghi Chương trình Thời sự 19 giờ ngày 24/6/2009 của Đài Truyền hình Việt Nam.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Bằng khen; được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

Ngày 29/10/2009, Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết 6 năm thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật (2003-2009). Hội nghị khẳng định: Trong 6 năm qua (2003-2009), toàn tỉnh có trên 98,5% sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng và trên 99,5% hạ sĩ quan, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, 99,7% cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ, 100% cán bộ, chiến sĩ quân dự bị động viên đã được phổ biến, giáo dục các nội dung về Pháp luật. Các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã mở 67 lớp tập huấn, bồi dưỡng các nội dung về pháp luật cho các đồng chí là cán bộ chủ trì, giáo viên và báo cáo viên pháp luật; tiếp nhận, cấp phát 458 bản tài liệu, in ấn 2.920 cuốn tài liệu giáo dục pháp luật cho các lực lượng dân, quân tự vệ và dự bị động viên. Tuy nhiên, ở một số cơ quan đơn vị chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục Pháp luật còn hạn chế. Một số cán bộ chỉ huy, nhất là cán bộ chỉ huy cơ sở, việc vận dụng các quy phạm pháp luật, kỷ luật quân đội vào thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành đơn vị, duy trì nền nếp, chế độ công tác, học tập, sinh còn hạn chế; một số ít cán bộ, chiến sĩ thực hiện Pháp luật, kỷ luật quân đội chưa nghiêm; nhận thức pháp luật chưa đi đôi với hành động; chưa tu dưỡng rèn luyện thường xuyên, nên còn vi phạm khuyết điểm phải xử lý kỷ luật.

Để khắc phục các hạn chế trên, Hội nghị chủ trương:



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Tiếp tục quán triệt sâu sắc các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác phổ biến giáo dục pháp luật phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy các cấp, chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức quần chúng, tiếp tục xây dựng và bổ sung chương trình, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đảm bảo chất lượng hiệu quả thiết thực; phổ biến kịp thời đầy đủ những nội dung pháp luật mới, những chế độ chính sách liên quan đến nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của cán bộ, chiến sĩ, phấn đấu có 100% cơ quan, đơn vị các cấp thực hiện tốt công tác phổ biến giáo dục pháp luật, chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước, kỷ luật quân đội, không có trường hợp vi phạm kỷ luật nghiêm trọng phải xử lý, giám các vụ việc thông thường<sup>(1)</sup>.

Từ tháng 11/2009, cán bộ lãnh đạo, chỉ huy chủ chốt của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có sự thay đổi: Đại tá Phan Văn Tường (Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng) được bổ nhiệm giữ chức Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thay Đại tá Dương Văn Thảo nghỉ chờ chế độ hưu trí; Thượng tá Cù Xuân Huân (Phó Tham mưu trưởng, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) được bổ nhiệm giữ chức Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

Tiếp theo, cuối tháng 11/2009, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo các cấp bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể và Lực

---

(1) Báo cáo tổng kết thực hiện Chi thi 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến giáo dục Pháp luật (2003-2009) của Hội đồng Phổ biến giáo dục Pháp luật Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lượng vũ trang nhân dân huyện Định Hóa thực hành tốt cuộc diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện có thực binh cứu hộ, cứu nạn phòng cháy, chữa cháy rừng. Cuộc diễn tập khu vực phòng thủ huyện Định Hóa lần này khác với các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ các huyện khác là chuyển từ diễn tập thực binh có bắn đạn thật sang “thực binh cứu hộ, cứu nạn phòng cháy, chữa cháy rừng”.

Để thực hiện đầy đủ các nội dung của cuộc diễn tập, Ban Chỉ huy quân sự huyện Định Hoá đã tham mưu và giúp Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác củng cố và xây dựng khu sơ tán, làm sa bàn tập, cải tạo và củng cố các khu ăn, ở dã ngoại cho các thành phần tham gia diễn tập; khu vực thực binh “cứu hộ, cứu nạn phòng cháy, chữa cháy rừng”, chuẩn bị đầy đủ về đường cơ động, vật chất, mô hình, phân luồng và các phương tiện khác đáp ứng với yêu cầu, nội dung của diễn tập. Kết quả, nội dung diễn tập khu vực phòng thủ huyện đạt kết quả khá, nội dung diễn tập thực binh cứu hộ, cứu nạn phòng cháy, chữa cháy rừng đạt kết quả tốt. Cuộc diễn tập đã thể hiện tốt sự vận hành cơ chế cấp ủy Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự và các ban, ngành chức năng làm tham mưu theo tinh thần Nghị quyết (số 28-NQ/TW, ngày 22/9/2008) của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới”.

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 65 Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 – 22/12/2009) và kỷ niệm



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

lần thứ 20 Ngày Hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2009), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tốt cuộc gặp mặt tặng quà, động viên cán bộ quân đội từ cấp Đại tá trở lên đang nghỉ hưu trên địa bàn tỉnh.

Ngày 11/1/2010, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác quốc phòng - quân sự địa phương năm 2009. Báo cáo tổng kết của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh do Đại tá Cù Xuân Huân (Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) trình bày tại Hội nghị đã chỉ rõ: *Năm 2009, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã tham mưu cho cấp ủy chính quyền địa phương ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác quốc phòng - quân sự địa phương; chú trọng công tác giáo dục nâng cao phẩm chất chính trị, năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, rút kinh nghiệm, kịp thời đề ra các nội dung, biện pháp chỉ đạo đạt hiệu quả thiết thực, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương, góp phần tích cực củng cố quốc phòng - an ninh và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Trong năm, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức tốt Hội thi Bí thư Chi bộ giỏi đạt kết quả khá (gần 50% đạt loại giỏi); tổ chức Hội thi Chính ủy, Chính trị viên đạt kết quả khá, giỏi (tỷ lệ giỏi đạt 68,75%). Đội Văn nghệ quần chúng của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham dự Hội diễn Văn nghệ quần chúng Quân khu đạt giải Nhì khối tỉnh, Đoàn Vận động viên thể dục - thể thao của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tham dự Hội thao thể dục - thể thao Quân khu đạt giải Nhất khối tỉnh. Tại Hội nghị, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã quyết định khen thưởng cho 50 tập thể và 174 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2009 và đề nghị Bộ Quốc phòng tặng Cờ thi đua cho một tập thể, đề nghị Bộ Tư lệnh Quân khu khen thưởng cho 12 tập thể và 14 cá nhân.

Báo cáo tổng kết của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cũng thẳng thắn chỉ rõ những hạn chế trong công tác quốc phòng quân sự địa phương cần tập trung chỉ đạo khắc phục là:

1- Ở huyện Đông Hy, việc bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng ở chưa được triển khai tích cực; ở một số cơ sở công tác huấn luyện cho lực lượng tự vệ còn chậm.

2- Ở huyện Đại Từ và thành phố Thái Nguyên, việc chỉ đạo tổ chức triển khai tổng kết 5 năm thực hiện Nghị định số 119/2004/NĐ-CP gắn sơ kết Chỉ thị 36/2005/CT-TT của Thủ tướng Chính phủ ở cấp xã, phường, thị trấn còn chậm.

3- Công tác giáo dục, quản lý kỷ luật ở một số cơ quan, đơn vị chưa tốt, trong năm còn có 2 cán bộ, đảng viên vi phạm khuyết điểm phải xử lý kỷ luật.

4- Ở một số Ban Chỉ huy quân sự huyện việc triển khai thực hiện Quyết định 142 xuống cơ sở còn chậm, hoặc chưa đúng hướng dẫn.

Từ ngày 6/1 đến ngày 7/3/2010, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh liên tục tổ chức 12 lớp tập huấn cán bộ cơ sở dân quân, tự vệ. Kết quả, toàn tỉnh có 98,26% cán bộ cơ sở dân quân, tự vệ được tập huấn. Qua kiểm tra của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, 100% các lớp đều đạt khá, giỏi. Trước tình hình



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

các đơn vị cử cán bộ cơ sở dân quân, tự vệ tham dự tập huấn thiếu quân số (2 người) và không đúng thành phần (32 người), để các đợt tập huấn sau đạt được mục đích, yêu cầu đề ra, ngay sau khi kết thúc đợt tập huấn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, thị xã và các cơ sở dân quân, tự vệ nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm.

Thực hiện chủ trương của Bộ Quốc phòng về việc chuyển giao nhiệm vụ thâm nhập “ba gặp, bốn biết” trong công tác tuyển quân từ đơn vị nhận quân về các địa phương, năm 2010, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo triển khai nhiều biện pháp đồng bộ tiến hành công tác tuyển quân. Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự các huyện Đại Từ, Võ Nhai, Định Hoá, thị xã Sông Công, thành phố Thái Nguyên phối hợp với ngành y tế của địa phương mình tổ chức khám sức khoẻ và xét nghiệm HIV, ma tuý, lựa chọn được 1.024 thanh niên đủ tiêu chuẩn nhập ngũ. Ngày 3/3/2010, Ban Chỉ huy quân sự các huyện Đại Từ, Võ Nhai, Định Hoá, thành phố Thái Nguyên, thị xã Sông Công long trọng tổ chức Lễ giao quân đợt 1, gồm 700 tân binh cho các đơn vị của Quân khu và Bộ. Kết quả, các đơn vị giao quân đạt 100% chỉ tiêu, đảm bảo an toàn, tiết kiệm.

Trước tình hình đêm 29, rạng ngày 30/7/2010 trên địa bàn các huyện Định Hoá, Phú Lương, Đồng Hỷ, Võ Nhai xảy ra mưa to, gió lớn kèm theo lốc xoáy gây sạt lở đất, sập đổ nhà, hư hại nhiều tài sản của nhân dân, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh giao cho Thượng tá Nguyễn Văn Đồng (Phó Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) trực tiếp chỉ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

huy 112 cán bộ, chiến sĩ xuống các huyện giúp đỡ nhân dân khắc phục hậu quả. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự huyện các huyện Định Hoá, Phú Lương, Đông Hỷ, Võ Nhai, mỗi đơn vị huy động 15 cán bộ, chiến sĩ cơ quan quân sự huyện và một trung đội dân quân cơ động trực tiếp xuống các nơi bị thiệt hại giúp đỡ nhân dân khắc phục hậu quả.

Từ ngày 27/7 đến ngày 24/8/2010, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh huy động 48 cán bộ, chiến sĩ các cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các đại đội Trinh sát, Thiết giáp, thành lập Đội Công tác dân vận do Thượng tá Hoàng Thanh Sơn (Phó Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) trực tiếp chỉ huy xuống Bản Tền, xã Văn Lãng, huyện Đông Hỷ làm công tác vận động quần chúng. Tại Bản Tền, xã Văn Lãng, huyện Đông Hỷ, cán bộ, chiến sĩ Đội Công tác dân vận Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp cùng các tổ chức, đoàn thể nhân dân xã Văn Lãng tổ chức 20 buổi tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước với nhiều hình thức phong phú, thu hút gần 2.000 lượt người tham gia. Cán bộ, chiến sĩ của Đội tham gia 55 ngày công ủng hộ các hộ nghèo làm nhà theo Quyết định 167 của Chính phủ, tổ chức cắt tóc cho 67 lượt người, tẩm thuốc chống muỗi được 170 màn, khám bệnh cho 100 lượt người, cấp thuốc chữa bệnh miễn phí cho nhân dân trị giá 5 triệu đồng; giúp Trường Tiểu học của xã láng nền, đảo ngói 6 phòng học, với tổng diện tích 312,5m<sup>2</sup>, lát 60m<sup>2</sup> gạch hoa nhà ở giáo viên, xây mới một nhà vệ sinh 3 ngăn, trồng 15 cây sấu, 400 cây keo, đào rãnh thoát nước và



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

vệ sinh khuôn viên trường tiểu học, vận chuyển 30 tấn vật liệu và quà tặng cho các gia đình chính sách... Trong thời gian Đội Công tác dân vận làm nhiệm vụ tại Bản Tền, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh vận động các cơ quan, ban, ngành, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh quyên góp được 193,5 triệu đồng, ủng hộ nhân dân Bản Tền. Việc làm của cán bộ, chiến sĩ Đội Công tác dân vận Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tại Bản Tền đã được cấp uỷ, chính quyền huyện Đồng Hỷ và xã Văn Lãng đánh giá cao. Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ đã ghi nhận và tặng thưởng cho 1 tập thể và 7 cá nhân của Đội có thành tích xuất sắc.

Từ ngày 9 đến ngày 10/10/2010, Đảng bộ Quân sự tỉnh tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015). Sau khi khẳng định các thành tích đã đạt được, Đại hội thẳng thắn chỉ rõ một số khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2005-2010 là: *“Công tác Tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương có mặt còn hạn chế. Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng có nội dung chưa sâu. Tham mưu quy hoạch và triển khai xây, dựng căn cứ chiến đấu; căn cứ hậu phương cấp huyện, cấp tỉnh trong khu vực phòng thủ tỉnh còn chậm; Việc xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện tiến bộ nhưng chưa đồng đều, có đơn vị chưa vững chắc; chất lượng huấn luyện chưa thật sự có chiều sâu. Lãnh đạo xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật còn có mặt hạn chế. Công tác giáo dục, quản lý duy trì nề nếp, chế độ chưa thật sự nghiêm túc, chặt chẽ vẫn còn quân*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

*nhân vi phạm kỷ luật phải xử lý; Công tác xây dựng cấp ủy, tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh chưa thực sự vững chắc. Chất lượng thực hiện cuộc vận động “Học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và nội dung “Một tập trung, hai khâu đột phá” ở một số cơ quan, đơn vị chưa cao. Chất lượng sinh hoạt, nhất là cấp chi bộ còn hạn chế, còn cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật phải xử lý”.*

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Quân sự tỉnh nhiệm kì 2010-2015, gồm các đồng chí: Phan Văn Tường (Chỉ huy trưởng), Phạm Duy Lập (Chính uỷ), Cù Xuân Huân (Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng), Nguyễn Văn Oanh (Phó Chỉ huy trưởng), Phạm Tiến Dũng (Phó Chính uỷ), Dương Văn Hà (Chủ nhiệm Chính trị), Hoàng Thanh Sơn (Phó Tham mưu trưởng), Ngô Mai Ninh (Phó Chủ nhiệm Chính trị), Trần Đức Toàn (Chủ nhiệm Hậu cần), Cao Quyết Thắng (Chủ nhiệm Kỹ thuật), Nguyễn Vọng Đăng (Hiệu trưởng Trường Quân sự tỉnh), Vũ Đình Huỳnh (Trung đoàn trưởng Trung đoàn 832), Nguyễn Văn Đồng (Phó Tham mưu trưởng). Đại hội đã bầu các đồng chí Phạm Duy Lập làm Phó Bí thư Thường trực, Phan Văn Tường làm Phó Bí thư và các đồng chí Cù Xuân Huân, Dương Văn Hà làm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh.

Cũng trong tháng 10/2010 đồng chí Trung tá Nguyễn Tiến Sứ (Chủ nhiệm Phòng không Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) tham dự Hội thi Chủ nhiệm Phòng không các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xuất sắc giành giải Nhất toàn quân, được Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân tặng Bằng khen.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Trong các ngày 3 và 7/3/2011, Thường vụ Đảng uỷ Quân sự tỉnh trực tiếp làm việc với tập thể Đảng uỷ Quân sự - Ban Chỉ huy quân sự các huyện Phú Bình, Phổ Yên, Võ Nhai, Phú Lương và tập thể Đảng uỷ, Ban Chỉ huy Trung đoàn 832 để triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm, nội dung đột phá và giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm 2011. Đối với tập thể Đảng uỷ Quân sự và Ban Chỉ huy quân sự các huyện Phú Bình, Phổ Yên, Võ Nhai, Phú Lương, Thường vụ Đảng uỷ Quân sự tỉnh yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt các nhiệm vụ về công tác quốc phòng - quân sự địa phương, công tác Đảng, công tác chính trị, công tác hậu cần, kỹ thuật. Các Đảng uỷ Quân sự huyện phải có nghị quyết chuyên đề lãnh đạo thực hiện từng nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá; phải phân công, phân nhiệm trong lãnh đạo, chỉ huy và cơ quan để lãnh đạo, chỉ huy triển khai tổ chức thực hiện. Đối với tập thể Đảng uỷ và Ban Chỉ huy Trung đoàn 832, Thường vụ Đảng uỷ Quân sự tỉnh yêu cầu đơn vị phải thực hiện tốt các qui định về lập kế hoạch, bổ sung và quản lý kế hoạch động viên; phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy quân sự các huyện Phú Bình, Phổ Yên tổ chức đăng ký, nắm chắc số lượng, chất lượng quân dự bị động viên; thực hiện động viên kiểm tra sẵn sàng chiến đấu và huấn luyện lực lượng dự bị động viên năm 2011 đúng đối tượng, đủ chỉ tiêu, đúng chuyên nghiệp quân sự; thực hiện huấn luyện theo đúng chương trình, kế hoạch của từng đối tượng và sau huấn luyện phải nâng cao được chất lượng tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng dự bị động viên.

Tháng 4/2011, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội thi

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Cán bộ giảng dạy chính trị giỏi năm 2011. Tham dự Hội thi có 26 thí sinh đến từ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Kết thúc Hội thi, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã lựa chọn được 14 đồng chí đạt loại giỏi (54%), 10 đồng chí đạt loại khá (38,46%), 2 đồng chí đạt yêu cầu (7,68%). Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trao giải Nhất cho Thiếu úy Đinh Văn Thắng - Chính trị viên Đại đội Thiết giáp, giải Nhì cho Trung tá Dương Văn Biển - Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, giải Ba cho Thượng úy Bàn Văn Khôi - Chính trị viên Đại đội Trinh sát.

Từ ngày 21 đến ngày 23/6/2011, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội thi nhận thức Pháp luật về Dân quân - Tự vệ và công tác Dân quân Tự vệ cấp tỉnh. Tham dự Hội thi có 36 thí sinh là Chỉ huy trưởng quân sự cấp xã, cấp huyện đến từ 9 huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh. Kết thúc Hội thi, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trao giải Nhất cho Đội Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã thành phố Thái Nguyên, giải Nhì cho Đội Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã huyện Phú Bình, giải Ba cho Đội Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã huyện Phổ Yên. Tiếp theo, Đoàn Cán bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham dự Hội thi tìm hiểu Pháp luật về Dân quân - Tự vệ và công tác Dân quân Tự vệ cấp Quân khu năm 2011, đoạt giải Nhì toàn đoàn; trong đó, các đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Oanh (Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) đoạt giải Ba toàn năng cấp tỉnh và Thượng tá Vũ Cộng Đồng (Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên) đoạt giải Ba toàn năng cấp huyện.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Ngày 4/7/2011, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Hội nghị rút kinh nghiệm công tác quản lý bộ đội 5 năm (2006 - 2010). Hội nghị khẳng định: *Trong 5 năm (2006 - 2010), đội ngũ cán bộ, đảng viên, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cơ bản ổn định về tư tưởng, kiên định vững vàng, yên tâm công tác, xác định tốt nhiệm vụ trên cương vị chức trách được giao; có lối sống trong sạch lành mạnh, luôn trung thành với sự nghiệp cách mạng và tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng.*

Từ ngày 3 đến ngày 26/8/2011, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh huy động 50 cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức thành Đội Công tác dân vận do Thượng tá Vũ Duy Phong (Phó Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) trực tiếp chỉ huy về làm công tác dân vận tại xã Thượng Nung, huyện Võ Nhai. Tại xã Thượng Nung, huyện Võ Nhai, Đội đã phối hợp với cấp uỷ và chính quyền địa xã tổ chức 18 buổi tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước và giao lưu văn hoá văn nghệ thu hút 1.280 lượt người tham gia; sửa chữa một Nhà Văn hóa 5 gian, gồm lát 120m<sup>2</sup> nền gạch men, tu sửa khuôn viên, trang bị máy phát điện, nội thất và các trang bị phục vụ cho sinh hoạt của nhân dân. Ban Quân y Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp với Hội Chữ thập đỏ, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên vận chuyển các máy siêu âm, điện tim, dụng cụ y tế, khám, tư vấn sức khoẻ, cấp thuốc miễn phí cho gần 100 lượt người, tầm 100 màn chống muỗi, tổng trị giá ước tính khoảng 20 triệu đồng. Trong thời gian làm công tác dân vận tại xã Thượng Nung, cán bộ,

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

chiến sĩ Đội Công tác dân vận Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh còn đóng góp 55 ngày công làm nhà cho một hội viên phụ nữ nghèo, lán 312,5m<sup>2</sup> bê tông nền phòng học, nhà giáo viên, làm mới một nhà vệ sinh 8m<sup>2</sup> trị giá 10 triệu đồng, trồng 50 cây xấu, keo, phát quang, sửa chữa 8km đường.

Một trong các thành tích nổi bật của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh năm 2011 là đã tham gia làm tốt công tác phục vụ Liên hoan trà quốc tế Thái Nguyên 2011. Trong thời gian diễn ra Liên hoan Trà, các cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh duy trì quân số trực 50% (các ngày khai mạc, bế mạc duy trì quân số trực 100%); các phân đội làm nhiệm vụ A2 đảm bảo 100% quân số. Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố, thị xã, mỗi đơn vị sẵn sàng huy động một trung đội dân quân cơ động (riêng thành phố Thái Nguyên sẵn sàng huy động 2 trung đội dân quân cơ động), Trung đoàn 832 sẵn sàng huy động một tiểu đoàn dự bị động viên, mỗi huyện huy động một đại đội dự bị động viên sẵn sàng làm nhiệm vụ khi có tình huống. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh huy động 267 cán bộ, chiến sĩ phối hợp với lực lượng Công an bảo vệ Lễ khai mạc, Lễ bế mạc và các điểm tổ chức sự kiện; huy động 246 cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ phối hợp với lực lượng Công an các cấp làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn. Bộ Chỉ huy quân sự còn huy động 400 ngày công phục vụ bắn pháo hoa trong Lễ khai mạc, Lễ bế mạc Liên hoan Trà.

Tháng 11/2011, Đại tá Cù Xuân Huấn (Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) được trên bổ nhiệm giữ chức Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tỉnh thay Đại tá Phan Văn Tường đi nhận công tác khác; Đại tá Đỗ Đại Phong (Phó Sư đoàn trưởng Sư đoàn 346) được trên điều về giữ chức Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

Dưới sự chỉ đạo của Thường vụ - Đảng uỷ Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Tỉnh uỷ và Uỷ ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên công tác Khoa học công nghệ và môi trường, biên soạn lịch sử, tổng kết chiến tranh của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tính từ năm 2006 đến hết năm 2011 Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã hoàn thành xong việc nghiên cứu, biên soạn xuất bản công trình lịch sử kháng chiến của 9 huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh và hoàn thành nghiên cứu nghiệm thu công trình lịch sử Trường Quân sự tỉnh Thái Nguyên. Tất cả các công trình nghiên cứu đều được các cấp thẩm định, nghiệm thu đánh giá đạt kết quả tốt. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên trở thành tỉnh đầu tiên trong 6 tỉnh thuộc Quân khu 1 hoàn thành xong nghiên cứu lịch sử kháng chiến, lịch sử lực lượng vũ trang cho các cơ quan quân sự cấp huyện. Ngoài ra, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã hoàn thành 01 dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ nâng cao công tác quốc phòng quân sự địa phương đem lại hiệu quả tốt. Với các thành tích đã đạt được trong công tác Khoa học công nghệ và môi trường, biên soạn lịch sử tổng kết chiến tranh, từ năm 2006 đến năm 2011, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh 4 lần vinh dự được Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen, 01 lần được Tỉnh uỷ và 4 lần được Bộ Tư lệnh Quân khu 1 tặng Bằng khen. Những kết quả đã đạt được trong công tác Khoa học công nghệ và môi trường,

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

biên soạn lịch sử, tổng kết chiến tranh đã góp phần tích cực nâng cao tiềm lực khoa học quân sự, rút ra được các bài học kinh nghiệm vận dụng vào thực tiễn nâng cao chất lượng công tác quốc phòng quân sự địa phương của Tỉnh.

Đặc biệt, năm 2011, ghi nhận các thành tích đã đạt được trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên. Đây là sự ghi nhận, niềm tự hào, động viên cổ vũ cho cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiếp tục nỗ lực phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

Nhân dịp tết Nguyên đán Nhâm Thìn 2012, ngày 11/1/2012, Đoàn công tác của Phó Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam do đồng chí Nguyễn Thị Doan (Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước) đã đến thăm, tặng quà và chúc tết tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên. Cùng đi với Phó Chủ tịch nước có đại diện Văn phòng Chủ tịch nước và các đồng chí Phạm Xuân Đương (Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy), Ma Thị Nguyệt (Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh). Đồng chí Đại tá Phạm Duy Lập (Chính uỷ Bộ chỉ huy quân sự tỉnh) đã thay mặt lãnh đạo, chỉ huy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh báo cáo những nét khái quát nhất tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2011 của cán bộ, chiến sĩ Lực lượng vũ trang tỉnh và công tác đảm bảo sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo tiêu chuẩn chế độ trong dịp Tết Nhâm Thìn của các cơ quan đơn vị thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh với đoàn công tác của





Thủ trưởng Ban Chỉ huy Tỉnh đội tiền cán bộ,  
chiến sĩ Tiểu đoàn 68C lên đường vào Nam đánh Mỹ (2/1969).



Đại tướng Võ Nguyên Giáp thăm BCHQS tỉnh tháng 12/1991.



Thông qua kế hoạch trong diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Thái Nguyên 2001.



Ban CHQS thành phố Thái Nguyên tổ chức thực hành giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên.





Thủ trưởng Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên và lãnh đạo huyện Phổ Yên động viên các tân binh lên đường nhập ngũ.



Thủ trưởng Bộ CHQS tỉnh kiểm tra công tác bảo đảm kỹ thuật phương tiện tại đơn vị.



Đại tướng Phùng Quang Thanh (Ủy viên Bộ Chính trị - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng) thăm quan sản phẩm sáng kiến: “Ru lô ra, thu dây thông tin được liên tục” của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên đạt giải nhất Hội thi sáng kiến toàn quân 2008.



Cán bộ, chiến sĩ Bộ CHQS tỉnh tích cực đẩy mạnh tăng gia, sản xuất cải thiện đời sống.





Cán bộ, chiến sĩ Bộ CHQS tỉnh tham gia làm công tác dân vận giúp đỡ nhân dân vùng cao.



Cán bộ, chiến sĩ Bộ CHQS tỉnh tham gia khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh.



Thủ trưởng Bộ CHQS tỉnh tặng quà cho gia đình chính sách tại thị xã Sông Công.



Cán bộ, chiến sĩ Bộ CHQS tỉnh phối hợp các lực lượng trên địa bàn tỉnh tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả sạt lở Mỏ than Phần Mễ 2011.





Cán bộ, chiến sĩ Bộ CHQS tỉnh tham gia diễn tập phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai huyện Phú Bình 2011.



Bộ CHQS tỉnh thường xuyên tổ chức các hoạt động rèn luyện thể lực cho cán bộ chiến sĩ các cơ quan, đơn vị.



Các đại biểu tham dự Hội thảo Khoa học đánh giá chất lượng bản thảo “Lịch sử Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên 1947-2012”.



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Phó chủ tịch nước. Đồng chí Nguyễn Thị Doan đã thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước tặng quà và bày tỏ sự vui mừng, đánh giá cao những thành tích mà cán bộ chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã đạt được trong năm 2011, chúc cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, lòng yêu nước thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ được giao, góp phần cùng Đảng bộ, Chính quyền trong tỉnh phát triển kinh tế xã hội, củng cố quốc phòng an ninh ngày càng vững mạnh.

Tháng 3/2012, Đại tá Phạm Tiến Dũng (nguyên Phó Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) được trên bổ nhiệm giữ chức Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thay Đại tá Phạm Duy Lập nghỉ chờ chế độ; Đại tá Hoàng Văn Trình (nguyên Trưởng phòng Tuyên huấn Quân khu 1) được trên điều về giữ chức Phó Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Để kiện toàn Đảng uỷ Quân sự tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chỉ định đồng chí Phạm Tiến Dũng vào Ban Thường vụ và giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ Quân sự tỉnh và chỉ định đồng chí Hoàng Văn Trình làm Uỷ viên Đảng uỷ Quân sự tỉnh.

Ngày 13/4/2012, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Lễ mít tinh kỉ niệm 65 năm ngày thành lập Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (15/4/1947- 15/4/2012). Diễn văn của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trình bày tại Lễ kỉ niệm đã nhấn mạnh các nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, đơn vị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong thời gian tới:

*Một là, tiếp tục quán triệt sâu sắc đường lối của Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Quân uỷ Trung ương, Bộ quốc*

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

phòng, Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương; tiếp tục nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trong mọi tình huống.

Hai là, tập trung kiện toàn tổ chức, biên chế theo hướng “tinh, gọn, mạnh”, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng thành phần, lực lượng. Đổi mới nâng cao chất lượng huấn luyện chiến đấu, giáo dục chính trị, giáo dục pháp luật; thường xuyên duy trì nghiêm túc các chế độ sẵn sàng chiến đấu, xây dựng, điều chỉnh kịp thời các quyết tâm, kế hoạch tác chiến khu vực phòng thủ; tổ chức huấn luyện, diễn tập theo tình huống, nhiệm vụ, sát thực tế của địa phương.

Ba là, tập trung xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh, gắn với xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện; tổ chức tốt việc học tập, quán triệt và triển khai các nghị quyết của Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ nghiệp vụ chuyên môn và năng lực hành động nhạy bén, sắc sảo trước những diễn biến phức tạp của tình hình; loại trừ triệt để biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong từng cơ quan, đơn vị.

Bốn là, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua quyết thắng gắn với thực hiện tốt Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI).



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Năm là, quán triệt, triển khai có hiệu quả các chính sách về quốc phòng và chính sách hậu phương quân đội, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và tạo sự đồng thuận trong các cấp, các ngành và mọi tầng lớp nhân dân về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, gắn với xây dựng thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Tập trung xây dựng địa bàn an toàn, xây dựng cơ quan, đơn vị chính quy mẫu mực, có đời sống vật chất, tinh thần ngày càng cao; cán bộ, chiến sĩ luôn toàn tâm, toàn ý, trong bất luận tình huống nào cũng là lực lượng nòng cốt, trung thành bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ nhân dân và bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa”.

Thực hiện chỉ thị của Bộ Tư lệnh Quân khu 1, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu cho Tỉnh uỷ và Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết và Chỉ thị chuyên đề lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức diễn tập hoạt động tác chiến trong khu vực phòng thủ tỉnh năm 2012. Nghị quyết của Tỉnh uỷ và Chỉ thị của Uỷ ban nhân dân tỉnh xác định diễn tập hoạt động tác chiến trong khu vực phòng thủ tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm của công tác quốc phòng - quân sự địa phương năm 2012. Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh uỷ và Chỉ thị của Uỷ ban nhân dân tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên tập trung làm tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương; phối hợp và hiệp đồng chặt chẽ với các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng, tổ chức xây dựng hệ thống văn kiện, kế hoạch điều hành, bổ sung, điều chỉnh phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị, kinh tế

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

- xã hội của từng địa bàn trong tình hình hiện nay, bảo đảm vừa hoàn thành nhiệm vụ diễn tập, vừa duy trì tốt các hoạt động kinh tế - xã hội ở từng địa phương.

Để đảm bảo cơ sở, vật chất phục vụ diễn tập, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức củng cố, xây dựng được 7 hang, hầm, 1 nhà họp kiên cố (diện tích  $100m^2$ ), 4 khu công trình vệ sinh, xây kiên cố, 1 vọng gác, làm 9 lán ở (mỗi lán có diện tích từ  $40m^2$  đến  $160m^2$ ), 1 sa bàn diễn tập. Để thuận lợi cho việc quy hoạch, quản lý sử dụng Khu Sơ tán của tỉnh lâu dài, gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiến hành khoan 4 giếng nước, lắp đặt toàn bộ hệ thống điện, hệ thống cấp, thoát nước, làm mới 1,8km đường bê tông liên xóm và cắm mốc giới toàn bộ Khu Sơ tán. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên xây dựng xong các hạng mục công trình Khu Sơ tán của huyện, bao gồm: 3 hầm họp (có 2 hầm kiên cố), 23 lán làm việc, sa bàn tập, khu hậu cần, công trình vệ sinh, lắp đặt hệ thống điện, nước phục vụ ăn, ở, sinh hoạt. Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên xây dựng được 1 hầm bán âm, 2 nhà họp kiên cố, làm 1,2km đường bê tông, 1 đường điện 0,4 KV, 5 hầm chữ A, 2 giếng khoan, 25 lán họp, sa bàn tập...

Từ ngày 26 đến ngày 29/11/2012, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cùng với Đảng bộ chính quyền và một bộ phận nhân dân trong tỉnh tiến hành thắng lợi cuộc diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2012, mang mật danh ZTN -12. Trong cuộc diễn tập này, Trung đoàn 832 động viên kiểm tra 759 quân dự bị, đã giữ lại 545 quân dự bị (gồm 1 tiểu đoàn bộ binh, 1 đại đội Cối 82mm, 1 đại đội ĐKZ82mm và 1 trung



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đội súng máy cao xạ 12,7mm) để huấn luyện và làm nhiệm vụ diễn tập thực binh bắn chiến đấu. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh còn huy động 505 cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ tham gia diễn tập (biên chế thành lực lượng bảo vệ khu sơ tán 129 đồng chí, lực lượng phóng nổ 66 đồng chí, lực lượng hoả lực cối 60mm 33 đồng chí, lực lượng súng máy phòng không 12,7mm 30 đồng chí, lực lượng ra mắt thời chiến 380 đồng chí).

Công an tỉnh huy động trên 500 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia diễn tập, làm tốt chức năng tham mưu, nắm tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo đảm an toàn diễn tập trên địa bàn tỉnh, thành phố Thái Nguyên, huyện Phổ Yên, các thao trường bắn đạn thật, khu thực binh thiết quân luật, giới nghiêm, khu thực binh A2, khu tập trung quân dự bị, chỉ dẫn đường hành quân. Trên 200 cán bộ, chiến sĩ Công an diễn tập phương án “Chống khủng bố, giải thoát con tin” đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng của Sở Y tế, Viện Kiểm sát, Trung tâm Văn hoá Thông tin tỉnh thực hành xử lý tốt các tình huống, đảm bảo an toàn tuyệt đối.

Thông qua cuộc diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2012, nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang và nhân dân trong khu vực phòng thủ tỉnh được nâng cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi khi có tình huống xảy ra. Cuộc diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Thái Nguyên 2012 được Bộ Tư lệnh Quân khu 1 đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong cuộc diễn tập này, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã thể hiện rõ vai trò

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

là cơ quan tham mưu và trung tâm hiệp đồng, góp phần tích cực vào thành công tốt đẹp của cuộc diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2012. Thành công của cuộc diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2012 đã góp phần quan trọng vào kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác quốc phòng - quân sự địa phương năm 2012 của Đảng bộ, Chính quyền tỉnh Thái Nguyên.

Trải qua 15 năm sau ngày tái lập tỉnh (1997-2012), cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã không ngừng nỗ lực phấn đấu, vươn lên, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng cùng với toàn Đảng, toàn dân trong tỉnh thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước của Đảng trên địa bàn, xây dựng tỉnh Thái Nguyên ngày càng vững mạnh về mọi mặt. Tuy còn có những mặt hạn chế, nhưng những kết quả đã đạt được trong 15 năm qua là những bài học kinh nghiệm quý để Đảng ủy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lãnh đạo, chỉ huy cán bộ, chiến sĩ các cơ quan, đơn vị và lực lượng vũ trang thuộc quyền vươn lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tham mưu, giúp cấp ủy Đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác quốc phòng - quân sự địa phương và các nhiệm vụ được giao khác trong thời kỳ tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, mở cửa, hội nhập và phát triển đất nước./.



## **KẾT LUẬN**

Thực hiện Thông tư số 33-TL/DB ngày 19/2/1947 của Bộ Quốc phòng, ngày 15/4/1947, tại Sân Vận động thị xã Thái Nguyên, Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên tổ chức Lễ thành lập Tỉnh đội và ra mắt Ban Chỉ huy Tỉnh đội bộ dân quân (nay là Bộ Chỉ huy quân sự) tỉnh Thái Nguyên. Trải qua 65 năm (1947 - 2012) vừa xây dựng, vừa trực tiếp phục vụ chiến đấu và chiến đấu, đi qua các cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ và chiến tranh bảo vệ Biên giới thiêng liêng của Tổ quốc, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên đã không ngừng lớn mạnh, trưởng thành về mọi mặt, góp phần cùng Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc trong tỉnh thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, luôn hoàn thành và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Ra đời trong hoàn cảnh đất nước vừa bước vào thời kì Toàn quốc kháng chiến, toàn quân, toàn dân chủ yếu dùng vũ khí thô sơ (súng kíp, giáo, mác, gậy tầm vông...) đánh thực dân Pháp xâm lược nên ngay sau khi được thành lập, với khoảng 40 cán bộ, chiến sĩ, Tỉnh đội bộ dân quân tỉnh Thái Nguyên đã nhanh chóng bắt tay vào làm nhiệm vụ tham mưu và giúp Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân địa phương; huấn luyện các lực lượng dân quân, tự vệ (chủ yếu là lực lượng dân quân du kích và tự vệ chiến đấu) dùng vũ khí thô sơ đánh giặc, giữ địa bàn. Hơn 7 tháng sau ngày thành lập, Tỉnh đội bộ dân quân tỉnh Thái Nguyên đã chỉ huy, chỉ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đạo cán bộ, chiến sĩ lực lượng dân quân, du kích, tự vệ Thái Nguyên trực tiếp chiến đấu và phục vụ chiến đấu, góp phần quan trọng đánh bại cuộc hành quân Xanh-tuya trong Chiến dịch tấn công Việt Bắc Thu Đông năm 1947 của thực dân Pháp, bảo vệ an toàn Thủ đô kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo cao cấp nhất của Trung ương Đảng, Chính phủ và Quân đội. Từ năm 1948 đến năm 1950, Tỉnh đội đã chỉ huy, chỉ đạo cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân địa phương đánh bại tất cả các cuộc tấn công của quân Pháp lên địa bàn tỉnh; trong đó có cuộc hành quân Phoque (Hải Cầu tức Chó Biền) tấn công lên thị xã Thái Nguyên (tháng 10/1950), góp phần to lớn vào thắng lợi của Chiến dịch Biên giới 1950.

Cùng với nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang địa phương đánh giặc, bảo vệ quê hương, đất nước, Tỉnh đội Thái Nguyên còn hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hết sức quan trọng là đã động viên, tuyển chọn được hàng vạn người con ưu tú vào quân đội, kịp thời bổ sung cho các chiến trường và chăm lo thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội để người chiến sĩ ngoài mặt trận yên tâm chiến đấu.

Thông qua thử thách ác liệt của chiến tranh, vừa xây dựng, vừa trực tiếp chiến đấu, từ khoảng 40 cán bộ, chiến sĩ lúc mới thành lập (tháng 4/1947), đến khi kết thúc thắng lợi Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Tỉnh đội Thái Nguyên đã phát triển lên qui mô tổ chức cấp trung đoàn, với 3 cơ quan tham mưu, giúp việc Ban Chỉ huy Tỉnh đội (Ban Tham mưu, Ban Chính trị, Ban Hậu cần), 1 tiểu đoàn (3 đại đội) bộ đội địa phương tỉnh, 7 Huyện đội ở 7



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

huyện (Phổ Yên, Phú Bình, Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Lương, Định Hóa, Võ Nhai) và 6 đại đội bộ đội địa phương huyện.

Trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975), Tỉnh đội đã luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang cùng nhân dân địa phương khôi phục, cải tạo, xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội; vừa sản xuất, vừa trực tiếp chiến đấu và phục vụ chiến đấu, góp phần đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ trên địa bàn; huy động sức người, sức của chi viện cho đồng bào, đồng chí miền Nam đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Từ qui mô tổ chức cấp trung đoàn (tháng 7/1954), đến tháng 8/1971, Tỉnh đội đã xây dựng và phát triển lên Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (qui mô cấp sư đoàn).

Trong thời kì xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam thống nhất, xã hội chủ nghĩa, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiếp tục làm tròn nhiệm vụ tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân địa phương ngày càng lớn mạnh, trưởng thành, sẵn sàng nhận, hoàn thành và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Sau ngày miền Nam giải phóng, đất nước lâm vào tình trạng khủng hoảng kinh tế, xã hội; đời sống vật chất của nhân dân các dân tộc trong tỉnh bị sa sút nhiều; đời sống vật chất của gia đình và bản thân cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh nói chung, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh nói riêng gặp rất nhiều khó khăn. Trong bối cảnh đó, kẻ địch lại ráo riết nhằm vào

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân để phá hoại cả về tư tưởng và tổ chức. Nhằm làm cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh nhận rõ kẻ thù, tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, sẵn sàng chiến đấu, hi sinh để bảo vệ thành quả cách mạng, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã đặt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh lên thành nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Trong công tác xây dựng lực lượng, quán triệt phương châm của Đảng là kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế, đối với lực lượng bộ đội địa phương, theo chỉ đạo của Quân khu, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tiến hành giảm quân số, nâng cao chất lượng, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu khi cần thiết. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã chỉ đạo xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ rộng khắp, hùng hậu; nhờ đó, cuối năm 1978, tỉ lệ dân quân, tự vệ so với dân số toàn tỉnh đã đạt 14,59% (tăng 3,26% so với tháng 5/1975).

Khi kẻ địch phát động chiến tranh xâm lược biên giới phía Bắc (17/2/1979), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tập trung, gấp rút xây dựng lực lượng bộ đội địa phương có quân số tương đương với một sư đoàn. Thực hiện Mệnh lệnh của Bộ Tư lệnh Quân khu, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã kịp thời xây dựng, huy động 8 tiểu đoàn bộ đội địa phương, dân quân du kích và tự vệ chiến đấu lên chi viện cho các tỉnh phía trước đánh địch; đồng thời huy động 20.000 cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ lên xây dựng tuyến phòng thủ và trận địa chiến đấu ở phía trước, góp phần đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược Biên giới của địch, bảo vệ vững chắc biên cương Tổ quốc. Trong giai đoạn chiến đấu bảo vệ biên giới



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

phía Bắc và chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch (1979 - 1984), cùng với việc xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ quân số lên tới 15 vạn cán bộ, chiến sĩ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã phối hợp với các ban, ngành chức năng, đoàn thể huy động 42.364 thanh niên vào bộ đội; động viên hàng chục vạn đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh ủng hộ lương thực, thực phẩm cho mặt trận, cứu trợ và giúp đỡ thương binh cùng các gia đình liệt sĩ...

Quan triệt quan điểm của Đảng về kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế, thông qua Chiến dịch thủy lợi xây dựng hệ thống kênh mương hồ Núi Cốc, Chiến dịch làm đường Bắc Chợ Rã, Chiến dịch sửa chữa đường Thác Giềng - Na Rì, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức Lực lượng vũ trang tích cực tham gia vào công cuộc phát triển kinh tế địa phương. Chỉ tính riêng 10 năm sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất (1975 - 1985), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức Lực lượng vũ trang toàn tỉnh đóng góp hàng vạn ngày công tháo gỡ, thu gom bom đạn, san lấp hố bom, giải phóng mặt bằng; xây dựng các công trình thủy lợi, cầu cống, đường sá, phòng chống bão lụt, khắc phục hậu quả thiên tai..., góp phần quan trọng vào kết quả thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước ở từng huyện, thành phố, thị xã, đến các xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị cơ sở.

Bước vào thời kì đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (1986 - 2012), thực hiện đường lối, quan điểm của Đảng về củng cố, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận chiến tranh nhân dân vững mạnh, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu và thủ đoạn phá hoại của kẻ thù, Đảng ủy và

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh làm tốt công tác tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức xây dựng lực lượng bộ đội địa phương theo biên chế của Bộ Quốc phòng. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức giáo dục, rèn luyện, huấn luyện để không ngừng nâng cao chất lượng và sức mạnh chiến đấu của lực lượng bộ đội địa phương. Đối với lực lượng dự bị động viên, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh coi trọng xây dựng về mọi mặt, quản lý chặt chẽ cả về số lượng và chất lượng, huấn luyện tốt, khi cần thiết có thể động viên được nhanh chóng theo kế hoạch. Lực lượng dân quân, tự vệ được Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan quân sự các huyện, thành phố, thị xã, cơ quan, đơn vị, cơ sở xây dựng có số lượng đúng quy định, hợp lý, chất lượng ngày càng được nâng cao, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ tuần tra, canh gác, cứu hộ, cứu nạn, phòng, chống giảm nhẹ thiên tai..., góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Với những thành tích đã đạt được trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh vinh dự 2 lần được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì, Ba (năm 2005 và năm 2011).

Sáu mươi lăm năm qua (1947 - 2012), Tỉnh đội dân quân nay là Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên đã hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một cơ quan tham mưu và giúp Cấp ủy, Chính quyền tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, giáo dục, rèn luyện và xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân địa phương ngày càng lớn mạnh, luôn luôn hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vừa xây dựng, vừa trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu và tham gia xây dựng



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

kinh tế - xã hội trên địa bàn, góp phần rất quan trọng cùng với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, đường lối của Đảng trong 2 cuộc kháng chiến vĩ đại chống Pháp, chống Mĩ của dân tộc; chiến tranh bảo vệ Biên giới và trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cũng như trong công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước ngày nay.

Trong các phần thưởng cao quý mà Đảng và Nhà nước trao tặng cho Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh (danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kì kháng chiến chống Pháp, Huân chương Sao Vàng...) có sự đóng góp to lớn và hết sức quan trọng của Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên nói chung, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh nói riêng. Những thành quả to lớn và các kinh nghiệm quý báu mà Lực lượng vũ trang nhân dân địa phương đã giành và tích lũy được trong 65 năm qua, trong đó có những đóng góp rất quan trọng của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh vào trang sử hào hùng và vẻ vang của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc Thái Nguyên.

Những thành quả to lớn đó đã khẳng định Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên nói chung, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên nói riêng là công cụ sắc bén, là chỗ dựa tin cậy của Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh thời kì tiếp tục và đẩy mạnh thực hiện đường lối đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước của Đảng ta.

Trải qua 65 năm vừa xây dựng, vừa làm công tác tham mưu, giúp cấp ủy Đảng, chính quyền tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy Lực lượng vũ trang nhân dân địa phương xây

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

dựng, tổ chức chiến đấu, phục vụ chiến đấu, chi viện chiến trường và tham gia xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên đã không ngừng lớn mạnh và trưởng thành về mọi mặt. Từ Ban Chỉ huy Tỉnh đội, với trên dưới 40 cán bộ, chiến sĩ lúc mới thành lập (tháng 4/1947), đến nay (cuối năm 2012), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã phát triển thành một Bộ Chỉ huy quân sự trên cấp sư đoàn. Về tổ chức lãnh đạo, từ một Chi bộ Tỉnh đội dân quân thuộc Liên Chi bộ Chính quyền tỉnh lúc mới ra đời, đến nay đã phát triển thành một Đảng bộ Quân sự trên cấp cơ sở trực thuộc Tỉnh ủy. Tổ chức Lãnh đạo và tổ chức Chỉ huy của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã có tầm cỡ lãnh đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang nhân dân địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng thủ trên một địa bàn chiến lược, đủ sức tác chiến với qui mô nhiều trung đoàn, với các binh chủng hợp thành, đủ khả năng chiến đấu bảo vệ địa phương, khi có giặc ngoại xâm, đập tan mọi âm mưu, hành động bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch trên địa bàn tỉnh.

Sự lớn mạnh, trưởng thành và những thành quả đã đạt được của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên trong chặng đường 65 năm qua (1947 - 2012), trước hết, bắt nguồn từ đường lối quân sự và sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt, tài tình của Đảng về xây dựng Lực lượng vũ trang nhân dân nói chung, xây dựng Lực lượng vũ trang nhân dân địa phương nói riêng và từ đường lối chiến tranh nhân dân, xây dựng nền quốc phòng toàn dân của Đảng. Ngay từ khi thành lập Ban Chỉ huy Tỉnh đội bộ dân quân, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã phân công hai đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành sang trực tiếp lãnh đạo, chỉ huy; trong đó,



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

một đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Lê Văn Lương) trực tiếp làm Tỉnh đội trưởng kiêm Chính trị viên Tỉnh đội và một đồng chí Tỉnh ủy viên (Nguyễn Hữu Uẩn) trực tiếp làm Trưởng ban Chính trị - Bí thư Chi bộ Tỉnh đội. Từ đó đến nay, để đảm bảo sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng bộ tỉnh đối với Lực lượng vũ trang nhân dân địa phương, nhiệm kì nào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cũng lựa chọn, phân công Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, đa phần là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp làm nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ huy Tỉnh đội (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh). Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng là những ngọn đuốc soi đường, chỉ lối; các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu và của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh là những định hướng hành động cho Ban Chỉ huy Tỉnh đội (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) lãnh đạo, chỉ huy Lực lượng vũ trang nhân dân địa phương Thái Nguyên từng bước tiến lên, vượt qua những chặng đường đầy chông gai, khó khăn, gian khổ, hi sinh để giành từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Đảng bộ Quân sự tỉnh (tiền thân là Chi bộ Tỉnh đội thuộc Liên Chi bộ Chính quyền tỉnh - từ khi thành lập Tỉnh đội, Liên Chi bộ Tỉnh đội trực thuộc Tỉnh ủy - từ những năm cuối của cuộc kháng chiến chống Pháp, Đảng bộ Tỉnh đội - từ tháng 11/1965, Đảng bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh - từ tháng 7/1976, Đảng bộ Quân sự tỉnh - từ tháng 2/1988) đã quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, nhận rõ đặc điểm của tỉnh trong từng thời kì, vận dụng đúng đắn và có nhiều sáng tạo các đường lối, chủ trương của Đảng vào thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương,

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

xây dựng Lực lượng vũ trang nhân dân địa phương phù hợp với đặc điểm, tình hình của tỉnh. Trong 65 năm qua, các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ Quân sự tỉnh luôn được quan tâm xây dựng trong sạch, vững mạnh; các cấp uỷ Đảng từ Ban Chấp hành Đảng bộ Quân sự tỉnh đến các Chi uỷ ở Chi bộ đều được xây dựng là các tập thể đoàn kết, thống nhất đạt trong sạch vững mạnh. Đội ngũ đảng viên có phẩm chất đạo đức tốt, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của nhân dân, luôn là những người đi đầu trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng, công tác, chiến đấu và trong đấu tranh phê và tự phê bình; là những tấm gương tiêu biểu để quần chúng noi theo.

Sự lớn mạnh, trưởng thành và những thành quả đã đạt được của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên trong chặng đường 65 năm qua (1947 - 2012) còn bắt nguồn từ truyền thống yêu nước, đấu tranh kiên cường, bất khuất chống ngoại xâm, bảo vệ quê hương, đất nước của nhân dân các dân tộc Thái Nguyên. Xuất phát từ đặc điểm địa lý Thái Nguyên nằm ở vị trí trung tâm của vùng chiến lược phía Bắc sông Hồng. Trong lịch sử giữ nước lâu dài của dân tộc, địa bàn Thái Nguyên từng là vùng tranh chấp quyết liệt giữa quân và dân ta với quân giặc ngoại xâm. Trong thời kì lịch sử cận đại, Thái Nguyên từng là đại bản doanh của quân triều đình chống lại “giặc cò” và bọn phi... Thái Nguyên đóng vai trò như “phên dậu phía Bắc của kinh thành Thăng Long”, như một bức tường ngăn giặc tràn xuống cướp phá miền đồng bằng. Thái Nguyên cũng là địa bàn xuất phát triển khai lực lượng chống giặc xâm phạm vùng biên giới. Chính vị trí chiến lược đặc biệt và địa bàn dụng võ mà lịch sử giành cho



# CÁC ĐỒNG CHÍ CHỈ HUY BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH CÁC THỜI KỲ



Đồng chí Lê Văn Lương  
Tỉnh đội trưởng (4/1947 - 7/1948)



Đồng chí Nguyễn Phương  
Tỉnh đội phó (4/1947 - 10/1949)



Đồng chí Lê Văn Xuyên  
Chính trị viên (8/1947 - 11/1947)



Đồng chí Nguyễn Anh Vũ  
Tỉnh đội trưởng (9/1948 - 9/1949)



Đồng chí Lê Vũ (tức Ba)  
Tỉnh đội trưởng (10/1949 - 1/1952)



Đồng chí Lê Dục Tôn  
Tỉnh đội trưởng (2/1952 - 10/1955)



Đồng chí Phan Văn Tinh  
Chính trị viên (9/1948 - 12/1949)



Đồng chí Nông Công Dũng  
Chính trị viên (4/1952 - 7/1955)



Đồng chí Hà Văn Tuất  
Tỉnh đội phó (1951 - 1964)



Đồng chí Lê Phan  
Tỉnh đội phó (1955 - 1957)



Đồng chí Nguyễn Hồng An  
Tỉnh đội trưởng (1955 - 1972)



Đồng chí Nguyễn Thái  
Chính trị viên phó (1956 - 1959)



Đồng chí Nguyễn Tâm,  
Chính trị viên Tỉnh đội (1958 - 1966)



Đồng chí Phạm Cao Ngọc, Chính trị  
viên phó tỉnh Thái Nguyên (1959 - 1960)



Đồng chí Phùng Văn Thiệu,  
Chính trị viên phó (1961 - 1963)



Đồng chí Nguyễn Quốc Thành,  
Tỉnh đội phó (1965 - 1966)



Đồng chí Đinh Bảo Minh,  
Tỉnh đội phó (1965 - 1966)



Đồng chí Nguyễn Xuân Hiệp,  
Chính trị viên phó ( 1/1966 - 10/1970)





Đồng chí Triệu Kỳ Phay  
Tỉnh đội phó (1966 - 1973)



Đồng chí Mã Kim Thành  
Chính trị viên Tỉnh đội, Chính ủy  
Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (1967 - 1972)



Đồng chí Hoàng Ích Tân  
Tỉnh đội phó (1967 - 1968)



Đồng chí Nông Ngọc Viên,  
Tham mưu trưởng, Chỉ huy phó (1969 - 1983)



Đồng chí Bùi Xuân San  
Phó Chính ủy (1971- 8/1976)



Đồng chí Nguyễn Văn Quảng  
Chỉ huy phó (1971 - 1978)



Đồng chí Hà Đức Ngụy  
Phó Chính ủy (4/1972 - 3/1974)



Đồng chí Nguyễn Đình Thiển  
Chính ủy (1972 - 1975)



Đồng chí Hoàng Chu  
Chỉ huy trưởng (1972 - 1980)



Đồng chí Trần Bảo  
Phó Chính ủy (1974 - 1979)



Đồng chí Lục Văn Lang  
Chỉ huy phó (1975 - 1985)



Đồng chí Hoàng Căn Nguyên  
Phó Chính ủy - Chỉ huy phó Chính trị  
(1976 - 1984)



Đồng chí Tạ Huy Dân  
Chỉ huy phó (1978 - 1979)



Đồng chí Hoàng Tăng Gia  
Chỉ huy phó (1978 - 1981)



Đồng chí Đào Duy Nhất  
Phó Chính ủy (1979 - 1981)



Đồng chí Trần Văn Tùng  
Chỉ huy phó (1979 - 1981)



Đồng chí Ma Vĩnh Lan  
Chỉ huy trưởng (1980 - 1983)



Đồng chí Nguyễn Công Ngoan  
Phó Chỉ huy trưởng (2/1982 - 5/1983)  
Chỉ huy trưởng (6/1983 - 12/1990)





Đồng chí Bùi Đình Bối  
Phó Chỉ huy trưởng (1982 - 1987)



Đồng chí Nguyễn Xuân  
Phó Chỉ huy trưởng (1987 - 1989)



Đồng chí Vũ Văn Cối  
Phó Chỉ huy trưởng (1983 - 1991)



Đồng chí Lưu Đức Toàn  
Phó Chỉ huy trưởng Chính trị  
(1985 - 1989)



Đồng chí Nguyễn Văn Khang  
Phó Chỉ huy trưởng - TMT (1986 - 1995)  
Chỉ huy trưởng (1995 - 2000)



Đồng chí Phạm Văn Ổ  
Phó Chỉ huy trưởng (1989 - 1990)



Đồng chí Nguyễn Đức Đài  
Phó Chỉ huy trưởng Chính trị (1989 - 1995)



Đồng chí Nông Ngọc Toàn  
Chỉ huy trưởng (1991 - 1995)



Đồng chí Nguyễn Bình Nguyên  
Phó Chỉ huy trưởng Chính trị  
(1995 - 2005)



Đồng chí Âu Đình Dậu  
Phó Chỉ huy trưởng - TMT  
(1995 - 1996)



Đồng chí Nguyễn Văn Trinh  
Phó Chỉ huy trưởng - TMT (1997 - 2000)  
Chỉ huy trưởng (2000 - 2007)



Đồng chí Hoàng Xuân Bảo  
Phó Chỉ huy trưởng (1997 - 2004)



Đồng chí Dương Văn Thảo  
Phó Chỉ huy trưởng - TMT (2000 - 2007)  
Chỉ huy trưởng (2007 - 2009)



Đồng chí Trần Xuân Quang  
Phó Chỉ huy trưởng Chính trị,  
Chính ủy (2005 - 2006)



Đồng chí Phan Văn Tường  
Phó CHT.QS, Phó CHT-TMT (2004 - 2009)  
Chỉ huy trưởng (2009 - 2011)



Đồng chí Phạm Tiến Dũng  
Phó Chính ủy (2006 - 2012)  
Chính ủy (từ tháng 3/2012)



Đồng chí Phạm Duy Lập  
Chính ủy (7/2007 - 3/2012)



Đồng chí Nguyễn Văn Oanh  
Phó Chỉ huy trưởng (từ tháng 12/2007)





Đồng chí Cù Xuân Huân  
Phó Chỉ huy trưởng - TMT (2009 - 2011)  
Chỉ huy trưởng (từ tháng 10/2011)



Đồng chí Đỗ Đại Phong  
Phó Chỉ huy trưởng - TMT  
(từ tháng 10/2011)



Đồng chí Hoàng Văn Trình  
Phó Chính ủy (từ tháng 3/2012)



Đồng chí Trần Văn Kim  
Phó Chính ủy (từ tháng 8/2013)

## CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ TỈNH ỦY - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ TỈNH



Đồng chí Nông Đức Mạnh  
Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy  
Quân sự tỉnh ( 2/1988 - 2/1989)



Đồng chí Nguyễn Ngô Hai  
Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy  
Quân sự tỉnh (3/1989 - 10/1999)



Đồng chí Hồ Đức Việt  
Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy  
Quân sự tỉnh (4/2000 - 9/2002)



Đồng chí Lương Đức Tính  
Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy  
Quân sự tỉnh (10/2002 - 2006)



Đồng chí Nguyễn Bắc Sơn  
Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy  
Quân sự tỉnh (2006 - 2007)



Đồng chí Nguyễn Văn Vượng  
Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy  
Quân sự tỉnh (9/2007 - 12/2010)



Đồng chí Phạm Xuân Đương  
Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy  
Quân sự tỉnh (2010 - 2013)



Đồng chí Nguyễn Đình Phách  
Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy  
Quân sự tỉnh từ tháng 3/2013



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Thái Nguyên đã hun đúc lên trong lòng nhân dân các dân tộc Thái Nguyên một tâm lòng trung kiên, một quyết tâm xả thân vì nước khi có giặc đến, một ý chí sắt đá, quyết tâm giành lại non sông, đất nước khi bị giặc ngoại bang thống trị. Chính truyền thống yêu nước, bản lĩnh và tinh thần anh dũng chiến đấu bảo vệ quê hương, đất nước của người dân xứ Thái đã truyền cho cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên ý chí và quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hi sinh để xây dựng, chiến đấu và trưởng thành trong chặng đường lịch sử 65 năm qua.

Sự lớn mạnh, trưởng thành và những thành quả đạt được của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong chặng đường 65 năm qua còn bắt nguồn từ sự chở che, curu mang, đùm bọc, nuôi dưỡng của nhân dân các dân tộc Thái Nguyên. Lúc mới thành lập bộ đội địa phương (cuối năm 1949), do địa phương tự nuôi dưỡng và trang bị vũ khí, lại đúng vào lúc giáp hạt, nên đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương Thái Nguyên rất khó khăn, thiếu thốn. Với mức sinh hoạt phí mỗi người, mỗi tháng 180 đồng (không đủ để đong gạo ăn) nên có đơn vị bộ đội địa phương của tỉnh phải phân tán vào trong dân, nhờ dân nuôi dưỡng; có đơn vị phải ăn rau, ăn cháo hàng tuần lễ. Trước tình hình đó, nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã đẩy mạnh thực hiện phong trào “Hũ gạo kháng chiến” và ủng hộ bộ đội địa phương. Đến tháng 12/1949, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã ủng hộ bộ đội địa phương được 154.524 kg thóc, 161.575 đồng tiền mặt, 116 áo trấn thủ, 352 bộ quần áo. Ngoài ra, nhân dân trong tỉnh còn dành 24 mẫu ruộng cho bộ đội địa phương “vừa đánh giặc, vừa sản xuất”, mỗi năm các đơn vị bộ đội

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

địa phương của tỉnh đã đảm bảo tự túc được lương thực từ 2 đến 3 tháng. Mức sinh hoạt phí của bộ đội địa phương mỗi người, mỗi tháng được tăng từ 180 đồng lên 240 đồng. Cán bộ, chiến sĩ các đơn vị bộ đội của tỉnh, huyện đã tạm thời thoát khỏi đói, rét.

Sự lớn mạnh, trưởng thành và những thành quả đạt được của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong chặng đường 65 năm qua còn bắt nguồn từ sự phối hợp chặt chẽ; sự cộng tác, giúp đỡ nhiệt tình, quý báu của các ban, ngành, đoàn thể trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên.

Sự lớn mạnh, trưởng thành và những thành tích đã đạt được của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong 65 năm qua còn bắt nguồn từ sự chiến đấu, hi sinh xương máu, từ mồ hôi, công sức của nhiều thế hệ cán bộ, chiến sĩ đã từng xây dựng, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, công tác ở cơ quan và các đơn vị thuộc Tỉnh đội các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Thái (1947 -1970), Bộ Chỉ huy quân sự các tỉnh Bắc Thái, Thái Nguyên (1971 - 2012).

Bước sang những năm đầu của Thập niên thứ II - Thế kỉ XXI, các thế lực thù địch trong nước và quốc tế vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ”, nhằm xóa bỏ chủ nghĩa xã hội, xóa bỏ những thành quả cách mạng mà các thế hệ ông, cha chúng ta đã phải đổ biết bao nhiêu xương, máu mới giành được. Phát huy lịch sử, truyền thống 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên nguyện không ngừng nỗ lực phấn đấu, vươn lên, quyết tâm hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tham mưu, giúp Cấp ủy, Chính quyền Tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức xây dựng



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân kết hợp với thế trận an ninh nhân dân trên địa bàn tỉnh ngày càng vững chắc; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh cách mạng, chính qui, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, sẵn sàng chiến đấu cao và chiến thắng trong mọi tình huống, góp phần xây dựng tỉnh Thái Nguyên thành khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kì tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, mở cửa, hội nhập và phát triển đất nước./.

**PHỤ LỤC I**

**CÁC ĐỒNG CHÍ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN**



**1. Đồng chí Lê Văn Lương, Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Thái Nguyên (4/1947 - 7/1948).**

Đồng chí Lê Văn Lương, sinh ngày 25/7/1918, quê quán xã Thanh Bình, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; trú quán phố Thi Sách, thành phố Hà Nội; tham gia cách mạng năm 1938; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Chính trị viên Chi đội Nam tiến Bắc Sơn; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Thái Nguyên; Tỉnh đội trưởng, Phó Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Bắc Giang; Giám đốc Sở Tài chính, Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính Khu Tự trị Việt Bắc, Bí thư Tỉnh ủy Hà Giang, Phó Bí thư Tỉnh ủy Hà Tuyên; nghỉ hưu năm 1978, từ trần ngày 8/9/1990 (tức ngày 20/7 năm Canh Ngọ).



**2. Đồng chí Nguyễn Phương, Tỉnh đội phó Tỉnh đội Thái Nguyên (4/1947 - 10/1949).**

Đồng chí Nguyễn Phương (tên thường dùng là Nguyễn Văn Chín), sinh năm 1925; quê quán xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; trú quán xã Khe Mo, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 8/1945, đảng viên Đảng



Cộng sản Việt Nam; nguyên Chính trị viên Đại đội thuộc Chi đội Nam tiến Bắc Sơn, Học viên Trường quân chính Bắc Sơn; Tỉnh đội phó Tỉnh đội Thái Nguyên; Tham mưu trưởng Tỉnh đội các tỉnh Yên Bái, Vĩnh Phúc, Quảng Yên, Hồng Gai; Phó Trưởng phòng Khoa học Quân sự, Trưởng phòng Nhà trường thuộc Bộ Tham mưu Quân khu 1; nghỉ hưu tháng 8/1981, cấp bậc Đại tá, đã từ trần.



**3. Đồng chí Lê Văn Xuyên, Chính trị viên Tỉnh đội Thái Nguyên (8/1947 - 11/1947).**

Đồng chí Lê Văn Xuyên, sinh năm 1920; quê xã Phú Thụy, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; trú quán phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; tham gia cách mạng trước tháng 8/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Cán bộ Đội Tuyên truyền khu vực các huyện Võ Nhai, Đông Hỷ, Đại Từ; Thư ký Ủy ban hành chính thị xã Thái Nguyên, Chủ nhiệm Việt Minh thị xã Thái Nguyên, Trưởng ty Thông tin – Tuyên truyền tỉnh Thái Nguyên; Chính trị viên Tỉnh đội Thái Nguyên; Trưởng ban Tuyên huấn - Phòng Chính trị Khu 1, Chính trị viên Tỉnh đội Yên Bái, Chính trị viên Tiểu đoàn 434 ( Trung đoàn 238); Trưởng phòng Tuyên huấn Cục Chính trị Quân khu Việt Bắc, Chính ủy Trường Kinh tế Quân khu 1; nghỉ hưu năm 1980, cấp bậc Đại tá, đã từ trần.



**4. Đồng chí Nguyễn Anh Vũ, Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Thái Nguyên (9/1948 - 9/1949).**

Đồng chí Nguyễn Anh Vũ (tên khai sinh là Lê Văn Diêu), sinh năm 1924; quê quán xã Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; trú quán đường Lê Duẩn, thành phố Hà Nội; tham gia cách mạng trước tháng 8/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội các tỉnh Thái Nguyên, Quảng Yên, Vĩnh Phúc; Phó Trưởng đoàn Liên lạc Bộ Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam bên cạnh Ủy ban Quốc tế về Việt Nam; Phó Vụ trưởng Bộ Ngoại giao, Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Ấn Độ, Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại các nước Italia và Bồ Đào Nha; nghỉ hưu năm 1968, từ trần ngày 2/3/1996 (13/1 năm Bính Tý).



**5. Đồng chí Lê Vũ (tức Ba), Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Thái Nguyên (10/1949- 1/1952).**

Đồng chí Lê Vũ (tên khai sinh là Trần Hường), sinh ngày 6/1/1910, quê quán xã Thổ Ngọa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; trú quán đường Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội; tham gia cách mạng trước tháng 8/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1930; nguyên Chính trị viên Chi đội Quảng Bình, Chính trị viên Trung đoàn 121 Phúc Yên – Thái Nguyên; Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Thái Nguyên, Chính ủy các Đoàn 99, 80; Chánh Thanh tra Bộ Giao thông – Vận tải; đã nghỉ hưu, từ trần ngày 29/12/1994 (27/11 năm Giáp Tuất).



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### 6. Đồng chí Lê Dục Tôn, Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Thái Nguyên (2/1952 - 10/1955).

Đồng chí Lê Dục Tôn, sinh năm 1908; quê quán, trú quán xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên; tham gia cách mạng trước tháng 8/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1937; nguyên Tiểu đội trưởng, Cán bộ chỉ huy Trung đội Cứu quốc quân II; Trung đội trưởng Giải phóng quân, Đội trưởng Đội bảo vệ Trung ương Đảng; Tỉnh đội trưởng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Thái Nguyên; Giám đốc Công an Khu Tự trị Việt Bắc, Trưởng ban Tổ chức Khu ủy Khu Tự trị Việt Bắc, Phó ban Nông Nghiệp Trung ương; đã nghỉ hưu, từ trần năm 2003; đã được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh.



### 7. Đồng chí Phan Văn Tĩnh, Chính trị viên Tỉnh đội Thái Nguyên (9/1948 - 12/1949).

Đồng chí Phan Văn Tĩnh, sinh năm 1920; quê quán Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội; trú quán phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; tham gia cách mạng trước tháng 8/1945; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1930; nguyên Trưởng ban Cán bộ huyện Đông Anh; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chính trị viên Tỉnh đội Thái Nguyên; Phó Văn phòng Liên khu ủy, Trưởng ban Giao thông, Phó Giám đốc, Giám đốc Bưu điện Liên khu Việt Bắc; đã nghỉ hưu, từ trần ngày 9/3/1984 (tức 7/2 năm Giáp Tý).

## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### 8. Đồng chí Nông Công Dũng, Chính trị viên Tỉnh đội Thái Nguyên (4/1952 - 7/1955).

Đồng chí Nông Công Dũng (tên thường dùng là Nông Ích Gia), sinh năm 1914; quê quán xã Đức Long, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; trú quán xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; tham gia cách mạng và gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1932; nguyên Chính trị viên Đại đội Giải phóng quân châu Thạch Lâm, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, Chính trị viên Chi đội A Cao Bằng; Chính trị viên Trung đoàn 74, Chính trị viên Tỉnh đội Cao Bằng; Chính trị viên Tỉnh đội Thái Nguyên, Chính ủy Cục Hậu cần Quân khu Việt Bắc (Quân khu 1); đã nghỉ hưu, cấp bậc Đại tá, đã từ trần; đã được tặng thưởng 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, 1 Huân chương Độc lập hạng Nhì; 1 Huân chương Quân công hạng Nhất, 1 Huân chương Chiến thắng hạng Nhất, 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng (Nhất, Nhì, Ba); Huy chương Quân kỳ Quyết thắng.



### 9. Đồng chí Hà Văn Tuất, Tỉnh đội phó Tỉnh đội Thái Nguyên (1951 - 1964).

Đồng chí Hà Văn Tuất, sinh năm 1921; quê quán xã Thọ Xương, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; trú quán phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ năm 1947, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Hồng Quảng, Tỉnh đội phó Tỉnh đội



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Thái Nguyên; cán bộ công tác tại Lào và Học viện Quân sự cấp cao (nay là Học viện Quốc phòng); đã nghỉ hưu, cấp bậc Đại tá; từ trần ngày 8/9/1985 (24/7 năm Ất Sửu).



### **10. Đồng chí Lê Phan, Tỉnh đội phó Tỉnh đội Thái Nguyên (1955 - 1957).**

Đồng chí Lê Phan, sinh năm 1929; quê quán, trú quán xã Đức Long, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; tham gia cách mạng năm 1942; nhập ngũ tháng 10/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Chính trị viên phó đại đội, Đại đội trưởng, Tiểu đoàn phó, Tiểu đoàn trưởng thuộc Trung đoàn 174 Cao - Bắc - Lạng và Trung đoàn 165 - Sư đoàn 312; Tỉnh đội phó Tỉnh đội Thái Nguyên, Tiểu đoàn trưởng thuộc Trung đoàn 246, Trưởng phòng Quân báo Quân khu Việt Bắc, Giáo viên Học viện Quân sự cấp cao (nay là Học viện Quốc Phòng), Trung đoàn trưởng các Trung đoàn 246, 141, Tham mưu phó Sư đoàn 470 - Đoàn 559, Trưởng phòng Tác chiến Bộ Tư lệnh Trường Sơn; nghỉ hưu năm 1977, cấp bậc Trung tá.



### **11. Đồng chí Nguyễn Hồng An, Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội các tỉnh Thái Nguyên (1955 - 1965), Bắc Thái (1965 - 1972).**

Đồng chí Nguyễn Hồng An (tên thật là Nguyễn Văn Lộ, bí danh Hồng Phong), sinh năm 1922; quê quán xã Bê Triều, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; trú quán phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; tham

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

gia cách mạng năm 1937, nhập ngũ ngày 22/12/1944, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Trung đội trưởng, Đại đội phó - Chi đội Giải phóng quân Lâm Cẩm Như, Chi đội phó Chi đội Giải phóng quân 3 Nam tiến, Trung đoàn phó Trung đoàn 93 tỉnh Quảng Nam, Chỉ huy phó Mặt trận Quảng Nam – Đà Nẵng, Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Quảng Ngãi, Trung đoàn phó Trung đoàn 238 Liên khu Việt Bắc, Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Phú Thọ; Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Thái, cấp bậc Trung tá; Trưởng ban Mặt trận kiêm Chủ tịch Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Bắc Thái, đã nghỉ hưu; từ trần ngày 9/3/1982 (14/1 năm Nhâm Tuất).



### **12. Đồng chí Nguyễn Thái, Chính trị viên phó Tỉnh đội Thái Nguyên (1956 - 1959).**

Đồng chí Nguyễn Thái (tên thật là Nguyễn Tuyên), sinh năm 1921; quê quán xã Xuân Châu, huyện Xuân Thủy ( nay là huyện Xuân Trường), tỉnh Nam Định; trú quán phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; tham gia cách mạng tháng 8/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Chính trị viên Tỉnh đội Yên Bái, Cán bộ phòng Chính trị Quân khu Việt Bắc; Chính trị viên phó Tỉnh đội Thái Nguyên, cấp bậc Đại úy; Giám đốc Nhà máy Cơ khí, Giám đốc Xưởng Gang dẻo, Trưởng ban Tự vệ Khu gang thép Thái Nguyên; nghỉ hưu năm 1982, đã từ trần; đã được khen thưởng 1 Huân chương Chiến thắng hạng Nhì, 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### 13. Đồng chí Nguyễn Tâm, Chính trị viên Tỉnh đội các tỉnh Thái Nguyên (1958 - 1965), Bắc Thái (1965 - 1966).

Đồng chí Nguyễn Tâm (tên thật là Nguyễn Văn Mạc), sinh năm 1926; quê quán xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; trú quán phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; tham gia cách mạng trước tháng 8/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Chính trị viên Huyện đội kiêm Chính trị viên Đại đội 224 bộ đội địa phương huyện Phú Bình; Chính trị viên Tỉnh đội các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Thái; Chính ủy Trung đoàn 248 - Sư đoàn 304B, Chính ủy kiêm Đoàn trưởng Đoàn 235; nghỉ hưu năm 1985, cấp bậc Đại tá; từ trần ngày 9/7/1996 (24/5 năm Bính Tý).



### 14. Đồng chí Phạm Cao Ngọc, Chính trị viên phó Tỉnh đội Thái Nguyên (1959 - 1960).

Đồng chí Phạm Cao Ngọc, sinh năm 1923; quê quán xã Khánh Tiên, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; trú quán khu Phúc Xá, quận Ba Đình, Hà Nội; tham gia mạng tháng 3/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Phó ban Quân pháp - Bảo vệ Liên khu Việt Bắc, Chính trị viên phó tiểu đoàn thuộc Đoàn 40 - Bộ Tổng Tư lệnh; Chủ nhiệm Chính trị, Chính trị viên phó; Trưởng phòng Tổng hợp, Trưởng phòng Công tố - Viện Kiểm sát Quân sự Trung ương; nghỉ hưu tháng 3/1979, cấp bậc Thượng tá, từ trần ngày 7/7/1996 (22/5 năm Bính Tý).

## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### 15. Đồng chí Phùng Văn Thiệu, Chính trị viên phó Tỉnh đội Thái Nguyên (1961 - 1963).

Đồng chí Phùng Văn Thiệu, sinh năm 1922; quê quán xã Đại Tập, huyện Châu Giang, tỉnh Hải Dương; trú quán phường Phan Thiết, thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; tham gia cách mạng trước tháng 8/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Cán sự Tỉnh đội Tuyên Quang, Chính trị viên phó Tỉnh đội Thái Nguyên, Chính ủy Tỉnh đội Nậm Thà (Bắc Lào), cấp bậc Đại úy; từ năm 1967, chuyển ngành làm Chuyên viên Ban Tổ chức Trung ương Đảng, Chuyên viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng; nghỉ hưu năm 1979, đã từ trần.



### 16. Đồng chí Nguyễn Quốc Thành, Tỉnh đội phó Tỉnh đội Bắc Thái (1965 - 1966).

Đồng chí Nguyễn Quốc Thành (tên thật là Nguyễn Trọng Ván), sinh năm 1918; quê quán xã Xuất Hóa, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; tham gia cách mạng trước tháng 8/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Trung đội trưởng, Chính trị viên đại đội, Đại đội trưởng trong các đơn vị Vệ quốc đoàn; Tham mưu phó, Tỉnh đội phó, Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Bắc Cạn; Tỉnh đội phó Tỉnh đội Bắc Thái, Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Lào Cai; nghỉ hưu năm 1974, cấp bậc Trung tá, đã từ trần.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### 17. Đồng chí Đinh Bảo Minh, Tỉnh đội phó Tỉnh đội Bắc Thái (1965 - 1966).

Đồng chí Đinh Bảo Minh, sinh năm 1915; quê quán xã Đề Thám, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; trú quán phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; tham gia cách mạng năm 1943, nhập ngũ tháng 7/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Trung đội trưởng thuộc Chi đội Giải phóng quân Hữu Thành, Đại đội trưởng thuộc Tiểu đoàn 76 (Trung đoàn 95), Tiểu đoàn trưởng thuộc Trung đoàn 83, Phó ban Tác chiến – phòng Tham mưu Quân khu Việt Bắc; Tỉnh đội phó Tỉnh đội Bắc Thái, cấp bậc Thiếu tá; từ trần ngày 6/4/1966 (16/3 năm Bính Ngọ).



### 18. Đồng chí Nguyễn Xuân Hiệp, Chính trị viên phó Tỉnh đội Bắc Thái (1/1966 - 10/1970).

Đồng chí Nguyễn Xuân Hiệp, sinh ngày 28/7/1930, quê quán, trú quán phố Kim Đồng, thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; nhập ngũ ngày 3/2/1946, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Tiểu đoàn phó Tiểu đoàn Đồng Văn (Hà Giang), Phó Chủ nhiệm Chính trị Tỉnh đội Lạng Sơn, Phó Phòng Ngoại vụ Quân khu Việt Bắc, Chính trị viên phó Tỉnh đội Bắc Thái, Phó Chính ủy Trường quân chính Quân khu Việt Bắc (nay là Trường Quân sự Quân Khu 1), Phó phòng Khoa học Quân sự Quân khu 1, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; nghỉ hưu tháng 6/1980, cấp bậc Trung tá.



**19. Đồng chí Triệu Kỳ Phay, Tỉnh đội phó Tỉnh đội Bắc Thái (1966 - 1973).**

Đồng chí Triệu Kỳ Phay, tên thật là Triệu Văn Bai, sinh năm 1915; quê xã Hồng Sơn, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn; trú quán xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên; tham gia cách mạng tháng 8/1938; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 3/1940; nhập ngũ tháng 12/1944; nguyên Tiểu đội trưởng, Trung đội trưởng, Đại đội trưởng, Tiểu đoàn trưởng trong các đơn vị bộ đội chủ lực; Thành đội trưởng Thành đội Thái Nguyên, Tỉnh đội phó Tỉnh đội Bắc Thái; Bí thư Huyện ủy Võ Nhai, tỉnh Bắc Thái; nghỉ hưu năm 1978, cấp bậc Trung tá, đã từ trần; đã được tặng thưởng: 3 Huân chương Quân công hạng Nhì; 1 Huân chương Độc lập hạng Ba; 1 Huân chương Chiến thắng hạng Nhất, 1 Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất, Huy chương Quân kỳ Quyết thắng.



**20. Đồng chí Mã Kim Thành, Chính trị viên Tỉnh đội, Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1967 - 1972).**

Đồng chí Mã Kim Thành, tên thật là Mã Đình Phùng, sinh tháng 1/1920; quê xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; trú quán phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; tham gia cách mạng trước tháng 8/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Chiến sĩ Giải phóng quân, Trung đội trưởng thuộc Đại đội Việt Mỹ - Chi đội Lâm Cẩm Như; Đội trưởng, Chính trị viên Tiểu đoàn, Tiểu



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

đoàn trưởng, Chủ nhiệm Chính trị Trung đoàn trong các đơn vị bộ đội chủ lực; Chính trị viên Tỉnh đội Bắc Kạn, Chính ủy Trung đoàn 246, Chính ủy Đoàn 250; Tỉnh ủy viên - Chính trị viên Tỉnh đội (Chính ủy Bộ chỉ huy quân sự tỉnh) Bắc Thái; nghỉ hưu năm 1972, cấp bậc Trung tá, từ trần ngày 2/12/2003 ( 9/11 năm Quý Mùi); đã được tặng thưởng 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), 1 Huân chương Chiến thắng hạng Nhất, 1 Huân chương kháng chiến chống Mĩ cứu nước hạng Nhất.



### **21. Đồng chí Hoàng Ích Tân, Tỉnh đội phó Tỉnh đội Bắc Thái (1967 - 1968).**

Đồng chí Hoàng Ích Tân, tên thật là Hoàng Văn Độ, sinh năm 1926; quê quán, trú quán xã Nam Tuấn, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; tham gia cách mạng năm 1942, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Tỉnh đội phó Tỉnh đội Bắc Thái, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 246 - Quân khu Việt Bắc; từ trần ngày 19/5/1970 (19/4 năm Canh Tuất).



### **22. Đồng chí Nông Ngọc Viên, Tham mưu trưởng, Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1969 - 1983).**

Đồng chí Nông Ngọc Viên, sinh năm 1928; quê quán, trú quán xã Văn Minh, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn; nhập ngũ tháng 1/1946, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Tiểu đoàn phó, Phó ban Huấn luyện Trường Quân chính Quân khu Việt Bắc (nay là Trường

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

quân sự Quân khu 1); Sư đoàn phó Sư đoàn 304; Tham mưu trưởng, Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ hưu tháng 5/1983, cấp bậc Trung tá; đã từ trần; đã được khen thưởng Huân chương Chiến thắng hạng Nhất; Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng.



### **23. Đồng chí Bùi Xuân San, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1971- 8/1976).**

Đồng chí Bùi Xuân San, sinh năm 1927; quê quán xã Nhân Quyền, huyện Cẩm Bình, tỉnh Hải Dương; trú quán thị trấn Kê Sắt, huyện Cẩm Bình, tỉnh Hải Dương; tham gia cách mạng năm 1945; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Chính trị viên Huyện đội Cẩm Bình (Hải Dương), Chính trị viên Tỉnh đội Vĩnh Phúc; Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái, Trưởng phòng Dân vận – Cục Chính trị Quân khu 1, đã nghỉ hưu, cấp bậc Đại tá; từ trần ngày 2/3/1996 (tức ngày 13/1 năm Bính Tý).



### **24. Đồng chí Nguyễn Văn Quảng, Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1971 - 1978).**

Đồng chí Nguyễn Văn Quảng, sinh năm 1923; quê quán, trú quán xã Thượng Nông, huyện Tam Thanh, tỉnh Phú Thọ; nhập ngũ năm 1947, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Tiểu đội trưởng, Trung đội trưởng, Đại đội



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trưởng, Tiểu đoàn trưởng, Trung đoàn trưởng thuộc Sư đoàn 304B; Tỉnh đội phó, Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; Trung đoàn trưởng Trung đoàn 677 thuộc Quân đoàn 26 – Quân khu 1; nghỉ hưu tháng 6/1979, cấp bậc Thượng tá.



### **25. Đồng chí Hà Đức Ngụy, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (4/1972 - 3/1974).**

Đồng chí Hà Đức Ngụy (tên thật là Hà Đức Vị), sinh năm 1928; quê quán, trú quán xã Thanh Vận, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; nhập ngũ tháng 3/1945, xuất ngũ tháng 11/1948, tái ngũ tháng 12/1953; nguyên chiến sĩ, Trung đội trưởng trong các đơn vị thuộc Đội Việt Nam Giải phóng quân, Vệ quốc đoàn; Bí thư Huyện Đoàn Bạch Thông, Chính trị viên Huyện đội Bạch Thông; Phó ban Tuyên huấn - Phòng Chính trị Quân khu Việt Bắc; phái viên của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam tại Lào, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái, Chính uỷ Trung đoàn 124, Phó Chủ nhiệm Chính trị Sư đoàn 344; nghỉ hưu tháng 6/1981, cấp bậc Trung tá.



### **26. Đồng chí Nguyễn Đình Thiển, Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1972 - 1975).**

Đồng chí Nguyễn Đình Thiển, sinh năm 1921; quê quán, trú quán xã Xuân Canh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; nhập ngũ năm 1946; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Chính

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trị viên Tiểu đoàn, Phó ban Bảo vệ Tư Pháp - Phòng Chính trị Liên khu Việt Bắc, Chủ nhiệm Chính trị Lữ đoàn 368, Chính trị viên Tỉnh đội Phú Thọ, Trưởng phòng Dân quân - Bộ Tham mưu Quân khu Việt Bắc, Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ hưu năm 1976, cấp bậc Trung tá; từ trần ngày 29/10/1993 (tức ngày 15/9, năm Quý Dậu).



### **27. Đồng chí Hoàng Chu, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1972 - 1980).**

Đồng chí Hoàng Chu, sinh năm 1922; quê quán xã Hoàng Hải, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; trú quán xã Hương Nê, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; nhập ngũ tháng 3/1945; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Trung đội trưởng, Đại đội trưởng, Tiểu đoàn trưởng, Trung đoàn trưởng, Tham mưu phó Sư đoàn trong các đơn vị bộ đội chủ lực; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ hưu năm 1980, cấp bậc Đại tá; từ trần ngày 21/3/1995 (tức ngày 21/2 năm Ất Hợi).



### **28. Đồng chí Trần Bảo, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1974 - 1979).**

Đồng chí Trần Bảo, sinh năm 1921; quê quán xã An Bồi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; trú quán phường Lương Châu, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; đảng viên Đảng Cộng sản Việt



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Nam từ năm 1950; nhập ngũ tháng 3/1945; nguyên các chức vụ từ Tiểu đội trưởng đến Đại đội trưởng thuộc Liên khu Việt Bắc, Trưởng Tiểu ban Cán bộ Trung đoàn 246, Trợ lý Cục Cán bộ (Tổng cục Chính trị); Phó Chính ủy Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái, Chính ủy Trường Văn hóa Quân khu 1; nghỉ hưu tháng 1/1984, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 1 Huân chương Quân công hạng Nhì, 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, 1 Huân chương Chiến thắng hạng Nhất, 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng.



### **29. Đồng chí Lục Văn Lang, Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1975 - 1985).**

Đồng chí Lục Văn Lang, sinh năm 1935; quê quán xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; trú quán phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 8/1953; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 8/1960; nguyên Trung đội trưởng thuộc Sư đoàn 341; Đại đội trưởng, Tiểu đoàn trưởng, Trung đoàn phó, Trung đoàn trưởng Trung đoàn pháo cao xạ 280; Chỉ huy phó kiêm Trưởng phòng Động viên – Tuyển quân Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ hưu tháng 11/1985, cấp bậc Đại tá, từ trần ngày 19/10/1998; đã được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huân chương Chiến thắng hạng Nhì; Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, Huân chương Quân công hạng Ba, Huy chương Quân kỳ Quyết thắng.

## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### **30. Đồng chí Hoàng Căn Nguyên, Phó Chính ủy - Chỉ huy phó Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1976 - 1984).**

Đồng chí Hoàng Căn Nguyên, sinh năm 1927; quê quán xã Phú Cường, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; trú quán phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 8/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Chính trị viên đại đội, Chính trị viên tiểu đoàn, Chính ủy trung đoàn, Chính ủy cụm chuyên gia Nam Lào; Phó Chính ủy, Phó Chỉ huy trưởng Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ hưu năm 1985, cấp bậc Đại tá; từ trần ngày 25/10/1996 (tức ngày 14/9, năm Bính Tý); đã được khen thưởng Huân chương Chiến thắng hạng Nhì; Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba).



### **31. Đồng chí Tạ Huy Dân, Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1978 - 1979).**

Đồng chí Tạ Huy Dân, sinh năm 1928; quê quán xã Minh Quân, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái; trú quán phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội; nhập ngũ tháng 8/1945, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Trung đội trưởng, Trung đoàn trưởng, Tham mưu trưởng sư đoàn; Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; Giáo viên Học viện Quân sự Cấp cao (nay là Học viện Quốc phòng); nghỉ hưu tháng 12/1990, từ trần ngày 25/6/1995 (tức ngày 6/5 năm Ất Hợi).



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### 32. Đồng chí Hoàng Tăng Gia, Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1978 - 1981).

Đồng chí Hoàng Tăng Gia, sinh năm 1923; quê quán xã Phi Hải, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; trú quán phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 6/1946; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1949; nguyên Trung đội trưởng, Chính trị viên đại đội, Chính trị viên tiêu đoàn thuộc các Sư đoàn 316, 308; Trưởng phòng Hành chính Quân khu Tây Bắc, Tỉnh đội phó Tỉnh đội Sơn La, Phó phòng Quân lực Quân khu Tây Bắc, Trưởng phòng Quân lực Quân khu 1; Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ hưu tháng 10/1981, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 1 Huân chương Quân công hạng Nhì, 1 Huân chương Chiến công hạng Ba; 1 Huân chương Chiến thắng hạng Ba; 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; 3 Huân chương chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng, và các Huy hiệu 50, 55, 60 năm tuổi Đảng.



### 33. Đồng chí Đào Duy Nhất, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1979 - 1981).

Đồng chí Đào Duy Nhất, sinh năm 1930; quê quán xã Đức Lương, huyện Đại Từ, tỉnh Thái nguyên; trú quán phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 5/1948; nhập ngũ

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

tháng 4/1949; nguyên Trung đội trưởng, Chính trị viên đại đội thuộc Trung đoàn 57 - Sư đoàn 304; Phó Chính ủy, Chính ủy trung đoàn, Chủ nhiệm Chính trị sư đoàn thuộc Quân khu 7; Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; Phó Sư đoàn trưởng Chính trị Sư đoàn 431; Chủ nhiệm Chính trị, Phó Cục trưởng Chính trị Cục Hậu cần Quân khu 1; nghỉ hưu năm 1988, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 1 Huân chương Quân công hạng Nhì, 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất; 1 Huân chương Chiến sĩ giải phóng hạng Ba; 1 Huân chương Chiến thắng hạng Ba; 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba); 3 Huân chương Chiến sĩ giải phóng (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng.



### **34. Đồng chí Trần Văn Tùng, Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1979 - 1981).**

Đồng chí Trần Văn Tùng, sinh năm 1932; quê quán, trú quán xã Trục Đại, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nhập ngũ tháng 6/1952; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Tiểu đội trưởng, Tiểu đoàn Trưởng, Đại đội trưởng, Tiểu đoàn trưởng, Trung đoàn phó, Lữ đoàn phó trong các đơn vị bộ đội chủ lực; Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ hưu tháng 7/1981, cấp bậc Thượng tá; đã được khen thưởng 1 Huân chương Chiến thắng hạng Nhì; 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### 35. Đồng chí Ma Vĩnh Lan, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1980 - 1983).

Đồng chí Ma Vĩnh Lan, sinh năm 1928; quê quán xã Bình Trạch, huyện Chợ Rã, tỉnh Bắc Kạn; trú quán phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 10/1947; nhập ngũ tháng 7/1945; nguyên Tiểu đội trưởng, Chính trị viên Trung đội, Đại đội phó, Tiểu đoàn phó, Trung đoàn trưởng, Sư đoàn phó Sư đoàn 324; Sư đoàn trưởng thuộc Quân khu 2; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; Phó Tư lệnh Quân đoàn 14 - Quân khu 1; nghỉ hưu năm 1989, cấp bậc Đại tá, từ trần ngày 20/12/2000; đã được tặng thưởng 1 Huân chương Quân công hạng Nhì, 2 Huân chương Chiến công hạng Nhì, 1 Huân chương Chiến thắng hạng Nhất; 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, Huy chương Quân kỳ Quyết thắng.



### 36. Đồng chí Nguyễn Công Ngoan, Phó chỉ huy trưởng (2/1982 - 5/1983), Chỉ huy trưởng (6/1983 - 12/1990) Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái.

Đồng chí Nguyễn Công Ngoan, tên thật là Nguyễn Công Eng, sinh năm 1936; quê quán xã Phú Tiến, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; trú quán phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 6/1954; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1957; nguyên Tiểu đội trưởng, Trung đội trưởng, Chính trị viên đại đội, Chính trị viên Tiểu đoàn, Chủ nhiệm

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Chính trị và Phó Chính ủy Trung đoàn thuộc Bộ Tư lệnh Thiết giáp, Chính ủy Trung đoàn xe tăng 407, Phó Trưởng phòng Tác chiến Quân khu 1; Phó Chỉ huy trưởng, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ điều hành công việc và sau đó nghỉ hưu trí từ tháng 1/1991, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 1 Huân chương Quân công hạng Nhất; 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; 3 Huân chương chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), 1 Huân chương Chiến sĩ giải phóng hạng Ba, Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; các Huy hiệu 50, 55 năm Tuổi Đảng.



### **37. Đồng chí Bùi Đình Bối, Phó chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1982 - 1987).**

Đồng chí Bùi Đình Bối, sinh năm 1930, quê quán xã Đức Lá, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; trú quán phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 6/1946; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 7/1948; nguyên Tiểu đội trưởng, Trung đội trưởng, Đại đội trưởng, Tiểu đoàn trưởng thuộc Quân khu Việt Bắc; Phó phòng Tác chiến Mặt trận B5, Trưởng phòng Tác chiến Bộ Tham mưu Quân khu 1, Sư đoàn phó, Phó Tham mưu trưởng Quân đoàn 26; Phó chỉ huy trưởng - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ hưu năm 1988, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng: 1 Huân chương Chiến thắng hạng Nhì; 2 Huân chương Quân công hạng Nhì, hạng Ba; 1 Huân chương Chiến công hạng Nhì; 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; các Huy hiệu 50, 60 năm Tuổi Đảng.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### 38. Đồng chí Nguyễn Xuân, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1987 - 1989).

Đồng chí Nguyễn Văn Xuân, sinh năm 1934; quê quán phố Hàng Đàn, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; trú quán phường Thanh Xuân, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; nhập ngũ năm 1949, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Trợ lý phòng Quân lực Quân khu Việt Bắc, Phó phòng Quân lực Quân khu 1, Trưởng phòng Quân lực Quân đoàn 26; Phó Chỉ huy trưởng kiêm Trưởng phòng Động viên - Tuyển quân Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; cấp bậc Đại tá; từ trần ngày 7/2/1989 (tức ngày 2/1 năm Kỷ Ty).



### 39. Đồng chí Vũ Văn Cối, Phó chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1983 - 1991).

Đồng chí Vũ Văn Cối (bí danh Vũ Thế Cẩn), sinh năm 1944; quê quán xã Đông Phong, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; trú quán thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nhập ngũ tháng 4/1962, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Tiểu đội trưởng, Đại đội trưởng, Trung đoàn phó, Trung đoàn trưởng, Sư đoàn phó thuộc Quân đoàn 3; Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái, nghỉ hưu tháng 9/1991, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**



### **40. Đồng chí Lưu Đức Toàn, Phó Chỉ huy trưởng Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1985 - 1989).**

Đồng chí Lưu Đức Toàn, sinh năm 1935; quê quán xã Bộc Nhiêu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 10/1952, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Tiểu đội trưởng, Trung đội phó, Chính trị viên Đại đội thuộc Trung đoàn 168 (Quân khu Tây Bắc); Chính trị viên Tiểu đoàn thuộc Sư đoàn 363 (Quân chủng Phòng không - Không quân); Phó Chủ nhiệm Chính trị Trung đoàn thuộc Sư đoàn 304B, Chủ nhiệm Chính trị Trường Văn hóa Quân khu 1; Phó Chủ nhiệm, Chủ nhiệm Chính trị, Phó chỉ huy trưởng Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ hưu tháng 9/1989, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 1 Huân chương Quân công hạng Ba, 1 Huy chương Chiến thắng hạng Nhì, 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng.



### **41. Đồng chí Nguyễn Văn Khang, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1986 - 1995); Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự các tỉnh Bắc Thái, Thái Nguyên (1995 - 2000).**

Đồng chí Nguyễn Văn Khang sinh năm 1944; quê quán xã Tân Hòa, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 4/1962, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ ngày 29/12/1966; nguyên Tiểu đội trưởng thuộc Sư đoàn 312; Trợ lý Quân lực thuộc Sư đoàn 320B; Trợ lý Tác chiến các sư đoàn 471 và 330 (Quân khu 9), Tiểu đoàn trưởng, Tham mưu phó Trung đoàn, Trung đoàn phó Tham mưu trưởng, Trung đoàn trưởng thuộc Sư đoàn 322 (Quân đoàn 26); Phó Tham mưu trưởng kiêm Trưởng ban Tác chiến, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; Cố vấn quân sự tại Cu-Ba; Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự các tỉnh Bắc Thái, Thái Nguyên; nghỉ hưu tháng 6/2000, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất; 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), 3 Huân chương Chiến sĩ giải phóng (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.



### 42. Đồng chí Phạm Văn Ó, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1989 - 1990).

Đồng chí Phạm Văn Ó (bí danh Phạm Quang Oai), sinh năm 1941; quê quán, trú quán xã Hồng Vân, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; nhập ngũ tháng 2/1961, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Tiểu đội trưởng, Trung đội trưởng, Đại đội trưởng, Tiểu đoàn trưởng, Trung đoàn trưởng, Sư đoàn trưởng trong các đơn vị bộ đội chủ lực; Phó chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ hưu từ tháng 1/1991, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; các Huy hiệu 40, 50 năm tuổi Đảng.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**



### **43. Đồng chí Nguyễn Đức Đài, Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1989 - 1995).**

Đồng chí Nguyễn Đức Đài, sinh năm 1940; quê quán xã Bàn Đát, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 3/1959, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Khẩu đội trưởng, Chính trị viên Đại đội, Chính trị viên phó Tiểu đoàn trong các đơn vị bộ đội chủ lực; quyền Trưởng phòng Bảo vệ Cơ quan Tổng cục Chính trị; Trưởng ban Cán bộ, Phó Chủ nhiệm, Chủ nhiệm Chính trị, Phó chỉ huy trưởng về Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ hưu tháng 4/1995, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất; 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.



### **44. Đồng chí Nông Ngọc Toàn, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1991 - 1995).**

Đồng chí Nông Ngọc Toàn, sinh năm 1940; quê quán xã Thị Ngôn, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 2/1964; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên các chức vụ từ Tiểu đội trưởng, Trung đội trưởng, Đại đội trưởng, Tiểu đoàn phó, Trung đoàn phó thuộc Trung đoàn 209 (Sư đoàn 312); Sư đoàn phó, Sư đoàn



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

trưởng Sư đoàn 322 (Quân đoàn 26), Phó Tư lệnh Tham mưu trưởng, Quyền Tư lệnh Quân đoàn 14 (Quân khu 1); Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái, Phó Tư lệnh Quân khu 1; nghỉ hưu năm 2002, cấp bậc Thiếu tướng; đã được tặng thưởng 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.



### **45. Đồng chí Nguyễn Bình Nguyễn, Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự các tỉnh Bắc Thái, Thái Nguyên (1995 - 2005).**

Đồng chí Nguyễn Bình Nguyễn (tên thật là Nguyễn Văn Nguyễn), sinh năm 1949; quê quán xã Minh Tiên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; trú quán phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ ngày 30/11/1966, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1967; nguyên Tiểu đội trưởng, Trung đội phó, Trung đội trưởng, Chính trị viên phó đại đội, Chính trị viên đại đội, Chính trị viên phó tiểu đoàn thuộc Trung đoàn 95 Tây Nguyên; Trợ lý Phòng Cán bộ các quân đoàn 3, 14 và Quân khu 1; Phó Hiệu trưởng Chính trị Trường Quân sự tỉnh, Phó Chủ nhiệm, Chủ nhiệm Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; Chủ nhiệm Chính trị, Phó Sư đoàn trưởng Chính trị Sư đoàn 347; Phó Chỉ huy trưởng Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự các tỉnh Bắc Thái, Thái Nguyên; nghỉ hưu năm 2005, cấp bậc Đại tá; hiện nay là Chủ tịch Hội cựu Chiến binh tỉnh Thái Nguyên; đã được tặng thưởng: 2 Huân chương Chiến công hạng Ba, 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhì,

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

2 Huân chương Chiến sĩ giải phóng (Nhì, Ba), 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kì Quyết thắng; Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.



**46. Đồng chí Âu Đình Dậu, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1995 - 1996).**

Đồng chí Âu Đình Dậu, sinh năm 1945; quê quán xã Hòa Mộc, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; trú quán phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nhập ngũ tháng 7/1965; nguyên Trung đội phó, Chính trị viên phó Tiểu đoàn, Tiểu đoàn trưởng, Sư đoàn phó Tham mưu trưởng trong các đơn vị bộ đội chủ lực; Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; nghỉ chữa bệnh tại gia đình từ năm 1996, nghỉ hưu tháng 5/2004.



**47. Đồng chí Nguyễn Văn Trình, Phó chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng (1997 - 2000), Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (2000 - 2007).**

Đồng chí Nguyễn Văn Trình, sinh năm 1952; quê quán xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; trú quán xã Hồng Tiến, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 1/1971, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1974; nguyên Tiểu đội trưởng, Trung đội phó, Trung đội trưởng, Đại đội phó thuộc Sư đoàn 3; Trợ lý Tác chiến, Tiểu đoàn phó, Tiểu đoàn trưởng thuộc Sư đoàn 346; Phó Tham mưu trưởng Trung đoàn, Phó ban Tác chiến Sư đoàn,



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)

Trung đoàn phó Tham mưu trưởng, Quyền Trung đoàn trưởng thuộc Sư đoàn 3; Giáo viên Trường Quân sự tỉnh, Trưởng ban Tác chiến Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, Hiệu trưởng Trường Quân sự tỉnh Bắc Thái; Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên; Phó Tư lệnh Quân khu 1, nghỉ chờ hưu cuối năm 2012, cấp bậc Thiếu tướng; đã được tặng thưởng 2 Huân chương Chiến công (Nhất, Ba), 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhì, 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.



### 48. Đồng chí Hoàng Xuân Bào, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (1997 - 2004)

Đồng chí Hoàng Xuân Bào sinh năm 1947; quê quán xã Thượng Pha (nay là thị trấn Đông Khê), huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng; trú quán phường Phương Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; nhập ngũ tháng 2/1965, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1968; nguyên Trung đội phó thuộc Tỉnh đội Cao Bằng; Trung đội trưởng, Chính trị viên phó đại đội, Đại đội trưởng thuộc Sư đoàn 308; Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng; Trưởng ban, Phó phòng, Trưởng phòng Động viên, Tham mưu phó Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái, Phó chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên; nghỉ hưu năm 2005, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 1 Huân chương Chiến công hạng Ba; 1 Huân chương Kháng chiến hạng Ba; 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**



**49. Đồng chí Dương Văn Thảo, Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng (2000 - 2007), Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (2007 - 2009).**

Đồng chí Dương Văn Thảo, sinh năm 1952; quê quán, trú quán xã Xuân Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nhập ngũ tháng 8/1971, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1972; nguyên Tiểu đội trưởng, Trung đội phó, Trung đội trưởng, Đại đội trưởng thuộc Quân khu 4; Tiểu đoàn phó, Trợ lý Tổng hợp Văn phòng Bộ Tư lệnh Quân đoàn 14; Phó ban, Trưởng ban Tác chiến, Phó Tham mưu trưởng, Bộ Chỉ huy quân sự các tỉnh Bắc Thái, Thái Nguyên; Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên; nghỉ hưu năm 2010, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), 2 Huân chương Chiến công (Nhất, Nhì), 1 Huy chương Kháng chiến hạng Nhì, Huy chương Quân kỳ Quyết thắng.



**50. Đồng chí Trần Xuân Quang, Phó Chỉ huy trưởng Chính trị, Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (2005 - 2006).**

Đồng chí Trần Xuân Quang, sinh năm 1956; quê quán xã Trục Tuấn, huyện Nam Ninh, tỉnh Nam Định; trú quán thị trấn Ba Hàng, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 6/1974, đảng



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1978; nguyên Học viên đào tạo sĩ quan pháo binh, Đại đội phó Chính trị, Học viên bổ túc trung cấp lí luận chính trị, Bí thư đoàn cơ sở tiểu đoàn, Tiểu đoàn phó Chính trị, Trợ lí Tổ chức Trường Quân chính Quân khu 1, Trợ lí Kế hoạch tổng hợp Cục Chính trị Quân khu 1, Học viên bổ túc Học viện Chính trị - Quân sự; Phó Chủ nhiệm Chính trị, Chủ nhiệm Chính trị Lữ đoàn 382; Trưởng ban Kế hoạch tổng hợp, Phó phòng Tổ chức Cục chính trị Quân khu 1; Phó chỉ huy trưởng Chính trị, Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên; Chủ nhiệm Chính trị Quân khu 1; từ tháng 4/2012 là Phó Chính uỷ Quân khu 1; cấp bậc Thiếu tướng; đã được tặng thưởng: 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba); Huy chương Quân kỳ Quyết thắng, Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.



**51. Đồng chí Phan Văn Tường, Phó Chỉ huy trưởng Quân sự, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng (2004 - 2009), Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (2009 - 2011).**

Đồng chí Phan Văn Tường, sinh năm 1960; quê quán, trú quán xã Khôi Kỳ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ năm 1978; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 7/1982; nguyên Chiến sĩ, Tiểu đội trưởng thuộc Trung đoàn 750 - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái; Trung đội trưởng, Trợ lý Tham mưu Trung đoàn 183 (Sư đoàn 322, Quân đoàn 26); Đại đội trưởng, Giáo viên, Phó ban Điều lệnh Tác chiến Trường Quân sự Quân khu 1; Cán bộ tăng cường cơ sở

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại từ; Phó Tham mưu trưởng, Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ; Phó Tham mưu trưởng, Phó Chỉ huy trưởng Quân sự, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên; biệt phái làm Ủy viên Thường trực Ủy ban Quốc phòng - An ninh của Quốc hội; Phó Tư lệnh Quân khu 1; cấp bậc Thiếu tướng; đã được tặng thưởng 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất; Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.



**52. Đồng chí Phạm Tiến Dũng, Phó Chính ủy (2006 - 2012), Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (từ tháng 3/2012).**

Đồng chí Phạm Tiến Dũng, sinh năm 1961; quê quán xã Dân Tiến, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên; trú quán thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 7/1980; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 9/1983; nguyên Chiến sĩ, Tiểu đội trưởng, Học viên đào tạo sỹ quan, Đại đội phó Chính trị, Tiểu đoàn phó Chính trị thuộc Trung đoàn 601 (Quân khu 1); Học viên Học viện Chính trị - Quân sự, Trợ lý Chính trị, Chỉ huy phó Chính trị Ban Chỉ huy quân sự huyện Võ Nhai; Phó Chủ nhiệm Chính trị, Chủ nhiệm Chính trị; Phó Chính ủy và từ tháng 3/2012 là Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên; cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng: 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### **53. Đồng chí Phạm Duy Lập, Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (7/2007 - 3/2012).**

Đồng chí Phạm Duy Lập, sinh năm 1954; quê quán xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; trú quán phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 12/1971, đảng viên Đảng Cộng sản

Việt Nam từ tháng 8/1975; nguyên Chiến sĩ Sư đoàn 304 B, Học viên Trường lái xe Quân khu Việt Bắc, Chiến sĩ lái xe Trung đoàn 144 - Bộ Tổng Tham mưu; Học viên Học viện Chính trị - Quân sự, Chính trị viên đại đội thuộc Lữ đoàn 144 - Bộ Tổng Tham mưu; Trợ lý Thanh niên Binh đoàn 32; Trợ lý Tổ chức, Xưởng phó Chính trị Xưởng X79 - Cục Kỹ thuật Quân khu 1; Trợ lý Đội Công tác dân vận Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái, Phó Chỉ huy trưởng Chính trị Ban Chỉ huy quân sự huyện Na Rì; Phó Chủ nhiệm, Chủ nhiệm Chính trị, Phó Chỉ huy trưởng Chính trị, Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn; Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên; nghỉ hưu năm 2012, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang ( Nhất, Nhì, Ba), 1 Huy chương Kháng chiến hạng Nhất, 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất, Huy chương Quân kì Quyết thắng; Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

### **54. Đồng chí Nguyễn Văn Oanh, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (từ tháng 12/2007).**

Đồng chí Nguyễn Văn Oanh, sinh năm 1957; quê quán xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; trú quán xã Đồng Tiến, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng

## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



2/1975, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 7/1981 ; nguyên Chiến sĩ, Tiểu đội trưởng, Trợ lý Dân quân Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng; Học viên Học viện Lục quân Đà Lạt; Trợ lý Phòng Tác chiến Quân khu 1; Trưởng ban Tác chiến Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Lương, Hiệu phó Trường Quân sự tỉnh Thái Nguyên, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Võ Nhai; từ tháng 12/2007 là Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 2 Huân chương Chiến công hạng Hai, 3 Huân Chương Chiến sĩ vẻ vang ( Nhất, Nhì, Ba); Huy chương Quân kỳ Quyết thắng, Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.



**55. Đồng chí Cù Xuân Huân, Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng (2009 – 2011), Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (từ tháng 10/2011).**

Đồng chí Cù Xuân Huân, sinh năm 1959; quê quán xã Thuận Thành, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; trú quán xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nhập ngũ tháng 11/1977; đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam từ tháng 7/1980; nguyên Tiểu đội trưởng, Trung đội trưởng, Đại đội phó, Đại đội trưởng, Tiểu đoàn phó, Tiểu đoàn trưởng trong các đơn vị bộ đội chủ lực; Giáo viên Trường Quân sự tỉnh Bắc Thái; Trợ lý Tham mưu, Phó Tham mưu trưởng,



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự thị xã Sông Công; Phó Tham mưu trưởng, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng: 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba); Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.



### **56. Đồng chí Đỗ Đại Phong, Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (từ tháng 10/2011).**

Đồng chí Đỗ Đại Phong, sinh năm 1965; quê quán xã Hoàng Đông, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; trú quán phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 10/1982; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 3/1985; nguyên Học viên Trường sĩ quan Lục quân 2, Trung đội trưởng, Đại đội phó, Đại đội trưởng Đại đội 15 Bộ Tham mưu Quân khu 1; Học viên Học viện Lục quân, Học viện Quốc phòng, Học viên Lớp Chiến tranh Công nghệ cao đào tạo tại Belarut, Trợ lý Phòng Quân huấn Quân khu 1; Phó Trung đoàn trưởng - Tham mưu trưởng, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 2 thuộc Sư đoàn 3, Phó Sư đoàn trưởng Sư đoàn 346 thuộc Quân khu 1; từ tháng 10/2011 là Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, cấp bậc Đại tá; đã được tặng thưởng 3 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ quyết thắng.

## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### 57. Đồng chí Hoàng Văn Trình, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (từ tháng 3/2012).

Đồng chí Hoàng Văn Trình, sinh năm 1960; quê quán xã Thanh Định, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; trú quán phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nhập ngũ tháng 8/1978; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 1/1980; nguyên Chiến sĩ Trung đoàn 677 (Sư đoàn 346), Nhân viên phòng Quân huấn Quân đoàn 26, Học viên Trường Sĩ quan Chính trị - Quân sự, Đại đội phó Chính trị, Trợ lý thanh niên thuộc phòng Tham mưu Sư đoàn 311, Học viên Học viện Chính trị - Quân sự; Phó Chủ nhiệm Chính trị Trung đoàn 246, Trưởng ban Tuyên huấn Sư đoàn 346; Trợ lý phòng Tuyên huấn Quân khu 1, Phó Chủ nhiệm Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn; Phó phòng, Trưởng phòng Tuyên huấn Quân khu 1; từ tháng 3/2012 là Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, cấp bậc Đại tá. Đã được tặng thưởng 1 Huân chương chiến công hạng 3, 3 Huân chương Chiến sỹ vẻ vang ( Nhất, Nhì, Ba), 1 Huy chương Quân kỳ quyết thắng; Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.



### 58. Đồng chí Trần Văn Kim, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (từ tháng 8/2013).

Đồng chí Trần Văn Kim, sinh năm 1965; quê quán xã Vũ Lăng, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình; trú quán số 508, tập thể E681, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; nhập ngũ tháng 9/1983; đảng viên Đảng Cộng sản Việt



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Nam từ tháng 6/1986; nguyên Học viên Trường Sĩ quan Pháo binh, Trung đội trưởng, Phó Đại đội trưởng, Trợ lý Câu lạc bộ; Trợ lý tuyên huấn, Phó Tiểu đoàn trưởng chính trị thuộc Lữ đoàn pháo binh 45 - Binh chủng pháo binh; Học viên chuyển loại Chính trị - Trường Sĩ quan Pháo binh, Học viên hệ Lục quân, Học viên cao học xây dựng Đảng - Học viện Chính trị; Trợ lý, Phó trưởng phòng, Trưởng phòng Tuyên truyền Cổ động thuộc Cục Tuyên huấn - Tổng Cục Chính trị; từ tháng 8/2013 là Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, cấp bậc Đại tá. Đã được tặng thưởng: Huân chương Chiến sỹ vẻ vang (Nhất, Nhì, Ba), Huy chương Quân kỳ Quyết thắng, 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

**PHỤ LỤC II**  
**CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ TỈNH ỦY - BÍ THƯ**  
**ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ TỈNH**



**1. Đồng chí Nông Đức Mạnh, Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Bắc Thái ( 2/1988 - 2/1989).**

Đồng chí Nông Đức Mạnh, bí danh Việt Thanh, sinh năm 1940; quê quán xã Cường Lợi, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn; trú quán quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; tham gia cách mạng tháng 9/1958; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 7/1964; nguyên Cán bộ trung cấp kỹ thuật Sở Lâm nghiệp Khu Tự trị Việt Bắc, Tổ trưởng Tổ điều tra quy hoạch, Đội phó Đội khai thác lâm sản Ty Lâm nghiệp tỉnh Bắc Kạn; Cán bộ thuộc Ty Lâm nghiệp tỉnh Bắc Thái, Giám đốc Lâm trường Phú Lương; Phó Trưởng ty, Trưởng ty Lâm nghiệp tỉnh Bắc Thái; Phó Chủ tịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái; Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng - Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Bắc Thái, Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc của Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam kiêm Bí thư Đảng ủy Quân sự Trung ương; đã nghỉ hưu; đã được tặng thưởng: 1 Huy chương Kháng chiến hạng Nhất, Huy chương Vì thế hệ trẻ; Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



**2. Đồng chí Nguyễn Ngô Hai, Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự các tỉnh Bắc Thái, Thái Nguyên (3/1989 - 10/1999).**

Đồng chí Nguyễn Ngô Hai, sinh năm 1941; quê quán xã Thanh Lương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; trú quán phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; tham gia cách mạng tháng 8/1962; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 6/1966; nguyên Cán bộ kỹ thuật Mỏ sắt Trại Cau, Phó ban Sản xuất, Bí thư Đoàn Công ty gang thép Thái Nguyên, Bí thư Tỉnh Đoàn Bắc Thái, Bí thư Huyện ủy Phổ Yên, Ủy viên Thư ký Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái; Phó Bí thư Thường trực kiêm Trưởng các ban Kinh tế, Dân vận Tỉnh ủy Bắc Thái; Ủy viên Trung ương Đảng (khóa VII và khóa VIII); Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự các tỉnh Bắc Thái, Thái Nguyên; Phó Trưởng ban Tư tưởng Văn hóa Trung ương; đã nghỉ hưu; đã được tặng thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng Ba, Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.



**3. Đồng chí Hồ Đức Việt, Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (4/2000 - 9/2002).**

Đồng chí Hồ Đức Việt, sinh năm 1947; quê quán xã Quỳnh Đôi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; trú quán phường Thịnh Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1968; nguyên Cán

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

bộ giảng dạy, Phó Chủ nhiệm khoa Toán, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 1; Phó Bí thư Đoàn thành phố Hà Nội; Phó ban, Trưởng ban Trường học, Bí thư Thường trực, Ủy viên Trung ương Đảng - Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ninh, Phó Trưởng ban Tổ chức Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Thái Nguyên; Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Chủ nhiệm Ủy ban khoa học, công nghệ và môi trường của quốc hội; Ủy viên Bộ Chính trị - Trưởng ban Tổ chức Trung ương Đảng; đã từ trần; đã được tặng thưởng: Huân chương độc lập hạng Nhất, Huân chương lao động hạng Nhất, Huân chương kháng chiến chống Mĩ cứu nước hạng Ba, Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.



### **4. Đồng chí Lương Đức Tính, Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (10/2002 - 2006).**

Đồng chí Lương Đức Tính, sinh năm 1947; quê quán xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; tham gia cách mạng năm 1970; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Trưởng bộ môn Luật Trường Đại học Tài chính - Kế toán Hà Nội; Trưởng phòng Ngân sách, Sở Tài chính - Vật giá, Phó Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá tỉnh Bắc Thái; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Thái Nguyên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Thái Nguyên; hưu tháng 12 năm 2006; đã được tặng thưởng: 1 Huy chương Kháng chiến hạng Nhì.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### 5. Đồng chí Nguyễn Bắc Sơn, Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (2006 - 2007).

Đồng chí Nguyễn Bắc Sơn, sinh năm 1953; quê quán xã Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, Hà Nội; trú quán phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Học viên các trường Sĩ quan Lục quân 1, Sĩ quan Chính trị; Chính trị viên phó, Chính trị viên đại đội; Trợ lý Cán bộ Trường Sĩ quan Lục quân 1; Trợ lý Cán bộ, Phó Trưởng ban, Trưởng ban Cán bộ, Phó Chánh Văn phòng Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Trợ lý Cục Cán bộ - Tổng cục Chính trị; Thư ký, Trợ lý Chủ tịch nước Lê Đức Anh; Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Thái Nguyên; Ủy viên Trung ương Đảng - Phó trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.



### 6. Đồng chí Nguyễn Văn Vượng, Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (9/2007 - 12/2010).

Đồng chí Nguyễn Văn Vượng, sinh năm 1952; quê quán thị trấn Thác Bà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; trú quán phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ 12/1974; nhập ngũ tháng 9/1972, xuất ngũ tháng 12/1975; nguyên Phó Bí thư Chi đoàn Sinh viên Trường Đại học Nông nghiệp III; Chiến sĩ các sư đoàn 304, 320; Phó Trưởng phòng Vật tư, Bí thư Đoàn,

## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

Giáo viên, Phó Trưởng phòng Hành chính - Quản trị Trường Đại học Nông nghiệp II; Học viên Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Quyền Trưởng phòng Chính trị, Phó Bí thư, Bí thư Đảng ủy Trường Đại học Nông nghiệp III; Tỉnh ủy viên - Phó Bí thư Đảng ủy Đại học Thái Nguyên kiêm Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Nông - Lâm; Tỉnh ủy viên, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy viên Ban Thường vụ - Trưởng ban Tuyên giáo, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Thái Nguyên; đã nghỉ hưu; đã được tặng thưởng: 1 Huy chương Kháng chiến hạng Nhất, 1 Huân chương Lao động hạng Ba; Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.



### **7. Đồng chí Phạm Xuân Đương, Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (2010 - 2013).**

Đồng chí Phạm Xuân Đương, sinh năm 1956; quê quán xã Yên Trung, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; trú quán phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 6/1986; nguyên Cán bộ Công ty Xây dựng dân dụng, Cán bộ Thành Đoàn Thái Nguyên, Giám đốc Xí nghiệp nhựa 26/3; Ủy viên Thư kí, Phó Chủ tịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Bí thư Thành ủy Thái Nguyên; Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Bí thư Tỉnh ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Thái Nguyên; từ tháng 3/2013 là Phó trưởng ban Kinh tế Trung ương; đã được tặng thưởng: 1 Huân chương Lao động hạng Ba.



## LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)



### 8. Đồng chí Nguyễn Đình Phách, Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Thái Nguyên từ tháng 3/2013.

Đồng chí Nguyễn Đình Phách, sinh năm 1954; quê quán thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên; trú quán phường nhà khách số 8 Chu Văn An, Hà Nội; đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 12/1974; nhập ngũ tháng 8/1972, xuất ngũ tháng 10/1976; nguyên cán bộ Trung đội trưởng bộ đội chủ lực, Trạm trưởng Trạm Nông sản huyện Khoái Châu, Bí thư Đảng ủy, phó Giám đốc, Giám đốc Công ty Xuất nhập khẩu huyện Châu Giang, tỉnh Hải Hưng; Phó Chủ tịch, Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Tỉnh ủy viên - Bí thư Huyện ủy Châu Giang tỉnh Hải Hưng; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Huyện ủy Mỹ Văn, Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy; Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy viên Ban chấp hành Trung Ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; Phó Chủ nhiệm, Phó Thủ trưởng cơ quan Ủy ban kiểm tra Trung ương, Đại biểu Quốc Hội khóa XII; Bí thư Tỉnh ủy - Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Thái Nguyên; đã được tặng thưởng: 01 Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba, 1 Huy chương Kháng chiến hạng Nhất, 2 Huân chương Lao động (hạng Hai, hạng Ba); Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

**PHỤ LỤC III  
DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ TRƯỞNG  
CÁC PHÒNG TỪ 1965-2012**

**I. THAM MUỖ TRƯỞNG:**

1. Nguyễn Đình Đản (quyền)
2. Nguyễn Long Bảo
3. Nông Ngọc Viên
4. Nguyễn Ích Tiến (quyền)
5. Lê Minh Lợi
6. Đỗ Thắng (quyền)
7. Bùi Đình Bồi (Phó Chỉ huy trưởng kiêm)
8. Vũ Văn Cối (Phó Chỉ huy trưởng kiêm)
9. Nguyễn Văn Khang (Phó Chỉ huy trưởng kiêm)
10. Âu Đình Dậu (Phó Chỉ huy trưởng kiêm)
11. Nguyễn Văn Trình (Phó Chỉ huy trưởng kiêm)
12. Dương Văn Thảo (Phó Chỉ huy trưởng kiêm)
13. Phan Văn Tường (Phó Chỉ huy trưởng kiêm)
14. Cù Xuân Huân (Phó Chỉ huy trưởng kiêm)
15. Đỗ Đại Phong (Phó Chỉ huy trưởng kiêm)

**II. CHỦ NHIỆM CHÍNH TRỊ:**

1. Hà Nhân Dân
2. Hoàng Công Tá
3. Hà Bạch Sơn
4. Dương Đức Thanh
5. Trình Quốc Thái
6. Lưu Đức Toàn
7. Nguyễn Đức Đài



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

8. Nguyễn Bình Nguyên
9. Nguyễn Văn Chăn
10. Nguyễn Văn Giáo
11. Phạm Tiến Dũng
12. Đặng Văn Môn
13. Dương Văn Hà

### **III. CHỦ NHIỆM HẬU CẦN:**

1. Lục Văn Quế (quyền)
2. Nguyễn Thế Địch
3. Hoàng Quốc An
4. Nguyễn Văn Mão
5. Nông Văn Phai
6. Triệu Quân
7. Hoàng Hải
8. Phạm Tiến Phong
9. Nguyễn Đình Thanh
10. Nguyễn Đức Hựu
11. Nguyễn Tôn Nhân
12. Lê Ngọc Ái
13. Nguyễn Đức Bình
14. Trần Đức Toàn
15. Nguyễn Danh Lâm

### **IV. CHỦ NHIỆM KỸ THUẬT:**

1. Bùi Hiền Vinh (quyền)
2. Nông Hoài Nam
3. Đào Trọng Thái
4. Cao Quyết Thắng

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Tổng kết Bộ Tổng Tham mưu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Nhà xuất bản QĐND, xuất bản 1997.
- 55 năm Quân đội nhân dân Việt Nam, Nhà xuất bản QĐND, xuất bản 1999.
- 60 năm Quân đội nhân dân Việt Nam, Nhà xuất bản QĐND, xuất bản 2004.
- Lịch sử Công tác dân quân tự vệ 1947-2012, Nhà xuất bản QĐND, xuất bản 2013.
- Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936-1965), Tỉnh uỷ Thái Nguyên, xuất bản 2003.
- Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập II (1965-2000), Tỉnh uỷ Thái Nguyên, xuất bản 2005.
- Bác Hồ với Thái Nguyên - Thái Nguyên với Bác Hồ, Nhà xuất bản Lý luận Chính trị, xuất bản 2007.
- Thái Nguyên: Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng và kháng chiến chống Pháp (1941-1954), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, xuất bản 1999.
- Thái Nguyên lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954-1975, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, xuất bản 2001.
- Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên (1975-2000), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, xuất bản 2004.
- Bà mẹ Việt Nam anh hùng và Anh hùng lực lượng



## **LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN (1947-2012)**

vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, xuất bản 1997.

- 50 năm Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1947-1997), Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, xuất bản 1997.

- Kỷ yếu Hội thảo khoa học Thái Nguyên với chiến thắng Việt Bắc Thu Đông 1947, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, xuất bản 1997.

- Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược và xây dựng bảo vệ Tổ quốc của quân dân huyện Đại Từ 1945-2000, Ban Chỉ huy quân sự huyện Đại Từ, xuất bản 2004.

- Phổ Yên Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc 1945-2000, Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, xuất bản 2005.

- Võ Nhai Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng, kháng chiến chống xâm lược và xây dựng bảo vệ Tổ quốc 1941-2000, Ban Chỉ huy quân sự huyện Võ Nhai, xuất bản 2005.

- Huyện Đông Hỷ Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc 1945-2000, Ban Chỉ huy quân sự huyện Đông Hỷ, xuất bản 2006.

- Huyện Phú Bình Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc 1945-2000, Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, xuất bản 2006.

- Huyện Phú Lương Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc 1945-2000, Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Lương, xuất bản 2007.

**ĐÌNH CHÍNH**  
**“LỊCH SỬ BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN 1947-2012”**

TT	Trang	Dòng		Đã in	Sửa lại
		Trên xuống	Dưới lên		
1	57	12,13		thả khoảng 200 quân dù <b>xông</b> đánh chiếm	thả khoảng 200 quân dù <b>xông</b> đánh chiếm
2	84	22		với nhiều biện tích cực	với nhiều biện <b>pháp</b> tích cực
3	127	3,4		khó khăn của tỉnh trong công tác tuyên năm 1968	khó khăn của tỉnh trong công tác <b>quân</b> năm 1968
4	129		9,10	do Chủ tịch Ủy ban hành chính <b>huyện huyện</b>	do Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện
5	220		7	huy động sức người, sức chi viện	huy động sức người, sức của chi viện
6	390	22		Nguyễn Tiểu đội trưởng, Tiểu đoàn trưởng, Đại đội trưởng, Tiểu đoàn trưởng	Nguyễn Tiểu đội trưởng, Đại đội trưởng, Tiểu đoàn trưởng
7	392	1		Bộ Tư lệnh <b>Thiết giáp</b>	Bộ Tư lệnh <b>Tăng - Thiết giáp</b>
8	413	6,7		trụ quán <b>phường</b> nhà khách số 8 Chu Văn An	trụ quán Nhà khách số 8 Chu Văn An

**LỊCH**

lược

huy

xâm

huy

Côn

xuất

1977

tỉnh

tỉnh

của

ủy T

cung



## MỤC LỤC

	Trang
LỜI GIỚI THIỆU	5
MỞ ĐẦU	8
Chương I TÌNH ĐỘI THÁI NGUYÊN TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (4/1947 - 7/1954)	22
Chương II TÌNH ĐỘI CÁC TỈNH THÁI NGUYÊN, BẮC THÁI TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ (1954 - 1975)	72
Chương III BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH TRONG THỜI KÌ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG - BẢO VỆ TỔ QUỐC VÀ ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (5/1975 - 12/1996)	190
Chương IV BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH TRONG THỜI KÌ CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (1997 - 2012)	276
KẾT LUẬN	359
PHỤ LỤC I CÁC ĐỒNG CHÍ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THÁI NGUYÊN	372
PHỤ LỤC II CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ TỈNH ỦY - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ TỈNH	408
PHỤ LỤC III DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ TRƯỞNG CÁC PHÒNG TỪ 1965-2012	414
TÀI LIỆU THAM KHẢO	416

MỤC LỤC

1	PHẦN MỞ ĐẦU
2	PHẦN I
3	PHẦN II
4	PHẦN III
5	PHẦN IV
6	PHẦN V
7	PHẦN VI
8	PHẦN VII
9	PHẦN VIII
10	PHẦN IX
11	PHẦN X
12	PHẦN XI
13	PHẦN XII
14	PHẦN XIII
15	PHẦN XIV
16	PHẦN XV
17	PHẦN XVI
18	PHẦN XVII
19	PHẦN XVIII
20	PHẦN XIX
21	PHẦN XX
22	PHẦN XXI
23	PHẦN XXII
24	PHẦN XXIII
25	PHẦN XXIV
26	PHẦN XXV
27	PHẦN XXVI
28	PHẦN XXVII
29	PHẦN XXVIII
30	PHẦN XXIX
31	PHẦN XXX
32	PHẦN XXXI
33	PHẦN XXXII
34	PHẦN XXXIII
35	PHẦN XXXIV
36	PHẦN XXXV
37	PHẦN XXXVI
38	PHẦN XXXVII
39	PHẦN XXXVIII
40	PHẦN XXXIX
41	PHẦN XL
42	PHẦN XLI
43	PHẦN XLII
44	PHẦN XLIII
45	PHẦN XLIV
46	PHẦN XLV
47	PHẦN XLVI
48	PHẦN XLVII
49	PHẦN XLVIII
50	PHẦN XLIX
51	PHẦN L
52	PHẦN LI
53	PHẦN LII
54	PHẦN LIII
55	PHẦN LIV
56	PHẦN LV
57	PHẦN LVI
58	PHẦN LVII
59	PHẦN LVIII
60	PHẦN LIX
61	PHẦN LX
62	PHẦN LXI
63	PHẦN LXII
64	PHẦN LXIII
65	PHẦN LXIV
66	PHẦN LXV
67	PHẦN LXVI
68	PHẦN LXVII
69	PHẦN LXVIII
70	PHẦN LXIX
71	PHẦN LXX
72	PHẦN LXXI
73	PHẦN LXXII
74	PHẦN LXXIII
75	PHẦN LXXIV
76	PHẦN LXXV
77	PHẦN LXXVI
78	PHẦN LXXVII
79	PHẦN LXXVIII
80	PHẦN LXXIX
81	PHẦN LXXX
82	PHẦN LXXXI
83	PHẦN LXXXII
84	PHẦN LXXXIII
85	PHẦN LXXXIV
86	PHẦN LXXXV
87	PHẦN LXXXVI
88	PHẦN LXXXVII
89	PHẦN LXXXVIII
90	PHẦN LXXXIX
91	PHẦN LXXXX
92	PHẦN LXXXXI
93	PHẦN LXXXXII
94	PHẦN LXXXXIII
95	PHẦN LXXXXIV
96	PHẦN LXXXXV
97	PHẦN LXXXXVI
98	PHẦN LXXXXVII
99	PHẦN LXXXXVIII
100	PHẦN LXXXXIX
101	PHẦN LXXXXX
102	PHẦN LXXXXXI
103	PHẦN LXXXXXII
104	PHẦN LXXXXXIII
105	PHẦN LXXXXXIV
106	PHẦN LXXXXXV
107	PHẦN LXXXXXVI
108	PHẦN LXXXXXVII
109	PHẦN LXXXXXVIII
110	PHẦN LXXXXXIX
111	PHẦN LXXXXXX
112	PHẦN LXXXXXXI
113	PHẦN LXXXXXXII
114	PHẦN LXXXXXXIII
115	PHẦN LXXXXXXIV
116	PHẦN LXXXXXXV
117	PHẦN LXXXXXXVI
118	PHẦN LXXXXXXVII
119	PHẦN LXXXXXXVIII
120	PHẦN LXXXXXXIX
121	PHẦN LXXXXXXX
122	PHẦN LXXXXXXXI
123	PHẦN LXXXXXXXII
124	PHẦN LXXXXXXXIII
125	PHẦN LXXXXXXXIV
126	PHẦN LXXXXXXXV
127	PHẦN LXXXXXXXVI
128	PHẦN LXXXXXXXVII
129	PHẦN LXXXXXXXVIII
130	PHẦN LXXXXXXXIX
131	PHẦN LXXXXXXX
132	PHẦN LXXXXXXXI
133	PHẦN LXXXXXXXII
134	PHẦN LXXXXXXXIII
135	PHẦN LXXXXXXXIV
136	PHẦN LXXXXXXXV
137	PHẦN LXXXXXXXVI
138	PHẦN LXXXXXXXVII
139	PHẦN LXXXXXXXVIII
140	PHẦN LXXXXXXXIX
141	PHẦN LXXXXXXX
142	PHẦN LXXXXXXXI
143	PHẦN LXXXXXXXII
144	PHẦN LXXXXXXXIII
145	PHẦN LXXXXXXXIV
146	PHẦN LXXXXXXXV
147	PHẦN LXXXXXXXVI
148	PHẦN LXXXXXXXVII
149	PHẦN LXXXXXXXVIII
150	PHẦN LXXXXXXXIX
151	PHẦN LXXXXXXX
152	PHẦN LXXXXXXXI
153	PHẦN LXXXXXXXII
154	PHẦN LXXXXXXXIII
155	PHẦN LXXXXXXXIV
156	PHẦN LXXXXXXXV
157	PHẦN LXXXXXXXVI
158	PHẦN LXXXXXXXVII
159	PHẦN LXXXXXXXVIII
160	PHẦN LXXXXXXXIX
161	PHẦN LXXXXXXX
162	PHẦN LXXXXXXXI
163	PHẦN LXXXXXXXII
164	PHẦN LXXXXXXXIII
165	PHẦN LXXXXXXXIV
166	PHẦN LXXXXXXXV
167	PHẦN LXXXXXXXVI
168	PHẦN LXXXXXXXVII
169	PHẦN LXXXXXXXVIII
170	PHẦN LXXXXXXXIX
171	PHẦN LXXXXXXX
172	PHẦN LXXXXXXXI
173	PHẦN LXXXXXXXII
174	PHẦN LXXXXXXXIII
175	PHẦN LXXXXXXXIV
176	PHẦN LXXXXXXXV
177	PHẦN LXXXXXXXVI
178	PHẦN LXXXXXXXVII
179	PHẦN LXXXXXXXVIII
180	PHẦN LXXXXXXXIX
181	PHẦN LXXXXXXX
182	PHẦN LXXXXXXXI
183	PHẦN LXXXXXXXII
184	PHẦN LXXXXXXXIII
185	PHẦN LXXXXXXXIV
186	PHẦN LXXXXXXXV
187	PHẦN LXXXXXXXVI
188	PHẦN LXXXXXXXVII
189	PHẦN LXXXXXXXVIII
190	PHẦN LXXXXXXXIX
191	PHẦN LXXXXXXX
192	PHẦN LXXXXXXXI
193	PHẦN LXXXXXXXII
194	PHẦN LXXXXXXXIII
195	PHẦN LXXXXXXXIV
196	PHẦN LXXXXXXXV
197	PHẦN LXXXXXXXVI
198	PHẦN LXXXXXXXVII
199	PHẦN LXXXXXXXVIII
200	PHẦN LXXXXXXXIX

In 438 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm tại Nhà in Báo Thái Nguyên.  
 Giấy phép xuất bản số 80/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền  
 thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 27/3/2014. In xong và nộp lưu  
 chiểu tháng 4/2014.